

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

HỒ CHÍ MINH

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

VŨ THU HIỀN

THÀNH ỦY HÀ NỘI LÃNH ĐẠO PHÁT HUY

GIÁ TRỊ VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG HIỆN NAY

LUẬN ÁN TIẾN SĨ

XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ CHÍNH QUYỀN NHÀ NƯỚC

HÀ NỘI - 2026

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

HỒ CHÍ MINH

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

VŨ THU HIỀN

THÀNH ỦY HÀ NỘI LÃNH ĐẠO PHÁT HUY

GIÁ TRỊ VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG HIỆN NAY

LUẬN ÁN TIẾN SĨ

XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ CHÍNH QUYỀN NHÀ NƯỚC

Mã số: 9310202

Người hướng dẫn khoa học: PGS, TS. ĐỖ NGỌC NINH

TS. NGUYỄN THỌ ÁNH

HÀ NỘI - 2026

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu, kết quả nêu trong luận án là trung thực, có nguồn gốc rõ ràng và được trích dẫn đầy đủ đúng quy định.

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

Tác giả

Vũ Thu Hiền

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN.....	8
1.1. Các công trình khoa học ở ngoài nước	8
1.2. Các công trình khoa học ở trong nước.....	14
1.3. Khái quát kết quả của các công trình nghiên cứu có liên quan đến đề tài và những vấn đề luận án tập trung giải quyết	34
Chương 2: NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ THÀNH ỦY HÀ NỘI LÃNH ĐẠO PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG HIỆN NAY	37
2.1. Thành phố Hà Nội, Đảng bộ Thành phố, Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy.....	37
2.2. Văn hóa truyền thống, giá trị văn hóa truyền thống và phát huy giá trị văn hóa truyền thống ở Thành phố Hà Nội.....	54
2.3. Thành ủy Hà Nội lãnh đạo phát huy giá trị văn hóa truyền thống - khái niệm, nội dung, phương thức và vai trò	71
CHƯƠNG 2: THÀNH ỦY HÀ NỘI LÃNH ĐẠO PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG - THỰC TRẠNG, NGUYÊN NHÂN, KINH NGHIỆM	86
3.1. Thực trạng Thành ủy Hà Nội lãnh đạo phát huy giá trị văn hóa truyền thống.....	86
3.2. Nguyên nhân, kinh nghiệm về Thành ủy Hà Nội lãnh đạo phát huy giá trị văn hóa truyền thống	122
Chương 4: PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHỮNG GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA THÀNH ỦY HÀ NỘI ĐỐI VỚI PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG THỜI GIAN TỚI.....	131
4.1. Dự báo những yếu tố thuận lợi, khó khăn và phương hướng tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy giá trị văn hóa truyền thống thời gian tới.....	131
4.2. Những giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy giá trị văn hóa truyền thống thời gian tới.....	143
KẾT LUẬN	175
DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN.....	177
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	178
PHỤ LỤC	190

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT TRONG LUẬN ÁN

BTVTU:	Ban Thường vụ Thành ủy
CNXH:	Chủ nghĩa xã hội
CT-XH:	Chính trị - xã hội
GTVHTT:	Giá trị văn hóa truyền thống
HTCT:	Hệ thống chính trị
HĐND:	Hội đồng nhân dân
KT-XH:	Kinh tế - xã hội
MTTQ:	Mặt trận Tổ quốc
PTLD:	Phương thức lãnh đạo
QP, AN:	Quốc phòng, an ninh
UBKT:	Ủy ban kiểm tra
UBND:	Ủy ban nhân dân
XHCN	Xã hội chủ nghĩa

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Đảng khẳng định: “Phát triển con người toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hóa, con người Việt Nam thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc” [37, tr. 115 – 116]. Đồng thời, Đảng nhấn mạnh: “Văn hóa là hồn cốt của dân tộc, là nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” [5]. Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị “về phát triển văn hóa Việt Nam” khẳng định: “Văn hoá Việt Nam là kết tinh những giá trị tốt đẹp của dân tộc...; là nguồn lực nội sinh quan trọng hun đúc trí tuệ, tâm hồn, khí phách và bản lĩnh người Việt Nam” [8]. Trong đó, văn hóa truyền thống, có vai trò rất quan trọng đối với sự phát triển của đất nước, dân tộc và từng địa phương.

Dưới tác động ngày càng phức tạp, đa dạng “xâm lăng văn hóa”, nhiều giá trị văn hóa truyền thống (GTVHTT) đang dần bị mai một, đảo lộn giá trị, xuất hiện những giá trị mới không phù hợp với văn hóa truyền thống dễ làm rạn nứt các mối quan hệ xã hội, gây ra sự xung đột văn hóa, xung đột xã hội. Vấn đề này đang đặt ra những yêu cầu cấp thiết liên quan đến vấn đề gìn giữ và phát huy các GTVHTT; để “Khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc” [37, tr. 115 – 116].

Thành phố Hà Nội là Thủ đô, là trung tâm đầu não chính trị - hành chính quốc gia; đồng thời, là trung tâm lớn của đất nước về văn hóa, khoa học, giáo dục, đào tạo, kinh tế và giao dịch quốc tế. Đây là vùng đất mang đậm nét văn hóa truyền thống, nơi lưu giữ những giá trị tinh hoa của dân tộc, là nơi hội tụ và bảo tồn nhiều di tích lịch sử, kiến trúc cổ kính như: Hồ Gươm, Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Hoàng thành Thăng Long, các ngôi chùa, đền, đình làng, và các khu phố cổ, phố cũ; các lễ hội truyền thống, các làng nghề

thủ công truyền thống như gốm Bát Tràng, lụa Vạn Phúc, tranh Hàng Trống, các loại hình nghệ thuật truyền thống như chèo, tuồng, múa rối nước; phong tục tập quán với lối sống thanh lịch, tinh tế, trọng tình nghĩa, sự tôn trọng, khiêm nhường, hiếu khách, coi trọng gia đình và cộng đồng của người Tràng An; văn hóa ẩm thực với các món ăn truyền thống đặc sắc, mang đậm hương vị riêng như phở, bún chả, chả cá Lã Vọng, cốm Làng Vòng...

Trong tiến trình xây dựng và phát triển, với mục tiêu xây dựng Thành phố Hà Nội trở thành thành phố “Văn hiến - Văn minh - Hiện đại” vào năm 2030, đồng thời là trung tâm, động lực thúc đẩy sự phát triển của vùng đồng bằng Sông Hồng, vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ và cả nước; Thành ủy Hà Nội luôn coi trọng nhiệm vụ gìn giữ, xây dựng và phát huy các GTVHTT. Đảng bộ Thành phố Hà Nội đã cụ thể hóa và luôn thống nhất quan điểm, xác định Hà Nội phải là địa phương đi đầu, dẫn đầu về nhiều mặt, nhất là văn hóa, là nơi hội tụ và tỏa sáng, đại diện tiêu biểu cho văn hóa Việt Nam và phải luôn xác định văn hóa là nguồn lực nội sinh quan trọng để xây dựng Thủ đô phát triển bền vững với Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 19/02/2024 của Thành ủy Hà Nội về “Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng về xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh”; Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 22/2/2022 của Thành ủy Hà Nội “về phát triển công nghiệp văn hóa trên địa bàn Thủ đô giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” cùng hàng loạt các Chương trình công tác toàn khóa về văn hóa tại đầu các nhiệm kỳ. Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy (BTVTU) tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị này, nhất là Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 5/5/2022 của Bộ Chính trị về “Phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”, đạt kết quả quan trọng. Nhờ đó, GTVHTT được phát triển đồng bộ và phát huy cùng lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội; khẳng định trên thực tế vai trò của GTVHTT đối với sự phát triển, vững mạnh của Thủ đô trong kỷ nguyên phát triển mới, nhất là khi Hà Nội thực hiện mạnh mẽ đạt kết quả quan trọng về mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Tuy nhiên, việc lãnh đạo phát huy các GTVHTT của Thành ủy Hà Nội vẫn còn một số hạn chế. Trong một số thời điểm do triển khai cùng lúc nhiều nhiệm vụ chính trị, đặc biệt là thời điểm đại dịch Covid và thời điểm thực hiện chuẩn bị tổ chức mô hình chính quyền địa phương hai cấp, việc phát huy GTVHTT chưa được chỉ đạo quyết liệt. Chưa rõ ràng trong việc phân định, phân biệt rõ các khái niệm, lĩnh vực văn hóa - văn hóa truyền thống - công nghiệp văn hóa - văn hóa sáng tạo... Việc xây dựng và gìn giữ hình ảnh truyền thống người Hà Nội thanh lịch, văn minh chưa đáp ứng yêu cầu, chưa thực chất, bền vững, còn bộc lộ nhiều hạn chế. Vẫn còn nhiều hành vi ứng xử thiếu văn hóa, đi ngược lại với các giá trị đạo đức, văn hóa truyền thống, có nguy cơ làm mai một, xói mòn hình ảnh người “Tràng An” hào hoa, thanh lịch...

Thực tiễn trên; đang đòi hỏi phải có sự nghiên cứu một cách có hệ thống trong quá trình lãnh đạo của Thành ủy Hà Nội đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Thành phố những năm qua; chỉ rõ ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân và tổng kết những kinh nghiệm; xác định; phương hướng, giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội đáp ứng yêu cầu phát triển văn hóa truyền thống của Thủ đô trong kỷ nguyên vươn mình của Dân tộc. Đây là vấn đề rất cấp thiết, nhất là khi Hà Nội cùng cả nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới và triển khai thực hiện Nghị quyết nêu trên của Bộ Chính trị.

Để góp phần thực hiện tốt công việc cấp bách, nêu trên, nghiên cứu sinh chọn và thực hiện đề tài luận án tiến sĩ ***“Thành ủy Hà Nội lãnh đạo phát huy giá trị văn hóa truyền thống hiện nay”***.

2. Mục đích, nhiệm vụ của luận án

2.1. Mục đích của luận án

Trên cơ sở nghiên cứu làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về Thành ủy Hà Nội lãnh đạo phát huy GTVHTT hiện nay, luận án đề xuất phương hướng và những giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội thời gian tới.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu của luận án

- Tổng quan các công trình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án
- Luận giải làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn Thành ủy Hà Nội lãnh đạo phát huy GTVHTT hiện nay.
- Khảo sát, đánh giá thực trạng Thành ủy Hà Nội lãnh đạo phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội từ năm 2015 đến nay, chỉ ra ưu, khuyết điểm, nguyên nhân và kinh nghiệm
- Đề xuất phương hướng, giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy Hà Nội đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội thời gian tới.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận án

3.1. Đối tượng nghiên cứu.

Thành ủy Hà Nội lãnh đạo phát huy GTVHTT hiện nay.

3.2. Phạm vi nghiên cứu của luận án

- **Về nội dung:** Thành ủy Hà Nội lãnh đạo phát huy GTVHTT là vấn đề lớn, với rất nhiều nội dung, tiếp cận ở nhiều góc độ khác nhau. Luận án tiếp cận dưới góc độ của khoa học Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước.
- **Về không gian:** Luận án khảo sát, nghiên cứu thực trạng Thành ủy Hà Nội lãnh đạo phát huy GTVHTT trên địa bàn Thành phố Hà Nội, tập trung hơn vào nghiên cứu việc phát huy GTVHTT ở các quận tiêu biểu, nhất các quận thuộc khu phố cổ và các huyện có các giá trị văn hóa tiêu biểu.
- **Về thời gian:** Luận án phân tích nội dung Thành ủy Hà Nội lãnh đạo phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội từ năm 2015 đến nay. Phương hướng và những giải pháp đề xuất trong luận án có giá trị đến năm 2035.

4. Cơ sở lý luận, thực tiễn và phương pháp nghiên cứu của luận án

4.1. Cơ sở lý luận

Cơ sở lý luận của luận án là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam về văn hóa, văn hóa truyền thống, phát huy GTVHTT xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiến tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; sự lãnh đạo của Đảng đối với các lĩnh vực đời sống xã hội.

4.2. Cơ sở thực tiễn

Cơ sở thực tiễn của luận án là thực trạng Thành ủy Hà Nội lãnh đạo phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội từ năm 2015 đến nay.

4.3. Phương pháp nghiên cứu của luận án

Luận án sử dụng phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng Mác-xít; đồng thời, sử dụng các phương pháp: phân tích và tổng hợp; logic và lịch sử; phương pháp khảo sát thực tiễn, tổng kết kinh nghiệm; phương pháp thống kê; phương pháp điều tra xã hội học.

- Phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng Mác-xít: được sử dụng chủ yếu trong chương 2 của luận án để phân tích, rút ra những kết luận để xây dựng khung lý thuyết của luận án; phương pháp này cũng được sử dụng trong chương 3 của luận án để phân tích, rút ra những nhận xét, kết luận về thực trạng thành ủy Hà Nội lãnh đạo phát huy giá trị văn hoá truyền thống, nguyên nhân và kinh nghiệm.

- Phương pháp phân tích kết hợp với phương pháp tổng hợp: được sử dụng chủ yếu trong đánh giá thực trạng Thành ủy Hà Nội lãnh đạo phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội từ năm 2015 đến nay; xác định ưu điểm, hạn chế, khuyết điểm, nguyên nhân và kinh nghiệm.

- Phương pháp thống kê: được sử dụng chủ yếu trong xử lý số liệu, tư liệu đã thu thập được và xử lý số liệu điều tra xã hội học phục vụ luận án.

- Phương pháp khảo sát, tổng kết thực tiễn: được sử dụng chủ yếu ở chương 3 của luận án để khảo sát thực tiễn Thành ủy Hà Nội lãnh đạo phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội từ năm 2015 đến nay, rút ra những nhận định, kết luận, nguyên nhân và những kinh nghiệm.

- Phương pháp logic và lịch sử: được sử dụng chủ yếu trong chương 3 của luận án. Từ việc phân tích thực trạng Thành ủy lãnh đạo phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội từ năm 2015 đến nay, rút ra logic của sự lãnh đạo ấy.

- Phương pháp điều tra xã hội học: được sử dụng để thu thập ý kiến của các đối tượng được hỏi ý kiến về những nội dung về văn hóa, văn hóa truyền

thống, GTVHTT và phát huy GTVHTT, Thành ủy Hà Nội lãnh đạo phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội.

Tổng số phiếu điều tra: 800 phiếu

Các đối tượng được hỏi ý kiến, gồm;

Các nhóm độ tuổi; dưới 25 tuổi (300 phiếu); từ 25 đến dưới 60 tuổi (300 phiếu); trên 60 tuổi (200 phiếu).

Nhóm trình độ học vấn: Trung cấp, Đại học (600 phiếu), Sau đại học (200 phiếu); trình độ lý luận chính trị: trung cấp (600 phiếu), cao cấp (200 phiếu).

5. Đóng góp mới về mặt khoa học của luận án

- *Khái niệm:* Thành ủy Hà Nội lãnh đạo phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội là toàn bộ hoạt động của Thành ủy, GTVHTT trong việc quán triệt đường lối, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về văn hóa; xây dựng, ban hành nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, GTVHTT về phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội; lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện; kiểm tra, giám sát, đề nghị quyết, chỉ thị, kết luận ấy, được thực hiện thắng lợi, các GTVHTT thực sự là động lực của sự phát triển, vững mạnh mọi mặt của Thủ đô.

- *Kinh nghiệm có tính đặc thù về Thành ủy Hà Nội lãnh đạo phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội từ năm 2015 đến nay:* Xây dựng, nâng cao chất lượng các cấp ủy trực thuộc, nhất là cấp ủy ở các cơ quan chính quyền các cấp của Thành phố và trong các cơ quan hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, đội ngũ cán bộ chủ chốt là nhân tố đặc biệt quan trọng để Thành ủy lãnh đạo phát huy GTVHTT đạt hiệu quả.

- *Giải pháp có tính đột phá về tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy Hà Nội đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội thời gian tới:* Nâng cao chất lượng Thành ủy, BTVTU các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy; coi trọng Ban Tuyên giáo và Dân vận đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội trong những năm tới.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án

- Luận án góp phần làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về Thành ủy Hà Nội lãnh đạo phát huy GTVHTT hiện nay.

- Kết quả nghiên cứu của luận án có thể là tài liệu tham khảo cho Thành ủy Hà Nội trong quá trình lãnh đạo phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội trong thời gian tới

- Kết quả nghiên cứu của luận án còn có thể được dùng làm tài liệu tham khảo phục vụ học tập, giảng dạy, nghiên cứu khoa học về xây dựng Đảng ở Trường Cán bộ Lê Hồng Phong, Hà Nội và ở Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

7. Cấu trúc của luận án

Luận án gồm: phần mở đầu, 4 chương với 10 tiết, kết luận, danh mục các công trình khoa học của nghiên cứu sinh đã công bố liên quan đến đề tài luận án; danh mục tài liệu tham khảo; phụ lục.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1. CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC Ở NGOÀI NƯỚC

1.1.1. Những công trình nghiên cứu về văn hóa, phát huy giá trị văn hóa truyền thống

1.1.1.1. Những công trình nghiên cứu về văn hóa; văn hóa truyền thống

- Raymond Williams (1961), *The Long Revolution (Cuộc Cách mạng Dài)* [4].

Sách nghiên cứu sự thay đổi văn hóa diễn ra trong xã hội phương Tây, đặc biệt là sự phát triển của báo chí phổ biến và sự mở rộng của độc giả. Tác phẩm này xem xét ba cuộc cách mạng chính: cách mạng dân chủ, cách mạng công nghiệp, và cuộc cách mạng thứ ba, cuộc cách mạng văn hóa. Williams phân tích ba giai đoạn phát triển chính của văn hóa phương Tây, nhấn mạnh vào cuộc cách mạng văn hóa là một quá trình liên tục và lâu dài, không chỉ là một sự kiện đơn lẻ.

Tác phẩm khám phá mối quan hệ giữa văn hóa và các yếu tố kinh tế, chính trị, xã hội, và đặc biệt chú trọng đến vai trò của "tư duy sáng tạo" trong quá trình thay đổi văn hóa. "Cuộc Cách mạng Dài" không phải là một sự kiện đột ngột mà là một quá trình thay đổi chậm rãi và liên tục trong đời sống chính trị, kinh tế và văn hóa. Tác phẩm kết nối tư tưởng Mác xít với tư tưởng tự do, và giữa thế giới hiện đại với thế giới hậu hiện đại.

- Geert Hofstede (2001), *Culture's Consequences: Comparing Values, Behaviors, Institutions and Organizations Across Nations (Hệ quả của văn hóa: so sánh các giá trị, hành vi, thể chế và tổ chức giữa các quốc gia)* [2].

Cuốn sách đã phân tích, luận giải sâu sắc các giá trị, hành vi, thể chế và tổ chức văn hóa ở một số nước trên thế giới; so sánh các giá trị, hành vi, thể chế và tổ chức văn hóa ấy, chỉ ra những điểm tương đồng, khác biệt. Trên cơ sở đó, tác giả liên hệ với sự khác biệt trong suy nghĩ và hành động xã hội

giữa các quốc gia, dựa trên năm chiều kích văn hóa chính (khoảng cách quyền lực; tâm lý né tránh bất định; chủ nghĩa cá nhân so với chủ nghĩa tập thể; nam tính so với nữ tính; và định hướng dài hạn so với ngắn hạn), và đã trở thành một tác phẩm kinh điển trong lĩnh vực nghiên cứu văn hóa.

- Ronald Inglehart (2007), *Modernization and Postmodernization: Cultural, Economic, and Political Change in 43 Societies (Hiện đại hóa và hậu hiện đại hóa: Những thay đổi về văn hóa, kinh tế và chính trị ở 43 xã hội)* [5].

Sách nghiên cứu sự thay đổi giá trị văn hóa trên quy mô toàn cầu; đưa ra giả thuyết và phân tích giả thuyết sự phát triển kinh tế dẫn đến sự chuyển đổi giá trị từ “giá trị truyền thống/sống còn” sang “giá trị thể tục-hợp lý/tự thể hiện” dựa trên các dữ liệu từ Khảo sát Giá trị Thế giới (World Values Surveys) để chứng minh mối liên hệ giữa các giá trị truyền thống, quá trình hiện đại hóa, và sự xuất hiện của các thể chế dân chủ. Trên cơ sở đó, tác giả đề xuất giải pháp hiện đại hóa văn hóa phù hợp sự phát triển kinh tế.

- Aloun Bounmixay (2013), *Những giá trị văn hóa chính trị truyền thống Lào và ý nghĩa đối với công cuộc đổi mới ở Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào hiện nay* [1].

Luận án phân tích quá trình hình thành, phát triển và những giá trị cốt lõi của văn hóa chính trị truyền thống Lào; những vấn đề lý luận và thực tiễn của sự hình thành, phát triển những giá trị văn hóa chính trị truyền thống Lào và xác định ý nghĩa ý nghĩa của những giá trị văn hóa chính trị truyền thống đó, đối với công cuộc đổi mới ở Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào hiện nay. Từ đó làm rõ vai trò, đề xuất giải pháp phát huy giá trị văn hóa chính trị truyền thống trong công cuộc đổi mới của đất nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào hiện nay.

- Phadone Insaveang (2016), *Văn hóa gia đình truyền thống của người Lào (nghiên cứu trường hợp huyện Xay, tỉnh Oudomxay, Cộng hòa dân chủ Nhân dân Lào)* [73].

Luận án nghiên cứu làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về văn hóa gia đình truyền thống của người Lào ở huyện Xay, tỉnh Oudomxay, Cộng

hòa dân chủ Nhân dân Lào; đề xuất cụ thể về chuẩn mực và khuôn mẫu ứng xử trong văn hóa gia đình truyền thống của người Lào, bao gồm mối quan hệ giữa vợ chồng, cha mẹ - con cái và anh em. Xem xét văn hóa gia đình truyền thống trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế hiện nay ở Lào và đề xuất giải pháp phát huy văn hóa gia đình truyền thống của người Lào trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước.

- John Storey (2018), *Cultural Theory and Popular Culture: An Introduction (Lý thuyết văn hóa và văn hóa đại chúng)* [6].

Sách trình bày tổng quan các lý thuyết về văn hóa và văn hóa đại chúng, phân tích các lý thuyết khác nhau như trường phái Frankfurt, thuyết cấu trúc, phân tâm học, quan điểm Macxit, nghiên cứu văn hóa để phân tích văn hóa đại chúng. Trong đó, những nghiên cứu của tác giả về quan điểm Macxit về văn hóa đại chúng, nhất là quan niệm, cấu trúc, những yếu tố chi phối sự phát triển văn hóa đại chúng, đặc biệt là vai trò lãnh đạo của các đảng chính trị cầm quyền ở các nước trên thế giới.

1.1.1.2. Những công trình nghiên cứu về giá trị văn hóa truyền thống và phát huy giá trị văn hóa truyền thống

- Sạ Vẻng Đen Na Môn (2016), *Phát huy giá trị văn hóa truyền thống trong đời sống văn hóa đơn vị cơ sở Quân đội nhân dân Lào hiện nay*, [77].

Luận án đã phân tích, luận giải rõ những vấn đề chủ yếu của GTVHTT, gồm: cấu trúc và tính quy luật trong đời sống văn hóa ở các đơn vị cơ sở của Quân đội nhân dân Lào hiện nay; khảo sát, đánh giá thực trạng GTVHTT ở các đơn vị cơ sở của Quân đội nhân dân Lào; đề xuất yêu cầu mới và các giải pháp phát huy GTVHTT trong đời sống văn hóa ở đơn vị cơ sở Quân đội trong những năm tới.

- Li Zhixian (2022), *Exploring the Path of Innovative Development of Traditional Culture Based on Big Data, Computational Intelligence and Neuroscience (Khám phá con đường phát triển đổi mới của văn hóa truyền thống dựa trên dữ liệu lớn)* [3].

Bài báo đã phân tích về khía cạnh công nghệ dữ liệu (big data), các nền tảng truyền thông, các ứng dụng công nghệ đã và đang góp phần đưa văn hóa truyền thống được truyền tải, phổ biến rộng rãi hơn, đến đông đảo công chúng hơn; phù hợp hơn với thị hiếu, nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của từng nhóm đối tượng, từng độ tuổi trong xã hội.

Trên cơ sở đó, tác giả đề xuất một số giải pháp đẩy mạnh việc khám phá con đường phát triển đổi mới của văn hóa truyền thống dựa trên dữ liệu lớn trong những năm tới ở các nước.

- Xiao Yulin, Yu Wan & Xiao Tingpu (2024), *Digital Dissemination of Intangible Cultural Heritage: A Case Study of Folk Literature* (Phổ biến kỹ thuật số di sản văn hóa phi vật thể: Nghiên cứu trường hợp văn học dân gian) [13].

Bài báo nghiên cứu việc phát huy các GTVHTT Trung Quốc bằng việc ứng dụng các công nghệ số, nhận định việc kết hợp văn hóa truyền thống và kỹ thuật số là môi trường để thế hệ trẻ chủ động tiếp cận gần hơn với văn hóa truyền thống, thu hẹp khoảng cách giữa quần chúng và văn hóa truyền thống. Bài viết cũng đã đưa ra một số giải pháp tiếp tục phát huy các văn hóa truyền thống Trung Quốc bằng việc ứng dụng các công nghệ số trong thời gian tới như: tăng cường sử dụng công nghệ thực tế ảo, đẩy mạnh công nghiệp văn hóa, thoát khỏi các quan niệm và tư duy về văn hóa đã lỗi thời, định vị văn hóa và kinh tế là động lực kép cho sự phát triển bền vững của địa phương, du lịch văn hóa di sản....

- Shakya, Martina, Vagnarelli, Gianluca (2024), *Creating value from intangible cultural heritage, the role of innovation for sustainable tourism and regional rural development* (Tạo ra giá trị từ di sản văn hóa phi vật thể, vai trò của đổi mới sáng tạo đối với du lịch bền vững và phát triển nông thôn khu vực) [9].

Bài viết phân tích cách phát huy GTVHTT phi vật thể để thúc đẩy phát triển nông thôn bền vững tại nước Đức và nước Ý, nhấn mạnh vai trò của GTVHTT phi vật thể sẽ làm phong phú thêm chất lượng cuộc sống của người

dân địa phương và nâng cao giá trị trải nghiệm của du khách; bằng việc xây dựng các mô hình sinh thái mới, khai thác tiềm năng di sản văn hóa phi vật thể, phát triển du lịch dựa vào các loại hình sinh thái và nét văn hóa truyền thống tại các vùng nông thôn địa phương, tăng cường liên kết xây dựng các tour du lịch liên vùng tạo đà có ngành du lịch và các ngành kinh doanh khác tại địa phương.

1.1.2. Những công trình của tác giả nước ngoài và Việt Nam nghiên cứu về đảng chính trị cầm quyền ở một số nước lãnh đạo phát huy giá trị văn hóa và văn hóa truyền thống

1.1.2. 1. Những công trình của tác giả nước ngoài nghiên cứu về đảng chính trị cầm quyền lãnh đạo phát huy giá trị văn hóa và văn hóa truyền thống

- Sebastian Heilmann và Elizabeth J. Perry (2006), *Maoism, Confucianism, and the Legacy of the Chinese Communist Revolution*, Mao's Last Revolution (*Chủ nghĩa Mao, Nho giáo và Di sản của Cách mạng Cộng sản Trung Quốc, Cuộc cách mạng cuối cùng của Mao*) [8].

Các tác giả nghiên cứu sự chuyển đổi trong chính sách văn hóa của Đảng Cộng sản Trung Quốc, từ việc bác bỏ các GTVHTT trong thời kỳ Cách mạng Văn hóa sang việc tái khẳng định chúng trong giai đoạn cải cách và mở cửa. Trong đó, các tác giả chỉ ra những sai lầm và tác hại của cách mạng văn hóa được tiến hành trước đây ở Trung quốc; đề xuất một số giải pháp khắc phục hậu quả và xây dựng nền văn hóa mới.

- Nguyễn Hải Hoàn (2009), *Chiến lược trỗi dậy về văn hóa của Trung Quốc*, Báo Văn Hối, lược dịch và chú thích từ nguồn tiếng Trung: 大国崛起的文化准备—李洪峰在中共中央党校的讲演2009-12-26 来源: 文汇报[40].

Tác giả phân tích và nhấn mạnh vai trò trung tâm của Đảng Cộng sản Trung Quốc trong việc phát triển "sức mạnh mềm văn hóa". Theo tác giả, sau khi đạt được những thành tựu về kinh tế, Trung Quốc cần tăng cường sức mạnh văn hóa để nâng cao vị thế trên trường quốc tế. Bài viết chỉ ra rằng Đảng Cộng sản Trung Quốc có ưu thế về lý luận tư tưởng, nhờ việc “Trung

Quốc hóa chủ nghĩa Mác”, tạo ra một hệ thống lý luận khoa học làm nòng cốt cho sự phát triển văn hóa. Tác giả đề xuất một chiến lược bao gồm: Nhận thức đầy đủ về địa vị chiến lược của văn hóa. Xây dựng lòng tự tin văn hóa. Tăng cường xây dựng quan niệm văn hóa. Phối hợp phát triển sức mạnh cứng (kinh tế, quân sự) và sức mạnh mềm (văn hóa).

- Trương Thụy Tài, Phạm Kiến Hoa (2012), 建構中國特色社會主義文化的理論與實踐 (*Lý luận và thực tiễn xây dựng Văn hóa Xã hội Chủ nghĩa đặc sắc Trung Quốc*) [10].

Sách bàn về việc xây dựng hệ thống lý luận và thực tiễn văn hóa trong khuôn khổ Chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc, một chủ đề trung tâm trong tư tưởng của Đảng Cộng sản Trung Quốc. Phân tích sâu sắc lý luận và con đường thực hành để phát triển nền văn hóa mang đậm dấu ấn “đặc sắc Trung Quốc”, kết hợp giữa chủ nghĩa xã hội khoa học với các giá trị văn hóa truyền thống và hiện đại của Trung Quốc, là một phần không thể thiếu trong hệ thống lý luận Chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc.

- Phó Khai Hoa (2021), 推动中华优秀传统文化创造性转化创新性发展 (*Thúc đẩy sự chuyển đổi sáng tạo và phát triển đổi mới của nền văn hóa truyền thống đặc sắc Trung Hoa*) [11]. Bài viết khái quát đường lối lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng Cộng sản Trung Quốc về văn hóa, văn hóa truyền thống qua các thời kỳ và một số định hướng lãnh đạo đổi mới, sáng tạo, phát triển các giá trị của nền văn hóa đặc sắc Trung Hoa của Đảng Cộng sản Trung Quốc trong bối cảnh mới.

- Tập Cận Bình (2023), 论文化自信 (*Tự tin văn hóa*) [12]. Sách tuyển chọn các bài nói, bài viết, chỉ thị lãnh đạo, chỉ đạo quan trọng của đồng chí Tập Cận Bình về văn hóa từ tháng 12/2012 đến tháng 6/2023. Chủ yếu trong đó tập trung vào làm rõ các trụ cột lý luận: “Hai sự kết hợp” (Kết hợp Chủ nghĩa Mác với nền văn hóa truyền thống ưu tú của Trung Hoa); Phương châm ứng xử với văn hóa truyền thống với nguyên tắc “Chuyển đổi sáng tạo, phát

triển mang tính đổi mới”; Hệ giá trị cốt lõi xã hội chủ nghĩa là nuôi dưỡng và thực hành các giá trị cốt lõi (như yêu nước, kính nghiệp, liêm chính...); sử dụng văn hóa như là sức mạnh mềm của Trung Quốc...

1.1.2.2. Những công trình của tác giả Việt Nam nghiên cứu về đảng chính trị cầm quyền ở một số nước trên thế giới lãnh đạo phát huy giá trị văn hóa và văn hóa truyền thống

- Trần Kim Cúc (2013), *Quan điểm của Đảng Nhân dân Cách mạng Lào về phát triển văn hóa* [14].

Bài viết phân tích quan điểm nhất quán nhưng cũng không ngừng phát triển của Đảng Nhân dân Cách mạng Lào trong việc chỉ đạo, lãnh đạo văn hóa, quan điểm về vai trò của văn hóa, các định hướng và giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, phát triển văn hóa. Bài báo đề cập đến các giải pháp về thể chế, chính sách, đầu tư cơ sở vật chất và xã hội hóa các hoạt động văn hóa. Đặc biệt phân tích đường lối chỉ đạo, lãnh đạo về phát triển văn hóa cần tập trung vào nhiệm vụ coi trọng việc giữ gìn và phát triển các GTVHTT, phong tục tập quán tốt đẹp của các dân tộc Lào. Định hướng các hoạt động văn hóa, giáo dục và tư tưởng theo chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Kaysone Phomvihane, nhằm xây dựng con người mới, xã hội mới. Đồng thời phát triển văn hóa gắn liền với phát triển kinh tế; hội nhập và tiếp thu văn hóa nhân loại.

- Đặng Thị Thanh Huyền (2022), *Đường lối phát triển văn hóa của Đảng Cộng sản Trung Quốc: Cơ sở lý luận và thực tiễn, Tạp chí Lý luận chính trị* [56].

Tác giả phân tích sâu sắc quan điểm, đường lối của Đảng Cộng sản Trung Quốc đối với phát triển văn hóa Trung Quốc qua các giai đoạn lịch sử của nhân dân Trung Quốc, đặc biệt là trong nhiệm kỳ Tập Cận Bình giữ chức vụ Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Trung Quốc, Chủ tịch nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa. Tác giả chỉ ra cơ sở của quan điểm, đường lối của Đảng Cộng sản Trung Quốc đối với phát triển văn hóa Trung Quốc là chủ nghĩa Mác Cách mạng, nhất là triết học duy vật biện chứng và triết học duy vật lịch sử. Đồng thời, tác giả đề xuất một số giải pháp hoàn thiện quan điểm, đường lối ấy.

- Nguyễn Thị Thùy Linh (2023), *Chiến lược mềm về văn hóa của Trung Quốc trong thế kỷ XXI* [63].

Bài viết đánh giá hiệu quả các chiến lược của Đảng Cộng sản Trung Quốc trong việc sử dụng văn hóa để nâng cao vị thế, ảnh hưởng của Trung Quốc trên trường quốc tế; chỉ ra những nội dung chủ yếu của chiến lược ấy, những yếu tố quy định nội dung của chiến lược mềm về văn hóa của Trung Quốc trong thế kỷ XXI. Trên cơ sở đó, tác giả đề xuất một số giải pháp thực hiện tốt và hoàn thiện Chiến lược ấy trong thời đại ngày nay.

1.2. CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC Ở TRONG NƯỚC

1.2.1. Những công trình nghiên cứu về văn hóa, phát huy giá trị văn hóa truyền thống

1.2.1.1. Những công trình nghiên cứu về văn hóa, văn hóa truyền thống

- Trần Quốc Vượng, Tô Ngọc Thanh, Nguyễn Chí Bền, Lâm Mỹ Dung, Trần Thúy Anh (2006), *Cơ sở văn hóa* [110].

Sách bao gồm các chương chính nhằm giới thiệu, phân tích và đánh giá các khía cạnh khác nhau của văn hóa Việt Nam từ góc nhìn lịch sử, xã hội và địa lý. Sách đề cập đến khái niệm cơ bản về văn hóa và văn hóa học, nhấn mạnh vai trò của văn hóa trong xã hội, cũng như mối quan hệ giữa con người và văn hóa; phân tích chi tiết các thành tố cấu thành văn hóa và chức năng của chúng; diễn trình lịch sử của văn hóa Việt Nam qua các giai đoạn từ thời tiền sử, sơ sử đến thời hiện đại; các vùng văn hóa đặc trưng như vùng văn hóa Tây Bắc, Việt Bắc, châu thổ Bắc Bộ, Trung Bộ và Nam Bộ.

Tác giả nhấn mạnh về vai trò của văn hóa trong sự phát triển xã hội; văn hóa không chỉ là mục tiêu phát triển mà còn là động lực thúc đẩy sự tiến bộ xã hội; việc bảo tồn và phát huy các GTVHTT là nhiệm vụ cấp bách để giữ gìn bản sắc dân tộc và góp phần vào sự phát triển bền vững của đất nước.

- Nguyễn Chí Bền (2010), *Văn hóa Việt Nam trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế* [2].

Các tác giả đã nêu những nét khái quát về nền văn hóa Việt Nam; thời cơ và thách thức đối với sự phát triển văn hóa nước ta trong những thập niên tới. Các tác giả đề xuất các giải pháp phát triển văn hóa Việt Nam trong điều kiện hội nhập sâu rộng quốc tế, gồm: mở rộng giao lưu quốc tế; coi trọng tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa của nhân loại; kết hợp chặt chẽ, hợp lý giữa tính truyền thống và tính hiện đại phù hợp điều kiện nước ta, góp phần phát triển mạnh mẽ, vững chắc đất nước.

- Nguyễn Vinh Phúc (2010), *Hà Nội - phong tục, văn chương* [70].

Là một tác phẩm tiêu biểu, khắc họa phong tục và văn chương Hà Nội qua hơn 400 trang chia làm hai phần. Phần "Hà Nội phong tục" giới thiệu sự hình thành, vận hành và biến đổi phong tục Thăng Long - Hà Nội, từ lễ rằm tháng Giêng, tết Đoan Ngọ, tết Trung Thu đến tục thờ đá, thờ ngựa, chơi cây quất ngày tết... Qua đó, tác giả làm nổi bật nét thanh lịch đặc trưng của người Tràng An. Phần này còn tiết lộ dấu tích đình Nhà Trò, tục thờ tổ nghề Ca trù và cách người châu Âu nhìn về Kẻ Chợ đầu thế kỷ XVII. Phần "Hà Nội văn chương" tôn vinh các giá trị văn học Thăng Long qua những chủ đề như "Hồ Tây và văn học", "Thăng Long trong thơ Nguyễn Du", hay bản dịch toàn bộ "La Thành cổ tích vịnh" của Trần Bá Lãm. Đặc biệt, bài luận "Thơ Quốc ngữ đầu thế kỷ XX" điểm lại sự hình thành thơ quốc ngữ ở Hà Nội với hai cây đại thụ là Tản Đà và Á Nam cùng bậc tài nữ là Trương Phố. Cuốn sách được học giả An Chi ví như "dòng suối tư liệu, kiến thức và tình cảm," mang lại góc nhìn mới mẻ, giúp bạn đọc thêm yêu mảnh đất nghìn năm văn hiến.

- Nguyễn Vinh Phúc (2010), *Văn hóa - Động lực và hệ điều tiết sự phát triển* [71].

Cuốn sách tập trung vào việc giới thiệu văn hóa, lịch sử Hà Nội, đặc biệt là những nét đẹp văn hóa truyền thống, phong tục tập quán và các di tích lịch sử, văn hóa tiêu biểu của Thủ đô Hà Nội. Trên cơ sở đó, tác giả đề xuất một số phương hướng, giải pháp và kiến nghị các cấp ủy, chính quyền các cấp ở Hà Nội coi trọng bảo vệ và phát huy vai trò của Văn hóa - Động lực và hệ điều tiết sự phát triển của Hà Nội đối với sự phát triển, vững mạnh của Thủ đô.

- Bùi Xuân Dũng (2016), *Kế thừa và phát huy giá trị văn hóa truyền thống dân tộc trong quá trình phát triển nguồn nhân lực ở Việt Nam hiện nay* [19].

Nội dung của luận án được trình bày trong 3 chương: Thứ nhất, luận án làm rõ những vấn đề lý luận chung và những nội dung của GTVHTT dân tộc, về nguồn nhân lực, phát triển nguồn nhân lực của Việt Nam hiện nay.

Luận án làm sâu sắc thêm vai trò của GTVHTT đối với phát triển nguồn nhân lực của nước ta hiện nay; thành tựu và hạn chế về kế thừa và phát huy GTVHTT, nguyên nhân của ưu điểm, hạn chế; luận án đã đề xuất các nhóm giải pháp đẩy mạnh việc kế thừa và phát huy GTVHTT trong những năm tới.

- Nguyễn Thị Diệu Hương (2019), *Khai thác yếu tố văn hóa truyền thống trong tổ chức không gian công viên tại đô thị Bắc Ninh* [51].

Luận án đã phân tích và làm rõ những yếu tố tạo nên văn hóa truyền thống ở tỉnh Bắc Ninh; khảo sát, đánh giá thực trạng việc khai thác những yếu tố ấy tại địa phương, tập trung ở việc xây dựng và duy trì không gian công viên tại đô thị ở tỉnh Bắc Ninh trong những năm qua, chỉ ra ưu điểm, khuyết điểm, hạn chế và nguyên nhân. Trên cơ sở đó, luận án đề xuất các giải pháp đồng bộ, khả thi tăng cường tổ chức có hiệu không gian công viên văn hóa đa chức năng ở tỉnh Bắc Ninh bằng việc dựa chắc vào những yếu tố tạo nên văn hóa truyền thống trên địa bàn tỉnh, đáp ứng nhu cầu về đời sống tinh thần của nhân dân địa phương. Qua đó, góp phần giữ gìn, phát triển, phát huy GTVHTT ở tỉnh, góp phần giữ gìn, phát triển bản sắc văn hóa truyền thống trong quy hoạch và thực hiện quy hoạch đô thị tỉnh Bắc Ninh trong những năm tới.

- Nguyễn Hoa (2021), *Văn hóa Hà Nội trong dòng chảy hội nhập quốc tế* [53].

Tác giả đã phân tích và chỉ rõ Văn hóa Hà Nội là văn hóa truyền thống đặc sắc, nơi hội tụ, kết tinh văn hóa của các vùng, miền, nhiều dân tộc trong cộng đồng dân tộc Việt Nam, tạo nên những đặc trưng riêng biệt, độc đáo của văn hóa truyền thống Thủ đô. Đồng thời tác giả chỉ rõ, văn hóa truyền thống Hà Nội có sự thích ứng cao, đạt hiệu quả trong điều kiện xu hướng toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế về mọi mặt phát triển rất mạnh mẽ, nhưng văn hóa truyền thống Hà Nội vẫn bảo tồn và duy trì được những GTVHTT.

- Trần Quốc Toàn, Phùng Hữu Phú, Tạ Ngọc Tấn (2021), *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn phát triển đất nước, hiện trạng - vấn đề đặt ra – định hướng trong giai đoạn mới* [87].

Trong công trình khoa học này, tác giả đã phân tích, luận giải và làm rõ khảo sát, đánh giá những vấn đề lý luận và thực tiễn về phát triển đất nước ta thời kỳ 2011-2020; phân tích và chỉ ra những kinh nghiệm của một số nước về vấn đề này cần tiếp thu một cách có chọn lọc. Đồng thời, tác giả làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về phát triển đất nước thời kỳ 2011-2020 trong một số lĩnh vực trọng yếu của đời sống xã hội nước ta qua thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội thời kỳ 2011-2020; đề xuất một số định hướng phát triển đất nước trong những năm tới, trong đó có lĩnh vực văn hóa.

- Nguyễn Thị Thu Phương, Nguyễn Cao Đức (2022), *Sức mạnh mềm văn hóa Việt Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế* [72].

Công trình này, gồm 5 chương. Các tác giả đã luận giải và chỉ rõ cách nhận diện toàn cảnh và việc nắm bắt thực trạng đa dạng, phức tạp của sức mạnh mềm của văn hóa nước ta trong mối quan hệ quốc tế sâu rộng hiện nay.

Từ kinh nghiệm quốc tế về vấn đề nêu trên, các tác giả dự báo xu hướng phát triển sức mạnh mềm văn hóa nước ta đến năm 2030 và giải pháp phát huy trong những năm tới.

Cuốn sách có giá trị tham khảo tốt về những suy nghĩ và gợi mở tư duy và gợi mở cảm xúc trong xác định giải pháp chuyển hóa nguồn lực mềm văn hóa Việt Nam thành sức mạnh mềm văn hóa trong điều kiện hiện nay.

- Đinh Xuân Dũng (2023), *Văn hóa - Động lực và hệ điều tiết sự phát triển* [22].

Cuốn sách tập hợp các bài viết khảo cứu, phân tích và luận giải về vai trò của văn hóa như một nguồn lực và động lực cho sự phát triển bền vững của đất nước. Các tác giả phân tích những vấn đề lý luận và thực tiễn về văn hóa - Động lực và hệ điều tiết sự phát triển; nội dung, những yếu tố tạo nên. Các tác giả đưa ra những đánh giá về cơ hội và thách thức trong việc phát triển văn hóa Việt Nam và những đề xuất, kiến nghị về vấn đề này trong những năm tới.

- Lê Quốc Lý, Lê Quốc (2023), *Mối quan hệ giữa kinh tế và văn hóa - Những vấn đề lý luận và thực tiễn ở Việt Nam hiện nay* [64].

Sách trình bày những vấn đề lý luận và thực tiễn về mối quan hệ giữa kinh tế và văn hóa, giá trị văn hóa trong hoạt động kinh tế, những nhân tố tác động đến mối quan hệ này, quan điểm của Đảng và chính sách của Nhà nước về mối quan hệ giữa kinh tế và văn hóa trong thời kỳ đổi mới, về thực trạng mối quan hệ giữa kinh tế và văn hóa ở Việt Nam nói chung và nghiên cứu cụ thể ở làng nghề gốm Bát Tràng, về phát triển công nghiệp văn hóa và thị trường văn hóa ở Việt Nam... Từ các vấn đề nghiên cứu, các tác giả cũng đề xuất một số giải pháp nhằm giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa kinh tế và văn hóa trong phát triển bền vững đối với Việt Nam.

- Ủy ban Văn hóa, Giáo dục của Quốc hội, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tỉnh Bắc Ninh (2023), *Thế chế, chính sách và nguồn lực cho phát triển văn hóa* [106].

Kỷ yếu tổng hợp các báo cáo, tham luận và thảo luận về việc hoàn thiện thể chế, chính sách, và huy động nguồn lực cho sự phát triển văn hóa ở Việt Nam. Trong đó, có một số công trình về phát huy GTVHTT và Đảng lãnh đạo phát huy GTVHTT Việt Nam trong thời kỳ đổi mới và quản lý nhà nước về văn hóa và phát huy GTVHTT ở một số địa phương, cùng những kinh nghiệm giá trị về Đảng lãnh đạo phát huy GTVHTT Việt Nam trong thời kỳ đổi mới; về quản lý nhà nước về văn hóa và phát huy GTVHTT ở một số địa phương và một số đề xuất về giải pháp.

- Đinh Xuân Lâm, Bùi Đình Phong (2023), *Văn hóa và triết lý phát triển trong tư tưởng Hồ Chí Minh* [65].

Nội dung cuốn sách gồm 2 phần: Phần thứ nhất: Văn hóa - Nền tảng tinh thần, mục tiêu, động lực phát triển của xã hội; Phần thứ hai: Văn hóa và triết lý phát triển trong tư tưởng Hồ Chí Minh. Cuốn sách là tài liệu hữu ích giúp bạn đọc nghiên cứu, tìm hiểu về tư tưởng Hồ Chí Minh, đặc biệt là tư

tưởng của Người về văn hóa và triết lý phát triển xã hội. So với lần xuất bản trước trong lần xuất bản này có bổ sung thêm một số bài viết và bố cục lại trật tự các bài viết bảo đảm tính hệ thống hơn.

- Trần Hoài Thu (2023), *Quyền lực mềm của Trung Quốc: ba thập kỷ tiếp nhận, thực thi và thay đổi* [90].

Bài viết đã phân tích khía cạnh văn hóa Trung Quốc là một trong 3 nguồn lực xây dựng quyền lực mềm của Trung Quốc: văn hóa - giá trị chính trị - chính sách đối ngoại; tạo cơ sở để giới thiệu hai dạng quyền lực mới được đặt ra nhằm mô tả chính xác tình hình thực tế triển khai quyền lực mềm của nền kinh tế lớn thứ hai thế giới. Phân tích thực tiễn sử dụng quyền lực mềm trong lĩnh vực văn hóa và thực chất quyền lực mềm của Trung Quốc trong lĩnh vực văn hóa.

- Nguyễn Phú Trọng (2024), *Vì một nền văn hóa Việt Nam dân tộc, hiện đại* [92].

Nội dung cuốn sách gồm những bài viết, bài phát biểu về văn hóa của đồng chí Nguyễn Phú Trọng trình bày một cách có hệ thống những lý luận cơ bản và quan điểm của Đảng ta về văn hóa; đánh giá quá trình cống hiến và thành tựu của nhiều ngành, nhiều tổ chức đối với văn hóa; đề ra những phương hướng chủ yếu nhằm xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

- Vũ Thị Phương Hậu (2024), *Phòng chống “xâm lăng văn hóa” trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế* [57].

Tác giả đã phân tích từ nhiều góc độ và kết luận: Quá trình toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế đã phát triển mạnh mẽ trong quá khứ, hiện tại và trong tương lai sẽ tiếp tục phát triển rất mạnh mẽ, tạo ra thời cơ cho việc giao lưu, hợp tác mạnh mẽ về mọi mặt giữa các nước, trong đó có giao lưu, hợp tác văn hóa. Tác giả cũng luận giải và chỉ rõ, quá trình nêu trên cũng đặt ra những thách thức không nhỏ đối với việc giữ gìn, bảo vệ, phát huy GTVHTT của các nước, nói chung, nước ta, nói riêng, nhất là đối với những nước có nền văn

hóa thống đa dạng, phong phú như nước ta... Tác giả chỉ rõ, một nhiệm vụ rất quan trọng hiện nay là phải nhận diện rõ nguy cơ “xâm lăng văn hóa”, từ đó có chủ trương, các giải pháp đồng bộ, khả thi xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc trong những thập niên tới.

- Vũ Trọng Lâm, Nguyễn Việt Lâm (2024), *Nhận diện văn hóa trong không gian số* [66].

Cuốn sách gồm bốn chương: trong phần mở đầu các tác giả luận giải rõ và đưa ra khái niệm và các đặc trưng của văn hóa số. Chỉ rõ và phân tích sâu sắc, thuyết phục các bộ phận chủ đề như: văn hóa tương tác số, văn hóa sáng tạo nội dung số, văn hóa tiêu dùng số và văn hóa đạo đức số...

Điểm đặc sắc của cuốn sách nằm ở sự kết hợp giữa tư duy học thuật và phân tích thực tiễn. Các tác giả không chỉ nêu lý luận mà còn nghiên cứu, đối chiếu kinh nghiệm từ các tổ chức, quốc gia đi đầu như Liên minh Châu Âu, Anh, Tây Ban Nha... để từ đó đề xuất những giải pháp thiết thực cho quá trình xây dựng và phát triển văn hóa số tại Việt Nam.

- Đinh Xuân Dũng (2025), *Văn hóa Việt Nam đương đại - Cơ hội và thách thức* [23].

Nội dung sách gồm 5 phần: Phần thứ nhất - Mấy vấn đề lý luận về phát triển văn hóa Việt Nam đương đại. Phần thứ hai - Về các hệ giá trị văn hóa. Phần thứ ba - Bước đầu nhận định về thực tiễn văn hóa Việt Nam từ Đại hội XIII của Đảng. Phần thứ tư - Phát huy tiềm năng văn hóa các vùng miền. Phần thứ năm - Phát huy sức mạnh văn hóa trong xây dựng lực lượng vũ trang thời kỳ mới. Cuốn sách cung cấp một cái nhìn toàn diện về thực trạng văn hóa Việt Nam trong giai đoạn hiện nay; góp phần nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của văn hóa trong sự phát triển bền vững của đất nước; là tài liệu tham khảo hữu ích cho các nhà quản lý, nhà nghiên cứu văn hóa, các nhà hoạch định chính sách.

- Phạm Hồng Tung (2025), *Khám phá văn hóa Việt Nam: Từ tiếp cận lịch sử đến tầm nhìn thời đại* [95].

Sách đã đưa ra nhiều luận giải mới mẻ, phát hiện ý nghĩa sâu xa, những chiều cạnh mới về văn hóa Việt Nam, kể cả ở những vấn đề vốn quen thuộc với 17 chuyên luận, được chia thành các nhóm vấn đề, nghiên cứu sâu về những vấn đề cơ bản trong lịch sử văn hóa Việt Nam, gợi mở những hướng nghiên cứu mới, góp phần giữ gìn, phát huy những giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc.

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Ban Tuyên giáo Trung ương Đảng
- Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật (2025), *Hỏi - đáp những nội dung cơ bản trong tác phẩm “Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”* [12].

Sách được biên soạn nhằm tiếp tục phổ biến, lan tỏa giá trị của tác phẩm *Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc* của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, giúp các địa phương, các ngành, các lĩnh vực cũng như những người trực tiếp làm công tác văn hóa nắm vững, hiểu rõ, học tập, nghiên cứu và thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng, phát triển nền văn hóa Việt Nam.

Sách gồm các câu hỏi và trả lời được biên soạn bám sát và chất lọc những nội dung quan trọng nhất được trích dẫn từ tác phẩm để giúp người đọc dễ dàng theo dõi; đồng thời thể hiện tư tưởng xuyên suốt, nhất quán của đồng chí Nguyễn Phú Trọng về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, với các yếu tố truyền thống và hiện đại, bản sắc và hội nhập, tạo nguồn lực nội sinh và huy động sức mạnh của văn hóa, con người Việt Nam trong công cuộc xây dựng, phát triển đất nước.

1.2.1.2. Những công trình nghiên cứu về giá trị văn hóa truyền thống và phát huy giá trị văn hóa truyền thống

- Phan Ngọc (1998), *Bản sắc văn hóa Việt Nam* [68].

Đây là một trong số rất ít những quyển sách với mục tiêu xây dựng những khái niệm nền tảng, những phương pháp cơ bản cho ngành văn hóa nói chung và ngành nghiên cứu văn hóa Việt Nam nói riêng để ngành này sớm trở

thành một ngành khoa học độc lập. Nội dung sách bao gồm 14 chương và được chia làm ba phần:

Phần I: “Những khái niệm”, gồm những khái niệm văn hóa học

Phần II: “Giao lưu văn hóa”, cuốn sách khảo sát những vấn đề cụ thể, thực tiễn của văn hóa Việt Nam, gồm: bản sắc văn hóa Việt Nam trong giao lưu văn hóa; đạo Nho Việt Nam – một sự khúc xạ, trí thức Việt Nam xưa với văn hóa.... Áp dụng phương pháp tiếp cận văn hóa học để nghiên cứu, lý giải các chủ đề văn hóa, lịch sử, dân tộc học Việt Nam như: Truyền thống quân sự Việt Nam – nền tảng mọi thắng lợi quân sự, tư tưởng Hồ Chí Minh, đỉnh cao của văn hóa dân tộc, tiếp xúc văn hóa Việt – Pháp...

Phần III: “Bảo vệ và phát huy văn hóa”, đây phần kết luận của cuốn sách, gồm các giải pháp của tác giả nhằm bảo nền văn hóa Việt Nam trong điều kiện mở cửa, hội nhập quốc tế, nhân mạnh, giải pháp phát huy văn hóa trong giao lưu văn hóa...

- Ngô Đức Thịnh (2010), *Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá truyền thống Việt Nam trong đổi mới và hội nhập* [82].

Các nhà khoa học đã tổng kết và khẳng định những giá trị đặc sắc của văn hoá truyền thống Việt Nam, gồm: ứng xử và khai thác các tài nguyên thiên nhiên, lao động sản xuất, hoạt động đảm bảo duy trì đời sống, ứng xử trong xã hội và quản lý hoạt động cộng đồng, sự sáng tạo nghệ thuật, giáo dục, đời sống tâm linh, các hoạt động giao lưu văn hoá, sự nghiệp dựng nước giữ nước của dân tộc ta.

Các nhà khoa học đề xuất các giải pháp bảo tồn và phát huy các GTVHTT trong đổi mới và hội nhập quốc tế hiện nay. Để thực hiện tốt công việc này, cần nhận diện và kiểm soát tốt thực trạng việc bảo tồn và phát huy các GTVHTT trong thời gian qua, nhất là trong 20 năm gần đây, phân tích, xem xét thực trạng ấy, từ các góc độ: nhận thức, chính sách, pháp luật, thực hành và hiệu quả thực tế, thiết thực.

- Hồ Trọng Hoài (2014), *Chính sách bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào Khmer và Phật giáo Nam tông Khmer vùng Tây Nam Bộ* [50].

Đề tài nghiên cứu và làm rõ các vấn đề lý luận về chính sách bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống trong đồng bào dân tộc, người có đạo và thực tiễn thực hiện các chính sách bảo tồn và phát huy các GTVHTT của đồng bào Khmer và Phật giáo Nam tông Khmer vùng Tây Nam Bộ; phương hướng và giải pháp tiếp tục thực hiện các chính sách bảo tồn và phát huy các GTVHTT của đồng bào Khmer và Phật giáo Nam tông Khmer vùng Tây Nam Bộ thời gian tới.

- Nguyễn Danh Tiên (2014), *Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống Hà Nội trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế* [83].

Tác giả đã luận giải và chỉ rõ, qua hơn một nghìn năm lịch sử xây dựng và phát triển, văn hóa truyền thống của Hà Nội đã kết tinh và hội tụ các tinh hoa văn hóa toàn dân tộc Việt Nam. Những GTVHTT của Hà Nội đã tạo nên sức sống mãnh liệt, to lớn góp phần rất quan trọng đưa dân tộc Việt Nam vượt qua biết bao khó khăn, gian khổ, nhiều thách thức quyết liệt chưa từng có để xây dựng phát triển mạnh mẽ, vững chắc đất nước.

Tuy nhiên, tác giả cũng chỉ rõ, quá trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng hiện nay và sẽ còn mạnh mẽ trong những thập niên tới đặt ra những thách thức rất gay gắt và quyết liệt đối với sự phát triển văn hóa, phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội, cần có chủ trương, giải pháp đồng bộ, khả thi cho vấn đề này.

Bài viết đã đề cập đến một số vấn đề cần chú ý khi bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa Hà Nội trong thời gian tới, như: ngăn chặn du nhập văn hóa độc hại, ngoại lai; kiểm soát và định hướng giao thoa văn hóa tích cực từ các tỉnh, vùng, miền do sự tăng nhanh dân số vãng lai...

- Nguyễn Thị Bích Thủy (2015), *Sự biến đổi văn hóa làng nghề truyền thống ở Hà Nội* [84].

Luận án nghiên cứu về những thay đổi trong văn hóa của các làng nghề thủ công truyền thống tại Hà Nội trong bối cảnh phát triển kinh tế thị trường, đô thị hóa, và hội nhập quốc tế. Tác giả đã phân tích những tác động tích cực và tiêu cực của những biến đổi này đến các giá trị văn hóa, xã hội và kinh tế của làng nghề, từ đó đưa ra các giải pháp nhằm bảo tồn và phát triển làng nghề một cách bền vững.

- Đặng Thị Phương Duyên - Dương Thị Thanh Xuân, (2016), *Kế thừa, phát huy giá trị văn hóa truyền thống trong việc phát triển lối sống của thanh niên Việt Nam hiện nay* [20].

Sách nghiên cứu về vai trò của văn hóa truyền thống trong việc hình thành lối sống của thanh niên Việt Nam; nhấn mạnh vai trò của văn hóa truyền thống như một nền tảng tinh thần, điểm tựa vững chắc, và nguồn lực nội sinh giúp thanh niên Việt Nam hội nhập và phát triển trong thời đại mới; nghiên cứu đề cập đến việc kế thừa, phát huy những giá trị tốt đẹp của văn hóa truyền thống, đồng thời tiếp thu có chọn lọc những yếu tố văn hóa hiện đại, văn hóa thế giới để hình thành lối sống văn hóa lành mạnh, tiến bộ. Phân tích thực trạng lối sống của thanh niên Việt Nam, chỉ ra những ảnh hưởng của văn hóa truyền thống và văn hóa hiện đại, từ đó đề xuất các giải pháp để thanh niên phát triển lối sống tích cực, văn minh.

- Bùi Xuân Dũng (2016), *Kế thừa và phát huy giá trị văn hóa truyền thống dân tộc trong quá trình phát triển nguồn nhân lực ở Việt Nam hiện nay* [19].

Nội dung của luận án được trình bày trong 3 chương:

Chương 1, luận án làm rõ những vấn đề lý luận chung và những nội dung của GTVHTT dân tộc, về nguồn nhân lực, phát triển nguồn nhân lực của Việt Nam hiện nay. Từ đó, luận án luận giải, làm rõ vai trò của GTVHTT Việt Nam đối với phát triển nguồn nhân lực trong điều kiện hiện nay. *Chương 2*, phân tích, chỉ rõ thành tựu và hạn chế của việc phát huy GTVHTT, nguyên nhân. *Chương 3*, trên cơ sở những kết quả nghiên cứu, luận án đã đề xuất các

nhóm giải pháp: Nâng cao đời sống của nhân lực; Nâng cao nhận thức của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, nhân dân về phát huy GTVHTT; Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật, tổ chức bộ máy, cán bộ quản lý; đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước, cải cách tư pháp; Đổi mới hình thức, phương pháp giáo dục, đào tạo nguồn nhân lực.

- Vũ Hoài Đức (2019), *Đặc điểm và sự biến đổi cấu trúc không gian khu phố cũ Hà Nội* [26].

Luận án đã chỉ ra và phân tích làm rõ cách nhận diện sự biến đổi cấu trúc không gian Khu phố cũ của thành phố Hà Nội trong tiến trình phát triển đô thị từ cuối thế kỷ XIX đến nay, phân tích, đánh giá thực trạng quá trình đô thị hóa tác động làm biến đổi cấu trúc không gian khu phố cũ của Hà Nội; chỉ ra ưu điểm, những tác động tích cực và những hạn chế, tác động tiêu cực. Trên cơ sở đó, luận án chỉ ra những đặc điểm và giá trị cấu trúc không gian Khu phố cũ của Hà Nội; đề xuất phương hướng bảo tồn, phát triển, phát huy giá trị cấu trúc không gian Khu phố cũ của Hà Nội trong giai đoạn hiện nay.

- Nguyễn Thị Thu Huyền (2019), *Một số giá trị văn hóa truyền thống cần được giáo dục cho sinh viên trong bối cảnh hội nhập quốc tế* [52].

Công trình khoa học này, đã nêu khái quát các quan niệm về GTVHTT và các công trình nghiên cứu tiêu biểu của nhiều nhà khoa học trong nước về GTVHTT trong thời kỳ đổi mới, mở cửa, hội nhập quốc tế. Đồng thời, tác giả đề xuất và luận giải nội dung của GTVHTT Việt Nam, gồm bốn giá trị chủ yếu cần được coi trọng và giáo dục cho sinh viên hiện nay, gồm: yêu nước, đoàn kết, nhân ái và cần cù, sáng tạo trong lao động học tập. Tác giả khẳng định, việc giáo dục bốn GTVHTT Việt Nam nêu trên cho sinh viên trong thời kỳ đổi mới, mở cửa, hội nhập quốc tế có vai trò rất quan trọng trong hình thành, phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực chất lượng cao của đất nước.

- Nguyễn Ngọc Thiện, Từ Thị Loan (2021), *Hệ giá trị văn hóa và con người Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế* [88].

Cuốn sách trình bày hệ thống những vấn đề lý luận và thực tiễn về hệ giá trị văn hóa và con người Việt Nam; khảo sát, đánh giá thực trạng biến động hệ giá trị văn hóa và đặc trưng con người Việt Nam, các giá trị truyền thống đến các giá trị hiện đại hiện nay; chỉ ra ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân. Trên cơ sở đó, tác giả đề xuất nội dung hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người Việt Nam trong thời kỳ đổi và các giải pháp đồng bộ, khả thi thực hiện tốt hệ giá trị nêu trên.

- Hồ Thanh Hớn (2022), *Vai trò của pháp luật trong giữ gìn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống ở Việt Nam hiện nay* [55].

Cuốn sách phân tích, làm sâu sắc những vấn đề lý luận và thực tiễn về vai trò của pháp luật trong giữ gìn, phát huy GTVHTT Việt Nam trong điều kiện hiện nay. Trên cơ sở đó, tác giả đề xuất quan điểm, giải pháp xây dựng, hoàn chỉnh và phát triển hệ thống pháp luật về văn hoá để thực hiện trong quá trình giữ gìn, phát huy GTVHTT Việt Nam trong thời kỳ đổi mới.

Cuốn sách gồm 3 chương: Chương 1: tình hình nghiên cứu về vai trò của pháp luật trong giữ gìn, phát huy GTVHTT ở Việt Nam hiện nay. Chương 2 khảo sát, đánh giá thực trạng về vấn đề nêu trên.

Đặc biệt là Chương 3, quan điểm và giải pháp bảo đảm vai trò của pháp luật trong giữ gìn, phát huy GTVHTT ở Việt Nam hiện nay với 4 nhóm giải pháp cụ thể: tăng cường sự lãnh đạo, quản lý; đẩy mạnh công tác xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách bảo đảm cơ sở pháp lý vững chắc cho các chủ thể trong giữ gìn, phát huy GTVHTT; tổ chức thực hiện và xử lý nghiêm minh vi phạm pháp luật về văn hóa; cuối cùng là tăng cường nguồn lực trong xây dựng và thực hiện các mục tiêu văn hóa. Cuốn sách góp phần nâng cao nhận thức pháp luật cho các cơ quan, tổ chức và cá nhân về việc giữ gìn, phát huy GTVHTT trong quá trình thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội.

- Đỗ Thanh Hương (2022), *Pháp luật về bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể ở Việt Nam* [54].

Tác giả luận án phân tích và chỉ rõ những vấn đề lý luận về pháp luật về bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể ở nước ta; liên hệ với quy định pháp luật và ứng dụng pháp luật của một số nước có nhiều điểm tương đồng nước ta và vận dụng quy định trong Công ước năm 2003 về bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể; khảo sát, đánh giá thực trạng về vấn đề này, chỉ ra ưu, khuyết điểm, nguyên nhân; đề xuất giải pháp hoàn thiện hệ thống pháp luật của nước ta nhằm bảo vệ tốt và phát huy mạnh mẽ giá trị di sản văn hóa phi vật thể hiện nay.

- Nguyễn Võ Huyền Dung (2022), *Quá trình triển khai sức mạnh mềm của Nhật Bản tại Đông Nam Á (2001-2021)* [21].

Luận án đã dành một phần thời lượng để phân tích văn hóa truyền thống Nhật Bản là một trong những nguồn lực “sức mạnh mềm” của quốc gia này trong quá trình phát triển tại khu vực Đông Nam Á. Phân tích một số thực tiễn trong triển khai phát huy các GTVHTT của Nhật Bản và nhận xét, đánh giá triển vọng triển khai sức mạnh mềm của Nhật Bản tại Đông Nam Á (trong đó có giá trị văn hóa truyền thống đặt song song với kinh tế - chính trị - ngoại giao - an ninh) và một số hàm ý chính sách dành cho Việt Nam.

- Nguyễn Duy Bắc, Vũ Thị Phương Hậu, (2024), *Phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước* [11].

Các tác giả đã tổng hợp, trình bày một cách hệ thống những vấn đề lý luận và thực tiễn về phát huy GTVHTT và sức mạnh con người Việt Nam trong các lĩnh vực đời sống xã hội, như: kinh tế, chính trị, xây dựng Đảng, giáo dục, đào tạo, QP, AN, đối ngoại, đại đoàn kết toàn dân tộc... Các tác giả đề xuất các giải pháp phát huy giá trị văn hóa và sức mạnh con người Việt Nam trong thời kỳ đổi mới.

- Bùi Xuân Chung - Nguyễn Viết Tiến (2024), *Xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh trong thời kỳ mới* [16].

Các tác giả đã luận bàn và chỉ rõ những giá trị thanh lịch văn minh của người Hà Nội hơn nghìn năm văn hiến đã hình thành nên giá trị ấy. Các thế hệ người dân Thủ đô và những người dân đến sống, làm việc ở Thủ đô luôn tự hào về những giá trị ấy. Trong điều kiện mở cửa và hội nhập quốc tế hiện nay việc gìn giữ và phát huy những GTVHTT tốt đẹp ấy, đặt ra nhiều thách thức, đòi hỏi phải có chủ trương, giải pháp đồng bộ, khả thi để bảo tồn, phát triển và phát huy trong mọi hoạt động của Hà Nội.

- Đào Thu Hà (2025), *Bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống Việt Nam trong thời kỳ hội nhập* [59].

Trong công trình khoa học này, tác giả đã trình bày những vấn đề chủ yếu về bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống Việt Nam trong thời kỳ hội nhập; nội dung, phương pháp bảo tồn và phát huy GTVHTT Việt Nam trong thời kỳ đổi mới, mở cửa, hội nhập quốc tế hội nhằm góp phần phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH) và nâng cao vị thế, uy tín đất nước trên trường quốc tế. Trên cơ sở đó. Tác giả đề xuất các giải pháp chủ yếu thực hiện tốt việc bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống Việt Nam trong thời kỳ hội nhập.

- Phạm Đình Khuê (2025), *Phát huy vai trò của văn hóa truyền thống Việt Nam trong kỷ nguyên phát triển mới* [62].

Tác giả đã luận giải là sáng tỏ vai trò của văn hóa truyền thống trong xây dựng bản sắc đất nước; khảo sát, đánh giá thực trạng về vấn đề này, xác định những vấn đề đặt ra. Trên cơ sở đó, tác giả đề xuất các giải pháp đồng bộ, khả thi phát huy các GTVHTT Việt Nam trong kỷ nguyên phát triển mới. Kỷ nguyên vươn mình của Dân tộc, xây dựng đất nước phát triển vững mạnh về mọi mặt và hùng cường.

- Nguyễn Danh Tiên (2025), *Xây dựng, phát triển văn hóa và con người Hà Nội thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế - Một số kinh nghiệm* [93].

Tác giả chỉ rõ vai trò của Hà Nội đối với sự phát triển mọi mặt của đất nước, trong đó, nhấn mạnh vai trò đối với phát triển văn hóa, xây dựng nền

văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Trên nền tảng vai trò ấy, Đảng bộ Thành phố Hà Nội đã phát huy hiệu quả trong phát triển văn hoá và xây dựng con người, để lại nhiều kinh nghiệm quý báu. Tác giả nêu khái quát những kinh nghiệm ấy, định hướng việc áp dụng kinh nghiệm trong những năm tới.

- Trần Quang Diệu, Nguyễn Văn Duyên, Trần Ngọc Minh Anh (2025), *Xây dựng hệ giá trị văn hóa Thủ đô từ truyền thống đến hiện đại* [25].

Các nhà khoa học đã luận giải làm sáng tỏ việc phát triển văn hóa, con người Thủ đô được xác định gắn với các giá trị văn hiến, văn minh, thanh lịch, hiện đại, nghĩa tình. Công việc này, được thực hiện bởi việc xây dựng hệ giá trị văn hóa xã hội, gia đình, công dân... Đây là nền tảng, cơ sở để Thăng Long - Hà Nội hiện thực hóa khát vọng bay cao, vươn xa cùng dân tộc. Thủ đô “Văn hiến – Văn minh – Hiện đại” và “Nghĩa tình” không chỉ là sự kế thừa tinh hoa truyền thống mà còn là động lực bứt phá trong hội nhập và sáng tạo; là trụ cột chiến lược định hình bản sắc và vị thế Thủ đô - thành phố toàn cầu mang đậm hồn cốt dân tộc Việt Nam.

1.2.2. Những công trình nghiên cứu về Đảng Cộng sản Việt Nam, cấp ủy các cấp lãnh đạo phát huy giá trị văn hóa truyền thống

- Nguyễn Danh Tiên (2008), *Đảng lãnh đạo xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc từ 1991 đến 2001* [81].

Luận án trình bày những chủ trương, đường lối văn hóa của Đảng trong giai đoạn 1991 đến 2001 và những nét cơ bản về văn hóa trong giai đoạn này. Qua đó, khẳng định vai trò then chốt sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với văn hóa và những thành tựu, hạn chế của Đảng trong quá trình xây dựng và phát triển văn hóa dân tộc. Đề xuất các phương hướng, giải pháp để Đảng Cộng sản Việt Nam tiếp tục lãnh đạo xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

- Bùi Bạch Đằng (2019), *Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo phát huy bản sắc văn hóa dân tộc từ năm 1998 đến năm 2018* [27].

Tác giả phân tích, làm những vấn đề lý luận và thực tiễn về Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo phát huy bản sắc văn hóa dân tộc từ năm 1998 đến năm 2018, xác định và luận giải rõ yêu cầu và chủ trương của Đảng về phát huy bản sắc văn hóa dân tộc (1998-2018); thực trạng Đảng lãnh đạo, chỉ đạo phát huy bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam thời kỳ mới (1998-2018); chỉ ra thành tựu, hạn chế và tổng kết được những bài học kinh nghiệm có giá trị; định hướng việc áp dụng những kinh nghiệm ấy trong những năm tới.

- Trần Bá Tăng (2020), *Đảng bộ Thành phố Hà Nội Lãnh đạo công tác bảo tồn tồn tại và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể (2010-2020)* [86].

Di sản văn hóa phi vật thể là nguồn tài nguyên quý, góp phần tạo nên hình ảnh của quốc gia, dân tộc. Với truyền thống lịch sử lâu đời cùng vai trò trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa của cả nước, Hà Nội là nơi lưu giữ những di sản văn hóa phi vật thể đặc sắc. Đảng bộ Thành phố Hà Nội luôn coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công việc này, nhằm khẳng định vị thế văn hóa của Thủ đô đối với sự phát triển của đất nước.

Từ chủ trương, quá trình chỉ đạo tổ chức thực hiện đến những kết quả đạt được cùng những kinh nghiệm được đúc kết từ thực tiễn đã thể hiện vai trò lãnh đạo của Đảng bộ Thành phố Hà Nội trong việc bảo tồn, phát huy, gìn giữ và quảng bá các giá trị văn hóa của Việt Nam, của Thủ đô Hà Nội.

- Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hội đồng Lý luận Trung ương (2023), *80 năm Đề cương về văn hóa Việt Nam (1943-2023) – Khởi nguồn và động lực phát triển* [9].

Sách tập hợp nhiều bài viết đặc sắc của các bộ, ban, ngành từ Trung ương đến địa phương, các chuyên gia, nhà nghiên cứu... từ Hội thảo 80 năm Đề cương về văn hóa Việt Nam. Nhấn mạnh ý nghĩa khoa học, chính trị và lịch sử của "Đề cương về văn hóa Việt Nam" (1943) do Tổng Bí thư Trường Chinh khởi thảo, khẳng định đây là một tài liệu nền tảng cho sự nghiệp phát triển văn hóa Việt Nam. Đồng thời đưa ra các đề xuất về phương hướng phát

triển văn hóa Việt Nam trong thời kỳ mới, bao gồm việc đổi mới tư duy, hoàn thiện thể chế, phát triển các ngành công nghiệp văn hóa và chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa.

- Nguyễn Thị Nhã (2023), *Văn hoá soi đường cho quốc dân đi*” từ quan điểm Hồ Chí Minh đến sự vận dụng của Đảng tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII [69].

Tác giả nhận định, điều nêu trên là quan điểm, tư tưởng cơ bản, xuyên suốt trong tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa. Đảng Cộng sản Việt Nam đã Quan điểm đó của Hồ Chí Minh đã được quán triệt sâu sắc tư tưởng, quan điểm đó lãnh đạo xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc trong các thời kỳ cách mạng, nhất là trong thời kỳ đổi mới đạt kết quả quan trọng. Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân tiếp tục nhận thức sâu sắc tư tưởng, quan điểm của Người tích cực, sáng tạo phát huy những GTVHTT Việt Nam xây dựng đất nước hùng cường những năm tới.

- Trịnh Thị Thủy (2023), *Chủ trương của Đảng về xây dựng hệ giá trị văn hóa, con người Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế* [89].

Bài viết làm rõ một số vấn đề lý luận và thực tiễn về xây dựng hệ giá trị văn hóa, con người Việt Nam; phân tích sâu sắc quan điểm của Đảng về xây dựng hệ giá trị văn hóa, con người Việt Nam trong thời kỳ đổi mới; việc thực hiện những quan điểm đó, chỉ ra thành tựu, hạn chế. Trên cơ sở đó, tác giả đề xuất các định hướng xây dựng các giá trị cốt lõi trong hệ giá trị văn hóa, con người Việt Nam trong Văn kiện Đại hội XIII và trong các văn kiện của Đảng.

- Nguyễn Thế Kỷ (2023), *Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với lĩnh vực văn hóa, văn nghệ* [61].

Bài viết phân tích tiến trình đổi mới phương thức lãnh đạo (PTLD) của Đảng đối với lĩnh vực văn hóa, văn nghệ, chỉ ra những ưu điểm, kết quả và những hạn chế, bất cập và những vấn đề đặt ra. Trên cơ sở đó, tác giả đề xuất những giải pháp tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với lĩnh

vực văn hóa, văn nghệ trước yêu cầu mới, góp phần phát huy bản sắc, xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

- Nguyễn Phú Trọng (2024), *Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc* [91].

Cuốn sách gồm 92 bài viết, bài phát biểu, bài nói, lược ghi, trả lời phỏng vấn, thư... của Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam Nguyễn Phú Trọng về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam gần 60 năm qua.

Nội dung các bài phát biểu, bài viết thể hiện sự quan tâm sâu sắc của Tổng Bí thư đối với xây dựng, giữ gìn và phát triển nền văn hóa Việt Nam trong thời kỳ đổi mới. Trong đó, Tổng Bí thư nhấn mạnh các yếu tố truyền thống, hiện đại; bản sắc, hội nhập, nhằm tạo nguồn lực nội sinh và huy động tốt sức mạnh của văn hóa, con người Việt Nam trong thời kỳ đổi mới và công cuộc xây dựng xây dựng chủ nghĩa xã hội (CNXH), phát triển đất nước thịnh vượng, trong những thập niên tới nhằm xây dựng thành công CNXH trên đất nước ta và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa (XHCH).

- Hà Minh Đức (2022), *Sự lãnh đạo của Đảng về văn hóa, văn nghệ* [39].

Công trình này, nghiên cứu, phân tích, luận giải chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về lãnh đạo, chỉ đạo văn hóa, văn nghệ trong sự cách mạng của dân tộc, dựa trên nền tảng lý luận là chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng, văn hóa, văn nghệ và thực tiễn cách mạng nước ta và truyền thống, đặc điểm của nền văn hóa đặc sắc của dân tộc Việt.

- Nguyễn Thị Thu Dung (2025), *Quá trình phát triển quan điểm của Đảng về bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử – văn hóa (1996 - 2023)* [24].

Bài viết làm rõ quá trình phát triển tư duy của Đảng ta trong lãnh đạo, lãnh đạo công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị của các di tích lịch sử – văn hóa trong giai đoạn 1996 – 2023. Trên cơ sở đó, tác giả khẳng định đây là cơ sở quan trọng hàng đầu để tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách về văn hóa, nâng cao hiệu quả quản lý, bảo vệ và phát huy các giá trị di tích lịch sử –

văn hóa trong công cuộc đổi mới vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, xây dựng thành công CNXH trên đất nước ta và bảo vệ vững chắc Tổ quốc.

- Nguyễn Toàn Thắng (2025), *Đảng lãnh đạo văn hóa từ năm 1975 đến nay và kỷ nguyên vươn mình của dân tộc* [94].

Tác giả phân tích sâu sắc vai trò lãnh đạo của Đảng trong xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, trong đó, có lãnh đạo xây dựng nền văn hóa truyền thống Việt Nam từ sau năm 1975 đến nay; phân tích hoạt động lãnh đạo văn hóa của Đảng trong các giai đoạn lịch sử quan trọng, qua các nghị quyết của Đảng về văn hóa, bảo tồn và phát huy GTVHTT và những định hướng giải pháp quan trọng trong những thập niên tới.

1.3. KHÁI QUÁT KẾT QUẢ CỦA CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ LUẬN ÁN TẬP TRUNG GIẢI QUYẾT

1.3.1. Khái quát kết quả của các công trình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án

Các đề tài khoa học, các công trình khoa học, nêu trên nghiên cứu về văn hóa, văn hóa truyền thống, phát huy các GTVHTT và Đảng lãnh đạo phát huy GTVHTT ở một số địa phương với nhiều góc độ và cách tiếp cận khác nhau, đạt được nhiều kết quả quan trọng, liên quan trực tiếp đến đề tài luận án, cần kế thừa để thực hiện mục đích và nhiệm vụ của luận án:

Thứ nhất, các công trình nghiên cứu đã làm rõ khái niệm; văn hóa, văn hóa truyền thống, GTVHTT, nội dung vai trò của GTVHTT; nội dung, hình thức phát huy GTVHTT. Một số công trình đã làm rõ các GTVHTT Việt Nam được thể hiện ở Thành phố Hà Nội.

Thứ hai, các công trình nghiên cứu của các tác giả liên quan đến văn hóa và văn hóa truyền thống Thủ đô Hà Nội cũng đã cho thấy những khía cạnh và nét đặc sắc về các GTVHTT như: con người, ẩm thực, kiến trúc, làng nghề truyền thống, phong tục... của đất Thăng Long - Hà Nội.

Thứ ba, khá nhiều công trình nghiên cứu về Đảng chính trị cầm quyền,

Đảng Cộng sản Việt Nam, các cấp ủy của Đảng ta lãnh đạo văn hóa xây dựng văn hóa ở địa phương và lãnh đạo phát huy GTVHTT ở địa phương, gợi mở xây dựng khái niệm Thành ủy Hà Nội lãnh đạo phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội, nội dung và PTLĐ; phát huy GTVHTT ở địa phương; chỉ ra ưu, khuyết điểm, nguyên nhân, kinh nghiệm bổ ích, có giá trị tham khảo tốt để thực hiện nhiệm vụ của chương 3 của luận án.

Thứ tư, từng công trình nghiên cứu lại khai thác dưới góc độ khác nhau và đưa ra các giải pháp khác nhau nhưng đều hướng tới mục tiêu chung là phát huy các GTVHTT của đất nước và địa phương trong mọi hoạt động của hệ thống chính trị (HTCT), tổ chức xã hội và nhân dân để đạt hiệu quả trong bối cảnh, tình hình mới. Các giải pháp do các công trình đề xuất về phát huy các GTVHTT ở các địa phương, có giá trị tham khảo tốt để luận án đề xuất giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của thành ủy Hà Nội đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội những năm tới.

Thứ năm, các công trình nghiên cứu của các tác giả người nước ngoài về văn hóa, văn hóa truyền thống và phát huy các GTVHTT, đảng chính trị cầm quyền lãnh đạo phát huy GTVHTT cho thấy những khía cạnh đánh giá, những nét đặc sắc khác về văn hóa và tiến trình phát huy những GTVHTT ở một số nước trên thế giới, góp phần quan trọng tạo nên cách nhìn nhận đa chiều của luận án trên cơ sở đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Những kết quả nghiên cứu của các công trình khoa học nêu trên có giá trị tham khảo tốt đối với luận án. *Về mặt lý luận*, luận án có thể tiếp thu được những quan điểm về văn hóa, văn hóa truyền thống, GTVHTT. Căn cứ trên các đường lối, chính sách của Đảng về văn hóa, giá trị văn hóa, GTVHTT, Đảng lãnh đạo văn hóa qua các thời kỳ cách mạng đã được nghiên cứu trong các công trình, đặc biệt là tại các công trình của Cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng; để rút ra được các nội dung, phương thức của cấp ủy Đảng lãnh đạo phát huy các GTVHTT. Các quan điểm, đường lối của Đảng Cộng sản Việt

Nam trong lãnh đạo và phát huy các GTVHTT đã được nghiên cứu trong các công trình có thể được vận dụng làm căn cứ để tác giả xây dựng các phương hướng, giải pháp trong luận án. *Về mặt thực tiễn*, luận án có thể tiếp thu và đưa vào luận án những nét đặc sắc, GTVHTT của Thủ đô Hà Nội và vai trò của GTVHTT trong tiến trình phát triển Thành phố Hà Nội trên tất cả các khía cạnh: vật thể, phi vật thể, ẩm thực, tâm linh, con người, nghệ thuật, phong tục tập quán... Số liệu được cung cấp tại một số công trình nghiên cứu sẽ phục vụ rất hữu ích cho tác giả luận án trong quá trình tổng hợp thực tiễn Thành ủy Hà Nội lãnh đạo phát huy các GTVHTT.

Tuy nhiên, đến nay, theo nghiên cứu sinh được biết, chưa có công trình khoa học nào nghiên cứu một cách cơ bản, hệ thống về “Thành ủy Hà Nội lãnh đạo phát huy các GTVHTT hiện nay”.

1.3.2. Những vấn đề luận án cần tập trung nghiên cứu

Một là, làm rõ những đơn vị kiến thức liên quan đến việc xây dựng khung lý thuyết của luận án gồm: những vấn đề chủ yếu về Thành phố Hà Nội, Đảng bộ Thành phố, Thành ủy, BTVTU; những vấn đề chủ yếu về văn hóa, văn hóa truyền thống, GTVHTT và phát huy GTVHTT.

Hai là, xây dựng khung lý thuyết của luận án, gồm: khái niệm trung tâm của luận án là “Thành ủy Hà Nội lãnh đạo phát huy GTVHTT hiện nay”; nội dung lãnh đạo phát huy GTVHTT của Thành ủy; PTLĐ của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT; vai trò của sự Thành ủy đối với lãnh đạo phát huy GTVHTT.

Ba là, khảo sát đánh giá thực trạng Thành ủy Hà Nội lãnh đạo phát huy GTVHTT trong những năm qua; chỉ ra và phân tích ưu điểm, hạn chế, khuyết điểm, nguyên nhân và những kinh nghiệm.

Bốn là, dự báo những yếu tố tác động đến việc tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội những năm tới; đề xuất phương hướng và các giải pháp cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT những năm tới.

Chương 2

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ THÀNH ỦY HÀ NỘI LÃNH ĐẠO PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG HIỆN NAY

2.1. THÀNH PHỐ HÀ NỘI, ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ, THÀNH ỦY, BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ỦY

2.1.1. Khái quát về Thành phố Hà Nội

2.1.1.1. Điều kiện tự nhiên

Thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước về sáp nhập tỉnh, thành phố, xã, phường, thị trấn và kết thúc hoạt động của cấp huyện, không có địa phương nào sáp nhập vào Hà Nội, Thành phố chỉ tiến hành sáp nhập xã phường, thị trấn và kết thúc hoạt động của cấp huyện. Hiện nay, Hà Nội có 126 xã, phường, gồm 75 phường và 51 xã [Phụ lục 01]. Phía Nam thành phố tiếp giáp tỉnh Ninh Bình (mới); phía Đông Bắc giáp tỉnh Bắc Ninh (mới); phía Đông Nam giáp tỉnh Hưng Yên (mới). Phía Bắc và phía Tây giáp tỉnh Phú Thọ và tỉnh Thái Nguyên (mới).

Diện tích tự nhiên của Hà Nội là 3.359,84 km², địa hình khá bằng phẳng, thấp dần từ phía Bắc xuống phía Nam và từ Tây sang phía Đông; ở phía Bắc và phía Tây có đồi núi, trong đó có một số đỉnh núi cao: cao nhất là đỉnh núi Ba Vì (1.281m); tiếp đến là đỉnh Gia Dê (707m) và các đỉnh núi thấp hơn như Chân Chim (462m); thấp nhất là đỉnh Thiên Trù (378m). Ở nội thành Hà Nội có một số gò đồi, như gò Đống Đa, núi Nùng [16]. Hệ thống sông ngòi, ao, hồ ở Hà Nội rất đa dạng, phong phú rất thuận lợi cho giao thương, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Sông Hồng, sông Đà, sông Đuống, sông Đáy...là những sông lớn nối liền Hà Nội với các tỉnh ở miền Bắc nước ta. Bên cạnh đó, là các sông vừa và nhỏ, như sông Nhuệ, sông Tích, sông Cà Lồ, sông Kim Ngưu, sông Nhuệ; ở nông thôn, có các sông nhỏ và ao hồ dày đặc; trong nội thành có những hồ lớn có giá trị văn

hóa, lịch sử đối với cả nước, như hồ Hoàn Kiếm, Hồ Tây, hồ Trúc Bạch. Điều này, tạo thuận lợi lớn cho Hà Nội phát triển mọi mặt, trong đó có phát triển văn hóa, du lịch.

Hà Nội thuộc vùng Đồng bằng sông Hồng, rất thuận lợi cho phát triển nông nghiệp trồng lúa nước, nuôi trồng thủy sản. Khí hậu của Hà Nội là khí hậu nhiệt đới gió mùa, gồm bốn mùa Xuân, Hạ, Thu, Đông. Trong đó, có mùa Đông lạnh rất thích hợp cho việc phát triển các cây trồng, vật nuôi vùng ôn đới, tạo nên bức tranh đa dạng, phong phú về sản phẩm nông nghiệp của Thủ đô. Ở nhiều xã thuộc vùng núi có một số khoáng sản có giá trị và có nguồn nguyên liệu phục vụ xây dựng, có trữ lượng khá lớn.

2.1.1.2. Về kinh tế

Hà Nội có nhiều thuận lợi về phát triển kinh tế; là Thủ đô, trái tim của cả nước, có hệ thống giao thông, đường bộ, đường sắt, đường hàng không, đường thủy cả nước quy tụ về Thủ đô; có đầy đủ tư cách pháp nhân và uy tín giao thương với Thủ đô của các nước trên thế giới để phát triển mọi mặt, nhất là kinh tế, thu hút đầu tư. Hà Nội lại có cơ sở hạ tầng kinh tế ngày càng hiện đại, có môi trường rất thuận lợi cho phát triển kinh tế.

Nghị quyết số 15-NQ/TW của Bộ Chính trị, ngày 05/5/2022 “về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” chỉ rõ, Thủ đô Hà Nội “trung tâm lớn về ...kinh tế và giao dịch quốc tế, một động lực phát triển của vùng đồng bằng Sông Hồng và cả nước” [6]. Trong những năm qua, kinh tế của Hà Nội đã đạt được nhiều thành tựu nổi bật, đóng góp quan trọng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hà Nội lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025-2030 nhận định:

Kinh tế Thủ đô tiếp tục phát triển mạnh mẽ, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng: kinh tế tăng trưởng khá, đạt bình quân 6,57%/năm, cao hơn 1,1 lần mức tăng cả nước; quy mô kinh tế đạt khoảng 63 tỷ USD, gấp 1,42 lần năm 2020, chiếm 41,54% vùng

đồng bằng sông Hồng và 12,6% cả nước. GRDP bình quân đầu người ước đạt 175 triệu đồng (~7.200 USD). Cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực; năng suất lao động bình quân tăng 5,55%/năm, khẳng định bước tiến trong đổi mới mô hình tăng trưởng [6].

Văn kiện Đại hội cũng khẳng định:

Quy mô kinh tế đạt khoảng 63 tỷ USD, gấp 1,42 lần năm 2020, chiếm 41,54% vùng đồng bằng sông Hồng và 12,6% cả nước. GRDP bình quân đầu người ước đạt 175 triệu đồng (~7.200 USD). Cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực, tăng tỷ trọng dịch vụ, giảm tỷ trọng nông nghiệp. Tổng vốn đầu tư xã hội đạt 2.508 nghìn tỷ đồng, gấp 1,5 lần nhiệm kỳ trước. Năng suất lao động bình quân tăng 5,92%/năm [95, tr.7].

2.1.1.3. Về chính trị

Nghị quyết số 15-NQ/TW nêu trên chỉ rõ: Thủ đô Hà Nội là “trung tâm đầu não chính trị - hành chính quốc gia”. Vai trò chính trị ấy đã được lịch sử hào hùng dựng nước và giữ nước của dân tộc ta khẳng định, được thể hiện rõ và tập trung nhất ở truyền thống yêu nước, không khuất phục trước quân xâm lược và quân áp bức, bóc lột.

Đặc biệt, từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, lãnh đạo cách mạng nước ta, đến nay, truyền thống ấy, của nhân dân Thủ đô được nâng lên một bước mới về chất. Nhân dân Thủ đô cùng nhân dân đồng bằng sông Hồng và nhân dân cả nước một lòng, một dạ theo Đảng làm cách mạng; vượt qua biết bao khó khăn, gian khổ, thách thức quyết liệt; không sợ gian khổ, hy sinh, kể cả hy sinh tính mạng; lập nên những chiến công hiển hách, những kỳ tích trong thế kỷ XX. Đặc biệt là thắng lợi trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945. Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, nhân dân Hà Nội thực hiện nghiêm, đạt hiệu quả chủ trương lớn của Đảng “vừa kháng chiến, vừa kiến quốc” góp phần to lớn vào chiến thắng Điện Biên Phủ,

lùng lấy năm châu, chấn động địa cầu. Trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, nhân dân Hà Nội tích cực tham gia đóng góp sức người, sức của cho kháng chiến, đi đầu trong thực thực hiện “thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”, hàng vạn thanh niên Thủ đô tham gia quân đội, thanh niên xung phong chống Mỹ cứu nước, nhiều thanh niên đã hy sinh, góp phần quan trọng giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Trong thời kỳ đổi mới, nhân dân Hà Nội nhất trí cao, năng động, sáng tạo tìm và thử nghiệm những giải pháp thực hiện đạt hiệu quả đường lối đổi mới của Đảng. Nhiều nơi và người dân Thủ đô là những điểm sáng về thực hiện đường lối đổi mới, góp phần quan trọng vào kết quả đổi mới ở Hà Nội và đất nước. Các tổ chức trong HTCT được sắp xếp, kiện toàn, chất lượng được nâng lên một bước, hoạt động hiệu quả hơn. Đặc biệt, trong năm 2025 thực hiện chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước về đổi mới, sắp xếp các tổ chức trong HTCT ở Trung ương; sáp nhập, kiện toàn tổ chức bộ máy HTCT cấp tỉnh; sáp nhập cấp xã, kết thúc hoạt động của HTCT cấp huyện, không có tỉnh nào sáp nhập vào thành phố Hà Nội, song, tổ chức bộ máy của các tổ chức trong HTCT của Thành phố thay đổi khá lớn. Cụ thể là:

Đối với Thành ủy Hà Nội: một số cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy được hợp nhất tinh gọn hơn, như: Ban Tuyên giáo Thành ủy sáp nhập với Ban Dân vận Thành ủy thành Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy; các đảng ủy trực thuộc Thành ủy có thay đổi lớn; ngoài các đảng ủy cấp Thành phố trực thuộc Thành ủy (các đảng ủy này cũng có thay đổi nhất định, trong đó, thành lập Đảng bộ Hội đồng nhân dân (HĐND) Thành phố và Đảng bộ Ủy ban nhân dân (UBND) Thành phố...), còn có nhiều đảng ủy xã, phường sau sáp nhập trực thuộc Thành ủy.

Đối với Chính quyền Thành phố: kết thúc hoạt động của Đảng đoàn HĐND Thành phố và Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân (UBND) Thành phố. Hiện tại, các Ban của HĐND Thành phố, gồm: Ban Pháp chế, Ban Kinh tế - Ngân sách, Ban Văn hóa - Xã hội và Ban Đô thị. Một số sở, cơ quan chuyên

môn của UBND Thành phố được sắp xếp tinh gọn hơn, gồm: 16 sở và cơ quan tương đương, 01 tổ chức hành chính là Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố. Trong đó, liên quan trực tiếp đến phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội là Sở Văn hóa và Thể thao; Sở Du lịch; Ban Dân tộc và Tôn giáo, đặc biệt là Sở Văn hóa và Thể thao. Ở cấp xã có HĐND và UBND ở 51 xã và 75 phường.

Đối với Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) và các tổ chức chính trị - xã hội (CT-XH) Thành phố: kết thúc hoạt động của Đảng đoàn MTTQ Việt Nam Thành phố, Đảng đoàn ở các tổ chức CT-XH Thành phố gồm: Đảng đoàn Liên Đoàn Lao động, Hội Nông dân; Hội Cựu Chiến binh, Hội Liên hiệp phụ nữ Thành phố. Các tổ chức chính trị - xã hội (CT-XH) này và Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Thành phố được sáp nhập vào MTTQ Việt Nam Thành phố; người đứng đầu tổ chức này, là Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố, Đảng bộ ở các tổ chức này, là đảng bộ trực thuộc Đảng bộ MTTQ Việt Nam Thành phố. Cùng với hoạt động trong MTTQ Việt Nam Thành phố, các tổ chức CT-XH còn hoạt động độc lập tương đối với tư cách là thành viên của HTCT Thành phố, theo chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức.

Sau khi thực hiện việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, đến nay, nhìn chung, tổ chức bộ máy, cán bộ các tổ chức trong HTCT Thành phố đã ổn định, hoạt động có hiệu quả bước đầu. Hà Nội là một trong những nơi đi đầu cả nước về thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

2.1.1.4. Về văn hóa, xã hội

Nghị quyết số 15-NQ/TW của Bộ Chính trị khẳng định truyền thống lịch sử ngàn năm văn hiến của Thủ đô Hà Nội, đồng thời, nhấn mạnh Thủ đô là trung tâm lớn về văn hoá, khoa học, giáo dục của vùng đồng bằng sông Hồng và cả nước; đã, đang và sẽ là nơi hội tụ mạnh mẽ, kết tinh những tinh hoa, giá trị, truyền thống văn hóa của dân tộc ta; mãi mãi là niềm tự hào của dân tộc Việt Nam. Ở Hà Nội các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể rất đa dạng phong phú, nơi thể hiện tập trung và rõ nhất văn hóa truyền thống của

vùng đồng bằng sông Hồng, văn hóa trồng lúa nước của dân tộc Việt Nam và nhiều nét văn hóa đặc sắc của dân tộc. Trên địa bàn Hà Nội có nhiều di tích văn hóa lịch sử, danh lam thắng cảnh, bảo tàng, nhà hát, thư viện, ... văn hóa ẩm thực của Hà Nội rất đặc sắc, nhiều loại nổi tiếng trên thế giới và mang đậm nét văn hóa Thủ đô, thu hút nhiều người dân ở các nước...

Trên địa bàn Hà Nội có 8.807.523 người dân sinh sống và làm việc [17]; chủ yếu là người Kinh, ngoài ra còn có các dân tộc thiểu số, như: Mường, Tày, Thái, Nùng, Dao ..., chiếm tỷ lệ rất thấp. Người Kinh và người dân tộc thiểu số sống đan xen, hòa đồng ở một số nơi của Hà Nội. Ở Hà Nội có nhiều tôn giáo, song chủ yếu là Phật giáo, Công giáo và một số tôn giáo khác, như đạo Cao Đài, Tin Lành và tín ngưỡng thờ Mẫu. Đời sống tín ngưỡng, tôn giáo của cư dân Thủ đô rất phong phú và có những nét đặc sắc riêng. Các tín đồ tôn giáo sống đan xen, hòa đồng, chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là đường lối, chính sách tôn giáo, “kính chúa yêu nước”, “sống phúc âm giữa lòng dân tộc” ... Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, du lịch, xây dựng đời sống văn hóa diễn ra sôi động từ các thôn, làng, xã đến Thành phố, tạo nên bức tranh sinh động về đời sống văn hóa Thủ đô.

Mạng lưới y tế của Hà Nội ngày càng hiện đại vào bậc nhất của cả nước. Nhiều bệnh viện lớn, có uy tín đối với nhiều nước trên thế giới, được các nước thừa nhận; bảo đảm chăm sóc tốt sức khỏe nhân dân, phòng chống dịch bệnh, giải quyết tốt những căn bệnh hiểm nghèo trong cả nước. Thiết chế văn hóa được xây dựng, chỉnh sửa, bổ sung ngày càng hoàn thiện, duy trì việc thực hiện, đạt kết quả quan trọng....

Nghị quyết 15-NQ/TW của Bộ Chính trị kết luận:

Kết quả xây dựng nông thôn mới là dấu ấn nổi bật. Sự nghiệp phát triển văn hoá, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân, công tác bảo đảm an sinh xã hội, tạo việc làm, giảm nghèo bền vững đạt nhiều kết quả tích cực; chất

lượng cuộc sống của nhân dân Thủ đô không ngừng được nâng lên; diện mạo của Thủ đô có nhiều đổi thay, văn minh, hiện đại hơn [6]

Báo cáo chính trị tại Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025-2030 chỉ rõ: “Tổng vốn đầu tư xã hội đạt 2.508 nghìn tỷ đồng, gấp 1,5 lần nhiệm kỳ trước, dù chưa đạt kế hoạch” [105, tr. 8]. Sự nghiệp giáo dục phát triển mạnh mẽ, đứng đầu cả nước. Các tệ nạn xã hội từng bước được ngăn chặn và đẩy lùi... Tuy nhiên, Hà Nội đang đứng trước những thách thức lớn: sự du nhập của văn hóa ngoại lai, độc hại qua không gian mạng toàn cầu...; bên cạnh đó là ô nhiễm môi trường sinh thái; ùn tắc giao thông, úng ngập sau những cơn mưa lớn ... song chưa có nhiều giải pháp giải quyết căn cơ, đem lại hiệu quả cao.

2.1.1.5. Về quốc phòng, an ninh

Hà Nội có vai trò đặc biệt quan trọng về quốc phòng, an ninh (QP,AN) đối với cả nước. Hà Nội là nơi tọa lạc và làm việc của các cơ quan, đồng chí lãnh đạo cấp cao của Trung ương, quyết định những quyết sách chính trị về sự phát triển, vững mạnh mọi mặt của đất nước và bảo vệ vững chắc Tổ quốc. Vì vậy, Hà Nội là trọng tâm chống phá quan trọng nhất của các thế lực thù địch, nhất là gây mất ổn định chính trị, an ninh, trật tự.

Hiện tại Hà Nội có lực lượng vũ trang hùng mạnh, gồm các lực lượng vũ trang của Thủ đô, dân quân, tự vệ và lực lượng quân đội chủ lực bảo vệ Thủ đô; lực lượng công an hùng mạnh làm việc ở thành phố và ở các xã, phường...; thế trận quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân, lực lượng dự bị, động viên tại chỗ được xây dựng, phát triển ngày càng vững mạnh, hoạt động đạt hiệu quả, làm chủ trong mọi tình huống, bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn Thủ đô. Bên cạnh đó, Thủ đô Hà Nội cũng phải đối mặt với những thách thức rất lớn, như ngăn chặn loại trừ bọn tội phạm, những vấn đề về an ninh phi truyền thống, nhất là tội phạm công nghệ cao, buôn lậu, hàng giả, lừa đảo...

2.1.1.6. Về đối ngoại

Nghị quyết 15-NQ/TW nêu trên của Bộ Chính trị khẳng định: Thủ đô Hà Nội là “trung tâm lớn về giao dịch quốc tế” của nước ta. Là Thủ đô của nước ta, nơi tọa lạc công sở của những cơ quan tối cao của Đảng, Nhà nước, MTTQ Việt Nam, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp của nước ta... Điều này, thể hiện rõ đặc điểm nổi trội, khác biệt của Hà Nội so với các tỉnh, thành phố khác của nước ta về đối ngoại; tạo thuận lợi lớn cho Hà Nội giao dịch với các nước thực hiện công tác đối ngoại của Thành ủy, công tác ngoại giao của Chính quyền thành phố và công tác ngoại giao nhân dân của MTTQ Việt Nam, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội của Thành phố theo đường lối đối ngoại của Đảng, chính sách ngoại giao của Nhà nước.

2.1.2. Đảng bộ thành phố Hà Nội, Thành ủy và Ban Thường vụ Thành ủy

2.1.2.1. Khái quát về Đảng bộ thành phố Hà Nội

Nhìn chung, trong các thời kỳ cách mạng nước ta trước thời kỳ đổi mới, Đảng bộ thành phố Hà Nội ổn định, được xây dựng vững mạnh về mọi mặt, lãnh đạo nhân dân Thành phố thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ, đóng góp to lớn vào sự phát triển đất nước. Sau khi thực chủ trương của Đảng và Nhà nước về mở rộng địa giới hành chính Thủ đô Hà Nội (năm 2008), hệ thống tổ chức của Đảng bộ thành phố ổn định, hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ.

Trước năm 2025, một số quận mới được thành lập từ một số huyện của Hà Nội, như: quận Tây Hồ, Hoàng Mai, Long Biên, Nam Từ Liêm và quận Bắc Từ Liêm; một số xã của huyện Gia Lâm, Từ Liêm chuyển thành phường. Điều này, dẫn đến việc giảm số lượng đảng bộ huyện, xã, tăng số lượng đảng bộ quận và đảng bộ phường của Đảng bộ thành phố.

Vào năm 2025, thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước về sáp nhập tỉnh, thành phố và sáp nhập xã, phường, thị trấn, kết thúc hoạt động của hệ thống chính trị cấp huyện, không địa phương nào sáp nhập vào Thủ đô Hà

Nội. Hà Nội chỉ tiến hành sáp nhập xã, phường, thị trấn và kết thúc hoạt động của hệ thống chính trị cấp huyện. Sau khi thực hiện chủ trương này, từ tháng 7 năm 2025 Đảng bộ thành phố Hà Nội gồm 126 đảng bộ xã, phường trực thuộc Thành ủy (75 đảng bộ phường và 51 đảng bộ xã); các đảng bộ khác, trực thuộc Thành ủy, gồm: Đảng bộ HĐND, Đảng bộ UBND thành phố, Đảng bộ các cơ quan của Thành phố; Đảng bộ Quân sự, Đảng bộ Công an, Đảng bộ Bộ đội Biên phòng; Đảng bộ Thành phố có 497.308 đảng viên.

Đến nay, các đảng bộ trực thuộc Thành ủy đã tổ chức thành công đại hội đảng bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030. Đặc biệt, gần đây Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025-2030 đã thành công tốt đẹp. Đại hội đã kiểm điểm, đánh giá khách quan, thẳng thắn, nghiêm túc sự lãnh đạo của Đảng bộ thành phố và của Thành ủy trong nhiệm kỳ qua; chỉ ra ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân; xác định nhiệm vụ, giải pháp phát triển mọi mặt của Thủ đô trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Đại hội đã lựa chọn, bầu được Thành ủy gồm những cán bộ tiêu biểu có chất lượng tốt, bảo đảm lãnh đạo Đảng bộ thành phố và nhân dân Hà Nội thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2025-2030 và nghị quyết Đại hội XIV của Đảng sẽ ban hành vào năm 2026.

2.1.2.2. Thành ủy Hà Nội - khái niệm, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm

**** Khái niệm Thành ủy Hà Nội***

Theo Quy định số 10-QĐi/TW của Bộ Chính trị, ngày 12/12/2018 về “Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương” : “Cấp ủy cấp tỉnh là cơ quan lãnh đạo của đảng bộ tỉnh, thành phố giữa hai kỳ đại hội” [4].

Để đưa ra khái niệm “Thành ủy Hà Nội” cần tham khảo cách hiểu của “Sách tra cứu các mục từ về tổ chức”, cho rằng: “Thành ủy: Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố trực thuộc Trung ương...gọi tắt là Thành ủy. Thành ủy là cơ quan lãnh đạo của đảng bộ thành phố giữa hai kỳ đại hội đại biểu đảng bộ

thành phố, do đại hội đại biểu đảng bộ thành phố đầu nhiệm kỳ bầu ra, nhiệm kỳ là năm năm” [76; tr. 597-598].

Trong một số trường hợp đặc biệt, Bộ Chính trị chỉ định tỉnh ủy, thành ủy, ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy của một số đảng bộ tỉnh, thành phố. Vào năm 2025 khi sáp nhập các tỉnh, thành phố, kết thúc hoạt động của cấp huyện, sáp nhập xã, phường, thị trấn, thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp (cấp tỉnh và cấp xã), Bộ Chính trị đã chỉ định tỉnh ủy, thành ủy, ban thường vụ tỉnh ủy, BTVTU của các đảng bộ tỉnh, thành phố sau sáp nhập. Trước đây, vào năm 2008, khi mở rộng địa giới hành chính thủ đô Hà Nội (sáp nhập tỉnh Hà Tây, một số xã của huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình và huyện Mê Linh của tỉnh Vĩnh Phúc vào thủ đô Hà Nội) Bộ Chính trị đã chỉ định Thành ủy và BTVTU Hà Nội.

Từ luận giải trên, có thể nêu khái niệm: *Thành ủy Hà Nội hay Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Hà Nội là cơ quan lãnh đạo của Đảng bộ Thành phố giữa hai kỳ Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố do Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ đó, bầu ra, hoặc do Bộ Chính trị chỉ định, nhiệm kỳ là 05 năm.*

** Chức năng của Thành ủy Hà Nội*

Theo quy định của Điều lệ Đảng hiện hành, Thành ủy Hà Nội lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố nhiệm kỳ hiện tại và nghị quyết, chỉ thị của cấp trên. Theo Quy định số 305-QĐ/TW của Bộ Chính trị, ngày 13/6/2025 về chức năng, nhiệm vụ tổ chức bộ máy của tỉnh, thành ủy trực thuộc Trung ương: “Cấp ủy cấp tỉnh có chức năng lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện ở cấp tỉnh; ... đề xuất, kiến nghị với Ban Chấp hành hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư những vấn đề có liên quan đến sự lãnh đạo của Trung ương đối với địa phương” [7].

Từ Quy định của Điều lệ Đảng và Quy định số 305-QĐ/TW của Bộ Chính trị, thấy rằng, Thành ủy Hà Nội có các chức năng sau đây:

Một là, lãnh đạo: Thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, tổ chức thuộc HTCT Thành phố; các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc; các quy định,

hướng dẫn của Trung ương; lãnh đạo Đảng bộ Thành phố thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố.

Như vậy, Thành ủy Hà Nội lãnh đạo các cơ quan, tổ chức thuộc HTCT thành phố; lãnh đạo các tổ chức xã hội, xã hội-nghề nghiệp và nhân dân Thành phố thực hiện đường lối, chủ trương, của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chỉ thị, nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố và các nghị quyết, chỉ thị của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy (BTVTU). Thành ủy lãnh đạo các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên của Đảng bộ Thành phố thực hiện công tác xây dựng Đảng, các nghị quyết, chỉ thị của Thành ủy, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Thành ủy lãnh đạo các lĩnh vực đời sống xã hội ở Thành phố.

Thành ủy còn có chức năng kiểm tra, giám, sát. Song, trên cơ sở quy định của Điều lệ Đảng hiện hành, kiểm tra, giám sát là những chức năng lãnh đạo của Thành ủy. Thành ủy không chỉ lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát, mà còn phải thực hiện công tác kiểm tra, giám sát [31, tr. 50-51]. Như vậy, chức năng kiểm tra, giám sát của Thành ủy Hà Nội được bao hàm trong chức năng lãnh đạo của Thành ủy.

Hai là, đề xuất, kiến nghị: Theo Quy định số 305-QĐ/TW ngày 13/6/2025 của Bộ Chính trị, nêu trên, Thành ủy có chức năng đề xuất, kiến nghị với Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư những vấn đề liên quan đến sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đối với Thành phố Hà Nội.

** Nhiệm vụ, quyền hạn của Thành ủy Hà Nội*

Quy định số 305-QĐ/TW của Bộ Chính trị nêu trên, xác định tỉnh ủy, thành ủy có 14 nhiệm vụ. Có thể khái quát thành các nhiệm vụ chủ yếu: i) Cụ thể hóa và thực hiện Nghị quyết đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố, chủ trương, nghị quyết của Đảng; quyết định chương trình làm việc, kiểm tra, giám sát toàn nhiệm kỳ, hằng năm, quy chế làm việc của Thành ủy, Ủy ban

kiểm tra (UBKT) Thành ủy... ii) Lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và của Thành ủy, BTVTU. Tổ chức kiểm tra thực hiện thí điểm các chủ trương, mô hình mới theo chỉ đạo của Trung ương Đảng. iii) Lãnh đạo công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức, cán bộ; xây dựng HTCT Thành phố; lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng các tổ chức đảng trực thuộc trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên của Đảng bộ Thành phố. iv) Lãnh đạo toàn diện công tác cán bộ của hệ thống chính trị Thành phố, bao gồm thực hiện các khâu của công tác cán bộ, tự phê bình, phê bình, chất vấn theo đúng nguyên tắc, thẩm quyền và phân cấp quản lý cán bộ của Đảng; lãnh đạo công tác bầu cử hội đồng nhân dân các cấp và bầu cử đại biểu Quốc hội ở Thành phố. v) Chỉ đạo đại hội đảng bộ, các cấp tại Thành phố, chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập đại hội đảng bộ Thành phố, hội nghị giữa nhiệm kỳ của Đảng bộ Thành phố (nếu có) theo sự chỉ đạo, định hướng của Trung ương. vi) Lãnh đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong Đảng, công tác nội chính, công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, suy thoái về mọi mặt của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và các tiêu cực khác ...; quyết định những vấn đề liên quan đến quản lý tài chính, tài sản của Thành ủy; thực hiện tốt đường lối, chủ trương của của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện công tác dân tộc, tôn giáo, thực hiện dân chủ ở cơ sở, xây dựng khối đoàn kết thống nhất trên địa bàn Thành phố... vii) Lãnh đạo Chính quyền Thành phố thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước về mọi hoạt động ở Thành phố theo quy định của pháp luật...; lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, công tác quân sự địa phương và chính sách hậu phương quân đội...viii) Xem xét, cho ý kiến về những công việc BTVTU đã giải quyết giữa hai kỳ họp của Thành ủy, quyết định những vấn đề quan trọng khác do BTVTU trình; thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư giao cho Thành ủy.

2.1.2.3. Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội - khái niệm, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn

** Khái niệm Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội*

Theo quy định của Đảng: “Ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh là cơ quan lãnh đạo giữa hai kỳ họp của tỉnh ủy, thành ủy”. Điều lệ Đảng hiện hành quy định: “Hội nghị tỉnh ủy, thành ủy ... bầu ban thường vụ, bầu bí thư và phó bí thư trong số ủy viên thường vụ” [31, tr. 34].

Tương tự như trên, trong một số trường hợp đặc biệt Bộ Chính trị chỉ định tỉnh ủy, thành ủy, ban thường vụ tỉnh ủy và BTVTU.

Từ những điều trên, có thể đưa ra khái niệm: *Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội là cơ quan lãnh đạo của Đảng bộ Thành phố giữa hai kỳ họp Thành ủy, do hội nghị Thành ủy bầu ra trong số các thành ủy viên được Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố bầu, hoặc do Bộ Chính trị chỉ định; thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định, nhiệm kỳ là 05 năm, cùng với nhiệm kỳ của Thành ủy Hà Nội.*

** Chức năng của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội*

Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội là một bộ phận của Thành ủy, gồm những thành ủy viên tiêu biểu của Thành ủy, do Thành ủy bầu tại hội nghị đầu tiên của Thành ủy sau Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố, là bộ phận rất quan trọng của Thành ủy. Về thực chất, chức năng của Thành ủy cũng là chức năng của của BTVTU, song có một số khía cạnh khác nhau.

Tương tự, chức năng của Thành ủy Hà Nội cũng là chức năng của BTVTU Hà Nội. Nghĩa là, BTVTU Hà Nội cũng có chức năng lãnh đạo và chức năng đề xuất, kiến nghị; chức năng kiểm tra, giám sát của Thành ủy nằm trong chức năng lãnh đạo của BTVTU, chỉ khác chức năng của Thành ủy ở một số khía cạnh, như: BTVTU thực hiện các chức năng đó, thường xuyên và trực tiếp hơn trong phạm vi ngắn hơn về thời gian (giữa hai kỳ họp Thành ủy); Thành ủy thực hiện các chức năng này, trong thời gian giữa hai kỳ Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố.

** Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội*

Quy định số 305-QĐ/TW ngày 13/6/2025 của Bộ Chính trị, xác định nhiệm vụ, quyền hạn của ban thường vụ tỉnh, thành ủy gồm 14 nhiệm vụ, quyền hạn. Có thể khái quát thành nhiệm vụ, quyền hạn chủ yếu, như: i) Triệu tập hội nghị và chuẩn bị nội dung, chương trình, báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết, kết luận trình hội nghị Thành ủy đề xuất những vấn đề lớn, quan trọng của Thành phố để Thành ủy xem xét, quyết định...ii) Lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện nghị quyết, chủ trương, của Đảng, nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố, nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy; sơ kết, tổng kết; quyết định chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chính trị, tư tưởng, đạo đức...iii) Lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ; lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong Đảng, công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, suy thoái...iv) Lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan nhà nước thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật...v) Lãnh đạo thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm của Thành phố...và tổ chức đại hội MTTQ các tổ chức CT- XH Thành phố ...; quyết định hoặc cho chủ trương, định hướng, biện pháp thực hiện nhiệm vụ QP, AN, đối ngoại ...; thực hiện công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Thành ủy, Đảng bộ Thành phố; hoạt động kinh tế đảng (nếu có). vi) Tham gia ý kiến với Trung ương về chủ trương, chính sách, nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy chế của Đảng, nhất là những vấn đề liên quan đến Thành phố Hà Nội. vii) quyết định những vấn đề quan trọng khác do các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc đề nghị. viii) ủy quyền cho thường trực Thành ủy thực hiện một số công việc cụ thể thuộc thẩm quyền; kiểm tra, giám sát việc thực hiện; thực hiện các nhiệm vụ khác do Trung ương giao cho BTVTU.

2.1.2.4. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp; mối quan hệ công tác của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội

** Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy, BTVTU, đơn vị sự nghiệp*

Theo Điều 18, Quy định 294-QĐ/TW, ngày 26/5/2025 Ban Chấp hành Trung ương Đảng “về thi hành Điều lệ Đảng”, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy, gồm: Văn phòng Thành ủy; Ban Tổ chức Thành ủy; Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Thành ủy; Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy; Ban Nội chính Thành ủy. Các đơn vị hành chính sự nghiệp, gồm: Trường đào tạo cán bộ Lê Hồng Phong; Cơ quan báo chí và phát thanh, truyền hình của Đảng bộ Thành phố [12].

** Mối quan hệ công tác của Thành ủy Hà Nội*

Trên cơ sở những mối quan hệ công tác trong Quy định số 305-QĐ/TW ngày 13/6/2025 nêu trên của Bộ Chính trị, có thể xác định mối quan hệ công tác của Thành ủy, BTVTU Hà Nội, gồm:

Thứ nhất, quan hệ công tác với Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư

Đây là mối quan hệ giữa lãnh đạo và chấp hành. Thành ủy Hà Nội chấp hành nghiêm sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, trực tiếp và thường xuyên là Bộ Chính trị, Ban Bí thư; Thành ủy thực hiện chế độ thông tin; báo cáo kịp thời, xin ý kiến Bộ Chính trị, Ban Bí thư về những vấn đề phức tạp, đột xuất, phát sinh, nhất là những vấn đề liên quan QP, AN, đối ngoại, dân tộc, tôn giáo hoặc những vấn đề vượt quá thẩm quyền của Thành ủy.

Thứ hai, quan hệ công tác với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Ban Chấp hành Trung ương Đảng

Thành ủy tiếp thụ sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Ban Chấp hành Trung ương Đảng theo quy định.

Thứ ba, quan hệ công tác với các cấp ủy trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức khác trực thuộc Trung ương; với đảng ủy quân khu, Đảng ủy Bộ đội Biên phòng

Đây là mối quan hệ phối hợp. Thành ủy phối hợp thường xuyên, chặt chẽ với các cấp ủy trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức khác trực thuộc Trung ương trong công tác cán bộ và thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định; với đảng ủy quân khu, Đảng ủy Bộ đội Biên phòng về công tác quốc phòng, quân sự địa phương.

Thứ tư, quan hệ công tác với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp và các cấp ủy trực thuộc Thành ủy

Đây là mối quan hệ giữa lãnh đạo và chấp hành. Thành ủy là lực lượng lãnh đạo; các tổ chức này, chấp hành sự lãnh đạo của Thành ủy.

2.1.2.5. Vai trò của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội

Một là, nhân tố quyết định hiện thực hóa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố, nghị quyết, chỉ thị của Thành ủy; BTVTU.

Đề đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước được thực hiện thắng lợi trên địa bàn thành phố Hà Nội, đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật ấy, phải được đưa về Thành phố để cụ thể hóa, thể chế hóa và tổ chức thực hiện. Thành ủy, BTVTU có đầy đủ năng lực, trình độ và tư cách thực hiện tốt công việc này, và trở thành nhân tố quyết định việc hiện thực hóa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên địa bàn Thành phố. Bên cạnh đó, Thành ủy, BTVTU là cơ quan chấp hành nghị quyết của Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố trong nhiệm kỳ. Thực hiện chức năng, nhiệm vụ này, Thành ủy, BTVTU phải xây dựng, ban hành nghị quyết, chỉ thị của mình và lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện, trở thành nhân tố quyết định thực hiện thắng lợi nghị quyết, chỉ thị ấy, từng bước thực hiện thắng lợi nghị quyết của Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố trong nhiệm kỳ.

Hai là, quyết định xây dựng tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ chủ chốt của HTCT thành phố vững mạnh thực hiện thắng lợi chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức; phối hợp chặt chẽ hoạt động, tạo thành sức mạnh tổng hợp thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ Thành phố.

Đây là chức năng, nhiệm vụ chủ yếu của Thành ủy, BTVTU. Thành ủy, BTVTU xây dựng, ban hành và lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nghị quyết, quyết định của mình về công việc nêu trên. Sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy, BTVTU về thực hiện công việc này, trở thành nhân tố quyết định xây dựng tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ chủ chốt của HTCT thành phố, cấp xã vững mạnh, hoạt động đạt hiệu quả; phát huy vai trò của chính quyền, MTTQ, các tổ chức CT-XH các cấp và nhân dân Thủ đô trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ Thành phố. Đặc biệt, Thành ủy, BTVTU lãnh đạo, chỉ đạo và chủ trì tổ chức sự và phối hợp chặt chẽ hoạt động của cấp ủy, tổ chức đảng của Đảng bộ, chính quyền, MTTQ, các tổ chức CT-XH các cấp của Thành phố tạo thành sức mạnh tổng hợp thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ Thành phố.

Ba là, bảo đảm cho các lĩnh vực đời sống xã hội trên địa bàn Thành phố, trong đó có phát huy GTVHTT phát triển theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước thể hiện rõ vai trò, tác dụng của GTVHTT đối với sự phát triển, vững mạnh về mọi mặt của Thành phố.

Chức năng, nhiệm vụ của Thành ủy, BTVTU là lãnh đạo các lĩnh vực đời sống xã hội trên địa bàn Thành phố, nhất là lãnh đạo phát huy GTVHTT phát triển, vững mạnh, phát huy vai trò, tác dụng đối với sự phát triển, vững mạnh về mọi mặt của các tổ chức trong HTCT và của Thành phố. Thành ủy, BTVTU lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định về lĩnh vực văn hóa, phát huy GTVHTT trên địa bàn Thành phố, bảo đảm phát huy mạnh mẽ vai trò, tác dụng của GTVHTT vì sự phát triển, vững mạnh về mọi mặt của Thủ đô.

Bốn là, góp phần quan trọng nâng cao chất lượng lãnh đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đối với các tỉnh, thành phố

trong cả nước, nói chung, thành phố Hà Nội, nói riêng; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ các cơ quan, đơn vị ở Trung ương.

Thành ủy, BTVTU có chức năng, nhiệm vụ đề xuất, kiến nghị với Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư những vấn đề liên quan đến sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đối với Thành phố Hà Nội để lãnh đạo Thành phố đạt hiệu quả hơn. Qua đó, Thành ủy, BTVTU góp phần quan trọng nâng cao chất lượng lãnh đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đối với Thành phố, nói riêng, các tỉnh, thành phố trong cả nước, nói chung.

Qua hoạt động thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Thành ủy, BTVTU, từng thành ủy viên, ủy viên BTVTU được rèn luyện, trưởng thành, một số đồng chí được quy hoạch là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị ở Trung ương, bổ sung cho các cơ quan, đơn vị những cán bộ có chất lượng, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ các cơ quan, đơn vị này.

2.2. VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG, GIÁ TRỊ VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG Ở THÀNH PHỐ HÀ NỘI

2.2.1. Văn hóa, văn hóa truyền thống - khái niệm, phân loại và vai trò

2.2.1.1. Khái niệm, phân loại văn hóa

** Khái niệm “Văn hóa”*

“Văn hóa” thường được hiểu là “những giá trị vật chất, tinh thần do con người tạo ra trong lịch sử; Đời sống tinh thần của con người; Tri thức thức khoa học, trình độ học vấn; Lối sống, cách ứng xử có trình độ cao, biểu hiện văn minh...” [111, tr. 1796]. Từ điển triết học nêu khái niệm:

Văn hóa là toàn bộ những giá trị vật chất và tinh thần do loài người sáng tạo ra trong quá trình lịch sử của mình. Văn hóa là một hiện tượng xã hội tiêu biểu cho trình độ mà xã hội đã đạt được trong từng giai đoạn lịch sử nhất định: tiên bộ kỹ thuật, kinh nghiệm sản xuất và lao động, học vấn, giáo dục, khoa học, văn học, nghệ thuật và những tổ chức thích ứng với những cái đó [78; tr. 973].

V.I. Lênin đã bàn về văn hóa vô sản trong điều kiện Đảng Cộng sản cầm quyền lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội, bảo vệ Tổ quốc và khẳng định vai trò đặc biệt của cách mạng văn hóa đối với thắng lợi của sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội. V.I. Lênin đã chỉ rõ, cách mạng vô sản, trước hết phải đặt trọng tâm vào vấn đề chính trị, nghĩa là giành chính quyền về tay giai cấp công nhân, nhân dân lao động. Khi đã giành được chính quyền, Đảng Cộng sản trở thành Đảng cầm quyền lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội, những nhiệm vụ về văn hóa phải được đặt ra cấp bách cần giải quyết. V.I. Lênin viết: “Bây giờ chúng ta chỉ cần hoàn thành cuộc cách mạng văn hoá là đủ để nước ta trở thành một nước hoàn toàn xã hội chủ nghĩa” [106, tr.429]. Đồng thời, V.I. Lênin nhấn mạnh: “văn hoá vô sản = chủ nghĩa cộng sản” [80, tr.17-19].

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã kế thừa, phát triển tư tưởng của C. Mác, Ph. Ăngghen và V.I. Lênin, luận giải sâu sắc sự ra đời, phát triển của văn hóa, nội dung của văn hóa, gồm toàn bộ hoạt động của con người và những giá trị được sáng tạo ra, vai trò đặc biệt quan trọng của văn hóa. Người viết:

Vì lẽ sinh tồn cũng như mục đích của cuộc sống mà loài người mới sáng tạo và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo; văn học nghệ thuật, những công cụ cho sinh hoạt hàng ngày về mặc, ăn, ở và các phương thức sử dụng khác. Toàn bộ những sáng tạo và phát minh đó tức là văn hóa [43, tr. 458].

Đồng thời, Người khẳng định vai trò của văn hóa đối với sự phát triển của đất nước, dân tộc: “văn hóa soi đường cho quốc dân đi” [41, tr. 25].

Hiện tại có nhiều khái niệm “Văn hóa”, song đáng quan tâm là khái niệm “văn hóa” của UNESCO, được nhiều người sử dụng:

Trong ý nghĩa rộng nhất, văn hóa là tổng thể những nét riêng biệt về tinh thần và vật chất, về trí tuệ và xúc cảm quyết định tính cách của một xã hội hay một nhóm người trong xã hội. Văn hóa bao gồm nghệ thuật và văn chương, những lối sống, những quyền cơ bản của người, những hệ thống các giá trị, những truyền thống và tín ngưỡng [79; tr. 5-6].

Trong bài phát biểu tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng về lĩnh vực văn hóa (ngày 14/11/2021) tại Hà Nội, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, chỉ rõ:

Đến nay, trên thế giới có tới gần 200 định nghĩa khác nhau về Văn hoá. Nhưng chung quy có thể hiểu theo hai nghĩa: nghĩa rộng và nghĩa hẹp. Nghĩa rộng: thì văn hoá là trình độ phát triển về tinh thần và vật chất của nhân loại trong mỗi giai đoạn lịch sử nhất định (thời kỳ đồ đá, thời kỳ đồ đồng... văn hoá Đông Sơn, văn hoá lúa nước...). Nghĩa hẹp: thì văn hoá là những hoạt động tinh thần của một xã hội, gồm có những lĩnh vực: giáo dục, khoa học, văn học, nghệ thuật, đạo đức (lối sống, cách cư xử, ứng xử giữa người với người ...) [92].

Từ những điều nêu trên, có thể hiểu: *Văn hóa là trình độ phát triển về tinh thần và vật chất của nhân loại trong mỗi giai đoạn lịch sử nhất định; là những hoạt động tinh thần của một xã hội, gồm: giáo dục, khoa học, văn học, nghệ thuật, đạo đức (lối sống, cách cư xử, ứng xử giữa người với người ...), những quyền cơ bản của người, những hệ thống các giá trị, những truyền thống và tín ngưỡng...; được lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác; gắn liền với sự phát triển của con người và xã hội, định hướng và là động lực của sự phát triển của đất nước.*

** Phân loại văn hóa*

Văn hóa ở nước ta rất đa dạng, phong phú. Có nhiều cách phân loại văn hóa, với từng cách phân loại sẽ có các loại hình văn hóa tương ứng. Cách phân loại văn hóa được nhiều người sử dụng là phân loại văn hóa thành hai loại hình lớn: văn hóa vật thể và văn hóa phi vật thể.

Văn hóa vật thể, bao gồm: những di tích lịch sử, công trình văn hoá, các di sản văn hoá và những sản phẩm văn hoá, như đình, chùa, nhà thờ, nhất là nhà thờ của đạo Thiên chúa, miếu thờ của các dân tộc, nhất là dân tộc Kinh...; kiến trúc, trang phục, ẩm thực, nghệ thuật thủ công, mỹ nghệ, điêu khắc, thêu, tranh dân gian...

Văn hóa phi vật thể, bao gồm: các loại tiêu biểu, như: ca dao; hò vè,

như Hò Thanh Hóa, Hò Ví Dặm (Nghệ Tĩnh), Hò Huế...; dân ca, như Dân ca Quan họ Bắc Ninh, Dân ca đồng bằng Bắc Bộ, Dân ca dân tộc Kống Khau...; Hát Ca trù; ca vọng cổ ở Đồng bằng sông Cửu Long; Nhã nhạc cung đình Huế; Không gian văn hóa cồng chiêng Tây Nguyên; lễ hội, như Hội Gióng ở đền Phù Đổng và đền Sóc, Hội Chùa Hương (Hà Nội); Hội đền bà chúa Sứ (An Giang) ...; phong tục, tập quán của 54 dân tộc anh em trong cộng đồng dân tộc Việt Nam...

Bên cạnh cách phân loại văn hóa nêu trên, còn nhiều cách phân loại văn hóa cụ thể và phạm vi hẹp hơn, tạo thuận lợi cho việc nghiên cứu, đề xuất pháp cụ thể, sâu sắc đối với sự phát triển, phát huy vai trò, tác dụng của các loại hình văn hóa.

Phân loại văn hóa theo các tổ chức trong HTCT, tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế... sẽ có văn hóa Đảng, văn hóa của các tổ chức chính quyền, đoàn thể, văn hóa công sở, văn hóa doanh nghiệp. Phân loại theo sinh hoạt và đời sống, sẽ có văn hóa giao tiếp, văn hóa thể thao, văn hóa ẩm thực...

Một cách phân loại văn hóa phổ biến là phân loại theo sự phân chia thời gian quá khứ và hiện tại, sẽ có văn hóa truyền thống và văn hóa hiện đại.

Văn hóa truyền thống: được hiểu một cách khái quát là những loại hình văn hóa được hình thành, phát triển cùng với quá trình phát triển của con người, dân tộc ở một nước nào đó, của cả dân tộc nước đó; được lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác trong một cộng đồng người và trong xã hội ở một nước; hình thành và phát triển bản sắc của một cộng đồng người, dân tộc, vùng, miền, toàn dân tộc của một quốc gia và bản sắc của đất nước.

Văn hóa hiện đại: trong thời đại ngày nay, xã hội đang và sẽ phát triển rất mạnh mẽ theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo, hình thành và phát triển các loại hình văn hóa hiện đại. Nhân dân ta, đặc biệt là nhiều người trong thế hệ trẻ được tiếp xúc, tiếp nhận và làm quen với văn hóa mới, hiện đại và tiến tiến. Văn hóa hiện đại cũng dần dần xâm nhập và thể hiện rõ trong lối sống, trang phục, ẩm thực, nghệ thuật hiện

đại, như: nhạc pop, nhạc rock, phim, ảnh.... Những loại hình văn hóa này, được nhiều người trẻ tuổi ở nước ta ưa chuộng.

2.2.1.2. Văn hóa truyền thống ở thành phố Hà Nội - khái niệm, các loại hình và vai trò

*** Khái niệm “Văn hóa truyền thống ở thành phố Hà Nội”**

Để đưa ra khái niệm này, cần làm rõ khái niệm “Văn hóa truyền thống”. Làm rõ khái niệm này, trước hết, cần làm rõ khái niệm “Truyền thống”. Theo nghĩa phổ quát, “Truyền thống” là “nền nếp, thói quen tốt đẹp được lưu giữ từ đời này qua đời khác; có tính lâu đời, cổ truyền” [111, tr.1734].

Khái niệm “Truyền thống” liên quan mật thiết với khái niệm “Cổ truyền”.

Đại từ điển tiếng Việt cho rằng, “Cổ truyền: vốn có từ xưa và được truyền lại” [111, tr.449].

Tuy nhiên, nhiều người cho rằng, “truyền thống” không chỉ bao gồm những cái tốt đẹp, cái tích cực, tiến bộ; bên cạnh cái tốt đẹp, cái tích cực, tiến bộ là chủ yếu, truyền thống còn có cả những xấu, cái tiêu cực, cái lạc hậu. Vì vậy, khôi phục vốn cổ cần khôi phục cái tốt, loại bỏ cái không tốt.

Như vậy, có thể thấy, khái niệm “Truyền thống hầu như đồng nhất với khái niệm “Cổ truyền”, nên khái niệm “Văn hóa truyền thống” và khái niệm “Văn hóa cổ truyền” hầu như đồng nhất. Trên thực tế, trong nhiều trường hợp hai khái niệm này được dùng thay thế cho nhau, tùy theo điều kiện cụ thể. Song, khái niệm “Văn hóa truyền thống” được dùng nhiều hơn khái niệm “Văn hóa cổ truyền”.

Khái niệm “Văn hóa cổ truyền” thường được dùng với từng loại hình văn hóa cụ thể, như: Dân ca và nhạc cổ truyền; Văn học cổ (cổ truyền); Truyện cổ dân gian...

Từ khái niệm “Văn hóa” và khái niệm “Truyền thống” có thể nêu khái niệm: *Văn hóa truyền thống là các phong tục, tập quán, đạo đức, niềm tin, lối*

sống, kinh nghiệm và các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể được hình thành, lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác, gắn liền với đời sống của một cộng đồng dân tộc, một địa phương, vùng, miền ở nước ta và toàn dân tộc Việt Nam; định hướng và là động lực của sự phát triển đất nước.

Như vậy, ở nước ta có văn hóa truyền thống của từng dân tộc trong cộng đồng 54 dân tộc anh em chung sống trên đất nước Việt Nam, như: văn hóa truyền thống của dân tộc Kinh, Mường, Thái, Tày, Nùng... văn hóa truyền thống của dân tộc Ba Na, Ê Đê ... (ở Tây Nguyên); văn hóa truyền thống của dân tộc Chăm; văn hóa truyền thống của dân tộc Khơme ở Đồng bằng sông Cửu Long.... Bên cạnh đó, là văn hóa truyền thống của dân tộc Việt Nam.

Cũng có văn hóa truyền thống của từng vùng miền trong cả nước, như: văn hóa truyền thống của vùng Đồng bằng sông Hồng; văn hóa truyền thống vùng Đồng bằng sông Cửu Long (văn hóa vùng sông nước); văn hóa truyền thống Kông chiêng Tây Nguyên; văn hóa truyền thống vùng Tây Bắc... Ở một số tỉnh, thành phố cũng có văn hóa truyền thống của mình, như: văn hóa truyền thống của tỉnh Bắc Ninh (Kinh Bắc); văn hóa truyền thống của Thủ đô Hà Nội; văn hóa truyền thống của thành phố Huế...

Từ những điều nêu trên có thể nêu khái niệm: *Văn hóa truyền thống ở thành phố Hà Nội là các phong tục, tập quán, đạo đức, niềm tin, lối sống, kinh nghiệm và các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể được hình thành, lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác trên địa bàn thành phố Hà Nội; gắn liền với đời sống của nhân dân; định hướng và là động lực mạnh mẽ của sự phát triển của thủ đô Hà Nội, góp phần vào sự phát triển, vững mạnh của đất nước.*

** Các loại hình văn hóa truyền thống ở thành phố Hà Nội*

Văn hóa truyền thống ở thành phố Hà Nội, gồm các loại hình văn hóa về: tín ngưỡng dân gian, phong tục, tập quán, ẩm thực, nghệ thuật dân gian, lễ hội, trang phục và hệ giá trị đạo đức ...; được thể hiện ở các di sản văn hóa

vật thể, như: các công trình kiến trúc; tác phẩm nghệ thuật nổi tiếng ở Hà Nội; các di sản văn hóa phi vật thể, như: nghệ thuật biểu diễn, âm nhạc, lễ hội, tín ngưỡng, phong tục, tập quán...

Lễ hội: ở Hà Nội có nhiều lễ hội truyền thống như Tết Nguyên Đán, Tết Trung Thu (những loại hình Tết này là của cả dân tộc Việt Nam, song ở Hà Nội có những nét đặc trưng riêng), Lễ hội Chùa Hương, Lễ hội Đống Đa (Gò Đống Đa ở Hà Nội, Quang Trung đại phá quân Thanh); Lễ hội Đền Gióng (Sóc Sơn) ... Đây là dịp để nhân dân Hà Nội vui chơi và tưởng nhớ tổ tiên, các vị anh hùng của dân tộc và các vị thần linh.

Trang phục truyền thống: Áo dài là trang phục truyền thống của nhân dân nước ta, song được phần lớn người dân Hà Nội mặc trong các dịp lễ hội, cưới hỏi và các sự kiện quan trọng của gia đình, địa phương và đất nước và khi ra nước ngoài, thể hiện những nét đặc trưng riêng của Thủ đô.

Ẩm thực: Ẩm thực ở Hà Nội rất phong phú và đa dạng và đặc sắc với các món ăn nổi tiếng không chỉ trong nước, mà còn ở nhiều nước trên thế giới, như phở, bún chả, nem rán ẩm thực đường phố rất đặc sắc, được một số nguyên thủ của nhiều nước trên thế giới thừa nhận.

Nghệ thuật dân gian: Các loại hình nghệ thuật dân gian ở Hà Nội rất đặc sắc, độc đáo và đa dạng, kết tinh và phát triển độc đáo nghệ thuật dân gian của dân tộc Việt Nam với những đặc trưng độc đáo mang đậm dấu ấn văn hóa truyền thống Thủ đô. Những loại hình nghệ thuật này, thường được biểu diễn trong các lễ hội và sự kiện văn hóa của Hà Nội, các sự kiện lớn của đất nước. Ngoài ra còn có tranh dân gian, điêu khắc dân gian... của Hà Nội.

Phong tục tập quán: ở Hà Nội có nhiều phong tục tập quán đặc sắc, như: tục thờ cúng tổ tiên, cưới hỏi, tang lễ... Những phong tục được thực hiện trong đời sống của nhân dân Thành phố Hà Nội thể hiện sự tôn trọng và lòng biết ơn đối với tổ tiên và người đã khuất; sự trang trọng đối với sự kiện lớn trong đời sống của cư dân Hà Nội. Những phong tục tập quán này, là sự kế

thừa, phát triển những điểm tiến bộ của phong tục tập quán của dân tộc Việt Nam, có những đặc trưng riêng của Hà Nội. Hiện nay, những phong tục tập quán ở Hà Nội đang được đổi mới mạnh mẽ thích ứng với sự phát triển của Thủ đô và đất nước; loại bỏ dần những điểm rườm rà, không còn tác dụng, bổ sung những điểm mới đơn giản, tiết kiệm và phát huy tác dụng trong điều kiện hiện nay.

** Vai trò của văn hóa truyền thống ở thành phố Hà Nội*

Một là, là một trong những đặc trưng chủ yếu của nhân dân Hà Nội, vùng đất ‘linh thiêng’, tự hào của nhân dân Việt Nam, nói chung, nhân dân Hà Nội, nói riêng, gắn liền với lịch sử hào hùng dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam.

Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị “về phát triển văn hóa Việt Nam”, khẳng định: “Văn hoá Việt Nam là kết tinh những giá trị tốt đẹp của dân tộc trong tiến trình hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước” [8].

Đối với thành phố Hà Nội, trong suốt chiều dài lịch sử hào hùng dựng nước và giữ nước của nhân dân Việt Nam, văn hóa truyền thống ở thành phố Hà Nội là kết tinh những tinh hoa của văn hóa truyền thống của dân tộc Việt Nam; thể hiện sâu sắc sự đa dạng, phong phú, đặc sắc của văn hóa truyền thống Việt Nam. Văn hóa truyền thống ở thành phố Hà Nội gắn liền với lịch sử hào hùng dựng nước và giữ nước của nhân dân Việt Nam, với những chiến công hiển hách chống ngoại xâm và những thành tựu to lớn trong sự nghiệp xây dựng đất nước; không bị nô dịch, đồng hóa bởi văn hóa của các thế lực xâm lược, đô hộ; khẳng định bản sắc dân tộc Việt Nam. Vấn đề có tính quy luật và chân lý, là “văn hóa còn thì dân tộc còn” được rút ra, minh chứng bởi quá trình xây dựng, phát triển văn hóa truyền thống của dân tộc Việt Nam, trong đó, có sự đóng góp to lớn của văn hóa truyền thống ở thành phố Hà Nội.

Hai là, là yếu tố rất quan trọng trong bảo tồn, truyền bá, giáo dục những giá trị cốt lõi của người dân Thủ đô cho nhân dân Hà Nội hiện nay và các thế

hệ tương lai, tạo nên nội lực to lớn đưa Hà Nội phát triển mạnh mẽ, vững chắc trong kỷ nguyên vươn mình của Dân tộc.

Văn hóa truyền thống ở thành phố Hà Nội là sự thể hiện, phát triển văn hóa truyền thống của dân tộc Việt Nam có những đặc trưng đặc sắc của văn hóa truyền thống Thủ đô, gắn liền với sự phát triển nhân cách, đặc trưng của người Hà Nội, với vùng đất kiên cường, bất khuất chứng kiến và ghi nhận những chiến công hiển hách trong chống xâm lược và xây dựng đất nước của dân tộc Việt Nam và của nhân dân Hà Nội. Đây là yếu tố rất quan trọng trong bảo tồn, truyền bá, giáo dục những giá trị cốt lõi của người dân Thủ đô cho nhân dân Hà Nội hiện nay và các thế hệ tương lai; tạo nên nội lực to lớn đưa Hà Nội phát triển mạnh mẽ, vững chắc trong những năm tới, góp phần đưa đất nước phát triển mạnh mẽ về mọi mặt kỷ nguyên vươn mình của Dân tộc.

Ba là, là nguồn gốc của sự sáng tạo, đổi mới của HTCT cán bộ, đảng viên và nhân dân Hà Nội phát huy trí tuệ, tính sáng tạo thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển Thủ đô do Đại hội Đảng bộ Thành phố đề ra, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu thời kỳ phát triển mới của đất nước do Đảng xác định

Văn hóa truyền thống ở thành phố Hà Nội là nguồn gốc của sự sáng tạo và đổi mới, cổ vũ, động viên các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội các cấp, cán bộ, đảng viên và nhân dân Hà Nội phát huy trí tuệ, tính sáng tạo thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển Thủ đô do Đại hội Đảng bộ Thành phố nhiệm kỳ 2025-2030 đề ra; góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ, mục tiêu của thời kỳ phát triển mới của đất nước do Đại hội XIV của Đảng xác định.

Bốn là, là yếu tố quan trọng góp phần duy trì, phát triển sự đa dạng về văn hóa nước ta và thúc đẩy giao lưu văn hóa và sự hiểu biết, tôn trọng lẫn nhau giữa văn hóa truyền thống thủ đô của các nước và các nền văn hóa trên thế giới.

Văn hóa truyền thống ở thành phố Hà Nội là đại diện văn hóa truyền thống của dân tộc Việt Nam. Trong điều kiện nước ta tích cực, chủ động mở

cửa hợp tác quốc tế, trong đó, có giao lưu, hợp tác phát triển văn hóa với các nước trên thế giới, các hoạt động giao lưu, hợp tác thường diễn ra ở thủ đô Hà Nội và thủ đô của các nước và thường đi liền với giao lưu văn hóa với các nước. Văn hóa truyền thống của thủ đô Hà Nội có vai trò rất quan trọng đối với các hoạt động này. Đây là yếu tố đặc biệt quan trọng trong giao lưu văn hóa với các nước, duy trì, phát triển giao lưu văn hóa với thủ đô của các nước; góp phần giao duy trì, phát triển sự đa dạng về văn hóa nước ta và thúc đẩy giao lưu văn hóa và sự hiểu biết, tôn trọng lẫn nhau giữa các nước trên thế giới. /

2.2.1.3. Giá trị văn hóa truyền thống ở thành phố Hà Nội - khái niệm, hệ giá trị

** Khái niệm “Giá trị văn hóa truyền thống ở thành phố Hà Nội”*

Khái niệm giá trị văn hóa truyền thống:

Để đưa ra khái niệm “Giá trị văn hóa truyền thống ở thành phố Hà Nội”, cần làm rõ khái niệm “Giá trị văn hóa truyền thống”. Trước hết, cần làm rõ khái niệm “Giá trị”. Theo Đại từ điển tiếng Việt, “Giá trị là cái được xác định có ích, có hiệu quả trong cuộc sống vật chất và tinh thần; Xác định hiệu lực của một việc làm; Kết quả của của mọi điều kiện sản xuất ra hàng hóa; ... Số đo của một đại lượng....” [111, tr. 725].

Như vậy, khi nói đến giá trị là nói đến là nói đến cái có ích, có hiệu quả trong đời sống xã và của con người. Thực tế cho thấy, có khá nhiều giá trị có thể định lượng được bởi các giá, song cũng có không ít giá trị không thể định lượng được bởi giá, đó là những giá trị vô giá, như: lòng yêu nước, tình yêu, tình bạn, tình đồng chí... và các tác phẩm nghệ thuật xuất sắc...

Cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã đưa ra cách hiểu có giá trị về GTVHTT trong bài phát biểu tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc ngày 14/11/2021 tại Hà Nội. Cách hiểu này, gợi mở cách hiểu về văn hóa truyền thống:

... dù theo nghĩa rộng hay nghĩa hẹp thì khi đã nói đến văn hoá là nói đến những gì là tinh hoa, tinh túy nhất, được chưng cất, kết tinh, hun đúc thành những giá trị tốt đẹp, cao thượng, đặc sắc nhất, rất

nhân văn, nhân ái, nhân nghĩa, nhân tình, tiến bộ (một con người có văn hoá, một gia đình có văn hoá, một dân tộc có văn hoá; lối sống văn hoá, nếp sống văn hoá, cách ứng xử có văn hoá...). Còn những gì xấu xa, việc làm ti tiện, đốn hèn, những hành động phi pháp, bỉ ổi... là vô văn hoá, phi văn hoá, phản văn hoá. Hạnh phúc của con người không phải chỉ ở chỗ nhiều tiền, lắm của, ăn ngon, mặc đẹp, mà còn ở sự phong phú về tâm hồn, được sống giữa tình thương và lòng nhân ái, lẽ phải và công bằng [92].

Từ những điều nêu trên, có thể nêu khái niệm: *GTVHTT là những tinh hoa, tinh túy nhất của văn hóa truyền thống; được được hun đúc, bồi đắp và lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác; thể hiện ở phong tục, tập quán, ngôn ngữ, nghệ thuật và lối sống; là yếu tố trọng yếu tạo nên nhân cách, lối sống và bản sắc riêng của cộng đồng dân tộc, của một địa phương, vùng, miền nước ta, của cả dân tộc, đất nước Việt Nam; góp phần tạo cơ sở cho sự phát triển bền vững của đất nước, dân tộc.*

Hệ giá trị văn hóa truyền thống:

Giá trị văn hóa truyền thống có tính ổn định lâu dài và tính bền vững tương đối. Tập hợp các giá trị ấy, thành hệ GTVHTT. Các GTVHTT quan hệ mật thiết với nhau, hỗ trợ lẫn nhau, được sắp xếp theo thứ tự ưu tiên, thể hiện mức độ quan trọng của từng GTVHTT đối với sự phát triển của cộng đồng, địa phương, đất nước, đất nước và dân tộc. Song, sự sắp xếp ấy, là tương đối; trong những điểm hoàn cảnh cụ thể thứ tự sắp xếp các GTVHTT có thể được thay đổi nhất định, phù hợp. Hệ GTVHTT có sức mạnh rất lớn đối với cộng đồng dân tộc, nhất là hệ GTVHTT của cả dân tộc Việt Nam; được chọn lọc, lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác, thấm sâu vào nhận thức, tư tưởng của con người, cộng đồng và dân tộc. Vì thế, hệ GTVHTT có tính hướng dẫn cao hành vi của người dân.

Hiện tại, có nhiều công trình nghiên cứu cho rằng, hệ GTVHTT Việt Nam gồm bảy giá trị chủ yếu, như: yêu nước, cần cù, anh hùng, sáng tạo, lạc quan, thương người, vì nghĩa.

Các văn kiện Đảng khẳng định hệ giá trị nêu trên. Đặc biệt, Nghị quyết Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI, ngày 09/6/2014 về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước, khẳng định: “Trong xây dựng văn hóa, trọng tâm là chăm lo xây dựng con người có nhân cách, lối sống tốt đẹp, với các đặc tính cơ bản: yêu nước, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo” [33, tr. 48]. Văn kiện Đại hội XIII của Đảng chỉ rõ: “Tập trung nghiên cứu, xác định và triển khai xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, và chuẩn mực con người gắn với giữ gìn, phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam trong thời kỳ mới” [37, tr.143]. Dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội XIV của Đảng bổ sung những nội dung chủ yếu của hệ GTVHTT Việt Nam: “hệ giá trị văn hóa Việt Nam: Dân tộc, dân chủ, nhân văn, khoa học; hệ giá trị gia đình Việt Nam: Tiến bộ, văn minh, ấm no, hạnh phúc; chuẩn mực con người Việt Nam: yêu nước, đoàn kết, tự cường, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, kỷ cương, sáng tạo [38, tr. 34].

Khái niệm “Giá trị văn hóa truyền thống ở thành phố Hà Nội”

Từ khái niệm “Giá trị văn hóa truyền thống” có thể đi đến khái niệm: *giá trị văn hóa truyền thống ở thành phố Hà Nội là những tinh hoa, tinh túy nhất của văn hóa truyền thống của Nhân dân Thủ đô; được hun đúc, bồi đắp và lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác; thể hiện ở phong tục, tập quán, ngôn ngữ, nghệ thuật và lối sống của nhân dân Thủ đô; là yếu tố trọng yếu tạo nên nhân cách, lối sống và bản sắc riêng của cộng đồng người dân Hà Nội; tạo cơ sở cho sự phát triển, vững mạnh của Thành phố, góp phần tạo cơ sở cho sự phát triển bền vững của đất nước, dân tộc Việt Nam.*

Hệ giá trị văn hóa truyền thống ở thành phố Hà Nội

Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị chỉ rõ: “Phát triển Thủ đô Hà Nội “Văn hiến - Văn minh - Hiện đại” là nhiệm vụ chính trị quan trọng đặc biệt trong chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” [6].

Báo cáo chính trị tại Đại hội đại biểu lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025-2030 Đảng bộ thành phố Hà Nội, chỉ rõ: “Giữ gìn, phát huy tinh hoa văn hóa,

nâng cao nhận thức, thúc đẩy mạnh mẽ việc xây dựng, thực hiện giá trị, chuẩn mực, đặc trưng người Hà Nội thanh lịch, văn minh trong thời kỳ mới, coi đây là nguồn lực, động lực quan trọng trong chiến lược phát triển Thủ đô Văn hiến - Văn minh - Hiện đại” [105, tr. 29].

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng trong bài phát biểu tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc nêu trên, nhấn mạnh: “Thủ đô Hà Nội - "nơi lắng hồn núi sông ngàn năm"; "nơi hội tụ, kết tinh và toả sáng nền văn hoá, văn minh của dân tộc"; "Thủ đô của lương tri và phẩm giá con người"; "Thành phố vì hoà bình"; "hào hoa và thanh lịch"; "văn hiến và anh hùng” [92].

Nhiều công trình khoa học khẳng định giá trị văn hóa của Hà Nội gồm: ***Văn hiến - Văn minh - Hiện đại - Nghĩa tình.***

Văn hiến: thể hiện bản sắc nghìn năm Thăng Long - Hà Nội, gồm: truyền thống học thức, đạo lý, di sản văn hóa vật thể và phi vật thể đa dạng, phong phú; tiêu biểu là, văn hóa vật thể, gồm: Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Hoàng Thành Thăng Long, Hồ Hoàn Kiếm, các làng nghề truyền thống, làng cổ Đường Lâm Văn hóa phi vật thể, gồm: các phong tục tập quán, lễ hội, nghệ thuật dân gian của người dân Hà Nội, như Tết Nguyên Đán, lễ hội chùa Hương, lễ hội Cổ Loa ..; lối sống thanh lịch của người Tràng An...

Văn minh: là biểu hiện của sự phát triển, tiến bộ, thể hiện ở nếp sống đô thị văn hóa, kỷ cương, tôn trọng pháp luật và tính cộng đồng; cách ứng xử lịch thiệp, hòa nhã, tôn trọng nhau, thanh lịch, tinh tế trong cử chỉ, lời nói, dáng đi, đứng, ngồi phù hợp, cách đón tiếp khách, “kính trên nhường dưới”, trọng lễ nghĩa, tình làng nghĩa xóm, chia sẻ lúc khó khăn.

Hiện đại: đại diện cho sự đổi mới, sáng tạo ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến vào các lĩnh vực đời sống xã hội; tư duy rộng mở, linh hoạt, tầm nhìn chiến lược...

Nhiều nhà khoa học đề nghị bổ sung “Nghĩa tình” vào giá trị văn hóa của Hà Nội. Luận án đồng tình với đề nghị này.

Nghĩa tình: là sự thể hiện tinh thần đoàn kết, lòng nhân ái, gắn bó giữa người với người, với Hà Nội và đất nước. Đây là yếu tố đặc biệt quan trọng gắn

kết chặt chẽ cư dân Hà Nội, tạo sức mạnh nội tại của Thủ đô, định hướng chiến lược xây dựng hệ giá trị này trong mọi mặt của đời sống xã hội Hà Nội, như: giáo dục, văn hóa, đô thị, kinh tế, xã hội, quốc phòng an ninh, đối ngoại....

Trong kỷ nguyên phát triển mới của đất nước, các giá trị văn hóa nêu trên của Hà Nội, đang được định hướng phát triển mạnh mẽ, gồm:

Văn hiến, không chỉ lưu giữ truyền thống học thức, đạo lý, di sản văn hóa, mà còn quan trọng hơn là phát huy mạnh mẽ truyền thống ấy, trong thời đại khoa học và công nghệ phát triển mạnh mẽ trong kiến tạo hình ảnh “Thủ đô xanh - thông minh - đáng sống - có sức hút quốc tế”.

Văn minh, không chỉ trong nếp sống, mà còn là ý thức bảo vệ môi trường, ứng dụng công nghệ hiện đại, công nghệ số trong quản lý đô thị, xây dựng chính quyền Thành phố, chính quyền xã phường vững mạnh, minh bạch, phục vụ đắc lực nhân dân, xây dựng Hà Nội vững mạnh về mọi mặt, góp phần quan trọng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Hiện đại, không chỉ trong xây dựng, kiến trúc đô thị, mà còn quan trọng hơn là phát triển kinh tế số, xây dựng đô thị thông minh, đổi mới sáng tạo, thu hút nhân tài thực sự là trung tâm nghiên cứu, phát triển khoa học công nghệ của đất nước.

Nghĩa tình, bao hàm việc xây dựng xã hội công bằng, văn minh, nhân ái, mở rộng chào đón và giao lưu với bạn bè quốc tế.

2.2.2. Phát huy giá trị văn hóa truyền thống ở Thành phố Hà Nội - khái niệm, nội dung

2.2.2.1. Khái niệm “Phát huy giá trị văn hóa truyền thống ở Thành phố Hà Nội”

Để đưa ra khái niệm này, cần làm rõ khái niệm “Phát huy”. Theo Đại từ điển tiếng Việt: “Phát huy là “làm cho cái hay, cái tốt nhân thêm tác dụng, thúc đẩy tiếp tục nảy nở nhiều thêm” [111, tr.1321].

Từ khái niệm “phát huy” và khái niệm “giá trị văn hóa truyền thống” có thể nêu khái niệm: *Phát huy giá trị văn hóa truyền thống ở thành phố Hà*

Nội là hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị, tổ chức xã hội với sự tham gia của nhân dân Hà Nội và các tổ chức có liên quan, làm cho các giá trị văn hóa truyền thống ở Hà Nội tăng thêm tác dụng, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ Thành phố trong thời gian tới.

Chủ thể phát huy GTVHTT ở thành phố Hà Nội: cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp, MTTQ, tổ chức CT-XH, các tổ chức xã hội các cấp ở Hà Nội, nòng cốt là các cấp ủy, chính quyền các cấp và các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực văn hóa.

Lực lượng tham gia phát huy GTVHTT ở Thành phố: nhân dân Hà Nội; các tổ chức, lực lượng liên quan ở ngoài thành phố Hà Nội.

2.2.2.2. Nội dung phát huy giá trị văn hóa truyền thống ở Thành phố Hà Nội

Phát huy GTVHTT ở Thành phố Hà Nội là nhiệm vụ của các tổ chức trong HTCT từ Thành phố đến cơ sở, các tổ chức xã hội, cán bộ tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức kinh tế, lực lượng vũ trang, các tổ chức, lực lượng khác hoạt động trên địa bàn Thành phố Hà Nội và của từng người dân. Việc phát huy GTVHTT ở Thành phố Hà Nội của các tổ chức, lực lượng này, tập trung vào những nội dung:

Một là, chủ thể phát huy GTVHTT ở Thành phố Hà Nội thực hiện nghiêm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy, cấp ủy ở địa phương, đơn vị mình về phát huy GTVHTT; tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, Nhân dân dân về phát huy GTVHTT ở Hà Nội.

Các tổ chức trong HTCT các cấp của Thành phố, các tổ chức xã hội ở Hà Nội là đối tượng lãnh đạo của Thành ủy về mọi hoạt động, trong đó có lãnh đạo phát huy GTVHTT ở Thành phố Hà Nội. Các tổ chức này là chủ thể phát huy GTVHTT ở Thành phố Hà Nội theo chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức, cần thực hiện nghiêm đạt hiệu quả sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy, các cấp ủy về phát huy GTVHTT ở Thành phố Hà Nội.

Chủ thể phát huy GTVHTT ở Thành phố Hà Nội coi trọng và tiến hành tuyên truyền nâng cao nhận thức, xác định rõ trách nhiệm của tổ chức,

nhất là tập thể lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu tổ chức, các thành viên của mình về phát huy GTVHTT ở Thành phố Hà Nội trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình. Đồng thời, chủ thể phát huy GTVHTT ở Thành phố Hà Nội tham gia tích cực vào việc tuyên truyền về việc này, trong các tầng lớp nhân dân Hà Nội; coi trọng tuyên truyền trong thế hệ trẻ, tăng cường phối hợp với các tổ chức hoạt động trong ngành giáo dục để đưa giáo dục GTVHTT vào các trường mẫu giáo, phổ thông phù hợp từng đối tượng học sinh các cấp; các hoạt động văn hóa trong các trường cao đẳng, đại học, đào tạo nghề trên địa bàn Hà Nội....

Hai là, chủ thể phát huy GTVHTT ở Thành phố Hà Nội triển khai các hoạt động tuyên truyền, phổ biến các GTVHTT trong tổ chức và các thành viên của mình và trong Nhân dân, nơi tổ chức mình tọa lạc và hoạt động.

Chủ thể phát huy GTVHTT ở Thành phố Hà Nội tiến hành công việc này, thông qua các hội nghị, các cuộc sinh hoạt của tổ chức mình; phối hợp với chính quyền, đoàn thể địa phương, nơi tổ chức mình đóng quân, tiến hành các hoạt động tuyên truyền về GTVHTT, phát huy GTVHTT cho từng đối tượng phù hợp, đem lại hiệu quả.

Ba là, chủ thể phát huy GTVHTT ở Thành phố Hà Nội sử dụng hợp lý GTVHTT trong xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ và các thành viên của tổ chức mình, góp phần thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

Chủ thể phát huy GTVHTT ở Thành phố Hà Nội coi trọng thực hiện đạt hiệu quả công việc này, trong xây dựng phẩm chất đạo đức, lối sống; phong cách, lề lối làm việc; ý thức tổ chức, kỷ luật; thái độ đối với nhân dân; ý chí, sự bền bỉ rèn luyện, vượt qua khó khăn, nâng cao trình độ mọi mặt... của cán bộ, công chức, viên chức của mình

Bốn là, tham gia bảo tồn, bảo vệ GTVHTT, phát triển, bổ sung những nội dung mới phù hợp với Hà Nội và xu hướng phát triển, tiến bộ của nhân loại; đấu tranh kiên quyết và loại bỏ những hoạt động phi văn hóa, du nhập văn hóa ngoại lai độc hại và các hoạt động làm tổn hại GTVHTT.

Chủ thể phát huy GTVHTT ở Thành phố Hà Nội cần coi trọng và tích

cực tham gia các hoạt động nêu trên; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị hoạt động trong lĩnh vực bảo tồn, bảo vệ GTVHTT để thực hiện đạt hiệu quả công việc này.

Năm là, đẩy mạnh tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân Hà Nội, các tổ chức tham gia đạt hiệu quả việc phát huy GTVHTT; coi trọng sử dụng các phương tiện truyền thông đại chúng, hoạt động văn hóa cộng đồng, thể dục, thể thao; các các phong trào thi đua về phát huy GTVHTT ở các địa phương.

Các chủ thể phát huy GTVHTT ở Thành phố Hà Nội đẩy mạnh tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân Hà Nội, các tổ, lực lượng hoạt động trên địa bàn Hà Nội tích cực tham gia đạt hiệu quả việc phát huy GTVHTT ở Thành phố. Trong đó, cần coi trọng sử dụng các phương tiện truyền thông đại chúng trong công việc này, quan tâm thỏa đáng đến các hoạt động văn hóa, văn nghệ cộng đồng, các hoạt động thể dục, thể thao. Đặc biệt coi trọng việc phát động và duy trì các phong trào thi đua xây dựng thôn, làng, tổ dân phố văn hóa, gia đình, họ tộc văn hóa; văn hóa công sở, sơ kết, tổng kết, rút ra những kinh nghiệm bổ ích.

Sáu là, xây dựng, hoàn thiện và thực hiện tốt thiết chế văn hóa của các địa phương và của Thành phố; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện; coi trọng sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm.

Cấp ủy địa phương tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và thực hiện tốt các thiết chế văn hóa ở địa phương, nhất là xây dựng và duy trì, nâng cao chất lượng hoạt động các nhà văn hóa, thư viện thôn, làng, tổ dân phố, bảo tàng của địa phương (nếu có), trung tâm văn hóa; sân khấu. Cấp ủy, chính quyền xã, phường lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và thực hiện tốt hương ước, quy ước hoạt động của thôn, làng tổ dân phố; coi trọng việc định kỳ sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm, chỉnh sửa, bổ sung để hương ước, quy ước hoàn chỉnh hơn.

2.3. THÀNH ỦY HÀ NỘI LÃNH ĐẠO PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG - KHÁI NIỆM, NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC VÀ VAI TRÒ

2.3.1. Khái niệm Thành ủy Hà Nội lãnh đạo phát huy giá trị văn hóa truyền thống Việt Nam trên địa bàn Hà Nội

“Lãnh đạo” thường được hiểu là dẫn dắt một nhóm người, tổ chức đi theo đường hướng đã định đến mục tiêu đã được xác định; đường hướng, mục tiêu ấy, do người lãnh đạo (chủ thể lãnh đạo) xác định. Trong quá trình lãnh đạo chủ thể lãnh đạo phải tận dụng đạt hiệu quả những điều kiện cần thiết, những lực lượng hỗ trợ, đặc biệt là những ý kiến đúng đắn, của đối tượng lãnh đạo thì sự lãnh đạo của mình mới đạt hiệu quả.

Cuốn sách “350 thuật ngữ xây dựng Đảng” cho rằng:

Lãnh đạo là chủ thể lãnh đạo xác định mục tiêu, chủ trương, biện pháp hành động và tổ chức, động viên, thuyết phục đối tượng lãnh đạo phát huy nguồn lực, tiềm năng sáng tạo nhằm thực hiện những mục tiêu, biện pháp hành động mà chủ thể lãnh đạo vạch ra, đồng thời kiểm tra, giám sát việc thực hiện đó [85, tr.150].

Như vậy, lãnh đạo gồm những việc chính phải làm, như: xác định mục tiêu, các giải pháp; tổ chức thực hiện các giải pháp đó; tiến hành kiểm tra, giám sát để mục tiêu đã xác định được thực hiện thắng lợi.

Trong tác phẩm “Đường cách mệnh” lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc chỉ rõ điều kiện cần thiết, quyết định thắng lợi của cách mạng là phải có Đảng Cộng sản lãnh đạo. Người khẳng định: “Cách mệnh, trước hết phải có Đảng cách mệnh” [42, tr.267-268], đó là Đảng Cộng sản. Đảng lãnh đạo cách mạng, nghĩa là Đảng phải thực hiện tốt những công việc cần thiết, như: xác định đường lối, mục tiêu, giải pháp của cách mạng, lãnh đạo tổ chức đội ngũ đảng viên của mình và giai cấp công nhân, nhân dân lao động thực hiện, trong đó có kiểm tra, giám sát việc thực hiện để đường lối, mục tiêu của cách mạng được thực hiện thắng lợi.

Có Đảng cách mệnh để thực hiện những công việc nêu trên, chỉ là điều kiện cần. Để cách mạng giành thắng lợi, phải có điều kiện đủ, đó là Đảng phải phải được xây dựng vững mạnh. Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc khẳng định: “Đảng có vững cách mệnh mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thì thuyền mới chạy” [42, tr.267-268]. Đồng thời, Người nhấn mạnh điều kiện tiên quyết để Đảng vững mạnh là Đảng phải lấy chủ nghĩa Mác-Lênin làm nền tảng, kim chỉ nam cho mọi suy nghĩ và hành động của mình, toàn Đảng là một khối thống nhất về ý chí và hành động. Người khẳng định: “Đảng muốn vững thì phải có chủ nghĩa làm cốt, trong đảng ai cũng phải hiểu, ai cũng phải làm theo chủ nghĩa ấy [42, tr. 268]. Đồng thời, Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc nói một cách hình ảnh, sinh động, dễ hiểu: “Đảng mà không có chủ nghĩa cũng như người không có trí khôn, tàu không có bàn chỉ nam” [42, tr. 268]. Đặc biệt, Người khẳng định, chủ nghĩa được Đảng lấy làm cốt, chính là chủ nghĩa Mác-Lênin. Đây là học thuyết chân chính, cách mạng và khoa học nhất.

Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp tục bổ sung, phát triển những điều nêu trên trong tác phẩm Sửa đổi lối làm việc và đưa ra khái niệm có giá trị cao về sự lãnh đạo của Đảng. Người chỉ rõ: “Lãnh đạo đúng nghĩa là: 1. Phải quyết định mọi vấn đề một cách cho đúng....2. Phải tổ chức sự thi hành cho đúng...3. Phải tổ chức sự kiểm soát....” [43, tr.285]. Trong ba công việc này, Người đều nhấn mạnh, phải dựa vào nhân dân, được nhân dân giúp đỡ và nhiệt tình tham gia. Đặc biệt, đối với việc Đảng xây dựng, ban hành những quyết định đúng đắn, đây là yếu tố tiên quyết để sự lãnh đạo của Đảng đạt hiệu quả. Để có các quyết định đúng, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh “thì nhất định phải so sánh kinh nghiệm của dân chúng” [43, tr.285].

Từ phân tích và những điều nêu trên có thể đi đến khái niệm: *Thành ủy Hà Nội lãnh đạo phát huy giá trị văn hóa truyền thống trên địa bàn Hà Nội là toàn bộ hoạt động của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy trong việc quán triệt đường lối, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về văn hóa; xây dựng, ban hành nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, Ban Thường vụ*

Thành ủy về phát huy giá trị văn hóa truyền thống trên địa bàn Hà Nội; lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện; kiểm tra, giám sát, đề nghị quyết, chỉ thị, kết luận ấy, được thực hiện thắng lợi, các giá trị văn hóa truyền thống thực sự là động lực của sự phát triển, vững mạnh mọi mặt của Thủ đô.

Chủ thể lãnh đạo phát huy GTVHTT Việt Nam trên địa bàn Hà Nội: Thành ủy, BTVTU Hà Nội với sự tham mưu, giúp việc của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy, nhất là Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, Văn phòng Thành ủy; các sở, nhất là Sở Văn Hóa - Thể thao...

Lực lượng tham gia lãnh đạo phát huy GTVHTT Việt Nam trên địa bàn Hà Nội: cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, MTTQ, các tổ chức CT-XH các cấp ở Hà Nội, nòng cốt là các cấp ủy, chính quyền các cấp và các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực văn hóa. Các tổ chức này, vừa là lực lượng tham gia, vừa là đối tượng lãnh đạo của Thành ủy về phát huy GTVHTT Việt Nam ở Hà Nội. Ngoài ra, các tổ chức, lực lượng khác có liên quan ở Hà Nội và ngoài Hà Nội, nhân dân Hà Nội là lực lượng tham gia vào công việc này.

Đề hoạt động lãnh đạo của Thành ủy Hà Nội đối với việc phát huy GTVHTT Việt Nam ở thành phố Hà Nội đạt hiệu quả Thành ủy phải xác định đúng đắn, phù hợp nội dung lãnh đạo phát huy GTVHTT Việt Nam ở Hà Nội và xác định đúng PTLĐ phát huy giá trị ấy, phù hợp với nội dung lãnh đạo của Thành ủy.

2.3.2. Nội dung Thành ủy Hà Nội lãnh đạo phát huy giá trị văn hóa truyền thống Việt Nam trên địa bàn Hà Nội

Một là, Thành ủy lãnh đạo xây dựng, ban hành các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về mục tiêu, định hướng nhiệm vụ, giải pháp phát huy GTVHTT Việt Nam trên địa bàn Thành phố, tổ chức quán triệt để thực hiện.

Trên cơ sở quán triệt, nhận thức đầy đủ, sâu sắc các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng về văn hóa, phát huy GTVHTT Việt Nam trong thời kỳ đổi

mới, Thành ủy, BTVTU lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và ban hành các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của mình về phát huy GTVHTT Việt Nam trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Thành ủy, trực tiếp là BTVTU lãnh đạo, chỉ đạo việc tổ chức quán triệt nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của mình về phát huy GTVHTT Việt Nam trên địa bàn Thành phố trong các cấp ủy, tổ chức đảng, đội ngũ cán bộ đảng viên của Đảng bộ thành phố; chính quyền các cấp, MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội và nhân dân Thành phố. Thành ủy, BTVTU coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo tiến hành công việc này, đối với các cấp ủy trực thuộc, cán bộ chủ chốt của HTCT Thành phố, trong chính quyền thành phố và chính quyền cấp xã; trong các cơ quan, tổ chức trực tiếp hoạt động trong lĩnh vực văn hóa. BTVTU tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới, nâng cao chất lượng công việc này, phù hợp với đặc điểm, chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức trong HTCT Thành phố; xây dựng và thông qua chương trình hành động thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của mình về phát huy GTVHTT Việt Nam trên địa bàn Thành phố.

Thành ủy, BTVTU tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền Thành phố (HĐND và UBND) cụ thể hóa, thể chế hóa nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT Việt Nam trên địa bàn Thành phố, để tổ chức thực hiện trong các tổ chức của HTCT, tổ chức xã hội và nhân dân Thành phố.

Hai là, Thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy ở các cơ quan, đơn vị của Thành phố và cấp ủy xã, phường thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của mình về phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội.

Sau khi hoàn thành việc sáp nhập các cơ quan, đơn vị cấp thành phố, cấp xã và kết thúc hoạt động của cấp huyện ở Hà Nội, các cơ quan, đơn vị mới sau sáp nhập và chính quyền Thành phố hai cấp đi vào hoạt động Thành ủy, BTVTU giải quyết dứt điểm những vấn đề còn tồn tại, nhất là số cán bộ, công chức dôi dư để các cơ quan tổ chức mới hoạt động thông

suốt đạt hiệu quả. Đồng thời, Thành ủy, BTVTU coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng nêu trên triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố nhiệm kỳ 2025-2030, nhất là những nhiệm vụ, giải pháp về văn hóa và phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội; các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU trong nhiệm kỳ về vấn đề này.

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của mình các cấp ủy ở các cơ quan, đơn vị của Thành phố và cấp ủy xã, nhất là Đảng ủy HĐND, UBND Thành phố và đảng ủy xã, phường tiến hành cụ thể hóa xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT ở từng địa phương, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ này, trên địa bàn Thành phố.

Ba là, Thành ủy lãnh đạo chính quyền các cấp của Thành phố, đặc biệt là HĐND, UBND Thành phố tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT trên địa bàn Thành phố.

Thành ủy, trực tiếp và thường xuyên là BTVTU lãnh đạo, chỉ đạo HĐND Thành phố xây dựng, ban hành nghị quyết của HĐND Thành phố về cụ thể hóa, thể chế hóa nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT trên địa bàn Thành phố. Hội đồng Nhân dân chỉ đạo UBND Thành phố xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án, tổ chức quán triệt trong các cơ quan đơn vị của chính quyền Thành phố để thực hiện.

Hội đồng nhân dân Thành phố tiến hành kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện của UBND Thành phố, phát hiện những nhân tố mới, điển hình tiên tiến, tạo thuận lợi cho những nhân tố mới, điển hình tiên tiến phát triển; phát hiện và ngăn chặn kịp thời những lệch lạc, sai sót; phát hiện những vấn đề mới nảy sinh, những vướng mắc trong thực hiện nghị quyết của HĐND Thành phố về phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội; có chủ trương, giải pháp tháo gỡ, giải quyết đạt hiệu quả. Đồng thời, HĐND Thành phố coi

trọng lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền xã, phường thực hiện nghị quyết của HĐND Thành phố, chương trình, kế hoạch, đề án của UBND Thành phố thực hiện nghị quyết của HĐND Thành phố về phát huy GTVHTT ở Hà Nội.

Bốn là, Thành ủy, BTVTU lãnh đạo MTTQ, các tổ chức tổ CT-XH, tổ chức xã hội, nhân dân Hà Nội và sự phối hợp các tổ chức này với Chính quyền thành phố trong thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT ở Hà Nội.

Theo chức năng, nhiệm vụ và đặc điểm hoạt động của từng tổ chức nêu trên, Thành ủy, BTVTU lãnh đạo từng tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội, trong đó, MTTQ, các tổ chức tổ CT-XH các cấp là lực lượng nòng cốt. Thành ủy, BTVTU tập trung lãnh đạo MTTQ, các tổ chức tổ CT-XH các cấp thực hiện công việc này. Trên cơ sở đó, Thành ủy, BTVTU lãnh đạo sự phối hợp giữa các tổ chức này với Chính quyền thành phố thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội.

Thành ủy, trực tiếp là BTVTU lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức nêu trên xây dựng quy chế, quy định về sự phối hợp trong thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội; lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm, đạt hiệu quả quy chế về sự phối hợp đã được xây dựng. Đồng thời, BTVTU coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo việc định kỳ tiến hành sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm để việc thực hiện quy chế phối hợp đạt kết quả cao hơn và chỉnh sửa, bổ sung để quy chế phối hợp hoàn chỉnh hơn.

Năm là, Thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo việc duy trì thành nền nếp định kỳ sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT ở Hà Nội.

Thành ủy, BTVTU lãnh đạo, chỉ đạo việc sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về thực hiện công việc nêu trên. Trước hết, Thành ủy, BTVTU lãnh

đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng trong Đảng bộ Thành phố, coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc, tiếp đến là các tổ chức trong HTCT, các tổ chức, đơn vị trực tiếp hoạt động trong lĩnh vực văn hóa thực hiện công việc này. Đồng thời, BTVTU tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo duy trì thành nề nếp việc định kỳ sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT trên địa bàn Thành phố.

Thành ủy, BTVTU tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới, nâng cao chất lượng sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội. Cần nhìn thẳng vào sự thật, tôn trọng sự thật, đánh giá khách quan, công tâm, trung thực, thẳng thắn, xác định ưu điểm, khuyết điểm, hạn chế, nhất là những khuyết điểm, hạn chế; xác định đúng nguyên nhân, nhất là nguyên nhân của khuyết điểm, hạn chế. Đặc biệt, coi trọng đúc rút kinh nghiệm, kể cả những kinh nghiệm chưa thành công về thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT ở Hà Nội.

2.3.3. Phương thức lãnh đạo của Thành ủy Hà Nội đối với phát huy giá trị văn hóa truyền thống Việt Nam trên địa bàn Hà Nội

Một là, Thành ủy lãnh đạo bằng các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận, chương trình của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội.

Thành ủy, trực tiếp và thường xuyên là BTVTU sử dụng nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận, chương trình của mình về phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội đã được xây dựng, ban hành để lãnh đạo công việc này trong suốt quá trình lãnh đạo thực hiện. Sự lãnh đạo ấy, của Thành ủy, BTVTU cần cụ thể, rõ ràng, có trọng tâm, trọng điểm. Những trọng tâm, trọng điểm về thực hiện việc phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội đã được xác định trong nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận, chương trình của Thành ủy, BTVTU về vấn đề này. Thành ủy, BTVTU, không lãnh đạo, chỉ

đạo chung chung; không lãnh đạo, chỉ đạo bằng ý kiến cá nhân của Thành ủy viên và Ủy viên BTVTU trong quá trình thực hiện chức trách, nhiệm vụ và thực hiện nhiệm do Thành ủy, BTVTU phân công về phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội.

Đối với những vấn đề mới nảy sinh ngoài dự kiến trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công việc nêu trên, BTVTU cần xem xét và quyết định theo thẩm quyền được xác định trong Quy định số 305-QĐ/TW ngày 13/6/2025 của Bộ Chính trị về “chức năng, nhiệm vụ tổ chức bộ máy của tỉnh, thành ủy trực thuộc Trung ương”. Đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền, BTVTU cần nắm chắc vấn đề đó, dự kiến chủ trương, giải pháp giải quyết để trình Thành ủy trong cuộc họp Thành ủy gần nhất.

Hai là, lãnh đạo bằng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động các tổ chức đảng, cán bộ đảng viên, các tổ chức trong HTCT, tổ chức xã hội và nhân dân Thủ đô thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT giá trị văn hóa truyền thống.

Sử dụng phương thức nêu trên trong lãnh đạo thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội, Thành ủy, BTVTU tập trung vào việc quán triệt, nâng cao nhận thức thống nhất trong các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ đảng viên của Đảng bộ Thành phố, coi trọng tiến hành công việc này, trong các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc, nhất là Đảng ủy, Đảng bộ HĐND, UBND Thành phố và các đảng ủy, đảng bộ 126 xã, phường. Qua đó, tạo thuận lợi cho việc tiến hành công việc này, trong HĐND, UBND Thành phố và trong HĐND, UBND xã, phường.

Thành ủy, BTVTU tiến hành công việc nêu trên trong MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội và nhân dân Thành phố, tập trung vào việc tuyên truyền, vận động, thuyết phục cán bộ, nhất là cán bộ chủ chốt của các tổ chức này. Đây là lực lượng rất quan trọng, nòng cốt trong việc tuyên truyền, vận động, thuyết phục đoàn viên, hội viên và nhân dân Hà Nội về

thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT ở Hà Nội

Ba là, lãnh đạo bằng công tác tổ chức, cán bộ của các cấp ủy trực thuộc Thành ủy, cơ quan chính quyền thành phố, chính quyền cấp xã, coi trọng công tác tổ chức cán bộ của các cơ quan, tổ chức hoạt động trong lĩnh vực văn hóa của Thành phố.

Thành ủy, BTVTU xây dựng, ban hành và lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của mình về công tác tổ chức, cán bộ của HTCT Thành phố. Trong đó, coi trọng công tác tổ chức, cán bộ của các cấp ủy trực thuộc, nhất là của Đảng ủy HĐND và UBND Thành phố, đảng ủy 126 xã, phường; công tác tổ chức, cán bộ của UBND Thành phố, UBND xã, phường và của các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực văn hóa của Thành phố, nhất là Ban Văn hóa - Xã hội của HĐND Thành phố và Sở Văn hóa - Thể thao trực thuộc UBND Thành phố.

Bốn là, lãnh đạo thông qua tổ chức đảng, đảng viên; bằng hành động gương mẫu của đảng viên, nhất là tổ chức đảng và đảng viên hoạt động trong lĩnh vực văn hóa của Thành phố về thực hiện nghị quyết, quyết định chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội

Trong các tổ chức, cơ quan, đơn vị của HTCT các cấp của Thành phố đều có tổ chức đảng hoạt động thực hiện chức năng nhiệm vụ do Đảng xác định. Trong đó, nhiệm vụ trọng tâm là lãnh đạo các tổ chức, cơ quan, đơn vị ấy, thực hiện nhiệm vụ của từng tổ chức, cơ quan, đơn vị. Đồng thời, tổ chức đảng lãnh đạo các tổ chức, cơ quan, đơn vị này, tham gia thực hiện thắng lợi nghị quyết, quyết định chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT trên địa bàn Thủ đô. Song, các tổ chức đảng này, thực hiện nghị quyết, quyết định chỉ thị, kết luận nêu trên đạt hiệu quả phải được đặt trong sự lãnh đạo tổng thể của Thành ủy, BTVTU. Bằng việc thực hiện tốt công việc này, phát huy vai trò của các tổ chức đảng, đảng viên, Thành ủy, BTVTU sẽ lãnh đạo phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội đạt hiệu quả. Thành ủy,

BTVTU coi trọng thực hiện phương thức này, đối với các cấp ủy, đảng viên ở các tổ chức đảng trực thuộc.

Đồng thời, Thành ủy, BTVTU tạo thuận lợi cho đảng viên, nhất là đảng viên hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, thể hiện rõ và lan tỏa hành động gương mẫu của mình trong cơ quan, đơn vị và ở địa phương về thực hiện nghị quyết, quyết định chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT ở Hà Nội.

Năm là, lãnh đạo bằng công tác kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng, cán bộ đảng viên của Đảng bộ Thành phố về thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT; lãnh đạo các cơ quan chức năng của Thành phố tiến hành thanh tra, kiểm toán, xử lý sai phạm.

Thành ủy, BTVTU tập trung lãnh đạo, chỉ đạo UBKT Thành ủy thực hiện tốt việc kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên trong Đảng bộ Thành phố về thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận nêu trên. Coi trọng kiểm tra, giám sát các cấp ủy trực thuộc, các cấp ủy, đảng viên hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, đảng viên là cán bộ diện BTVTU quản lý về thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội; coi trọng thực hiện tốt việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra giám sát của Thành ủy, BTVTU về công việc này, theo quy định của Điều lệ Đảng. Qua kiểm tra, giám sát xử lý kịp thời, nghiêm minh tập thể, cá nhân sai phạm; động viên tập thể, cá nhân tiến tiến. Đồng thời, Thành ủy, BTVTU lãnh đạo các cơ quan chức năng của Thành phố thanh tra, kiểm toán, xử lý sai phạm trong thực hiện việc phát huy GTVHTT ở Hà Nội; kết hợp công tác kiểm tra, giám sát của Thành ủy, BTVTU với công tác thanh tra, kiểm toán, xử lý sai phạm của chính quyền Thành phố.

2.3.4. Vai trò của sự lãnh đạo của Thành ủy Hà Nội đối với phát huy giá trị văn hóa truyền thống Việt Nam trên địa bàn Hà Nội

Một là, bảo đảm cho việc phát huy GTVHTT ở Hà Nội theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Thực tiễn lãnh đạo cách mạng Việt Nam của Đảng từ khi ra đời đến nay đã khẳng định; sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố quan trọng hàng đầu bảo đảm thắng lợi của cách mạng nước ta. Đảng ta đã nhiều lần khẳng định điều này, thể hiện trong các văn kiện Đảng và trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở nước ta. Đây là vấn đề lý luận rất quan trọng, có thể coi là chân lý. Sự khẳng định ấy, cũng đúng cho các cấp ủy cấp tỉnh, nói chung, Thành ủy Hà Nội, nói riêng trong lãnh đạo phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội hiện nay. Sự lãnh đạo của Thành ủy Hà Nội đối với công việc này, trước hết, bảo đảm cho việc phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tạo cơ sở và tiền đề cho những công việc tiếp theo đạt hiệu quả.

Hai là, là nhân tố quyết định thực hiện thắng lợi nội dung Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố về văn hóa; đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước Nhà nước về phát huy GTVHTT; góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị “về phát triển văn hóa Việt Nam”.

Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hà Nội lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025-2030 đã thành công rực rỡ. Đại hội đã đề ra nhiệm vụ, giải pháp phát triển vững mạnh về mọi mặt của Hà Nội, trong đó có nhiệm vụ, giải pháp về văn hóa, phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội. Đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát huy GTVHTT được hiện thực hóa ở Hà Nội; nhiệm vụ, giải pháp của Đại hội Đảng bộ Thành phố nhiệm kỳ này, về văn hóa, phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội được thực hiện thắng lợi phụ thuộc rất lớn và được quyết định bởi sự lãnh đạo của Thành ủy. Thành ủy sẽ lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa nhiệm vụ, giải pháp của Đại hội Đảng bộ thành phố, ban hành nghị quyết chuyên đề, chỉ thị, kết luận về vấn đề này, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thắng lợi, từng bước thực hiện thắng lợi nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố về

văn hóa, phát huy GTVHTT ở Hà Nội. Đặc biệt, sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn thành phố Hà Nội là nhân tố đặc biệt quan trọng, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị “về phát triển văn hóa Việt Nam”.

Chỉ Thành ủy mới có đủ trình độ, năng lực, uy tín thực hiện tốt công việc nêu trên. Qua đó, góp phần quan trọng xây dựng Thủ đô là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa..., trái tim của cả nước, nâng cao uy tín quốc tế, vị thế của đất nước trên trường quốc tế; xây dựng đời sống, lối sống và môi trường văn hóa lành mạnh, tạo cơ sở cho việc xây dựng, phát triển công nghiệp văn hóa Thủ đô, không gian văn hóa sáng tạo, để văn hóa thực sự là động lực phát triển kinh tế - xã hội, QP, AN, đối ngoại của Thủ đô.

Ba là, cổ vũ động viên, huy động mọi nguồn lực trong và ngoài Thành phố để việc phát huy GTVHTT ở Hà Nội đạt hiệu quả.

Tham gia vào việc phát huy GTVHTT ở Hà Nội dưới sự lãnh đạo của Thành ủy là trách nhiệm, nhiệm vụ trọng yếu của các tổ chức trong HTCT, tổ chức xã hội, lực lượng vũ trang và nhân dân Thành phố. Song, trách nhiệm, nhiệm vụ trọng yếu ấy, chỉ có thể được thể hiện rõ và được thực hiện thắng lợi khi có sự lãnh đạo của Thành ủy.

Sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Thủ đô là yếu tố rất quan trọng cổ vũ, động viên, huy động, phát huy vai trò, sức mạnh tổng hợp của HTCT Thành phố, các tổ chức xã hội, các lực lượng vũ trang và nhân dân Thành phố trong phát huy GTVHTT ở Hà Nội đạt hiệu quả. Điều này, khẳng định vai trò của sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT ở Hà Nội.

Bốn là, góp phần quan trọng vào sự lãnh đạo của Đảng đối với phát huy GTVHTT, “xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, thống nhất trong đa dạng; mang đặc trưng dân tộc, dân chủ, nhân văn, khoa học, hiện đại trong kỷ nguyên phát triển mới của đất nước” [8].

Sự lãnh đạo của Đảng đối với văn hóa, nói chung, xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiến tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, phát huy GTVHTT, nói riêng, được thể hiện ở sự lãnh đạo của các cấp ủy ở Trung ương và các cấp ủy địa phương, trước hết và quan trọng nhất là cấp ủy cấp tỉnh, nhất là Thành ủy Hà Nội. Như vậy, sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT ở Hà Nội là một bộ phận rất quan trọng quan hệ mật thiết và góp phần tạo nên hiệu quả lãnh đạo của Đảng đối với phát huy GTVHTT, nhất là trong thời kỳ đổi mới, trong kỷ nguyên phát triển mới của đất nước.

Tiểu kết chương 2

Đề Thành ủy Hà Nội lãnh đạo phát huy GTVHTT trên địa bàn Thành phố Hà Nội đạt hiệu quả, Thành ủy cần thực hiện tốt hai vấn đề chủ yếu là xác định đúng nội dung lãnh đạo và tạo lập PTLĐ đúng đắn, phù hợp với nội dung lãnh đạo.

Nội dung lãnh đạo của Thành ủy Hà Nội đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội, gồm: *Một là*, Thành ủy lãnh đạo xây dựng, ban hành các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về mục tiêu, định hướng nhiệm vụ, giải pháp phát huy GTVHTT trên địa bàn Thành phố, tổ chức quán triệt để thực hiện. *Hai là*, Thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy ở các cơ quan, đơn vị của Thành phố và cấp ủy xã, phường thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của mình về phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội. *Ba là*, Thành ủy lãnh đạo chính quyền các cấp của Thành phố, đặc biệt là HĐND, UBND Thành phố tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT trên địa bàn Thành phố. *Bốn là*, Thành ủy, BTVTU lãnh đạo MTTQ, các tổ chức tổ CT-XH, tổ chức xã hội, nhân dân Hà Nội và sự phối hợp các tổ chức này với Chính quyền thành phố trong thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT ở Hà Nội. *Năm là*, Thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo việc duy trì thành nền nếp định kỳ sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT ở Hà Nội.

Phương thức lãnh đạo của Thành ủy Hà Nội đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội, gồm: *Một là*, Thành ủy lãnh đạo bằng các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận, chương trình của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội. *Hai là*, lãnh đạo bằng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động các tổ chức đảng, cán bộ đảng viên, chính quyền, MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội và nhân dân Thủ đô thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy

GTVH TT ở Hà Nội. *Ba là*, lãnh đạo bằng công tác tổ chức, cán bộ của các cấp ủy trực thuộc Thành ủy, cơ quan chính quyền thành phố, chính quyền cấp xã, coi trọng công tác tổ chức cán bộ của các cơ quan, tổ chức hoạt động trong lĩnh vực văn hóa của Thành phố. *Bốn là*, lãnh đạo thông qua tổ chức đảng, đảng viên; bằng hành động gương mẫu của đảng viên, nhất là tổ chức đảng và đảng viên hoạt động trong lĩnh vực văn hóa của Thành phố về thực hiện nghị quyết, quyết định chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVH TT trên địa bàn Hà Nội. *Năm là*, lãnh đạo bằng công tác kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng, cán bộ đảng viên của Đảng bộ Thành phố về thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVH TT; lãnh đạo các cơ quan chức năng của Thành phố thanh tra, kiểm toán, xử lý sai phạm.

Chương 3

THÀNH ỦY HÀ NỘI LÃNH ĐẠO PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG - THỰC TRẠNG, NGUYÊN NHÂN, KINH NGHIỆM

3.1. THỰC TRẠNG THÀNH ỦY HÀ NỘI LÃNH ĐẠO PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG

3.1.1. Ưu điểm, kết quả

3.1.1.1. Ưu điểm, kết quả về thực hiện nội dung Thành ủy lãnh đạo phát huy giá trị văn hóa truyền thống

Một là, việc lãnh đạo xây dựng, ban hành các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về mục tiêu, định hướng nhiệm vụ, giải pháp phát huy GTVHTT có nhiều tiến bộ.

Trong các nhiệm kỳ Thành ủy, trực tiếp là BTVTU luôn coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công việc nêu trên đạt kết quả quan trọng. Thành ủy, BTVTU đặc biệt coi trọng công tác xây dựng và ban hành các chương trình công tác toàn khóa vào đầu các nhiệm kỳ để cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố. Sau các cuộc họp của Thường trực, BTVTU, Thành ủy đều ban hành các thông báo kết luận để chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ. Thường trực, BTVTU giao Văn phòng Thành ủy chủ trì tham mưu, phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, UBND Thành phố Hà Nội (mà cụ thể là Sở Văn hóa Thể Thao Hà Nội) tham mưu Thành ủy ban hành các văn bản lãnh đạo chỉ đạo của Thành ủy trong lĩnh vực văn hóa. Quy trình xây dựng, ban hành các nghị quyết, chỉ thị, kết luận đều đảm bảo đúng quy trình, quy định, có lấy ý kiến góp ý của Thường trực, BTVTU vào các văn bản dự thảo trước khi phát hành. Về cơ bản, các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Thành ủy đều mang tính lãnh đạo, chỉ đạo, định hướng tổng thể, định hướng chiến lược về văn hóa và phát huy GTVHTT, xác định rõ các quan điểm, phương hướng, giải pháp và phân công tổ chức thực hiện. Thành ủy đã xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện 02 nghị quyết, 10 kế hoạch, quyết định, 01 chỉ thị, 05 chương trình [Phụ lục 3.1].

Theo số liệu thống kê điều tra khảo sát của tác giả, có 315/668 người (47,2%) đánh giá việc lãnh đạo xây dựng các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy đạt mức tốt, 159/668 người (đạt 23,8%) đánh giá mức rất tốt. 384/668 người (57,5%) đánh giá ở mức rõ ràng và 147/66 người (22%) đánh giá ở mức rất rõ ràng [Phụ lục 7].

Hai là, lãnh đạo cấp ủy trực thuộc (các cấp ủy ở các cơ quan đơn vị tỉnh, cấp ủy xã, phường) thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU, chính quyền Thành phố về phát huy GTVTT có nhiều ưu điểm, đạt kết quả quan trọng

Thành ủy đã ban hành Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình số 06-CTr/TU về “Phát triển văn hóa - xã hội, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực Thủ đô, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh giai đoạn 2020 - 2025”. Ban Chỉ đạo đã ban hành các kế hoạch, chương trình hành động, phân công nhiệm vụ cho các thành viên; ban hành Quy chế hoạt động; Quyết định thành lập Tổ giúp việc và được rà soát, kiện toàn và bổ sung hằng năm. Ban Chỉ đạo thường xuyên tổ chức giao ban định kỳ kịp thời giải quyết những khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện của địa phương, đơn vị; giám sát chặt chẽ tiến độ công việc, tiến hành đánh giá, rút kinh nghiệm trong chỉ đạo, thực hiện công việc. Sau mỗi hội nghị giao ban đều thông báo kết luận, giao nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị, địa phương thực hiện và báo cáo kịp thời về cơ quan thường trực tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo và Thường trực Thành ủy; đã xây dựng 18 báo cáo, 15 thông báo kết luận, 8 kế hoạch và nhiều văn bản chỉ đạo các cấp, các ngành, địa phương triển khai thực hiện. Kết quả điều tra xã hội học, có 288/668 người (43,1%) cho rằng đạt mức tốt, 126/688 người (18,9%) đạt mức rất tốt [Phụ lục 7].

Ban Thường vụ Thành ủy đã phân công cụ thể trách nhiệm cho các cấp ủy trực thuộc: các Ban Đảng Thành ủy, các Ban Cán sự Đảng, Đảng đoàn Thành phố, 126 Đảng ủy xã, phường triển khai các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy trong lĩnh vực văn hóa và văn hóa truyền thống. Bám sát các

định hướng của Trung ương, Thành ủy để triển khai phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị, địa phương mình, đảm bảo gắn chặt với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nhiệm vụ chuyên môn và phong trào của đơn vị. Tập trung giám sát, đôn đốc triển khai các nội dung kế hoạch để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Các Ban Đảng Thành ủy, các tổ chức đảng trực thuộc đã xây dựng kế hoạch, tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các nội dung về văn hóa truyền thống tới cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân với các hình thức phù hợp, thiết thực. Kết quả điều tra xã hội học: 368/668 người (55,1%) đánh giá năng lực tham mưu của các cơ quan giúp việc Thành ủy trong công việc này đạt mức tốt; 74/668 người (11,1%) đạt mức rất tốt [Phụ lục 7].

Từ năm 2020 đến tháng 6/2025, 100% cấp ủy cấp huyện, đảng ủy trực thuộc và cơ sở đã tổ chức triển khai quán triệt các nội dung về văn hóa truyền thống cho cán bộ chủ chốt (21/30 quận, huyện xây dựng chương trình; 9/30 quận, huyện xây dựng kế hoạch thực hiện) [99,104]. Từ 01/7/2025, 126 Đảng ủy xã, phường tiếp tục tích cực phát huy các GTVHTT trên địa bàn Thành phố thông qua các hoạt động lồng ghép với các phong trào quần chúng như "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", "Người tốt, việc tốt", mô hình "Tổ dân phố văn hóa"... đưa văn hóa truyền thống của Hà Nội đi vào đời sống nhân dân. Tuyên truyền các GTVHTT đến cán bộ, đảng viên và các đoàn thể chính trị - xã hội qua hội họp, hoạt động công thông tin điện tử, đài truyền thanh và hệ thống tài khoản zalo, fanpage...Ban hành kế hoạch phát triển văn hóa hằng tháng, quý, chỉ đạo thực hiện.

Ba là, lãnh đạo chính quyền Thành phố, đặc biệt là UBND Thành phố, cấp xã tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT có nhiều ưu điểm, tiến bộ nổi bật.

Hội đồng nhân dân Thành phố đã ban hành các Nghị quyết trong lĩnh vực văn hóa – xã hội nhằm đưa ra chính sách, các cơ chế đặc thù để thực hiện phát huy GTVHTT trên địa bàn Thành phố [Phụ lục 3.2]. Ban hành các kế

hoạch kiểm tra, giám sát thường xuyên và đột xuất, tổ chức các hoạt động tiếp xúc cử tri theo chuyên đề, tiếp xúc cử tri đột xuất đối với các nội dung liên quan đến chính sách, quy hoạch liên quan đến văn hóa, di sản, du lịch, giáo dục, cũng như hỗ trợ các hoạt động, chương trình bảo tồn và phát triển văn hóa. Từ năm 2015 đến nay, HĐND Thành phố, các Ban, các Tổ đại biểu của HĐND đã tổ chức 45 cuộc kiểm tra, giám sát liên quan đến lĩnh vực văn hóa. Thường trực HĐND Thành phố đã giao cho Ban Kinh tế - Xã hội (nay là Ban Văn hóa – Xã hội) là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu về lĩnh vực văn hóa.

Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo UBND Thành phố cụ thể hóa các đường lối, chủ trương của các cấp ủy Đảng thành các kế hoạch, chương trình hành động cụ thể chi tiết [Phụ lục 3.3]. UBND Thành phố đã giao Sở Văn hóa và Thể thao là cơ quan Thường trực chủ trì tham mưu công tác phát huy các GTVHTT trên địa bàn Thành phố; Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì đôn đốc các sở, ngành, địa phương rà soát các dự án liên quan đến văn hóa truyền thống. Cơ quan Thường trực là Sở Văn hóa và Thể thao phối hợp với Văn phòng Thành ủy, Văn phòng UBND Thành phố giúp Thường trực UBND Thành phố điều hành các hoạt động chung; đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện các nội dung về văn hóa định kỳ và đột xuất theo yêu cầu. Kết quả thăm dò ý kiến: có 335/668 người (50,2%) cho rằng, các cấp chính quyền đã phát huy tốt vai trò; 111/668 người (16,6%) đánh giá rất tốt vai trò của mình trong việc phát huy các GTVHTT [Phụ lục 7]. Kết quả cụ thể:

Về bảo tồn, phát huy GTVHTT, trong công tác xếp hạng di tích: Đối với Di tích Quốc gia đặc biệt, đã xếp hạng 05 di tích là Cụm Di tích Thăng Long Tứ Trấn gồm: đền Kim Liên (Đông Đa); đền Bạch Mã (Hoàn Kiếm); đền Quán Thánh và đền Voi Phục (Ba Đình); Đình Bối Khê (Thanh Oai). Đối với Di tích cấp Quốc gia, đã xếp hạng 06 di tích, hiện đang hoàn thiện hồ sơ, trình xếp hạng 02 di tích, hoàn thành 2025; Di tích cấp Thành phố, đã xếp hạng 110 di tích (vượt chỉ tiêu 30 di tích). Hoàn thành công tác kiểm kê di tích, Hà Nội tiếp tục là địa phương có số lượng di tích lớn nhất cả nước với 6.489 di tích,

trong đó có 21 cụm di tích quốc gia đặc biệt (trong đó có 86 di tích đơn lẻ và 01 di tích cách mạng kháng chiến), 1.166 di tích xếp hạng cấp quốc gia (trong đó có 27 di tích xếp hạng loại hình cách mạng kháng chiến), 1.572 di tích xếp hạng cấp Thành phố, trên 3.665 di tích chưa xếp hạng nằm trong danh mục kiểm kê [99,104].

Công tác tu bổ di tích: Thành phố ban hành Nghị quyết đầu tư công với tổng số 579 dự án tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị các di tích, kinh phí 14.029 tỷ đồng, trong đó có 58 dự án cấp Thành phố và 521 dự án ngân sách Thành phố hỗ trợ cấp quận/huyện. Trong đó giai đoạn 2021-2025: 420 dự án (49 dự án cấp Thành phố đầu tư, 371 dự án Thành phố hỗ trợ đầu tư) với 9.784,5 tỷ đồng; Phân kỳ sang giai đoạn sau năm 2025: 247 dự án (trong đó: 159 dự án mới, 88 dự án chuyển tiếp) với 4.244,5 tỷ đồng [99,104].

Đến nay, việc triển khai đã đạt được kết quả bước đầu, cụ thể: (1) Đối với dự án do Thành phố đầu tư: 14/49 dự án đã phê duyệt chủ trương, 09 dự án đã thẩm định dự án, 06 dự án đã phê duyệt dự án, 02 dự án đang thi công, 04 dự án đã hoàn thành; (2) Đối với dự án do Thành phố hỗ trợ đầu tư, đã có hơn 166 dự án đã được thẩm định, 150 dự án đã được phê duyệt và 100 dự án đang thi công tu bổ, tôn tạo [99,104]. Công tác bảo vệ, phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể được quan tâm, đạt nhiều kết quả, nổi bật: Công tác quản lý, bảo vệ phát huy di sản thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt được tăng cường. Phê duyệt Đề án “Bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá phi vật thể trên địa bàn Hà Nội được UNESCO ghi danh.

Quan tâm, hỗ trợ công tác truyền dạy đối với các di sản thuộc lĩnh vực Nghề thủ công truyền thống và Nghệ thuật trình diễn di sản văn hóa dân gian tại cộng đồng. Đặc biệt, việc truyền dạy, giao lưu trình diễn thực hành, Liên hoan Ca trù được tổ chức hàng năm đã góp phần bảo tồn và nâng cao về chất lượng nghệ thuật Ca trù Hà Nội.... HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết về chế độ đãi ngộ, hỗ trợ “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú, Nghệ nhân và Câu lạc bộ tiêu biểu trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể.

Thành phố có 20 di sản văn hóa phi vật thể được đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia, nâng tổng số Di sản văn hóa phi vật thể Quốc gia 40 di sản. Hoạt động kiểm kê và xây dựng Hồ sơ khoa học di sản văn hóa phi vật thể đề nghị đưa vào Danh mục quốc gia được thực hiện bài bản, khoa học. Phong tặng và truy tặng cho 66 nghệ nhân, nâng tổng số nghệ nhân của Hà Nội đến nay là 131 nghệ nhân, trong đó có 18 Nghệ nhân nhân dân và 113 Nghệ nhân ưu tú. Hoàn thành việc chi trả chế độ đãi ngộ tới từng nghệ nhân theo quy định. Thành lập và duy trì hoạt động 35 Câu lạc bộ văn nghệ dân gian, hỗ trợ kinh phí theo Nghị quyết số 23/NQ-HĐND của HĐND Thành phố đối với các Câu lạc bộ mới thành lập với mức 50 triệu đồng/01 Câu lạc bộ;... [104].

Khuyến khích đẩy mạnh và đa dạng hoạt động của các Di tích danh thắng cấp Thành phố: Di tích Đền Ngọc Sơn, Di tích Nhà tù Hỏa Lò, Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Bảo tàng Hà Nội chủ động nghiên cứu, xây dựng các sản phẩm đa dạng, phong phú, như: tổ chức hoạt động 47 triển lãm, trưng bày chuyên đề; các buổi gặp mặt, giao lưu nhân chứng lịch sử nhằm tuyên truyền, giáo dục truyền thống cách mạng, tinh thần yêu nước cho thế hệ trẻ và các hoạt động văn hóa nghệ thuật truyền thống Hát chèo, hát quan họ, múa Rối nước, cờ người, cờ bỏi, Hội chữ Xuân; tổ chức 08 cuộc hội thảo, tọa đàm; sưu tầm tài liệu hiện vật.... Đặc biệt việc ra mắt và duy trì tổ chức các chương trình trải nghiệm đêm tại các di tích Nhà tù Hỏa Lò (Chương trình Đêm thiêng liêng 2,3), Văn Miếu Quốc Tử Giám (Chương trình Tinh hoa Đạo học) và Di tích Quốc gia đặc biệt đền Ngọc Sơn (Chương trình “Ngọc Sơn – đêm huyền bí), đã thu hút đông đảo Nhân dân và du khách đến tham quan, nghiên cứu học tập, với 8.329.116 lượt khách, doanh thu đạt 244 tỷ đồng. Trong đó: Di tích Quốc gia đặc biệt Văn Miếu - Quốc Tử Giám đón 3.938.698 lượt khách, thu 128,5 tỷ đồng; Di tích Quốc gia đặc biệt Đền Ngọc Sơn đón 2.708.800 lượt khách, thu 82,13 tỷ đồng... [104].

Đẩy mạnh quản lý và hoạt động hiệu quả của các Bảo tàng ngoài công lập, xác nhận đủ điều kiện cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập và cấp giấy phép hoạt động cho 04 bảo tàng ngoài công lập, nâng tổng số bảo tàng ngoài công lập là 19 bảo tàng [104].

Triển khai dự án Trung tâm Hoàng Thành Thăng Long thực hiện cam kết của Thủ tướng Chính phủ với Ủy ban di sản thế giới về thống nhất quản lý di sản về di tích và di vật: tiếp tục phối hợp với Bộ Quốc phòng trong công tác bàn giao tiếp nhận Bảo tàng lịch sử quân sự Việt Nam, giải phóng mặt bằng khu vực xung quanh di tích, tiếp nhận hiện vật gồm 8.806 hiện vật đơn lẻ, 11.434 kết hiện vật, di chuyển 2.352 hiện vật mẫu tiêu biểu, 1.072 di vật gạch và chân tảng tương đương 463 về kho Trạm T66 để bảo quản, triển khai Chương trình giáo dục di sản và nâng cao chất lượng điểm đến khu di sản thế giới Hoàng thành Thăng Long [104]. Ra mắt và khai thác chương trình du lịch “Giải mã Hoàng thành Thăng Long” đã đem lại những trải nghiệm cho du khách, thành công trong việc truyền tải những giá trị văn hóa, lịch sử, giáo dục sâu sắc và nhân văn. Triển khai dự án xây dựng Đền thờ Ngô Quyền, nghiên cứu kịch bản lễ hội Ngô Quyền xung vương, xây dựng nội dung phương án bài trí nội, ngoại thất đền Ngô Quyền tại khu di tích Cổ Loa.

Triển khai đề án Mã hóa dữ liệu Địa chỉ đỏ trên địa bàn thành phố Hà Nội phục vụ công tác tuyên truyền giáo dục cho đoàn viên, thanh niên, sinh hoạt chuyên đề tại các địa chỉ đỏ, di tích lịch sử; triển khai mã hóa, đặt điểm QR code tuyên truyền tại các di tích lịch sử, địa chỉ đỏ; ra quân các đội hình tuyên truyền Hỗ trợ du lịch Thăng Long - Hà Nội nhằm giáo dục truyền thống lịch sử cho đoàn viên, thanh thiếu nhi Thủ đô.

Quan tâm duy trì và phát triển nghệ thuật quần chúng, trung bình mỗi năm Thành phố tổ chức 07 - 10 liên hoan, cuộc thi nghệ thuật quần chúng dành cho các đội văn nghệ quần chúng, các Câu lạc bộ văn hóa cơ sở và cộng đồng; tham gia 03 - 05 liên hoan, hội diễn, hội thi Toàn quốc; tổ chức 20 lớp

tập huấn nhằm bảo tồn, phát huy, truyền dạy các loại hình văn hóa nghệ thuật dân gian truyền thống ... [99,104].

Về hoạt động biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp, Thành phố hiện có 6 nhà hát có vai trò rất quan trọng trong đẩy mạnh các hoạt động biểu diễn nghệ thuật đáp ứng nhu cầu thưởng thức văn hóa, nghệ thuật của quần chúng nhân dân, các nhà hát đã tổ chức nhiều chương trình nghệ thuật biểu diễn, tạo không khí vui tươi phấn khởi cho Nhân dân và chào đón du khách đến với Thủ đô. Trung bình mỗi năm, dàn dựng 18 vở diễn mới, biểu diễn trên 3.000 buổi. Tổ chức thành công nhiều hoạt động hằng năm: cuộc thi “Giọng hát hay Hà Nội”, Liên hoan sân khấu Thủ đô lần thứ V”, Liên hoan Phim Quốc tế Hà Nội lần thứ VI, VII (HANIFF VI, VII), Liên hoan Xiếc Quốc tế - 2022... Đặc biệt, tổ chức nhiều chương trình nghệ thuật, kỷ niệm các ngày lễ lớn của Thủ đô và đất nước [104].

Triển khai kế hoạch bảo tồn và phát triển nghệ thuật ca kịch truyền thống của Thủ đô, thực hiện sưu tầm và bảo tồn 05 vở Chèo cổ, 03 chương trình các làn điệu chèo và các vai mẫu...Ban Tổ chức đã trao 03 giải Nhất cho 03 dòng nhạc: thính phòng, nhạc nhẹ và dân gian, 05 giải chuyên đề và 05 giải khuyến khích [104]. Hoạt động của các hội văn học, nghệ thuật được củng cố và có nhiều đổi mới, công tác nghiên cứu; thực hiện tốt vai trò, nhiệm vụ được giao, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của Nhà nước và xã hội để xây dựng, phát triển văn học nghệ thuật Thủ đô.

Về phát triển công nghiệp văn hóa, triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 22/02/2022 của Thành ủy về phát triển công nghiệp văn hóa trên địa bàn Thủ đô giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 gắn với việc định vị thương hiệu mới, mục tiêu mới cho thành phố Hà Nội, với triển khai thực hiện các cam kết tham gia mạng lưới các Thành phố sáng tạo của UNESCO trên lĩnh vực “Thiết kế sáng tạo”. Hoàn thiện thể chế, chính sách, tạo môi trường pháp lý, thu hút đầu tư phát triển Công nghiệp văn hóa là lợi thế của Thủ đô như: di sản, làng nghề, ẩm

thực, không gian văn hóa....Rà soát, điều chỉnh bổ sung phát triển các ngành Công nghiệp văn hóa vào Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065, tập trung đầu tư các công trình văn hóa, di tích lịch sử và một số công trình văn hóa mới, tiêu biểu. Tập trung phát triển các trục không gian văn hóa chính: Trục văn hóa sông Hồng, Trục văn hóa tam giác khu vực Trung tâm văn hóa nội đô – Hồ Tây – Cổ Loa... Triển khai Kế hoạch thực hiện các sáng kiến gia nhập Mạng lưới các Thành phố Sáng tạo của UNESCO đến năm 2025.

Về phát triển du lịch, quan tâm xây dựng thương hiệu du lịch văn hóa Hà Nội dựa trên những giá trị văn hóa đặc sắc, trọng tâm là các giá trị di sản và giá trị văn hóa tiêu biểu, thông qua đó hình thành hệ thống các điểm đến, sản phẩm du lịch đặc trưng; nâng cao chất lượng các khu, điểm du lịch gắn với di tích lịch sử văn hóa, lễ hội, làng nghề, làng cổ, phố cổ... xây dựng và triển khai sản phẩm du lịch được đánh giá cao, thu hút du khách, như chương trình du lịch: Đêm Thăng Liêng (Di tích Nhà tù Hỏa Lò), Giải mã Hoàng thành Thăng Long (Trung tâm bảo tồn di sản Thăng Long Hà Nội), Tinh hoa đạo học... Kiến tạo Trung tâm thiết kế sáng tạo Hà Nội giới thiệu, quảng bá và bán sản phẩm OCOP, làng nghề gắn với du lịch tại các huyện, thị xã...

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin xây dựng cơ sở hạ tầng du lịch, chất lượng cao gắn với xây dựng thương hiệu du lịch Thủ đô. Tiếp tục số hóa dữ liệu về khu du lịch, điểm du lịch, cơ sở dịch vụ du lịch; xây dựng hệ thống bản đồ số du lịch; duy trì vận hành hệ thống quản lý dữ liệu ngành; cập nhật dữ liệu phần mềm cơ sở dữ liệu du lịch nông nghiệp, nông thôn.

Về chủ động hội nhập quốc tế để lan tỏa các GTVHTT: Thủ đô đang có quan hệ hợp tác với hơn 100 quốc gia và vùng lãnh thổ. Hà Nội cũng là thành phố tổ chức nhiều hoạt động giao lưu văn hóa và đăng cai các sự kiện văn hóa quốc tế lớn thành công, gây được tiếng vang lớn trong nước và quốc tế. Đồng thời thường xuyên tăng cường tổ chức giao lưu, đối ngoại về văn hóa để giới thiệu, quảng bá về văn hóa và con người Thủ đô; về bản sắc văn hóa Thăng

Long - Hà Nội, nét đẹp người Hà Nội thanh lịch, văn minh...Triển khai thực hiện các hoạt động tham gia mạng lưới các Thành phố sáng tạo của UNESCO, phát triển công nghiệp văn hóa...

Về công tác xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh. Thành ủy và Thành phố tập trung vào các nội dung chính, cụ thể:

Bồi dưỡng tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, tư tưởng, đạo đức, lối sống lành mạnh, gương mẫu và tinh thần thượng tôn pháp luật của người Hà Nội.... được xem là 1 trong 5 nhiệm vụ chủ yếu của Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XVII (nhiệm kỳ 2020 - 2025) của Đảng bộ Thành phố với các chuẩn mực định hướng cơ bản. Trong đó, bồi dưỡng tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, tư tưởng, đạo đức, lối sống lành mạnh, gương mẫu và tinh thần thượng tôn pháp luật của người Hà Nội được đề cao. Đặc biệt, từ khi Chỉ thị số 30 về “Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng về xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh” do BTVTU ban hành ngày 19/2/2024 là sự kế thừa, tiếp nối chính sách và biện pháp mà Hà Nội đang tiến hành.

Đối với thế hệ trẻ, Thành ủy chỉ đạo cấp ủy và hệ thống chính trị các cấp bộ Đoàn đặc biệt chú trọng, quan tâm chăm lo, thực hiện tuyên truyền tới thanh niên Thủ đô với 6 tiêu chí: Bản lĩnh vững vàng; Tri thức phong phú; Ứng xử văn hóa; Tuân thủ pháp luật; Sức khỏe dồi dào; Kỹ năng thành thạo và 6 giá trị gồm: Tiên phong - Gương mẫu - Đoàn kết - Trách nhiệm - Sáng tạo - Hội nhập; nhiều mô hình, cách làm sáng tạo, bài bản, hiệu quả, đặc biệt là việc ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức thực hiện, khâu đột phá đã tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, sâu rộng trong đoàn viên, thanh niên Thủ đô về văn hóa ứng xử, nếp sống văn minh, ý thức chấp hành pháp luật cả trong đời thực và không gian mạng. Xây dựng và nâng cao chất lượng các mô hình văn hóa, tạo sức lan tỏa trong việc thực hiện 02 quy tắc ứng xử do Thành phố ban hành. Tổ chức thành công Phố Sách Xuân tạo không gian văn hóa đọc ý nghĩa, phục vụ nhân dân Thủ đô, du khách dịp Tết Nguyên đán.

Tiếp tục đổi mới, phát huy hiệu quả việc triển khai giảng dạy bộ tài liệu “Giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho học sinh Hà Nội” trong các trường phổ thông; giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh gắn với giáo dục giá trị sống cho học sinh...Triển khai mô hình “Dân vận khéo” gắn với các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, thực hiện đồng bộ trên 04 lĩnh vực: kinh tế; văn hóa-xã hội; quốc phòng, an ninh. Hàng năm, tổ chức “Ngày hội Đại đoàn kết dân tộc” ở khu dân cư [99,104].. Ban hành kế hoạch tuyên truyền, vận động phụ nữ thực hiện Quy tắc ứng xử nơi công cộng giai đoạn 2022-2025¹²²... tuyên truyền, vận động phụ nữ thực hiện quy tắc ứng xử nơi công cộng; xây dựng và nhân rộng được 174 mô hình Tổ dân phố/Thôn văn hóa kiểu mẫu, 34 chợ văn minh - an toàn - hiệu quả, 102 Di tích lịch sử/Danh lam thắng cảnh kiểu mẫu. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Xây dựng người phụ nữ Thủ đô Trung hậu - Sáng tạo - Đảm đang - Thanh lịch”, Cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không 3 sạch”... [99,104].

Phát huy tinh thần “Hà Nội nghĩa tình”, “Hà Nội vì cả nước, cùng cả nước” Thành đoàn đã phát động, triển khai trong toàn Đoàn Chiến dịch Xuân tình nguyện - Tết sẻ chia”; Quỹ Vì biển, đảo Việt Nam;... hỗ trợ phòng, chống Covid-19... Công tác rà soát quy ước thôn, tổ dân phố tiến hành từ đầu nhiệm kỳ đảm bảo hiệu quả, đúng nguyên tắc. Đến nay, 100% thôn, tổ dân phố xây dựng quy ước, hương ước.

Về phát huy vai trò của UBND Thành phố, chính quyền cấp huyện, cấp xã (trước tháng 7 năm 2025) trong thực hiện chức năng quản lý nhà nước về văn hóa

Thành ủy chỉ đạo UBND Thành phố, chính quyền cấp xã thực hiện tốt các chức năng quản lý nhà nước về văn hóa truyền thống đối với các nội dung: Xây dựng chính sách, ban hành văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực văn hóa; Tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về văn hóa; Xây dựng và thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch về quản lý văn hóa, như: Hoạt động thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục và cổ động, quản lý và bảo tồn di

sản văn hóa (di tích lịch sử – văn hóa, lễ hội truyền thống, di sản văn hóa vật thể, phi vật thể), quản lý và cấp phép hoạt động văn hóa (biểu diễn nghệ thuật, triển lãm, xuất bản), quản lý kinh doanh dịch vụ văn hóa, tổ chức các sự kiện văn hóa (lễ hội, triển lãm, hội nghị), quản lý hoạt động xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, hợp tác quốc tế về văn hóa...

Chỉ đạo xây dựng môi trường, nguồn lực, điều kiện bảo đảm quản lý nhà nước về văn hóa truyền thống. Bám sát chỉ đạo của Trung ương, căn cứ yêu cầu thực tiễn, nhiệm vụ xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trên địa bàn Thành phố tiếp tục được cụ thể hóa, triển khai thực hiện hiệu quả thông qua Phong trào “Toàn dân xây dựng đời sống văn hóa”, trọng tâm là xây dựng Nông thôn mới, đô thị văn minh, xây dựng Gia đình văn hóa, Thôn văn hóa, Tổ dân phố văn hóa, các cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa, đã nhận được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp, các ngành và thu hút được đông đảo tầng lớp nhân dân hưởng ứng và tham gia. Trong quá trình triển khai thực hiện, có nhiều điểm mới, sáng tạo mô hình đem lại hiệu quả nổi bật:

Xây dựng môi trường văn hóa trong gia đình: Được triển khai với phương châm “Xây dựng nhân cách người Việt Nam từ giáo dục, đạo đức, lối sống trong gia đình” và thực hiện hệ giá trị gia đình Việt Nam “Ấm no - Tiến bộ - Hạnh phúc - Văn minh”. Thành phố đã xây dựng các kế hoạch nhằm cụ thể hoá việc thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam; thực hiện Chỉ thị số 06-CT/BBT của Ban Bí thư về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về công tác gia đình trong tình hình mới”. Việc xây dựng môi trường văn hóa trong cộng đồng; được triển khai bằng mô hình xây dựng Thôn, Tổ dân phố văn hóa; xã - huyện nông thôn mới; Phường đạt văn minh đô thị. Thành phố đã ban hành các bộ tiêu chí đánh giá cụ thể hóa Nghị định 86/NĐ-CP về khung tiêu chuẩn và trình tự, xét tặng danh hiệu văn hóa. Xây dựng môi trường văn hóa trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được thể hiện bằng mô hình “Cơ quan, Đơn vị, Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa” gắn với “Xây dựng nếp sống văn hoá công nghiệp trong công nhân viên chức lao động Thủ đô”.

Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang được coi trọng; 100% các thôn, làng, tổ dân phố đưa nội dung thực hiện nếp sống văn minh về việc cưới, tang, lễ hội theo tinh thần Nghị định số 61-NĐ/CP về vấn đề này

Hoạt động thiết chế văn hóa, thể thao: Toàn Thành phố có 5.266 thiết chế, công trình văn hóa, thể thao. Đối với Nhà văn hóa thôn, huyện, quận: Thành phố chú trọng đến xây dựng và phát triển hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở thông qua việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, quy chế và nội dung hoạt động”. Mức hỗ trợ đầu tư cho nhà văn hóa Thôn là 2,5 tỷ đồng/nhà... [99,104].

Đối với các thiết chế văn hóa, thể thao cấp huyện và Thành phố: Thành phố đã ban hành Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 19/11/2024 về quy định sử dụng tài sản công lập tại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của Thành phố vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết theo quy định của Luật Thủ đô

Bốn là, lãnh đạo MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội và nhân dân Hà Nội và sự phối hợp các tổ chức này với Chính quyền thành phố trong thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT trên địa bàn Thành phố ngày càng, hiệu quả.

Thành ủy đã lãnh đạo MTTQ, các tổ chức CT-XH đã tăng cường quán triệt, tuyên truyền sâu rộng về tầm quan trọng của việc bảo tồn và phát huy GTVHTT, đặc biệt là việc xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh... thông qua các chiến dịch truyền thông, tọa đàm, và sự tham gia của báo chí, truyền thông trong việc lan tỏa các giá trị văn hóa tốt đẹp.

Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố, các đoàn thể CT-XH đã thực hiện tuyên truyền về Chương trình gắn với thực hiện kế hoạch của đơn vị; tuyên truyền thông qua Đại hội các cấp và hoạt động của MTTQ, các tổ chức CT-XH; chỉ đạo, triển khai tăng cường các hoạt động tuyên truyền, giáo dục truyền thống và tổ chức các hoạt động văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao, trong đó chú trọng các hoạt động quy mô lớn, có chiều sâu tại cơ sở góp phần

định hướng và nâng cao đời sống văn hoá tinh thần cho hội viên, đoàn viên và Nhân dân.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc chỉ đạo, tổ chức tốt Hội nghị đại biểu nhân dân bàn về xây dựng đời sống văn hóa cơ sở và ngày hội đại đoàn kết toàn dân ngày 18/11 hàng năm ; duy trì phát hành hàng tháng Bản tin dân chủ - đoàn kết; phát hành sách “Gương sáng Mặt trận Thủ đô” với trên 17.100 cuốn sách; đăng tải trên 5.000 ảnh, tin, bài, video trên Website và Trang Fanpage của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, 16.000 cuốn "Người Hà Nội thanh lịch văn minh". Liên đoàn Lao động Thành phố thực hiện đăng tải 5.516 tin bài, 17.178 ảnh; duy trì cấp báo miễn phí cho các điểm sinh hoạt văn hóa công nhân với 200 tờ/kỳ mỗi loại [104]. Hội Liên hiệp Phụ nữ đẩy mạnh tuyên truyền thông qua sự kiện lễ hội áo dài, qua tổ chức các cuộc thi gắn với thực hiện các phong trào thi đua xây dựng Người Phụ nữ Thủ đô “Trung hậu – Sáng tạo - Đảm đang – Thanh lịch và Cuộc vận động “Phụ nữ Thủ đô ứng xử đẹp”. Thành Đoàn Hà Nội tuyên truyền trong các buổi sinh hoạt chi đoàn, chi hội; các buổi tọa đàm, diễn đàn, cuộc thi, liên hoan, đăng tải thông tin trên báo Tuổi trẻ Thủ đô điện tử lan tỏa các tin, câu chuyện đẹp, các bài viết về việc ứng xử văn minh trên không gian mạng...

Thành ủy, BTVTU đã coi trọng lãnh đạo sự phối hợp giữa MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội trong thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội. Thành ủy, BTVTU đã lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và thực hiện quy định về sự phối hợp các tổ chức này trong mọi hoạt động, trong đó có, việc phối hợp trong thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT. Đồng thời, BTVTU đã lãnh đạo, chỉ đạo UBND thành phố chủ trì xây dựng quy định về sự phối hợp giữa UBND thành phố với MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội trong thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT và duy trì việc thực hiện, đạt kết quả.

Nhận định về kết quả Thành ủy lãnh đạo sự phối hợp của MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp trong thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT; 267/668 người (40%) đánh giá ở mức tốt, 139/668 người (20,%) người đánh giá ở mức rất tốt. Đánh giá mức độ MTTQ, các tổ chức CT-XH Thành phố tham gia giám sát các hoạt động bảo tồn, phát huy GTVHTT, 309/668 người (46,3%) đánh giá ở mức tích cực và 79/668 người (11,8%) đánh giá ở mức rất tích cực, thường xuyên [Phụ lục 7].

Năm là, lãnh đạo, chỉ đạo việc sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT được duy trì thành nền nếp, chất lượng được nâng lên.

Thành ủy Hà Nội đã tổ chức các Hội nghị sơ kết và tổng kết: 10 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 9/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”; tổng kết Chương trình công tác toàn khóa số 04-CTr/TU khóa XVI và Chương trình số 06-CTr/TU khóa XVII cùng các đề án trực thuộc về văn hóa; Chỉ thị số 11-CT/TU ngày 03/10/2012 của Thành ủy về “Tiếp tục thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới trên địa bàn thành phố Hà Nội”; Chỉ thị số 30-CT/TU về “Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng về xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh”; 15 năm thực hiện Nghị quyết số 23/NQ/TW ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới; 10 năm thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TU ngày 3/10/2012 của Thành ủy Hà Nội khóa XV về “Tiếp tục thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới trên địa bàn Thành phố”.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các tổ chức cơ sở đảng xây dựng các báo cáo sơ, tổng kết và chủ động tổ chức tổng kết các nhiệm vụ thực hiện chỉ thị, nghị quyết của Thành ủy, BTVTU. Qua đó, nhận định rõ các thành tựu đạt được, những hạn chế tồn tại, rút ra những bài học kinh nghiệm và xác định

các phương hướng, giải pháp, mục tiêu trong thời gian tới. Thông qua các Hội nghị tổng kết để kịp thời biểu dương, khen thưởng và lan tỏa các điển hình tiên tiến, các cá nhân, tập thể điển hình tiên tiến, có nhiều đóng góp trong quá trình phát huy các GTVHTT trên địa bàn Thành phố.

Từ năm 2015 đến nay, Thành ủy đã trao bằng khen cho 20 tập thể, 20 cá nhân; UBND Thành phố trao bằng khen cho 40 tập thể, 40 cá nhân có thành tích trong triển khai thực hiện phát huy các GTVHTT. Kết quả thăm dò ý kiến về nội dung này: 278/668 người (41,6%) đánh giá ở mức tốt, 106/668 người (15,9%) ở mức rất tốt [Phụ lục 7].

3.1.1.2. Ưu điểm về thực hiện phương thức lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy giá trị văn hóa truyền thống

Một là, lãnh đạo bằng các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT được coi trọng, có đổi mới, đạt hiệu quả.

Trong hoạt động lãnh các tổ chức trong HTCT, các lĩnh vực đời sống xã hội, nói chung, lãnh đạo phát huy GTVHTT trên địa bàn thành phố Hà Nội, nói riêng bằng các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về các tổ chức trong HTCT, các lĩnh vực đời sống xã hội; bằng các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT. Thành ủy, BTVTU khẳng định đây là nguyên tắc lãnh đạo của Thành ủy, BTVTU. Các thành ủy viên, ủy viên BTVTU chấp hành nghiêm chỉnh nguyên tắc này và gương mẫu chấp hành nguyên tắc này trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, nhất là trong hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc, các tổ chức trong HTCT, tổ chức xã hội theo sự phân công của Thành ủy, BTVTU.

Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của mình về phát huy GTVHTT trên địa bàn thành phố Hà Nội, Thành ủy, BTVTU bám chắc vào các quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp trong các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của mình để lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, các tổ chức trong HTCT về thực hiện nghị quyết, chỉ

thị, kết luận này. Không lãnh đạo, chỉ đạo bằng ý kiến các nhân, chủ quan, ngẫu hứng; lãnh đạo, chỉ đạo bằng văn bản của Thành ủy, BTVTU, không lãnh đạo, chỉ đạo theo kiểu “lãnh đạo, chỉ đạo miệng”.

Thành ủy, BTVTU Hà Nội luôn coi trọng nhân mạnh xác định rõ các quan điểm và nhiệm vụ trọng tâm trong các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của mình về phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội để các thành ủy viên, ủy viên BTVTU nắm chắc, ghi nhớ trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, Đồng thời, Thành ủy, BTVTU luôn nhấn mạnh những vấn đề này cho các cấp ủy trực thuộc trong lãnh đạo phát huy GTVHTT ở địa phương

Thành ủy, BTVTU luôn coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng xây dựng và ban hành các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của mình, nói chung và về phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội, nói riêng, làm cơ sở quan trọng để thực hiện tốt PTLĐ này, đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội. Nhờ đó, trong những năm qua PTLĐ phát huy GTVHTT của Thành ủy đạt kết quả quan trọng. Theo số liệu thống kê khảo sát, 305/668 người (45,7%) cho rằng việc thực hiện phương thức lãnh đạo này của Thành ủy đạt mức tốt, 162/668 người (24,2%) đánh giá mức rất tốt.

Hai là, lãnh đạo bằng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động các tổ chức đảng, cán bộ đảng viên, các tổ chức trong HTCT và nhân dân thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT có nhiều đổi mới đạt kết quả đáng khích lệ.

Trong công tác tuyên truyền, các cấp ủy Đảng, chính quyền, MTTQ, các tổ chức CT-XH các cấp đã tăng cường quán triệt, tuyên truyền sâu rộng về tầm quan trọng của việc bảo tồn và phát huy GTVHTT, đặc biệt là việc xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh... thông qua các chiến dịch truyền thông, tọa đàm, và sự tham gia của báo chí, truyền thông trong việc lan tỏa các giá trị văn hóa tốt đẹp, các giá trị truyền thống, nhân văn của con người Hà Nội. Tập trung tuyên truyền, nâng cao vai trò của mỗi công dân Thủ đô, gia đình, thôn, làng, tổ dân phố, phường, xã trong việc xây

dựng môi trường văn hóa, người Hà Nội thanh lịch, văn minh, sống nhân ái, nghĩa tình. Đồng thời, triển khai thực hiện hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam trong thời kỳ mới. Theo số liệu thống kê khảo sát, 302/668 người (45,2%) cho rằng việc thực hiện phương thức lãnh đạo này của Thành ủy đạt mức tốt, 117/668 người (17,5%) đánh giá mức rất tốt [Phụ lục 7].

Thành ủy Hà Nội đã chỉ đạo UBND Thành phố, Ban Tuyên giáo Thành ủy, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa và Thể thao và các sở, ngành liên quan và 23 cơ quan báo chí Thành phố và các cơ quan báo chí Trung ương đóng trên địa bàn, truyền tải sâu rộng những quan điểm chỉ đạo, nội dung cơ bản của việc xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước đến mọi tầng lớp nhân dân. Từ năm 2017, Thành phố Hà Nội hợp tác với CNN tuyên truyền, quảng bá hình ảnh lịch sử, văn hóa, con người Hà Nội - Việt Nam trên kênh CNN quốc tế, mang lại hiệu quả truyền thông đột phá. Hoạt động xuất bản có nhiều đóng góp trong việc biên soạn các tác phẩm về Hà Nội, đặc biệt là “Tủ sách 1.000 năm Thăng Long” trong đó, riêng tủ sách về văn học nghệ thuật đã chiếm $\frac{1}{4}$ số đầu sách. Duy trì đăng tải tin bài hàng tháng về văn hóa truyền thống trên bản tin Văn hóa Hà Nội, từ năm 2016 đến hết năm 2022 duy trì phát hành số chuyên đề Chương trình số 04-CT/TU của Thành ủy, đăng gần 400 tin bài trên cổng thông tin điện tử, tuyên truyền trên 08 cụm pano lớn, treo 500 banner, đưa trên 1300 tin, xây dựng 08 phóng sự phản ánh thực tiễn, tác động của Chương trình để tìm ra giải pháp hiệu quả về phát huy giá trị văn hóa truyền thống. Hàng năm tổ chức cuộc thi ảnh báo chí “Người Hà Nội ứng xử văn minh, thanh lịch” khôi phục văn hóa truyền thống hiện đại, điều chỉnh lời nói, thái độ, hành vi ứng xử, góp phần gìn giữ nét văn hóa Hà Nội, phát huy truyền thống tốt đẹp của Thăng Long – Hà Nội nghìn năm văn hiến – anh hùng [99, 104].

Phối hợp với các cơ quan báo đài Trung ương và chỉ đạo các cơ quan báo chí Thành phố xây dựng và duy trì hiệu quả nhiều chuyên trang, chuyên mục thông tin toàn diện các lĩnh vực phát triển văn hóa, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh; về phát triển công nghiệp văn hóa, xây dựng Thành phố sáng tạo, chú trọng lan tỏa gương người tốt, việc tốt trong xây dựng môi trường văn hóa, thực hiện nếp sống văn minh, hai Quy tắc ứng xử như: Đài phát thanh và truyền hình Hà Nội sản xuất 2.377 chương trình tuyên truyền trên các chuyên mục như: “Hà Nội của chúng ta”, “Người Tràng An, Người Hà Nội”, “Nhịp sống Hà Nội”... Công Thông tin điện tử Thành phố; Báo Hà Nội mới, Kinh tế Đô thị, Tạp chí Người Hà Nội, Bản tin Văn hóa mở các chuyên trang, chuyên mục như: “Hà Nội đẹp và chưa đẹp”, “Góc nhìn văn hóa”, “Người Hà Nội thanh lịch, văn minh”, trang thông tin điện tử Hanoicreativecity.com và các kênh truyền thông trên mạng xã hội, fanpage Hà Nội Thành Phố Sáng Tạo - Hanoi Creative City, fanpage Lễ hội thiết kế Sáng tạo Hà Nội, Postcard, E-magazine... tuyên truyền về Chương trình tới người dân Thủ đô.

Ban hành Quyết định phê duyệt Đề án “Tăng cường thông tin tích cực trên không gian mạng giai đoạn 2022 - 2025”, tập trung vào các nội dung: tuyên truyền phát triển nguồn nhân lực về giáo dục nghề nghiệp; phát triển thị trường lao động linh hoạt hiện đại, hiệu quả, bền vững và hội nhập nhằm phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH) Thành phố; quảng bá những giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc Việt Nam; phong trào thi đua “Người tốt, việc tốt”; các hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa”; phản bác kịp thời, có hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch, lợi dụng các hoạt động văn hóa để chống phá Đảng, Nhà nước; phê phán các biểu hiện trái với thuần phong mỹ tục; suy thoái về đạo đức...

Ban Thường vụ Thành ủy quan tâm lãnh đạo chỉ đạo việc tuyên truyền trong MTTQ, các tổ chức CT-XH các cấp, các hội quần chúng, các tầng lớp Nhân dân Thành phố về vai trò của các tổ chức này và nhân dân

đối với phát huy GTVHTT và đối với thực hiện các nghị quyết, chỉ thị về phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội, khuyến khích các tổ chức này, tìm giải pháp khả thi phát huy vai trò của mình trong phát huy GTVHTT. Qua đó, tạo nên sức mạnh tổng hợp và tính bền vững trong công tác giữ gìn và phát huy các GTVHTT, lan tỏa sâu rộng các nghị quyết, tạo nên sự đồng thuận cao trong quá trình triển khai.

Thông qua các phong trào thi đua, các cuộc vận động, MTTQ, các tổ chức CT- XH, tổ chức xã hội và Nhân dân đã góp phần đưa các chỉ thị, nghị quyết của đảng đi vào thực tế đời sống. Huy động được nguồn lực vật chất, trí tuệ và kinh nghiệm từ cộng đồng, các nhà khoa học, chuyên gia văn hóa, các hội xã hội – nghề nghiệp (Hội Văn học Nghệ thuật, Hội Di sản...) giúp việc bảo tồn và phát huy GTVHTT trở nên phong phú và hiệu quả hơn, không trở thành áp đặt hành chính đơn thuần. Thông qua đó, phát huy tinh thần dân chủ, đoàn viên, hội viên, các tầng lớp Nhân dân thực hiện giám sát, phản biện, trực tiếp tham gia ý kiến góp ý vào quá trình hoạch định và tổ chức thực hiện các văn bản về văn hóa truyền thống, đảm bảo tính phù hợp và khả thi của các nghị quyết. MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội, xã hội – nghề nghiệp trên địa bàn Thành phố đã trở thành cầu nối của Đảng với Nhân dân, thường xuyên đối thoại, lắng nghe, tiếp thu ý kiến và kịp thời giải quyết những bức xúc, khó khăn, vướng mắc liên quan đến văn hóa, tín ngưỡng, đời sống tinh thần của nhân dân ngay từ cơ sở; đưa việc phát huy các GTVHTT từ nhiệm vụ của cơ quan nhà nước thành sự nghiệp chung của toàn dân,.

Ba là, Thành ủy lãnh đạo bằng công tác tổ chức, cán bộ các cơ quan, đơn vị hoạt động trong lĩnh vực văn hóa có nhiều điểm tiến bộ nổi bật.

Về công tác bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm liên quan đến lĩnh vực văn hóa: Thành ủy đã tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, tập trung việc nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; chỉ

đạo các cơ quan, đơn vị xây dựng Đề án vị trí việc làm theo Nghị định 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 và Nghị định 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ và đã hoàn thành việc phê duyệt Đề án vị trí việc làm các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND Thành phố, đã góp phần giúp các cơ quan, đơn vị sắp xếp, bố trí công chức, viên chức, người lao động theo đúng khung năng lực, bản mô tả vị trí việc làm (bảng cấp chuyên môn, kinh nghiệm công tác, khả năng đáp ứng công việc...). Qua đó, từng bước phát huy được trình độ chuyên môn, kinh nghiệm và sở trường công tác. Đến nay, toàn bộ công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, đánh giá, quy hoạch, nâng ngạch, thăng hạng, khen thưởng, kỷ luật... tiếp tục được triển khai thực hiện đúng theo Đề án vị trí việc làm được phê duyệt.

Công tác tuyển dụng công chức, viên chức văn hóa tiếp tục được đổi mới về nội dung và hình thức tuyển dụng, coi trọng hình thức phỏng vấn và thực hành để đánh giá đúng năng lực thực tế, kỹ năng làm việc, tiếp tục nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của Thủ đô, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và hội nhập quốc tế. Từ năm 2015 đến nay, đã tuyển dụng được 542 công chức, trong đó thi tuyển là 310 người; tiếp nhận vào làm công chức 232 người ở các vị trí công tác trong lĩnh vực văn hóa từ Thành phố đến cơ sở [99,104].

Việc thực hiện chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ theo Nghị định 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ được Thành phố xác định là nội dung quan trọng trong công tác tạo nguồn cán bộ trẻ. Hằng năm, tổ chức tuyên dương, vinh danh sinh viên tốt nghiệp thủ khoa xuất sắc các trường đại học, học viện trên địa bàn Thành phố để động viên, khích lệ tinh thần hiếu học của đất Thăng Long ngàn năm văn hiến; đồng thời, xây dựng chỉ tiêu tuyển dụng sinh viên thủ khoa xuất sắc vào cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập. Tính từ năm 2015 đến nay, UBND Thành phố và Sở Văn hóa Thể thao Thành phố đã tuyển dụng được 14 công chức, viên chức theo chính sách thu

hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ theo quy định.

Về công tác đào tạo, bồi dưỡng: Thành ủy đã ban hành Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 31/5/2021 về tập trung xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 và những năm tiếp theo. Thành phố đã triển khai nhiều giải pháp mang tính đột phá, có nhiều đổi mới từ xây dựng các chương trình đến tổ chức triển khai nhằm tăng cường bồi dưỡng chuyên môn chuyên sâu để nâng cao chất lượng, đội ngũ, đặc biệt đối với đội ngũ lãnh đạo cấp phòng và công chức chuyên môn trong lĩnh vực văn hóa. Nội dung bồi dưỡng cập nhật xu thế giai đoạn mới, tập trung ở các lĩnh vực như: Chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực văn hoá; Quản lý, khai thác, phát huy các giá trị văn hoá, xây dựng ngành công nghiệp văn hoá, phát triển kinh tế du lịch Thủ đô; Quản lý, xây dựng và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, hiện đại; Các chương trình đào tạo, bồi dưỡng được tổ chức tập trung, đồng bộ do các cơ quan chuyên môn có thẩm quyền tổ chức gắn với thực hiện phân cấp, phân quyền.

Đặc biệt, Thành phố đã ban hành và tổ chức triển khai Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức thành phố Hà Nội giai đoạn 2022 - 2025 và định hướng đến năm 2030” với mục tiêu tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, trong đó có đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về văn hóa để nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm và khát vọng phát triển, có phẩm chất, đạo đức và trình độ chuyên môn cao; nâng cao năng lực quản lý nhà nước, thực thi công vụ gắn với chuyển đổi số, quản lý phát triển đô thị và nông thôn mới với công chức; nâng cao năng lực, kỹ năng quản trị đơn vị và chuyên môn nghiệp vụ gắn với chuyển đổi số đối với đội ngũ viên chức nhằm xây dựng Thủ đô phát triển nhanh và bền vững.

Thành ủy kịp thời xây dựng phương án, triển khai loại hình bồi dưỡng trực tuyến và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện. Kết quả, số

lượt cán bộ, công chức được tập huấn, bồi dưỡng trực tuyến về công tác văn hóa, trong đó có văn hóa truyền thống qua các năm: Năm 2021: 64.014 lượt người; Năm 2022: 79.280 lượt người; Năm 2023: 68.558 lượt người. Công tác đào tạo, bồi dưỡng tại nước ngoài đã có nhiều đổi mới, trong đó tập trung mở rộng nhóm đối tượng là công chức, viên chức trực tiếp tham mưu, bồi dưỡng các lĩnh vực về quản lý đô thị, công nghiệp văn hóa, quản lý nguồn nhân lực... tại các quốc gia có nhiều thế mạnh (Trung Quốc, Hàn Quốc...).

Công tác nâng ngạch công chức và thăng hạng viên chức: được thực hiện hiệu quả và đạt được nhiều kết quả nhất định. Hàng năm, Thành phố ban hành và tổ chức thực hiện các Đề án thi/xét nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức góp phần giải quyết chế độ, chính sách, tạo động lực làm việc, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công việc. Theo số liệu khảo sát về nội dung này, có 260/668 người (38,9%) đánh giá tốt, 105/668 người (15,7%) đánh giá mức rất tốt [Phụ lục 7].

Bốn là, lãnh đạo thông qua tổ chức đảng, đảng viên; bằng hành động gương mẫu của đảng viên về thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT luôn được coi trọng đạt hiệu quả.

Thành ủy và các cấp ủy đảng luôn xác định văn hóa trong Đảng là bộ phận quan trọng, là cốt lõi để giữ gìn văn hóa truyền thống, xây dựng văn hóa dân tộc và nền văn hóa tiên tiến. Chỉ đạo đẩy mạnh xây dựng văn hóa trong chính trị gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương IV (khóa XI, XII, XIII) của Đảng và việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW góp phần đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trên lĩnh vực văn hóa, làm cho nội bộ thực sự đoàn kết, thống nhất. Thành ủy đã ban hành Chỉ thị số 24-CT/TU về việc “Tăng cường kỷ cương, kỷ luật và trách nhiệm giải quyết công việc trong hệ thống chính trị Thành phố”, Kế hoạch thực hiện Đề án công vụ, ban hành các quy tắc ứng xử, Quy chế dân chủ trong xây dựng đội ngũ đảng viên, công chức, viên chức có

phẩm chất đạo đức, trách nhiệm với xã hội và nghĩa vụ công dân. Đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng, đề cao danh dự, lòng tự trọng, nêu gương của người đảng viên, đồng thời xây dựng, lan tỏa nếp sống thanh lịch, văn minh, bồi đắp và hoàn thiện nhân cách con người Thủ đô. Chỉ đạo xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII) về “Đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”; Kết luận số 14-KL/TW của Bộ Chính trị về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung; Tăng cường công tác quản lý, giám sát cán bộ, đảng viên; đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí tiêu cực. Theo số liệu khảo sát, 340/668 người (50,9%) cho rằng việc thực hiện phương thức này, đạt mức tốt, 101/668 người (16,5%) rất tốt [Phụ lục 7].

Năm là, lãnh đạo bằng công tác kiểm tra, giám sát của Thành ủy, các cấp ủy về phát huy GTVHTT có nhiều chuyển biến khá mạnh, đạt hiệu quả.

Thành ủy Hà Nội đã thể hiện rõ vai trò lãnh đạo thông qua việc tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với các tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ nhằm bảo đảm việc thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị, kết luận liên quan đến phát huy GTVHTT. Trên cơ sở đó, công tác kiểm tra, giám sát được triển khai thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo tính kịp thời, nghiêm minh và hiệu quả. Hoạt động này không chỉ góp phần phát hiện, xử lý những hạn chế, sai phạm mà còn nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên trong giữ gìn, phát huy các Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình được thực hiện nghiêm túc, đã kiểm tra 39 cấp ủy, cơ quan, đơn vị (Thành ủy 03 đoàn giám sát tại 10 tập thể là cấp ủy đảng, các sở, ngành và tổ chức, cơ sở đảng và 21 đồng chí Bí thư cấp ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã (cũ), đảng viên, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền của các tổ chức;

Ban Chỉ đạo thành lập 06 đoàn kiểm tra đối với 18 địa phương, đơn vị) [104]. Năm 2020, Thành ủy Hà Nội đã tổ chức tổng kiểm tra việc triển khai xây dựng mô hình văn hóa tại các địa phương thuộc Thành phố Hà Nội nhằm đánh giá thực trạng chất lượng các mô hình văn hóa, làm cơ sở đề xuất các giải pháp, nhiệm vụ và giao chỉ tiêu về văn hóa xã hội cho từng địa phương. Hàng năm duy trì công tác kiểm tra thực hiện quy trình, thủ tục công nhận các danh hiệu văn hóa cơ sở được thực hiện đảm bảo chất lượng. Qua đó, công tác kiểm tra, giám sát đã góp phần củng cố kỷ luật, kỷ cương trong Đảng, nâng cao tính tiên phong, gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên, tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động. Điều này đảm bảo cho các chủ trương, nghị quyết của Thành ủy về lĩnh vực văn hóa được triển khai đồng bộ, thiết thực và đi vào chiều sâu. Theo số liệu thống kê khảo sát, 265/668 người (39,7%) cho rằng việc thực hiện phương thức Thành ủy lãnh đạo bằng công tác kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng, CBDV trong đảng bộ Thành phố thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT đạt mức tốt, 108/668 người (16,1%) đánh giá mức rất tốt [Phụ lục 7].

3.1.2. Hạn chế, khuyết điểm

3.1.2.1. Hạn chế, khuyết điểm về thực hiện nội dung Thành ủy lãnh đạo phát huy giá trị văn hóa truyền thống

Một là, lãnh đạo xây dựng, ban hành các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về mục tiêu, định hướng nhiệm vụ, giải pháp phát huy GTVHTT, một số điểm còn chung chung

Mặc dù có các nghị quyết, chỉ thị, văn bản lãnh đạo chỉ đạo về văn hóa truyền thống nhưng việc lồng ghép các mục tiêu văn hóa vào các lĩnh vực khác như quy hoạch đô thị, phát triển du lịch, giáo dục có lúc, có nơi chưa thực sự sâu sắc và hiệu quả. Thành ủy hiện nay vẫn đang thiếu một nghị quyết, chỉ thị chuyên đề về phát huy các GTVHTT, đa số là lồng ghép vào các văn bản chỉ đạo chung của toàn lĩnh vực văn hóa. Thiếu các cơ chế, chính sách đặc thù cho từng lĩnh vực văn hóa như bảo tồn di tích, phát triển công

nghiệp văn hóa hoặc đặc điểm từng vùng như khu phố cổ, khu đô thị mới, khu vực nông thôn... Việc xây dựng kế hoạch nhằm cụ thể hóa việc thực hiện các nhiệm vụ về văn hóa truyền thống của Thành ủy và các nghị quyết của Thành ủy ở một số nơi cấp ủy, chính quyền, đơn vị chưa kịp thời; tổ chức thực hiện các nội dung hiệu quả chưa cao, còn mang tính hình thức.

Theo số khảo sát về nội dung này, có 40/668 người (6%) đánh giá đạt mức trung bình. 129/668 người (19,3%) đánh giá ở mức chưa rõ [Phụ lục 7].

Hai là, việc lãnh đạo cấp ủy trực thuộc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU, chính quyền Thành phố về phát huy GTVHTT có lúc chưa sâu sát

Việc xây dựng kế hoạch nhằm cụ thể hóa việc thực hiện các nhiệm vụ về văn hóa truyền thống ở một số địa phương cấp ủy chưa kịp thời; một số nơi tổ chức thực hiện các nội dung hiệu quả chưa cao, còn mang tính hình thức. Nhận thức và quyết tâm chính trị của một số cấp ủy Đảng, chính quyền về vai trò, nhiệm vụ bảo vệ và phát huy các GTVHTT, xây dựng Người Hà Nội thanh lịch, văn minh theo tinh thần Chỉ thị 30-CT/TU của Thành ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng trong xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh chưa đồng đều và sâu sắc. Chưa có giải pháp đột phá ngăn chặn, đẩy lùi sự xuống cấp nghiêm trọng về một số mặt văn hoá, đạo đức, lối sống. Phát huy các giá trị văn hóa trong chính trị, kinh tế từ Thành phố tới cơ sở thiếu sự đồng đều, cân đối. Ý kiến đánh giá về nội dung này, có 53/668 người (7,9%) cho rằng đạt mức trung bình [Phụ lục 7].

Ba là, việc lãnh đạo UBND Thành phố, cấp xã tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, về phát huy GTVHTT có lúc chưa sâu sát, nhất là đối chính quyền cấp xã.

Công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật còn nhiều bất cập. Vai trò của văn hoá truyền thống trong xây dựng con người chưa được xác định đúng tầm, có lúc có nơi còn có chiều hướng coi trọng chức năng giải trí đơn thuần. Nguồn lực đầu tư cho phát triển văn hóa truyền thống,

nghệ thuật truyền thống vẫn còn khiêm tốn. Cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển văn hóa, nghệ thuật truyền thống còn chưa đồng bộ. Chế độ ưu đãi cho những người hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, văn học nghệ thuật còn thấp, chưa tương xứng với sức lao động, tâm huyết sáng tạo của các văn nghệ sỹ. Qua kết quả thăm dò ý kiến về điểm này. Đánh giá mức độ hiệu quả trong việc Thành ủy Hà Nội lãnh đạo phát huy vai trò của các nghệ nhân, văn nghệ sỹ, trí thức, nhà khoa học trong có 200/668 người (29,9%) cho rằng ít hiệu quả, 20/668 (20%) cho rằng không hiệu quả [Phụ lục 7].

Chính sách ưu đãi, tạo điều kiện phát triển các ngành công nghiệp văn hóa chưa được bổ sung, hoàn thiện kịp thời. Khi được hỏi về việc này có 179/668 người (26,8%) cho rằng ít hiệu quả, 18/668 người (2,7%) cho rằng không hiệu quả [Phụ lục 7]. Thị trường văn hóa nhìn chung còn manh mún, tự phát, chưa tạo được bước đột phá. Việc huy động và sử dụng các nguồn lực, nhất là nguồn lực xã hội hóa trong việc bảo tồn, phát huy các GTVHTT, khích lệ sáng tạo giá trị văn hóa mới, tiếp thu tinh hoa nhân loại, làm giàu văn hóa dân tộc, văn hóa Thăng Long - Hà Nội còn thiếu hiệu quả. Chưa có công trình văn hóa thực sự xứng tầm. Nhận định về vấn đề này, có 211/668 người (31,6%) cho rằng, chỉ ở mức trung bình, 26/668 người (3,9%) cho rằng ở mức kém. Việc phân bổ ngân sách, dự án cho các hoạt động văn hóa truyền thống, có 200/668 người (29,9%) cho rằng không minh bạch [Phụ lục 7].

Sự phối kết hợp giữa các cấp, các ngành còn thiếu chặt chẽ, đồng bộ dẫn đến chồng chéo, buông lỏng, giảm hiệu lực, hiệu quả trong quản lý. 224/668 người (33,5%) cho rằng phối hợp giữa các cơ quan tham mưu giúp việc Thành ủy trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát huy GTVHTT ở mức trung bình, 35/668 (5,2%) ở mức kém [Phụ lục 7]. Công tác quản lý nhà nước của ngành văn hóa trong một số lĩnh vực có lúc, có thời điểm chưa được thực hiện quyết liệt, đặc biệt trong công tác kiểm tra, giám sát, hậu kiểm. Hoạt động quảng cáo chưa phát huy được thế mạnh, lợi thế, vị thế của Thủ đô; hoạt động nghệ thuật biểu diễn vẫn còn vi phạm và tái vi phạm. Việc quản lý về các

trò chơi điện tử, các chương trình, trò chơi trực tuyến (online), trào lưu trên Internet, youtube, facebook, các báo mạng phản động, lá cải... chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn đặt ra. Các sản phẩm văn hóa độc hại gây hủy hoại đạo đức xã hội chưa được kiểm soát chặt chẽ, xử lý chưa nghiêm, chế tài còn nhẹ...

Việc xây dựng và nhân rộng các mô hình văn hóa truyền thống trong xây dựng đời sống văn hóa cơ sở còn bị động, việc tổng kết đánh giá nhân điển hình chưa thường xuyên, quy trình thẩm định đánh giá kết quả các danh hiệu thi đua (Gia đình văn hóa, Thôn, làng văn hóa, Tổ dân phố văn hóa... tỷ lệ cao) chưa đúng thực chất làm giảm vai trò, tác động của danh hiệu; phong trào vệ sinh môi trường sáng – xanh – sạch – đẹp chưa đồng đều, thường xuyên; tình trạng đổ rác phế thải ra đường và nơi công cộng còn diễn ra.

Sự phối hợp liên ngành, liên vùng trong phát triển du lịch văn hóa truyền thống – tâm linh còn thiếu đồng bộ, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển. Hạ tầng giao thông kết nối đến các khu, điểm du lịch chưa đồng bộ. Sản phẩm du lịch chưa thực sự hấp dẫn, khả năng cạnh tranh chưa cao, dịch vụ du lịch, cơ sở hạ tầng du lịch còn bất cập. Số lượng, chất lượng nguồn nhân lực hoạt động trong lĩnh vực du lịch dịch vụ - thương mại, nhất là về trình độ ngoại ngữ và tính chuyên nghiệp còn hạn chế.

Việc phát huy vai trò của UBND Thành phố, chính quyền cấp xã về quản lý nhà nước về văn hóa trong thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội còn khá nhiều hạn chế, một số cán bộ vi phạm quy định bị xử lý.

Các văn bản quy phạm pháp luật về văn hóa nói chung, bảo tồn di sản văn hóa và văn hóa truyền thống còn chồng chéo, chưa rõ ràng. Cơ chế khuyến khích các đơn vị, doanh nghiệp tư nhân tham gia vào quá trình phát huy các GTVHTT còn nhiều vướng mắc, chưa có nhiều cơ chế đầu tư, chính sách hỗ trợ, thủ tục cấp phép.... Việc cấp phép biểu diễn các chương trình nghệ thuật đôi lúc còn chưa thẩm định kỹ càng các nội dung, chưa thực sự nghiêm khắc, đủ tính răn đe trong việc xử lý vi phạm hành chính trong hoạt động biểu diễn sai quy trình, quy

định. Chưa có nhiều cơ chế chấn chỉnh nhạc rác, các sản phẩm văn hóa mới đi ngược lại với văn hóa truyền thống, công tác định hướng lại thẩm mỹ văn hóa, nghệ thuật trong Nhân dân, đặc biệt là đối với giới trẻ Thủ đô.

Sự phối hợp giữa các sở, ngành, đơn vị trong vấn đề bảo tồn và phát huy các GTVHTT trên địa bàn Thành phố Hà Nội còn chưa thực sự sâu sát, khẩn trương, kịp thời, rời rạc. Nhiều vấn đề liên quan đến quản lý nhà nước về di sản văn hóa, làng nghề, thiết chế văn hóa, các giá trị văn hóa vô hình như nghệ thuật, văn chương.... cần sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành văn hóa, tài nguyên, môi trường, quản lý đô thị, quản lý dự án, chính quyền địa phương cấp cơ sở và cộng đồng xã hội.... làm chậm tiến độ, kết quả quản lý nhà nước về văn hóa truyền thống. Việc thiếu đầu mối quản lý thống nhất giữa các cấp, ngành, đơn vị khiến nhiều vấn đề trong phát huy các GTVHTT về văn hóa trở nên khó khăn, trở ngại.

Công tác đầu tư nguồn lực tài chính cho việc bảo tồn, phát huy các GTVHTT còn chậm giải ngân, phức tạp trong công tác thẩm định và dự toán kinh phí đầu tư, nhiều dự án đầu tư tiến độ giải ngân chưa đảm bảo dự kiến thời gian quy định, còn tình trạng các dự án đầu tư phải chuyển tiếp qua nhiều nhiệm kỳ [Phụ lục 5]. Nhiều di tích không thuộc Thành phố quản lý mà thuộc cấp dưới thiếu nguồn lực, kinh phí tu bổ, tôn tạo.... Công tác trùng tu, phục dựng, sửa chữa di tích còn bất cập, chưa chuyên nghiệp, gây nhiều dư luận xã hội trong Nhân dân như biệt thự cổ Trần Hưng Đạo, ngôi nhà số 34 Trần Hưng Đạo, đình Chèm, chùa Trăm Gian...

Tình trạng thương mại hóa văn hóa truyền thống diễn ra tràn lan. Nhiều lễ hội, nghi lễ truyền thống bị biến thành các sự kiện thương mại hóa, làm mất đi tính chất nguyên bản và ý nghĩa cộng đồng. Tại một số làng nghề truyền thống, các sản phẩm thủ công mỹ nghệ không còn giữ được nét độc đáo vốn có, chuyển sang sản xuất đại trà phục vụ nhu cầu thị trường. Điều này không chỉ làm suy giảm giá trị văn hóa mà còn ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh văn

hóa Việt Nam đối với quốc tế. Theo số liệu khảo sát về nội dung này, có 42/668 người (6,3%) cho rằng đạt mức trung bình [Phụ lục 7].

Bốn là, lãnh đạo sự phối hợp MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội trong thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT có lúc chưa chặt chẽ, có biểu hiện hình thức; sự phối hợp giữa các tổ chức này, với Chính quyền thành phố nhiều khi còn rời rạc.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp đôi lúc chưa phát huy được tối đa là trung tâm tập hợp, đoàn kết và giám sát, phản biện xã hội về các vấn đề văn hóa truyền thống. Các tổ chức CT-XH như Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Cựu Chiến binh, Hội Nông dân các cấp trên địa bàn Thành phố Hà Nội có thể triển khai riêng lẻ các hoạt động liên quan đến văn hóa truyền thống. Hoạt động phối hợp của MTTQ, các tổ chức CT-XH với các hội, các tổ chức – xã hội nghề nghiệp trên địa bàn Thành phố Hà Nội chưa thực sự thường xuyên, chặt chẽ, kết nối. Việc Thành ủy lãnh đạo MTTQ, các tổ chức CT-XH thực hiện việc tuyên truyền và huy động nguồn lực xã hội (cả về tài chính, nhân lực) từ cộng đồng, doanh nghiệp cho việc bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống (như tu bổ di tích, tổ chức lễ hội) vẫn còn hạn chế, chưa tương xứng với tiềm năng của Thủ đô.

Thiếu cơ chế, quy chế phối hợp hoạt động của các đơn vị trong lĩnh vực văn hóa, thiếu ký kết, giao ước thi đua hàng năm giữa các hội, các tổ chức xã hội – nghề nghiệp về các hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, hoạt động mạnh mẽ, không tập trung và thiếu đồng bộ. Thiếu các quy chế, cơ chế đặc thù để khai thác tối đa tiềm năng của các tổ chức xã hội - nghề nghiệp như Hội Kiến trúc sư, Hội Di sản, Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật... trong việc phản biện, tư vấn chuyên môn và trực tiếp tham gia bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống. Một số tổ chức CT-XH chậm đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, chưa chủ động tiếp cận, lắng nghe ý kiến và phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân, văn nghệ sĩ, trí thức về các vấn đề văn hóa, đặc biệt trong bối cảnh phát triển công nghệ số. Nhận định về việc

này, có 47/668 người (7%) đánh giá ở mức trung bình; 215/668 người (32,2%) đánh giá ở mức ít tích cực và 65/668 người (9,7%) đánh giá ở mức mang tính hình thức [Phụ lục 7].

Việc lãnh đạo sự phối hợp giữa MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội với Chính quyền thành phố, nhất là với UBND thành phố trong thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội, nhiều khi còn rời rạc, hiệu quả của sự phối hợp, nhìn chung chưa cao, nhất là sự phối hợp giữa MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội ở nhiều xã với chính quyền cấp xã trong phát huy GTVHTT ở địa phương. Quy định về sự phối hợp này, đã được xây dựng, song việc duy trì thực hiện nhiều khi chưa được coi trọng, việc sơ kết, tổng kết đúc rút kinh nghiệm về thực hiện quy định phối hợp chưa được duy trì thành nền nếp thường xuyên...

Năm là, lãnh đạo, chỉ đạo việc sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về thực hiện các nghị quyết,... của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT có lúc chưa được coi trọng, chất lượng hạn chế, nhất là đối với cơ sở.

Việc tổ chức sơ, tổng kết việc thực hiện phát huy giá trị văn hóa truyền thống của các đơn vị và các tổ chức đảng trực thuộc Đảng bộ Thành phố đôi lúc còn chưa đảm bảo chất lượng, nhiều báo cáo sơ, tổng kết, tự nhận xét về tồn tại, hạn chế còn mang tính hình thức, chưa thực sự nghiêm túc. Việc đúc rút kinh nghiệm và xác định phương hướng, giải pháp trong việc thực hiện phát huy GTVHTT còn tình trạng sao chép lại từ các nhiệm kỳ trước. Đánh giá việc lãnh đạo, chỉ đạo việc sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT 60/668 người (9%) đánh giá ở mức trung bình.

3.1.2.2. Hạn chế, khuyết điểm về thực hiện phương thức lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy giá trị văn hóa truyền thống

Một là, lãnh đạo bằng các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT còn một số hạn chế, nhất là cấp ủy cơ sở, ở nhiều nơi, chỉ đạo còn chung chung, chưa thực sự bám vào các văn bản.

Việc thể chế hóa, cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về văn hóa, đặc biệt là văn hóa truyền thống còn chậm, thiếu đồng bộ; một số cơ chế, chính sách chưa sát thực tiễn, chưa tạo động lực mạnh mẽ cho công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống. Trong quá trình xây dựng nghị quyết, Thành ủy còn chưa tập trung vào việc khảo sát tình hình thực tế tại các địa phương thuộc Thành phố, lấy ý kiến góp ý từ các tổ chức đảng, đảng viên, các ban ngành liên quan và quần chúng nhân dân tại cấp cơ sở vào dự thảo các chỉ thị, nghị quyết để làm căn cứ xây dựng các nội dung nghị quyết, chỉ thị, kết luận.

Một số thông báo kết luận của Thường trực, BTVTU về văn hóa truyền thống sau các cuộc họp còn chậm được ban hành, chỉ đạo các nội dung tại thông báo kết luận còn chung chung, chưa phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn, nhiệm vụ của các cơ quan, phòng, ban, đơn vị, ngành tham mưu thực hiện, chưa rõ ràng cụ thể về thời hạn, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được Thành ủy phân công. Chất lượng một số văn bản về văn hóa, phát huy GTVHTT trên địa bàn thành phố Hà Nội, chất lượng chưa cao; ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng thực hiện PTLĐ của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT bằng nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT

Sau khi nghị quyết, chỉ thị kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT ở Hà Nội được ban hành, việc lãnh đạo các cơ quan chức năng, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy cụ thể hóa, hướng dẫn thực hiện có lúc còn chậm, nhiều điểm còn chung chung. Điều này, ảnh hưởng đáng kể đến hiệu quả lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn thành phố Hà Nội bằng nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về vấn đề này.

Hai là, việc lãnh đạo bằng công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục còn những hạn chế, nhất là chậm đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, vận động, thuyết phục phù hợp từng đối tượng.

Đối với các Chương trình công tác toàn khóa của Thành ủy, các chỉ thị, nghị quyết lớn như Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 19/02/2024 về "Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng về xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh", Nghị quyết 09-NQ/TU ngày 22/02/2022 về việc phát triển công nghiệp văn hóa trên địa bàn Thủ đô giai đoạn 2021-2025 ... được BTVTU quan tâm chú trọng, tổ chức nhiều Hội nghị quán triệt. Tuy nhiên, một số đề án, chương trình hành động, kế hoạch khác liên quan đến văn hóa, văn hóa truyền thống lại chưa được Thành ủy tập trung tổ chức các Hội nghị triển khai, tuyên truyền quán triệt, mà chỉ được quán triệt thông qua các hình thức như gửi văn bản tới các đơn vị có liên quan, đăng tải trên cổng thông tin điện tử... nên chưa thực sự được đội ngũ cán bộ công chức, quần chúng Nhân dân tiếp cận, quan tâm. Nhiều thông báo kết luận của Thường trực, BTVTU sau các cuộc họp về lĩnh vực văn hóa truyền thống chỉ được triển khai trong nội bộ, chưa được thông tin rộng rãi tới cấp cơ sở, tới quần chúng Nhân dân. MTTQ và các tổ chức CT-XH các cấp, các Hội quần chúng được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ trong công tác tuyên truyền vận động hội viên, quần chúng Nhân dân thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận về phát huy GTVHTT đôi lúc chưa hiệu quả, chỉ mang tính hình thức, thời điểm nhất định, chưa mang tính dài hơi. Một số cấp ủy đảng trực thuộc Thành ủy chưa chủ động về thời gian tổ chức tuyên truyền quán triệt, chưa thực sự quan tâm tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân, đôi lúc chỉ quán triệt tuyên truyền bằng hình thức trực tuyến, gửi tài liệu hoặc học tập qua video clip nên chất lượng hiệu quả chưa đạt kết quả mong muốn. Từ năm 2022 đến nay, Thành ủy tăng cường công tác tổ chức quán triệt, triển khai các chỉ thị, nghị quyết bằng các Hội nghị trực tuyến tiếp sóng từ Trung ương, Thành ủy, tuy nhiên tín hiệu đường truyền còn kém, chất lượng âm thanh, hình ảnh, thiết bị công nghệ thông tin của các địa phương còn chưa đạt chuẩn, ảnh hưởng tới hiệu quả nội dung quán triệt. Chưa quan tâm đến nội dung viết bài thu hoạch sau các Hội nghị quán triệt tuyên truyền. Theo số liệu điều tra khảo sát, khoảng

20% cán bộ, công chức, người tham gia điều tra khảo sát chưa nắm rõ hoặc không nắm rõ các chương trình, kế hoạch của Thành ủy Hà Nội về lĩnh vực văn hóa truyền thống [Phụ lục 7].

Tuy đã triển khai đa dạng các hình thức tuyên truyền, vận động, thuyết phục, nhưng nội dung và số lượng các bài viết đấu tranh phản bác lại các luận điệu sai trái, thù địch về văn hóa truyền thống còn ít, rải rác, manh mún. Thành ủy, các Ban tham mưu Thành ủy về công tác văn hóa cùng lúc phải triển khai nhiều nhiệm vụ chính trị quan trọng trong cùng một thời điểm, mặc dù đã rất nỗ lực, quyết tâm trong việc phòng, chống, báo cáo các thông tin xấu, độc, các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch về GTVHTT, nhưng số lượng các trang fanpage phản động, các nhóm tập hợp các đối tượng thù địch, các tin bài kích động, chứa các thông tin xấu độc vẫn tràn lan trên không gian mạng, gây nhiều loạn thông tin, làm ảnh hưởng đến suy nghĩ và nhận thức của một bộ phận quần chúng Nhân dân, đặc biệt là giới trẻ. Một bộ phận giới trẻ quay lưng lại với văn hóa truyền thống. Giới trẻ dễ bị cuốn vào các trào lưu văn hóa ngoại lai, từ phim ảnh, âm nhạc đến lối sống hiện đại, dần mất kết nối với cội nguồn văn hóa dân tộc. Nhiều bạn trẻ không còn nhận thức đầy đủ về ý nghĩa của các phong tục tập quán, nghi lễ hay các loại hình nghệ thuật dân gian. Hiện tượng này không chỉ phản ánh sự thay đổi trong tư duy mà còn làm giảm khả năng kế thừa và bảo tồn các GTVHTT.

Ba là, lãnh đạo bằng công tác tổ chức, cán bộ các cơ quan, đơn vị hoạt động trong lĩnh vực văn hóa của Thành phố còn khá nhiều hạn chế.

Đối với công tác tạo nguồn cán bộ về văn hóa, đối với cán bộ công chức Thành phố cơ bản đảm bảo nguồn cán bộ đáp ứng đủ các yêu cầu trong lĩnh vực văn hóa cũng như văn hóa truyền thống; tuy nhiên, đối với cấp xã, phường, đặc biệt là tại các thôn, tổ dân phố lại rất thiếu nguồn cán bộ hoạt động trong lĩnh vực văn hóa đáp ứng chuẩn các yêu cầu về trình độ chuyên môn, có kiến thức am hiểu sâu về văn hóa truyền thống Hà Nội. Thành ủy chưa có cơ chế để thu hút tuyển dụng sinh viên, nhân tài, chuyên gia trong lĩnh vực văn hóa truyền

thống về công tác tại các vị trí trong lĩnh vực văn hóa của Khối Đảng và chính quyền các cấp. Mỗi quan hệ hợp tác tuyển chọn sinh viên giỏi, sinh viên xuất sắc giữa Thành ủy, các đơn vị trực thuộc, các Đảng ủy xã, phường với các trường đại học, các khoa đào tạo thuộc các trường Đại học đào tạo chuyên môn về lĩnh vực văn hóa còn rời rạc, chưa có quy chế ký kết phối hợp.

Đối với công tác sắp xếp, quy hoạch cán bộ về văn hóa, việc Thành ủy lãnh đạo cân đối giữa số lượng và chất lượng cán bộ. Một số người được đưa vào quy hoạch nhưng chưa đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về năng lực và phẩm chất. Điều này phần nào phản ánh quy trình đánh giá và lựa chọn đôi khi chưa thực sự chặt chẽ, khách quan.

Đối với đội ngũ nghệ sĩ và nghệ nhân đang công tác tại các Hội, tổ chức, Nhà hát Lớn, các nhà hát chèo..., đang gặp nhiều khó khăn do sự thiếu thốn về cơ chế hỗ trợ, mức thu nhập chưa đủ để đảm bảo cuộc sống và ít cơ hội giao lưu, học tập khiến họ không thể phát huy hết tài năng và sự sáng tạo của mình. Thậm chí, nhiều người phải làm thêm công việc ngoài nghệ thuật để trang trải cuộc sống, điều này thực sự đáng lo ngại. Nếu không có sự thay đổi trong chính sách hỗ trợ, nguồn nhân lực nghệ thuật truyền thống sẽ khó đạt được sự bền vững và lâu dài.

Một bộ phận cán bộ, đảng viên và cấp ủy chưa nhận thức đầy đủ về vai trò, ý nghĩa chiến lược của văn hóa, đặc biệt là văn hóa truyền thống trong sự nghiệp phát triển bền vững Thủ đô. Chất lượng nguồn nhân lực văn hóa còn hạn chế, đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa ở cơ sở còn thiếu và yếu về chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ; chưa đáp ứng yêu cầu trong bối cảnh đổi mới, hội nhập và chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa. Nhiều cán bộ phụ trách văn hóa cấp xã, phường chưa đạt trình độ đại học; một số địa phương, cán bộ đạt trình độ đại học nhưng không đúng chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực văn hóa. Một số địa phương còn có tình trạng cán bộ phụ trách lĩnh vực văn hóa không chuyên trách mà là kiêm nhiệm. Thực tế hiện nay, đội ngũ cán bộ, công chức trong lĩnh vực văn hóa hầu như thiên về kỹ năng hành chính, quản lý Nhà nước về văn hóa, chưa thực sự đầu tư phát triển, nghiên

cứu và cập nhật các xu hướng văn hóa mới để có năng lực tham mưu điều tiết các xu hướng mới này sao cho cân bằng, không đi ngược, phá vỡ các khuôn khổ văn hóa truyền thống của Thủ đô Hà Nội. Trong nhiều các sự kiện, chương trình văn hóa, nghệ thuật truyền thống, nhiều cán bộ, công chức chưa đủ năng lực tham mưu các nội dung tổ chức chương trình, vẫn phải thuê các công ty, tổ chức, cá nhân bên ngoài xây dựng các nội dung cho chương trình, sự kiện, làm tốn kém thêm các chi phí tổ chức và vận hành.

Nhiều đợt tập huấn các kỹ năng cần thiết cho cán bộ, công chức công tác trong lĩnh vực văn hóa còn hình thức tập huấn một chiều, chưa thực sự đi đôi với thực hành kỹ năng tại chỗ, cơ bản vẫn là quán triệt các văn bản mới của Trung ương, Thành phố và các cấp trong lĩnh vực văn hóa. Cơ chế đưa cán bộ đi học tập, đào tạo ở nước ngoài còn ít, chủ yếu là các đoàn cán bộ lãnh đạo cấp cao đi học tập ngắn ngày tại các nước lân cận như Trung Quốc. Chưa thực sự quan tâm đến cán bộ, công chức chuyên viên, những người trực tiếp tham mưu công tác văn văn hóa, văn hóa truyền thống trong việc liên kết với các nước bạn đưa cán bộ công chức đi đào tạo dài ngày.

Kết quả khảo sát về việc này, có 185/668 người (27,7%) đánh giá đạt mức trung bình; 41/668 người (6,1%) đánh giá ở mức kém; 68/668 người (10,2%) cho rằng, đạt mức trung bình. Ý kiến về đội ngũ cán bộ chuyên môn về văn hóa, có 60/668 người (8,98%) đánh giá đang bị thiếu hụt; 103/668 người (15,42%) đánh giá không đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ [Phụ lục 7].

Bốn là, lãnh đạo thông qua tổ chức đảng, đảng viên; bằng hành động gương mẫu của đảng viên... còn những hạn chế, nhất là sự gương mẫu trong hành động của nhiều cán bộ, đảng viên về phát huy GTVHTT tại địa phương.

Việc phát huy vai trò, trách nhiệm của các ủy viên ban chấp hành các cấp khối quận, huyện, thị (cũ), nay là 126 xã, phường mới trong công tác lãnh đạo việc phát huy các giá trị văn hóa truyền thống còn mờ nhạt, chưa xuyên suốt, còn tình trạng khoán trắng cho cơ quan tham mưu giúp việc. Một số đảng viên chưa thực sự phát huy tốt được vai trò của bản thân trong quá trình thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT, còn thụ

động đợi chờ cấp ủy giao nhiệm vụ mới thực hiện. Qua số liệu khảo sát về vấn đề này, có 39/668 người (5,8%) cho rằng ở mức trung bình [Phụ lục 7].

Năm là, lãnh đạo bằng công tác kiểm tra, giám sát, nhìn chung, vẫn là khâu yếu.

Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách về phát huy giá trị văn hóa truyền thống còn chưa thường xuyên, thiếu chiều sâu; việc phát hiện, xử lý vi phạm và nhân rộng mô hình hiệu quả còn hạn chế... Việc giám sát thường xuyên trong lĩnh vực văn hóa truyền thống đa số thực hiện giám sát qua báo cáo, chưa nhiều hoạt động tổ chức các đoàn giám sát cơ sở. Một số kết luận về kiểm tra, giám sát trong lĩnh vực văn hóa còn chậm ban hành, chưa thường xuyên kiểm đếm, đôn đốc tiến độ thực hiện các kết luận sau kiểm tra, giám sát. Việc phát hiện, xử lý vi phạm ở một số nơi chưa kịp thời; vẫn còn tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; năng lực, trình độ, bản lĩnh của một bộ phận cán bộ kiểm tra ở cơ sở còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu trong bối cảnh mới; một số tổ chức đảng chưa làm tốt việc tự kiểm tra, tự giám sát, để xảy ra vi phạm từ nội bộ, làm ảnh hưởng đến uy tín của tổ chức và cá nhân cán bộ, đảng viên... Theo số liệu khảo sát, có 71/668 người (10,6%) cho rằng đạt mức trung bình [Phụ lục 7].

3.2. NGUYÊN NHÂN, KINH NGHIỆM VỀ THÀNH ỦY HÀ NỘI LÃNH ĐẠO PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG

3.2.1. Nguyên nhân

3.2.1.1. Nguyên nhân của ưu điểm

**** Nguyên nhân khách quan***

Một là, đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng phát huy GTVHTT là căn cứ đặc biệt quan trọng để Thành ủy xây dựng ban hành nghị quyết, quyết định đúng đắn về phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội

Hà Nội là Thủ đô của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, luôn được Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quan tâm, tạo

thuận lợi để phát triển mọi mặt, trong đó có phát huy GTVHTT. Sự quan tâm, định hướng đúng đắn của Đảng và Nhà nước về xây dựng và phát triển văn hóa, đặc biệt là việc triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương như Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII), Nghị quyết số 33-NQ/TW (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam, đã tạo cơ sở chính trị - pháp lý vững chắc để Thành ủy Hà Nội cụ thể hóa thành các chương trình hành động phù hợp với đặc thù của Thủ đô tạo thuận lợi cho việc thực hiện đạt hiệu quả.

Hai là, điều kiện đặc thù của Hà Nội về mọi mặt tạo thuận lợi lớn cho Thành ủy xác định, ban hành nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận về phát triển văn hóa; phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội và tổ chức thực hiện thắng lợi.

Bối cảnh kinh tế - xã hội của Hà Nội ổn định và phát triển mạnh mẽ trong nhiều năm qua cũng là điều kiện thuận lợi để đầu tư, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống. Sự phát triển của du lịch, công nghiệp sáng tạo và các hoạt động dịch vụ văn hóa đã góp phần khơi dậy, lan tỏa bản sắc văn hóa Thăng Long – Hà Nội.

Ba là, các cơ quan Trung ương tọa lạc, làm việc ở Hà Nội, nhất là các cơ quan đảng trung ương, các cơ quan hoạt động trên lĩnh vực văn hóa luôn trực tiếp quan tâm, tạo thuận lợi cho Thành ủy trong lãnh đạo phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội đạt hiệu quả.

Các cơ quan đảng, bộ, ngành, tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội của Trung ương tọa lạc, làm việc ở Hà Nội trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, ban ngành luôn quan tâm tạo thuận lợi cho Hà Nội phát triển mạnh mẽ về mọi mặt, trong đó có phát triển văn hóa, phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội. Nhiều cơ sở phục vụ hoạt động văn hóa công cộng, như các loại nhà hát, câu lạc bộ, thư viện quốc gia, không gian văn hóa của Trung ương tọa lạc và hoạt động ở Hà Nội luôn quan tâm và phối hợp chặt chẽ với các cơ sở phục vụ hoạt động văn hóa của Hà Nội hoạt động đạt hiệu quả cao. Điều này, tạo thuận lợi lớn cho Thành ủy lãnh đạo phát huy GTVHTT trên địa

bàn Hà Nội đạt hiệu quả, đề Hà Nội xứng đáng với vị thế, tầm vóc của Thủ đô ngàn năm văn hiến.

** Nguyên nhân chủ quan*

Một là, từ nhận thức sâu sắc về vai trò của văn hóa truyền thống, phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội, Thành ủy, các cấp ủy, đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng bộ Hà Nội có quyết tâm chính trị cao trong lãnh đạo phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội đạt hiệu quả.

Thành ủy Hà Nội luôn nhận thức sâu sắc vai trò của văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng cho phát triển bền vững Thủ đô. Từ đó thành ủy, BTVTU ban hành nhiều nghị quyết, chương trình, kế hoạch cụ thể nhằm bảo tồn và phát huy mạnh mẽ các GTVHTT trong mọi hoạt động của HTCT và nhân dân Thủ đô đưa Hà Nội phát triển mạnh mẽ, vững chắc về mọi mặt.

Hai là, sự tiên phong, gương mẫu, tích cực, chủ động thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT của cán bộ chủ chốt của HTCT thành phố, cán bộ phụ trách văn hóa - xã hội, cán bộ, đảng viên hoạt động trong lĩnh vực văn hóa.

Cán bộ chủ chốt của HTCT từ Thành phố đến xã, phường, nhất là Thành ủy viên, Ủy viên BTVTU; cán bộ chính quyền Thành phố phụ trách văn hóa - xã hội; cán bộ, đảng viên hoạt động trong lĩnh vực văn hóa và phần lớn cấp ủy xã, phường đã nhận thức sâu sắc chủ trương, nghị quyết của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội trong thời kỳ đổi mới. Từ đó, những cán bộ này, tiên phong, gương mẫu, tích cực thực hiện đạt hiệu quả chủ trương, nghị quyết ấy. Bên cạnh đó, cán bộ phụ trách văn hóa - xã hội, cán bộ, đảng viên hoạt động trong lĩnh vực văn hóa nhận thức sâu sắc trách nhiệm của mình đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội, đã thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao, trong đó có nhiệm vụ phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội.

Ba là, nhân dân Hà Nội rất vinh dự, tự hào là người Thủ đô ngàn năm văn hiến, đã cổ vũ, khích lệ nhân dân và doanh nghiệp ở Hà Nội tích cực tham

gia phát huy GTVHTT trên địa bàn Thành phố và ở các địa phương, cơ quan, đơn vị.

Niềm vinh dự, tự hào là người Thủ đô nghìn năm văn hiến và được làm việc ở Thủ đô là động lực mạnh mẽ cổ vũ, khích lệ các tổ chức trong hệ thống chính trị, nhân dân, MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội và doanh nghiệp ở Hà Nội tích cực tham gia phát huy GTVHTT trên địa bàn Thành phố và ở các địa phương, cơ quan, đơn vị. Đây là nhân tố rất quan trọng để Thành ủy lãnh đạo phát huy GTVHTT đạt hiệu quả.

3.2.1.2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm

**** Nguyên nhân khách quan***

Một là, một số điểm trong cơ chế, chính sách của Đảng, Nhà nước về văn hóa đã bị thực tiễn vượt qua, song chậm được sửa chữa, bổ sung.

Một số điểm trong cơ chế, chính sách của Đảng, Nhà nước về văn hóa, nhất là về bảo tồn, trùng tu các di sản văn hóa vật thể, duy trì, phát triển một số GTVHTT phi vật thể không còn phù hợp, nhất là một số thiết chế văn hóa ở nông thôn chậm được sửa chữa bổ sung hoàn chỉnh. Điều này, cản trở nhất định việc phát huy GTVHTT ở nhiều địa phương của Hà Nội.

Hai là, sự gia tăng nhanh dân số cơ học của Hà Nội trong những năm qua, nhất là những thập niên gần đây, kéo theo sự du nhập văn hóa ở các địa phương ngoài Hà Nội, trong đó có khá nhiều loại hình văn hóa tiêu cực.

Sự phát triển nhanh về kinh tế - xã hội, đời sống đô thị tạo ra những thay đổi trong lối sống, sinh hoạt, trong đó có lối sống, sinh hoạt không lành mạnh ảnh hưởng đáng kể đến sự lãnh đạo phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của Thành ủy. Bên cạnh đó, kinh tế - xã hội của Hà Nội phát triển mạnh mẽ, đời sống mọi mặt của nhân dân tăng nhanh; Hà Nội trở thành miền “đất hứa” để mưu sinh của nhiều người dân ở miền Bắc nước ta, nhất là ở các tỉnh lân cận Hà Nội. Điều này, dẫn đến sự tăng nhanh dân số cơ học của Hà Nội (trung bình hơn 200.000 người/năm) và du nhập văn hóa, trong đó có khá nhiều văn hóa không lành mạnh, cản trở nhất định hiệu quả lãnh đạo phát huy GTVHTT của nhiều cấp ủy phường và Thành ủy Hà Nội.

Ba là, sự tác động của mặt trái kinh tế thị trường, mở cửa, du nhập văn hóa ngoại lai; hậu quả to lớn, nặng nề của đại dịch Covid-19 trong những năm sau đại dịch.

Tác động từ mặt trái của kinh tế thị trường, mở cửa, hội nhập quốc tế, du nhập văn hóa từ một số nước trên thế giới, kéo theo những văn hóa không lành mạnh, không phù hợp với dân tộc Việt Nam, khó kiểm soát, làm thay đổi thị hiếu văn hóa, đặc biệt trong giới trẻ. Nhiều giá trị truyền thống đứng trước nguy cơ bị mai một do không còn phù hợp với đời sống hiện đại, hoặc bị thương mại hóa, biến tướng... Bên cạnh đó, hậu quả to lớn, nặng nề của đại dịch Covid-19 trong những năm sau đại dịch, các hoạt động, sự kiện văn hóa phải dừng hoạt động, các di tích đóng cửa; ngành du lịch bị ảnh hưởng nặng nề nhất là năm 2021 và nửa đầu năm 2022. Những điều nêu trên ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT.

** Nguyên nhân chủ quan*

Một là, trình độ, năng lực của một số cấp ủy viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý văn hóa của chính quyền, nhất là cấp xã; cán bộ tham mưu về chủ trương, giải pháp của Thành ủy về phát huy GTVHTT còn những hạn chế, bất cập, nhất là trong thời đại chuyển đổi số.

Hiện tại ở Hà Nội, nói riêng, cả nước, nói riêng đang phát triển rất mạnh mẽ trong kỷ nguyên chuyển đổi số. Chuyển đổi số đã và đang thâm nhập và được sử dụng rất mạnh đem lại hiệu quả trong mọi hoạt động của Thành ủy, các tổ chức trong HTCT Thành phố và trong các lĩnh vực đời sống xã hội của Hà Nội, trong đó có lĩnh vực văn hóa và việc phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội. Trong khi đó, trình độ, năng lực của một số cấp ủy viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý văn hóa của chính quyền, nhất là cấp xã; cán bộ tham mưu của Thành ủy về văn hóa, phát huy GTVHTT còn những hạn chế, bất cập trước đòi hỏi của thực tiễn, nhất là trong thời đại chuyển đổi số. Điều này, ảnh hưởng đáng kể đến hiệu quả lãnh đạo của Thành ủy đối với việc phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội trong những năm qua.

Hai là, nhiều cấp ủy, chính quyền xã, phường, nhất là cấp ủy, chính quyền xã chưa thực sự coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU, chính quyền Thành phố về phát huy GTVHTT.

Công tác lãnh đạo của cấp ủy, chỉ đạo, điều hành của chính quyền của nhiều xã, phường đối với phát huy các GTVHTT trên địa bàn xã, phường chưa thực sự được coi là một nhiệm vụ trọng yếu trong hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền so với các nhiệm vụ khác. Vì thế, cấp ủy, chính quyền chưa thực sự quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo GTVHTT trên địa bàn xã, phường.

Ba là, nhiều cấp ủy cấp xã chưa thực sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sự phối hợp giữa MTTQ, các tổ chức CT-XH và nhân dân địa phương tham gia vào sự lãnh đạo của Thành ủy và của cấp ủy đối với phát huy GTVHTT.

Việc phát huy vai trò của MTTQ, các tổ chức CT-XH và nhân dân địa phương tham gia vào sự lãnh đạo của Thành ủy và của cấp ủy đối với phát huy GTVHTT chưa được nhiều cấp ủy, nhất là cấp ủy cấp xã quan tâm thỏa đáng, thường coi là việc thứ yếu so với lãnh đạo các mặt khác. Việc phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị với MTTQ, các tổ chức CT-XH trong phát huy GTVHTT ở nhiều nơi chưa chặt chẽ, hiệu quả.

3.2.2. Những kinh nghiệm

Một là, nhận thức đầy đủ, sâu sắc đường lối, nghị quyết của Đảng về văn hóa; vai trò, vị thế, đặc điểm của Hà Nội, xây dựng ban hành nghị quyết, quyết định đúng đắn của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT là yếu tố quan trọng hàng đầu để Thành ủy lãnh đạo công việc này đạt hiệu quả.

Trong những năm qua, Thành ủy, BTVTU đặc biệt coi trọng việc quán triệt đầy đủ, sâu sắc, nâng cao nhận thức của nhận thức của từng thành ủy viên, ủy viên BTVTU về đường lối, nghị quyết của Đảng về văn hóa; vai trò, vị thế, đặc điểm của Hà Nội. Từ đó, từng Thành ủy viên, Ủy viên BTVTU là nòng cốt trong việc nâng cao nhận thức của các cấp ủy, cán bộ, đảng viên, các

tổ chức trong HTCT Thành phố và xã, phường, làm lan tỏa nhận thức đúng đắn trong nhân dân Hà Nội về những điều nêu trên. Đây là yếu tố đặc biệt quan trọng để Thành ủy, BTVTU xây dựng, ban hành nghị quyết, quyết định đúng đắn, khả thi về văn hóa, phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội và được toàn bộ HTCT và nhân dân tham gia thực hiện đạt hiệu quả.

Hai là, xây dựng, nâng cao chất lượng các cấp ủy trực thuộc, nhất là cấp ủy ở các cơ quan chính quyền các cấp của Thành phố và trong các cơ quan hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, đội ngũ cán bộ chủ chốt là nhân tố đặc biệt quan trọng để Thành ủy lãnh đạo phát huy GTVHTT đạt hiệu quả.

Xây dựng, nâng cao chất lượng cấp ủy, nhất là Đảng ủy UBND Thành phố, đảng ủy xã, phường, cấp ủy trong các cơ quan hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, đội ngũ cán bộ chủ chốt của các cơ quan này, có chất lượng tốt luôn được Thành ủy, BTVTU đặc biệt coi trọng. Thành ủy, BTVTU đã ban hành, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quyết liệt những chủ trương, giải pháp đúng đắn, đồng bộ, cụ thể về công việc này, đã có kết quả quan trọng. Đây là nhân tố quyết định để Thành ủy lãnh đạo phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội đạt hiệu quả cao.

Ba là, phát huy mạnh mẽ vai trò của MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội, gia đình và nhân dân, doanh nghiệp tham gia vào sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT là nhân tố rất quan trọng bảo đảm cho Thành ủy lãnh đạo công việc này đạt hiệu quả.

Trong những năm qua, Thành ủy, BTVTU và cấp ủy xã, phường luôn coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo việc phát huy vai trò của MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội, gia đình và nhân dân, doanh nghiệp nhà nước và ngoài khu vực Nhà nước tham gia vào sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội. Trong đó, Thành ủy, BTVTU quan tâm thỏa đáng đến việc xác định và thực hiện giải pháp đúng đắn, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, đặc điểm, điều kiện hoạt động của từng tổ chức nêu trên, tạo thuận lợi cho các tổ chức này, tham gia đạt hiệu quả vào sự lãnh đạo của

Thành ủy đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội. Đây là yếu tố đem lại hiệu quả cao trong lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT.

Bốn là, tăng cường kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, xử lý sai phạm trong hoạt động văn hóa, phát huy GTVHTT ở các địa phương và toàn Thành phố, góp phần quan trọng để Thành ủy lãnh đạo phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội đạt hiệu quả.

Thực tế cho thấy, trong quá trình Thành ủy lãnh đạo phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội, nhiều đảng ủy xã, phường, nhất là đảng ủy xã lãnh đạo thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU, chủ trương đề án về phát triển văn hóa, phát huy GTVHTT tại địa phương thường có những lệch lạc, sai phạm. Một số cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ, đảng viên của tổ chức đảng, chính quyền Thành phố hoạt động trong lĩnh vực văn hóa cũng có những sai sót, sai phạm, một số sai phạm lớn.

Những sai sót, sai phạm nêu trên, thường xảy ra ở việc tu bổ, phục chế, bảo tồn văn hóa vật thể; các hoạt động duy trì, phát triển, lan tỏa các giá trị văn hóa phi vật thể. Bên cạnh đó là một số người dân lợi dụng chủ trương của Đảng, Nhà nước, Thành ủy, chính quyền Thành phố về lưu truyền, phát huy các GTVHTT, có những hoạt động xâm hại các giá trị văn hóa phi vật thể của Hà Nội, gây hậu quả không nhỏ, ảnh hưởng đáng kể đến hiệu quả lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội.

Thành ủy, trực tiếp là BTVTU đã luôn coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt việc loại trừ những sai sót, sai phạm nêu trên, tăng cường xử lý những hoạt động xâm hại các giá trị văn hóa phi vật thể của Hà Nội bằng việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, xử lý sai phạm từ cơ sở; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xử lý nghiêm minh, kịp thời, dứt điểm những vụ việc sai phạm lớn, được cán bộ, đảng viên và nhân dân Hà Nội đồng tình. Đây là kinh nghiệm có giá trị cao trong lãnh đạo phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội của Thành ủy.

Tiểu kết chương 3

Trong thời gian qua, Thành ủy Hà Nội đã quan tâm sát sao chỉ đạo công tác phát huy GTVHTT trên địa bàn Thành phố, việc chỉ đạo, lãnh đạo này có kết quả tích cực, tuy nhiên vẫn còn những hạn chế, yếu kém. Thành ủy đã ban hành các nghị quyết, chương trình, kế hoạch cụ thể nhằm bảo tồn, tôn vinh và phát huy những GTVHTT Thăng Long – Hà Nội, gắn với xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh. Nhiều di sản văn hóa vật thể và phi vật thể được bảo tồn, tu bổ, quảng bá hiệu quả; các lễ hội truyền thống được khôi phục và tổ chức trang trọng, góp phần lan tỏa bản sắc văn hóa Thủ đô. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả tích cực, vẫn còn tồn tại hạn chế như công tác triển khai ở một số cơ sở chưa đồng bộ, việc gắn kết giữa phát huy GTVHTT với phát triển kinh tế - xã hội còn thiếu chiều sâu, và chưa thật sự tạo được sức lan tỏa mạnh mẽ trong cộng đồng.

Chương 3 của luận án đã làm rõ thực trạng trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo phát huy GTVHTT trên địa bàn Thành phố, xác định những nguyên nhân khách quan, chủ quan của kết quả đạt được và những hạn chế. Từ thực trạng trên có thể rút ra những kinh nghiệm. Các vấn đề được nghiên cứu và phân tích tại Chương 3 của luận án là cơ sở để xác định các phương hướng, giải pháp trong Chương 4 của luận án.

Chương 4

PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHỮNG GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA THÀNH ỦY HÀ NỘI ĐỐI VỚI PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG THỜI GIAN TỚI

4.1. DỰ BÁO NHỮNG YẾU TỐ THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN VÀ PHƯƠNG HƯỚNG TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA THÀNH ỦY ĐỐI VỚI PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG THỜI GIAN TỚI

4.1.1. Thuận lợi, khó khăn

4.1.1.1. Thuận lợi

Một là, thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của 40 năm đổi mới trong cả nước và kết quả công cuộc đổi mới ở Hà Nội trên mọi lĩnh vực, trong đó có lĩnh vực văn hóa, tiếp tục cổ vũ, khích lệ Thành ủy tăng cường lãnh đạo phát huy GTVHTT đạt kết quả hơn trong những năm tới.

Thành tựu to lớn nêu trên và sự đóng góp của Hà Nội tạo thế và lực để đất nước, nói chung, Thủ đô Hà Nội, nói riêng vững bước thực hiện mục tiêu của kỷ nguyên phát triển mới của đất nước: “đến năm 2030 trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; đến năm 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao” [38, tr. 27].

Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ thành phố Hà Nội, nhiệm kỳ 2025-2030, nhấn mạnh:

Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Thủ đô đã vượt qua thử thách, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XVII, đạt kết quả quan trọng, toàn diện, hoàn thành và vượt 16/20 chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội XVII, trong đó 3 chỉ tiêu vượt kế hoạch, hoàn thành sớm từ 1 đến 2 năm, góp phần tạo thế và lực mới, đưa Thủ đô Hà Nội vững bước trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc [105, tr.2].

Đại hội đã xác định mục tiêu: “đến năm 2030: Thủ đô Hà Nội là Thành phố "Văn hiến - Văn minh - Hiện đại"; trở thành trung tâm, động lực thúc đẩy phát triển vùng và cả nước; hội nhập quốc tế sâu rộng, có sức cạnh tranh cao

với khu vực và thế giới, phấn đấu phát triển ngang tầm thủ đô các nước phát triển trong khu vực” [105, tr.26].

Đại hội xác định, đến năm 2045:

Xây dựng Thủ đô bản sắc, hiện đại và hội nhập, có nền công nghiệp hiện đại, làm chủ một số công nghệ nền, công nghệ nguồn; có mức sống và chất lượng cuộc sống cao, khá giả, với GRDP/người đạt trên 36.000 USD; kinh tế, văn hoá, xã hội phát triển toàn diện, đặc sắc và hài hoà, tiêu biểu cho cả nước; có trình độ phát triển ngang tầm thủ đô các nước phát triển trong khu vực và trên thế giới; chỉ số đổi mới sáng tạo nằm trong top 100 thành phố hàng đầu thế giới [105, tr.26].

Thành tựu to lớn nêu trên trong cả nước và ở Hà Nội tiếp tục cổ vũ, khích lệ Thành ủy tăng cường lãnh đạo văn hóa và phát huy GTVHTT đạt kết quả hơn trong những năm tới. Mục tiêu của thời kỳ phát triển mới của đất nước và Thủ đô là đòi hỏi cao cũng là động lực mới để Đảng bộ thành phố, nhất là Thành ủy vươn lên mạnh mẽ lãnh đạo thực hiện thắng lợi, trong đó có lãnh đạo phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội.

Hai là, nhiệm vụ, giải pháp trong các nghị quyết của Đảng về văn hóa, nhất là trong Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng và Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị “về phát triển văn hóa Việt Nam” là cơ sở rất quan trọng để Thành ủy lãnh đạo phát huy GTVHTT đạt hiệu quả.

Đại hội XIV của Đảng sẽ được tổ chức và thành công tốt đẹp; sẽ kiểm điểm, đánh giá khách quan, nghiêm túc, chính xác, toàn diện sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các cấp ủy, tổ chức đảng trong toàn Đảng; chỉ rõ ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân; tổng kết được những bài học kinh nghiệm có giá trị cao; trong đó có những vấn đề thuộc lĩnh vực văn hóa. Đồng thời, Đại hội sẽ quyết định các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp lớn về phát triển đất nước trong những năm tới, trong đó có sự phát triển văn hóa; tiếp tục xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến,

đậm đà bản sắc dân tộc; phát huy GTVHTT Việt Nam trong kỷ nguyên phát triển mới của đất nước.

Các Nghị quyết của Đảng về văn hóa và liên quan đến văn hóa đã ban hành, thực hiện, như: Nghị quyết số 09 của Bộ Chính trị khóa VII “về một số định hướng lớn trong công tác tư tưởng hiện nay; Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII của Đảng “về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”; Nghị quyết Trung ương 9 khóa XI của Đảng “về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”; Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 05/ 5/2022 của Bộ Chính trị “về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” sẽ tiếp tục được thực hiện với những giải pháp được bổ sung những điểm mới, phù hợp sẽ đạt kết quả lớn hơn.

Chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp lớn về phát triển văn hóa, xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, phát huy giá trị văn hóa truyền thống Việt Nam trong Văn kiện Đại hội XIV của Đảng. Đặc biệt, Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị “về phát triển văn hóa Việt Nam” khẳng định quan điểm phát triển văn hóa Việt Nam trong điều kiện mở cửa, hội nhập quốc tế, khoa học và công nghệ hiện đại phát triển rất mạnh mẽ và nhanh chóng: “Phát triển văn hoá, con người là nền tảng, nguồn lực nội sinh quan trọng, động lực to lớn, trụ cột, hệ điều tiết cho phát triển nhanh và bền vững đất nước” [9]. Nghị quyết đã xác định quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về phát triển văn hóa Việt Nam trong những năm tới.

Những quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp nêu trên là cơ sở, căn cứ rất quan trọng để Thành ủy, BTVTU xây dựng, ban hành nghị quyết, quyết định, kết luận đúng đắn của mình về văn hóa, phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội, tạo thuận lợi cho việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện thắng lợi.

Ba là, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong cả nước và ở Hà Nội đã đạt kết quả quan trọng, trong những năm tới sẽ đạt kết quả lớn hơn, cổ vũ động viên mạnh mẽ Thành ủy, BTVTU vươn lên mạnh mẽ thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, trong đó có lãnh đạo phát huy GTVHTT ở Hà Nội.

Trong những năm qua công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong cả nước dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, ở Hà Nội dưới sự lãnh đạo của Thành ủy, BTVTU đạt kết quả quan trọng. Các nghị quyết về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nhất là Nghị quyết hội nghị lần thứ tư, khóa XII và Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Đảng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng được lãnh đạo tổ chức thực hiện quyết liệt, đạt kết quả rất quan trọng. Tệ tham nhũng, lãng phí, suy thoái, tiêu cực trong một bộ phận cán bộ, đảng viên đã được ngăn chặn, đẩy lùi một bước.

Trong những năm tới công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng sẽ được thực hiện quyết liệt hơn với những giải pháp đồng bộ, khả thi, sẽ đạt kết quả lớn hơn; Đảng, các tổ chức đảng trong toàn Đảng nói chung, ở Đảng bộ thành phố Hà Nội, nói riêng sẽ trong sạch, vững mạnh hơn, có năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu cao hơn, đội ngũ cán bộ đảng viên sẽ có chất lượng mới, thực hiện tốt hơn nhiệm vụ được giao. Điều này, sẽ tiếp tục cổ vũ, động viên Thành ủy, BTVTU vươn lên mạnh mẽ thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, trong đó có nhiệm vụ lãnh đạo phát huy BTVTU trên địa bàn Thủ đô.

Bốn là, chính quyền hai cấp sau sáp nhập ở Thành phố đã ổn định, đi vào hoạt động đạt hiệu quả bước đầu, nhân dân Hà Nội rất phấn khởi, tích cực thực hiện chủ trương, nghị quyết của Thành ủy; Hà Nội có nhiều ưu thế nổi trội về phát huy BTVTU so với các tỉnh, thành phố trong cả nước.

Việc sáp nhập các cơ quan đảng, chính quyền, MTTQ, các tổ chức CT-XH Thành phố và sáp nhập cấp xã, kết thúc hoạt động của cấp huyện hình thành chính quyền địa phương hai cấp và đi vào hoạt động đạt kết quả bước đầu ở Hà Nội tạo sự phấn khởi lớn trong nhân dân. Nhân dân Hà Nội rất phấn khởi, tự hào là người Thủ đô ngàn năm văn hiến, tích cực tham gia thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chủ trương, nghị quyết của Thành ủy, BTVTU, trong đó có chủ trương, nghị quyết về phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội. Bên cạnh đó, Hà Nội là Thủ đô của nước ta, nơi tập trung tinh hoa về mọi mặt của đất nước, dân tộc Việt

Nam, nhất là tinh hoa về GTVHTT Việt Nam, có nhiều ưu thế nổi trội về văn hóa, phát huy GTVHTT so với các tỉnh, thành phố trong cả nước.

Năm là, Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVIII nhiệm kỳ 2025-2030 đã thành công tốt đẹp, quyết định nhiệm vụ, giải pháp phát triển mọi mặt của Hà Nội trong đó có phát huy GTVHTT; bầu được cấp ủy mới có chất lượng bảo đảm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội.

Thực hiện Chỉ thị số 45-CT/TW của Bộ Chính trị, ngày 14/4/2025 về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, các đảng bộ trực thuộc Thành ủy Hà Nội đã tiến hành đại hội thành công. Đặc biệt, Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVIII nhiệm kỳ 2025-2030 đã thành công rực rỡ, đã quyết định nhiệm vụ, giải pháp phát triển mọi mặt của Hà Nội, trong đó có phát huy GTVHTT; bầu được Thành ủy mới có chất lượng bảo đảm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội, trong đó có việc phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội.

Sáu là, khoa học, công nghệ trong những năm tới sẽ tiếp tục phát triển đạt thành tựu lớn hơn, được áp dụng nhanh vào các hoạt động xã hội ở nước ta, tạo thuận lợi và là yếu tố rất quan trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả lãnh đạo của Thành ủy, trong đó, có lãnh đạo phát huy GTVHTT.

Trong những năm tới, việc áp dụng các thành tựu khoa học và công nghệ hiện đại vào các lĩnh vực đời sống xã hội và hoạt động của con người, trong đó có hoạt động lãnh đạo của các cấp ủy, hoạt động quản lý của các chủ thể quản lý, nhất là của chính quyền các cấp được quan tâm mạnh mẽ sẽ đạt hiệu quả hơn, trong đó có lãnh đạo phát huy các GTVHTT.

Vào ngày 22/12/2024 Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, lãnh đạo tổ chức thực hiện. Đây là yếu tố rất quan trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả sự lãnh đạo của các cấp ủy, nói chung, Thành ủy Hà Nội, nói riêng. Trong đó có lãnh đạo phát huy giá trị văn hóa truyền thống trên địa bàn Hà Nội. Là Thủ đô của nước ta, Thành ủy đã và đang

là lực lượng đi đầu cả nước trong vận dụng đạt hiệu quả thành tựu khoa học, công nghệ hiện đại vào hoạt động lãnh đạo của mình, trong đó có lãnh đạo phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội.

4.1.1.2. Khó khăn

Một là, trình độ, năng lực hoạt động trong điều kiện khoa học, công nghệ phát triển như vũ bão, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phát triển rất mạnh mẽ của nhiều cấp ủy, cấp ủy viên, kể cả ủy viên ban thường vụ cấp ủy của Hà Nội còn nhiều hạn chế, bất cập.

Trong điều kiện khoa học và công nghệ phát triển rất mạnh mẽ, một trong những yêu cầu vào bậc nhất đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là các cấp ủy, cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ cấp ủy, đặc biệt là Thành ủy, BTVTU Hà Nội là phải nắm được và biết áp dụng đạt hiệu quả thành quả khoa học, công nghệ hiện đại vào thực hiện chức trách, nhiệm vụ của mình. Đây là đòi hỏi tất yếu. Song, những yếu kém, hạn chế về trình độ, năng lực hoạt động trong điều kiện nêu trên của nhiều cấp ủy, cấp ủy viên, kể cả ủy viên ban thường vụ cấp ủy, nhất là cấp ủy xã, phường ở Hà Nội là khó khăn đáng kể. Điều này, sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng, hiệu quả lãnh đạo của các cấp ủy, nói chung, Thành ủy, BTVTU, nói riêng, trong đó có lãnh đạo phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội.

Hai là, xã, phường mới ở Hà Nội sau sáp nhập tiếp tục giải quyết những vấn đề tồn đọng, lại xuất hiện những vấn đề mới cần giải quyết, nhất là kinh phí cho hoạt động văn hóa; một số cán bộ có biểu hiện quan liêu xa dân; một số cấp xã có biểu hiện thành “cấp huyện mới”.

Xã, phường ở Hà Nội sau sáp nhập thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp về cơ bản đã ổn định và hoạt động đạt hiệu quả bước đầu. Song, nhiều vấn đề tồn đọng ở khá nhiều nơi cần tiếp tục được giải quyết tốt, nhất là số cán bộ, công chức dôi dư; loại trừ cục bộ, mất đoàn kết... Bên cạnh, đó xuất hiện một số vấn đề mới cần giải quyết đạt hiệu quả, như: xã, phường ở Hà Nội là nơi chủ yếu trực tiếp thực hiện các chủ trương, nhiệm vụ,

giải pháp của Thành ủy, BTVTU về tuyên truyền, giữ gìn, bảo tồn các GTVHTT trên địa bàn và trong nhân dân địa phương. Trong khi đó, kinh phí phục vụ các hoạt động này, còn hạn hẹp; cơ chế, quy định về phân cấp ngân sách và nguồn thu chưa được sửa đổi, bổ sung phù hợp với các hoạt động văn hóa trên địa bàn xã, phường mới. Đáng quan tâm là kinh phí phục vụ triển khai các chương trình, hoạt động quảng bá, lan tỏa các giá trị văn hóa truyền thống đặc sắc của Thủ đô, công tác duy tu, tôn tạo các di tích văn hóa trên địa bàn xã, phường mới.

Địa bàn xã, phường mới rất rộng, số lượng thôn xóm, tổ dân phố và dân cư rất lớn so với xã, phường cũ; phương tiện thông tin, liên lạc ở Hà Nội rất hiện đại, hiệu quả; trình độ, năng lực của khá nhiều cán bộ, công chức còn hạn chế, bất cập so với yêu cầu, nhiệm vụ mới... xuất hiện tình trạng một số cán bộ, công chức có biểu hiện quan liêu, xa dân. Ở một số xã, phường có biểu hiện thành “cấp huyện mới”. Những vấn đề này, gây khó khăn và cản trở đáng kể việc tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy, BTVTU đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội trong thời gian tới.

Ba là, những hạn chế của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong toàn Đảng và ở Đảng bộ thành phố Hà Nội, tác động gây khó khăn nhất định đến việc tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy, BTVTU đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội trong những năm tới.

Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong toàn Đảng, nói chung, trong Đảng bộ thành phố Hà Nội, nói riêng vẫn còn những hạn chế, bất cập, như: tình trạng suy thoái, tiêu cực trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, nhất là tham nhũng, lãng phí, tiêu cực chưa được ngăn chặn một cách cơ bản. Nhiều cán bộ, đảng viên, trong đó có một số cán bộ cấp cao bị thi hành kỷ luật theo kỷ luật của Đảng, kỷ luật hành chính và bị xử lý hình sự. Tình trạng này, tác động, gây khó khăn nhất định đến chất lượng, hiệu quả tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy, BTVTU đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội những năm tới. Trong đó, điều đáng quan tâm là tình trạng này, tác động, làm

giảm sự nhiệt tình tham gia thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU, nói chung, về phát huy GTVHTT, nói riêng của khá nhiều cán bộ, đảng viên và nhân dân Hà Nội.

Bốn là, Thành ủy lãnh đạo phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội trong những năm tới chịu tác động mạnh mẽ của những mặt trái kinh tế thị trường, mở cửa, hội nhập sâu rộng quốc tế; sức ép của việc tăng dân số cơ học và tình trạng du nhập văn hóa ngoại lai, khó kiểm soát.

Cùng với những tác động tích cực lớn về nhiều mặt của kinh tế thị trường, mở cửa, hội nhập quốc tế ở Hà Nội, những tác động tiêu cực của nó cũng gây hậu quả không nhỏ. Đối với lĩnh vực văn hóa, đạo đức, lối sống, những tác động tiêu cực đó, làm biến đổi thước đo giá trị đạo đức, lối sống, giá trị văn hóa truyền thống; lối sống thực dụng, nhất là trong một bộ phận tuổi trẻ, gây khó khăn đáng kể cho việc giáo dục đạo đức cách mạng, lối sống trong sạch, lành mạnh trong một bộ phận nhân dân. Bên cạnh đó, việc du nhập văn hóa ngoại lai, kèm theo những mặt trái của nó chưa được kiểm soát chặt chẽ, lan tỏa rất nhanh trong một bộ phận không nhỏ thế hệ trẻ ở nhiều nơi trên địa bàn Hà Nội là đáng quan ngại. Cùng với sự tăng dân số cơ học rất nhanh của Hà Nội dẫn tới sự giao thoa văn hóa các vùng miền, địa phương khác có cả những mặt tiêu cực, xâm hại của Thủ đô. Những điều nêu trên, gây khó khăn không nhỏ cho việc tăng cường lãnh đạo phát huy GTVHTT của Thành ủy trong hiện tại và trong tương lai.

Năm là, cuộc đấu tranh bảo vệ, phát triển các GTVHTT của Hà Nội với việc phục hồi phong tục, tập quán, lễ hội truyền thống không phù hợp với điều kiện, xu hướng bảo tồn, phát triển GTVHTT của Hà Nội hiện nay và trong tương lai.

Trong thời kỳ đổi mới, nhất là trong những thập niên gần đây, công cuộc đổi mới ở nước ta, nhất là ở Hà Nội đạt thành tựu to lớn, đời sống vật chất và tinh thần của tuyệt đại đa số nhân dân tăng lên một bước lớn. Đi liền với sự tăng lên mạnh mẽ về đời sống của nhân dân, nhu cầu khôi phục, phát

triển các phong tục tập quán truyền thống ở các địa phương ngày càng tăng, nhất là các lễ hội, sinh hoạt văn hóa cộng đồng, trong đó có các phong tục tập quán lạc hậu, lễ hội truyền thống, sinh hoạt văn hóa cộng đồng lạc hậu, không còn phù hợp với xu hướng bảo tồn, phát triển GTVHTT của Hà Nội hiện nay và trong tương lai. Điều này, xuất hiện ở nhiều nơi vùng nông thôn, nhất là ở các xã vùng núi và vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Ngăn chặn, loại trừ tình trạng này, là công việc rất khó, không thể làm ngay, quyết liệt bằng những biện pháp cứng rắn. Vì, đây là vấn đề rất nhạy cảm, liên quan đến nhiều người dân, là khó khăn đáng kể đối với việc tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT ở Hà Nội những năm tới.

4.1.2. Phương hướng tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy giá trị văn hóa truyền thống thời gian tới

Cố Tổng Bí Thư Nguyễn Phú Trọng trong bài hát biểu tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc ngày 24/11/2021 tại Hà Nội đã chỉ ra các nhiệm vụ trọng tâm, trong đó, nhấn mạnh nhiệm vụ phát huy GTVHTT: *Thứ nhất*, phát huy cao độ những giá trị văn hoá, sức mạnh và tinh thần cống hiến của mọi người Việt Nam, tạo nguồn lực nội sinh và động lực đột phá để thực hiện thành công mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2025, 2030, tầm nhìn 2045 mà Đại hội XIII của Đảng đã đề ra. *Thứ hai*, xây dựng con người Việt Nam thời kỳ đổi mới, phát triển, hội nhập với những giá trị chuẩn mực phù hợp, gắn với giữ gìn, phát huy giá trị gia đình Việt Nam, hệ giá trị văn hoá, giá trị của quốc gia - dân tộc; kết hợp nhuần nhuyễn những giá trị truyền thống với giá trị thời đại: Yêu nước, đoàn kết, tự cường, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, kỷ cương, sáng tạo. *Thứ ba*, phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh vực văn hoá, môi trường văn hoá, đời sống văn hoá: Bảo tồn, phát huy các giá trị văn hoá truyền thống, tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại, đồng thời nâng cao chất lượng, hiệu quả sáng tạo các giá trị văn hoá mới. *Thứ tư*, phát huy vai trò chủ thể sáng tạo, chủ thể thụ hưởng văn hoá là nhân dân; tôn trọng và bảo vệ sự biểu đạt đa dạng của văn hoá, của người dân, các dân tộc, các vùng, miền....

Đề cao, phát huy vai trò tiên phong của đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, của những người làm công tác văn hoá. *Thứ năm*, chú trọng xây dựng Đảng và HTCT về văn hoá, về đạo đức ... Xây dựng văn hoá trong lãnh đạo, quản lý... Nâng cao vai trò, năng lực lãnh đạo của Đảng; hiệu quả quản lý của Nhà nước; sự tham gia tích cực của MTTQ và các tổ chức CT-XH trong sự nghiệp phát triển văn hoá. *Thứ sáu*, xây dựng môi trường văn hoá số phù hợp với nền kinh tế số, xã hội số và công dân số, làm cho văn hoá thích nghi, điều tiết sự phát triển bền vững đất nước trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Khẩn trương phát triển các ngành công nghiệp văn hoá, xây dựng thị trường văn hoá lành mạnh [91].

Đồng thời, Tổng Bí Thư chỉ rõ một số giải pháp chấn hưng và phát triển văn hoá, xây dựng con người Việt Nam trong những năm tới, cần tập trung thực hiện một cách quyết liệt và có hiệu quả trong đó có giải pháp phát huy các giá trị văn hóa truyền thống: *Thứ nhất*, tiếp tục nâng cao nhận thức và năng lực lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước trên lĩnh vực văn hoá. *Thứ hai*, xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác văn hoá tương xứng với yêu cầu và nhiệm vụ phát triển văn hoá Việt Nam trong giai đoạn mới; sớm khắc phục tình trạng chắp vá, tùy tiện trong bố trí cán bộ làm công tác văn hoá, ở cả Trung ương và địa phương. *Thứ ba*, quan tâm hơn nữa đến việc bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị văn hoá dân tộc, các giá trị văn hoá vật thể và phi vật thể của các vùng, miền, của đồng bào các dân tộc, kết hợp với tiếp thu tinh hoa văn hoá của thời đại. *Thứ tư*, xây dựng văn hoá ứng xử lành mạnh trong xã hội, phát huy những giá trị tích cực về thuần phong, mỹ tục của gia đình và xã hội; nêu cao tinh thần tương thân, tương ái, đoàn kết; trọng tình nghĩa, trọng công lý và đạo lý xã hội [91].

Nghị quyết số 15-NQ/TW nêu trên, của Bộ Chính chỉ rõ quan điểm: *Một là*, phát triển Thủ đô Hà Nội "Văn hiến - Văn minh - Hiện đại" là nhiệm vụ chính trị quan trọng đặc biệt trong chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; là trách nhiệm, nghĩa vụ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, của cả HTCT; là nhiệm vụ hàng đầu của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Hà Nội. *Hai là*,

xây dựng và phát triển Thủ đô thực sự xứng đáng là trung tâm đầu não chính trị - hành chính quốc gia, trái tim của cả nước; trung tâm lớn về kinh tế, văn hoá, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ và hội nhập quốc tế. Kết hợp hài hoà, nhuần nhuyễn giữa giữ gìn bản sắc văn hoá với phát triển kinh tế và giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hoá, trong đó văn hoá, con người vừa là mục tiêu, vừa là nền tảng, nguồn lực, động lực để phát triển Thủ đô. *Ba là*, xây dựng người Hà Nội hào hoa, thanh lịch, nghĩa tình, văn minh, tiêu biểu cho văn hoá, lương tri và phẩm giá con người Việt Nam [6].

Nghị quyết xác định nhiệm vụ, giải pháp đồng bộ phát triển Thủ đô đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, trong đó, nhấn mạnh nhiệm vụ, giải pháp về văn hóa:

Phát triển mạnh mẽ sự nghiệp văn hoá, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh, xứng đáng là trung tâm lớn về giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, y tế..... Tập trung phát triển văn hoá Thủ đô xứng tầm với truyền thống nghìn năm Thăng Long - Hà Nội; xây dựng Hà Nội thực sự là trung tâm hội tụ, kết tinh văn hoá của cả nước, trở thành nguồn lực phát triển mới cho Thủ đô [6].

Văn kiện Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh:

Xây dựng, phát triển, tạo môi trường và điều kiện xã hội thuận lợi nhất để khơi dậy truyền thống yêu nước, niềm tự hào dân tộc, niềm tin, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; tài năng, trí tuệ, phẩm chất của con người Việt Nam là trung tâm, mục tiêu và động lực phát triển quan trọng nhất của đất nước [37; tr. 116].

Dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội XIV của Đảng nhấn mạnh, nhiệm vụ, giải pháp: “Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa” [38; tr. 35].

Văn kiện Đại hội XVIII, nhiệm kỳ 2025-2030 Đảng bộ thành phố Hà Nội một trong những nhiệm vụ trọng tâm xây dựng, phát triển Thủ đô trong những năm tới:

Xây dựng con người Hà Nội trong kỷ nguyên mới; kết hợp nhuần nhuyễn giá trị truyền thống với giá trị thời đại. Giữ gìn, phát huy

ting hoa văn hóa, nâng cao nhận thức, thúc đẩy mạnh mẽ việc xây dựng, thực hiện giá trị, chuẩn mực, đặc trưng người Hà Nội thanh lịch, văn minh trong thời kỳ mới, coi đây là nguồn lực, động lực quan trọng trong chiến lược phát triển Thủ đô “Văn hiến - Văn minh - Hiện đại” [105, tr.29].

Từ những điều nêu trên, có thể xác định phương hướng tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Thủ đô những năm tới, gồm:

Một là, tiếp tục quán triệt, nhận thức sâu sắc quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp phát huy GTVHTT nêu trên trong các văn kiện Đảng, Văn kiện Đại hội XVIII của Đảng bộ thành phố Hà Nội và trong bài phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc năm 2021.

Quán triệt sâu sắc, nâng cao nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, các tổ chức trong HTCT, tổ chức xã hội và nhân dân Thành phố tạo nhận thức thống nhất để có hành động đúng tham gia thực hiện đạt hiệu quả nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy về phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội những năm tới.

Hai là, tập trung tạo chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng Thành ủy, BTVTU đáp ứng tốt yêu cầu lãnh đạo thực hiện thắng lợi việc phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội.

Tập trung giải quyết số lượng, cơ cấu, phẩm chất, trình độ mọi mặt, năng lực công tác, phong cách, lề lối làm việc khoa học của Thành ủy, BTVTU đáp ứng tốt yêu cầu lãnh đạo thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố nhiệm kỳ 2025-2030, tham gia thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, trong đó có phát huy GTVHTT.

Ba là, coi trọng và thực hiện tốt việc xây dựng đội ngũ cán bộ tham mưu, giúp việc Thành ủy và cán bộ hoạt động trên lĩnh vực văn hóa đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT.

Đây là lực lượng rất quan trọng góp phần để Thành ủy, BTVTU ban hành nghị quyết, chỉ thị, kết luận về phát huy GTVHTT ở Hà Nội, quán triệt,

hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận đó. Thành ủy, BTVTU tập trung xây dựng, nâng cao chất lượng những cán bộ tham mưu, coi trọng cán bộ chủ chốt và người đứng đầu.

Bốn là, tập trung xây dựng Đảng ủy UBND Thành phố; đảng ủy, chính quyền xã, phường, vững mạnh, thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về văn hóa đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT; coi trọng công tác kiểm tra, giám sát, xử lý sai phạm.

Đây là cấp ủy, chính quyền trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT. Thành ủy, BTVTU cần quan tâm thỏa đáng đến việc xây dựng các tổ chức này, có chất lượng, thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.

Năm là, thu hút MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội và nhân dân Thủ đô, các tổ chức, lực lượng ở ngoài Thủ đô tham gia đạt hiệu quả vào việc tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội.

Thành ủy, BTVTU tập trung lãnh đạo thực hiện tốt công việc nêu trên, tận dụng tốt nguồn lực bên ngoài, kết hợp chặt chẽ với nội lực thành sức mạnh tổng hợp thực hiện tốt việc phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội.

4.2. NHỮNG GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA THÀNH ỦY ĐỐI VỚI PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG THỜI GIAN TỚI

4.2.1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của Thành ủy, cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, các tổ chức trong hệ thống chính trị, tổ chức xã hội của Thành phố về tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy giá trị văn hóa truyền thống thời gian tới

Để lãnh đạo phát huy GTVHTT trên địa bàn Thủ đô trong thời gian tới, đạt hiệu quả, phải thực hiện nhiều giải pháp, trong đó, giải pháp về lãnh đạo các tổ chức trong HTCT, tổ chức xã hội, đội ngũ cán bộ, đảng viên của Thành phố là một giải pháp quan trọng hàng đầu, trước hết là nâng cao nhận thức trách nhiệm của Thành ủy, BTVTU về thực hiện nhiệm vụ này. Để các tổ

chức này, cán bộ, đảng viên có hành động đúng, đem lại hiệu quả trong tham gia thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội, công việc tiên quyết cần thực hiện tốt là nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức, lực lượng này, về những vấn đề chủ yếu về văn hóa, GTVHTT; sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT. Bởi vì, lý luận đã khẳng định, để có hành động đúng, hiệu quả trong thực hiện một công việc, trước hết, người thực hiện phải có nhận thức đúng về công việc, từ đó xác định trách nhiệm phải thực hiện. Thực tiễn đã kiểm nghiệm và khẳng định điều này. Để đạt được điều nêu trên, cần:

Một là, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của Thành ủy, BTVTU về tăng cường lãnh đạo phát huy GTVHTT; đổi mới nội dung tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, các tổ chức trong HTCT, tổ chức xã hội về những vấn đề nêu trên.

Đây là công việc quan trọng hàng đầu trong tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức, lực lượng nêu trên về phát huy GTVHTT trên địa bàn Thủ đô. Nội dung tuyên truyền cần được đổi mới theo hướng cụ thể, thiết thực đối với đối tượng tuyên truyền, gắn với những vấn đề thực tiễn, phục vụ đắc lực cho việc tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội.

Cần tập trung vào những vấn đề như: sự cần thiết phải tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội hiện nay. Phát huy GTVHTT là một trong những nhiệm vụ quan trọng của ngành văn hóa, nói riêng và của HTCT, nói chung dưới sự lãnh đạo của Đảng, ở Thủ đô Hà Nội, đó là sự lãnh đạo của Thành ủy, ở các địa phương là cấp ủy địa phương dưới sự lãnh đạo chung của Thành ủy. Trong đó, cấp ủy, tổ chức đảng các cấp và đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cấp ủy trong chính quyền, trong các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực văn hóa của Thành phố, cấp ủy xã, phường và đội ngũ cán bộ đảng viên là lực lượng nòng cốt. Bảo đảm sự hài hòa giữa “bảo tồn” và “phát triển” văn hóa, nghĩa là hài hòa giữa “đảm bảo

tính nguyên gốc” và “tăng tính thị trường”. Gắn liền công việc này, với sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa Thủ đô, trọng tâm là gắn với sự phát triển hợp lý, hiệu quả công nghiệp văn hóa. Trong đó, coi trọng ứng dụng hiệu quả chuyển đổi số và công nghệ số, từng bước thực hiện thắng lợi mục tiêu đưa ngành công nghiệp văn hóa của Thành phố trở thành một ngành kinh tế mũi nhọn, một trong những động lực tăng trưởng của Hà Nội...

Hai là, đưa nội dung phát huy GTVHTT vào nội dung sinh hoạt, hội nghị cấp ủy, tổ chức đảng, các tổ chức trong HTCT, câu lạc bộ, nhà văn hóa, thư viện thôn, làng, tổ dân phố, lễ hội truyền thống; văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, tọa đàm, hội thảo và các đề tài khoa học ở Hà Nội.

Các cấp ủy, nhất là cấp ủy cơ sở, chi ủy, chi bộ thôn, tổ dân phố và đảng ủy, ban thường vụ đảng ủy xã, phường, các tổ chức CT-XH là lực lượng chủ yếu trực tiếp tiến hành các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên ở các xã, phường về phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội và địa bàn xã, phường.

Các tổ chức này, cần chọn và đưa nội dung phù hợp về phát huy giá trị văn hóa truyền thống vào sinh hoạt cấp ủy, tổ chức đảng, các hội nghị sơ kết, tổng kết hoạt động của cấp ủy, tổ chức đảng, các tổ chức trong HTCT; hội nghị quán triệt nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng và của Thành ủy, BTVTU xác định nhiệm vụ, giải pháp thực hiện. Các chi bộ thôn, tổ dân phố tăng cường sinh hoạt chi bộ theo chuyên đề một năm một lần về phát huy các GTVHTT. Đồng thời, đảng ủy xã, phường, chi ủy, chi bộ thôn, tổ dân phố tăng cường lãnh đạo, nâng cao chất lượng hoạt động của các câu lạc bộ, nhà văn hóa, thư viện thôn, làng, tổ dân phố, lễ hội truyền thống; hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao...trên địa bàn theo hướng coi trọng giữ gìn và phát huy các GTVHTT đối với sự phát triển của địa phương.

Thành ủy, BTVTU tăng cường lãnh đạo, đổi mới, nâng cao chất lượng các cuộc tọa đàm, hội thảo khoa học và thực hiện các đề tài khoa học về văn hóa, phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội theo hướng thiết thực tiết kiệm,

hiệu quả. Đặc biệt coi trọng vận dụng kết quả vào phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội.

Ba là, coi trọng sử dụng các phương tiện truyền thông hiện đại, tập trung vào thế hệ trẻ, trường học, cơ quan, doanh nghiệp để tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của thế hệ trẻ đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội.

Các cấp ủy, nhất là cấp ủy ở các tổ chức, đơn vị hoạt động trong lĩnh vực truyền thông đại chúng tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo sử dụng đạt hiệu quả các phương tiện truyền thông hiện đại trong tuyên truyền, nâng cao nhận thức trách nhiệm của các tổ chức trong hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với phát huy GTVHTT. Coi trọng sử dụng báo điện tử, truyền hình, các trang mạng xã hội, phát thanh ...; tập trung hơn việc tuyên truyền trong thế hệ trẻ, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp thanh niên, doanh nghiệp; tôn vinh các cá nhân, tập thể có đóng góp tích cực trong việc bảo tồn và phát huy GTVHTT; đưa những nội dung về phát huy GTVHTT vào dạy và học ở các nhà trường của Hà Nội phù hợp với từng đối tượng học sinh, sinh viên; coi trọng việc đa dạng hóa phương pháp thực hiện và nâng cao chất lượng công việc này.

Bốn là, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tuyên truyền về văn hóa, phát huy GTVHTT phù hợp với từng loại đối tượng tuyên truyền đem lại hiệu quả.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin như: trình chiếu 3D Mapping, sân khấu hóa, sự kiện; phát triển các sản phẩm truyền thông đa dạng như phim ngắn, video clip, podcast, phim tài liệu ngắn, âm nhạc, kịch nói, tiểu phẩm hài hước... trong tuyên truyền về văn hóa, phát huy GTVHTT. Thực hiện những công việc này, cần coi trọng xác định nội dung, hình thức phù hợp với từng loại đối tượng để đạt hiệu quả. Đồng thời, cần đầu tư thiết kế các ấn phẩm truyền thông như banner, poster, infographic có nội dung thiết

thực, hình ảnh đẹp, bố cục hợp lý, đảm bảo tính thẩm mỹ và thu hút thị giác.... thay vì chỉ dựa vào cách quán triệt, tuyên truyền, tổ chức các hội nghị trực tuyến.

Năm là, phát huy mạnh mẽ vai trò của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, Sở Văn hóa - Truyền thông, cán bộ và những người làm công tác văn hóa, xã hội ở xã, phường trong tuyên truyền về phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội.

Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, Sở Văn hóa - Thể thao Thành phố là lực lượng chủ yếu tham mưu, đề xuất với Thành ủy và UBND Thành phố về chủ trương, giải pháp phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội. Trong đó, có tham mưu, đề xuất chủ trương, giải pháp nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức trong HTCT, tổ chức xã hội và nhân dân Thành phố đối với phát huy GTVHTT. Ban Thường vụ Thành ủy tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, Sở Văn hóa - Thể thao nghiên cứu các hình thức, phương pháp mới trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và nhân dân Hà Nội về phát huy GTVHTT; coi trọng phát huy vai trò của cán bộ và những người đảm nhiệm công tác văn hóa, xã hội ở xã, phường trong thực hiện công việc này.

4.2.2. Nâng cao chất lượng Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy; coi trọng Ban Tuyên giáo và Dân vận đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy giá trị văn hóa truyền thống

4.2.2.1. Nâng cao chất lượng Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy giá trị văn hóa truyền thống trên địa bàn Hà Nội

Thành ủy, BTVTU có chức năng nhiệm vụ lãnh đạo mọi tổ chức, mọi hoạt động ở Hà Nội, có vai trò đặc biệt quan trọng, quyết định thắng lợi công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và sự phát triển, vững mạnh về mọi mặt của Thủ đô, trong đó có việc phát huy GTVHTT. Thực hiện tốt

công việc này, sẽ tạo sự lan tỏa, tác động lớn đến sự phát triển của các tỉnh, thành phố trong cả nước. Đồng thời, Thành ủy, BTVTU chịu trách nhiệm trước hết và cao nhất trước nhân dân Thủ đô, Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư về sự phát triển, sự ổn định chính trị, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội và cuộc sống của nhân dân Thủ đô.

Để thể hiện rõ và khẳng định vai trò nêu trên, Thành ủy và BTVTU phải được xây dựng vững mạnh có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ, theo Nghị quyết Trung ương 7 khóa XII “về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ”. Điều này, bảo đảm cho các Thành ủy viên, ủy viên BTVTU thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao, tạo thành sức mạnh tập thể, hoạt động hiệu quả, thể rõ trên thực tế, khẳng định vai trò của Thành ủy và BTVTU là nhân tố quyết định thắng lợi việc phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội. Để đạt được yêu cầu này, cần:

Một là, cụ thể hóa tiêu chuẩn Thành ủy viên, ủy viên BTVTU, tiêu chuẩn chức danh chủ chốt của Thành ủy, BTVTU, tạo tiền đề, cơ sở thực hiện tốt các khâu của công tác cán bộ, tạo nên Thành ủy và BTVTU có chất lượng, hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

Cần quán triệt, nhận thức sâu sắc các quy định về tiêu chuẩn cán bộ trong các văn kiện Đảng, nhất là Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đã được bổ sung trong Báo cáo Tổng kết 10 năm thực hiện Chiến lược tại Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ chín, khóa X (Báo cáo số 145/TLHN ngày 25/12/2008).

Coi trọng quán triệt đầy đủ, sâu sắc Quy định số 365-QĐ/TW ngày 30/8/2025 nêu trên của Bộ Chính trị về tiêu chuẩn, tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý. Trong đó, quy định cụ thể tiêu chuẩn chung, gồm: tiêu chuẩn chính trị; tiêu chuẩn tư tưởng; tiêu chuẩn về phẩm chất đạo đức, lối sống và tiêu chuẩn về ý thức tổ chức kỷ luật; về trình độ mọi mặt và năng lực tổ chức thực tiễn; tiêu chuẩn về uy tín và khả năng quy tụ, đoàn kết cán bộ,

đảng viên, công chức, viên chức ở cơ quan, đơn vị và nhân dân địa phương, nơi cán bộ làm việc và cư trú; kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; tiêu chuẩn về sức khỏe và độ tuổi và kinh nghiệm công tác, bảo đảm cho cán bộ thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.

Đồng thời, cần dựa vào tiêu chuẩn chung cấp ủy viên các cấp nhiệm kỳ 2025-2030 của Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị “về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng”, gồm: tiêu chuẩn về bản lĩnh chính trị; phẩm chất đạo đức, lối sống, năng lực cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước...; trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý nhà nước...; cán bộ được giới thiệu để bầu tham gia cấp ủy, các chức vụ (cao hơn) lãnh đạo cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc (gồm các tổ chức chính trị - xã hội) phải có thời gian giữ chức vụ đang đảm nhiệm hoặc chức vụ tương đương ít nhất là 1 năm (12 tháng); sức khỏe, độ tuổi. Cần quán triệt các văn kiện và chỉ dẫn nêu trên để cụ thể hóa tiêu chuẩn Thành ủy viên, ủy viên BTVTU.

Hai là, duy trì thành nền nếp việc định kỳ bồi dưỡng cập nhật kiến thức, nâng cao trình độ mọi mặt, năng lực tổ chức thực tiễn, tích lũy kinh nghiệm của Thành ủy viên, ủy viên BTVTU; coi trọng trình độ, năng lực, kinh nghiệm lãnh đạo phát huy GTVHTT.

Đại hội đại biểu lần thứ XVIII Đảng bộ Thành phố nhiệm kỳ 2025-2030 đã bầu được Thành ủy mới có chất lượng cao; Thành ủy đã bầu được BTVTU gồm những Thành ủy viên tiêu biểu về mọi mặt. Thành ủy, BTVTU nhiệm kỳ này, bảo đảm lãnh đạo thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội, trong đó có lãnh đạo phát huy GTVHTT trên địa Hà Nội, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Song, để thực hiện tốt nhiệm vụ này, cần duy trì thành nền nếp việc định kỳ bồi dưỡng cập nhật kiến thức, nâng cao trình độ mọi mặt, năng lực tổ chức thực tiễn, tích lũy kinh nghiệm của Thành ủy viên, Ủy viên BTVTU. Trong đó, coi trọng bồi dưỡng nâng cao trình độ về văn hóa, GTVHTT, phát huy GTVHTT, cấp ủy lãnh đạo phát huy

GTVHTT; quản lý nhà nước về văn hóa, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân tham gia vào sự lãnh đạo của cấp ủy đối với phát huy GTVHTT, tham gia quản lý nhà nước về phát huy GTVHTT ở địa phương...

Thành ủy, BTVTU lãnh đạo, chỉ đạo sử dụng linh hoạt, hiệu quả các hình thức, phương pháp thực hiện công việc nêu trên, gồm: tổ chức các lớp học về những nội dung cần thiết trong thời gian thích hợp; qua sinh hoạt cấp ủy, tổ chức đảng, các hội nghị sơ kết, tổng kết công tác của cấp ủy, tổ chức đảng, triển khai nhiệm vụ thời gian tới; các cuộc tọa đàm, hội thảo và thực hiện các đề tài khoa học về văn hóa, bảo tồn, phát huy GTVHTT, Đảng lãnh đạo phát huy GTVHTT...; qua hoạt động của các cơ quan truyền thông đại chúng của Hà Nội; trao đổi, học tập kinh nghiệm về cấp ủy lãnh đạo phát huy GTVHTT, quản lý nhà nước về văn hóa... với các cấp ủy trong và ngoài Hà Nội và với một số nước trên thế giới theo đường lối đối ngoại của Đảng...

Ba là, thực hiện tốt các khâu của công tác cán bộ, để có Thành ủy, BTVTU nhiệm kỳ 2030-2035, bảo đảm lãnh đạo Hà Nội phát triển, vững mạnh trong nhiệm kỳ này, trong đó có lãnh đạo phát huy GTVHTT.

Thành ủy, BTVTU tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các khâu của công tác cán bộ để chuẩn bị và có được Thành ủy, BTVTU nhiệm kỳ 2030-2035 có chất lượng tốt, gồm: tạo nguồn cán bộ đưa vào quy hoạch Thành ủy, BTVTU nhiệm kỳ 2030-2035; xây dựng quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển cán bộ trong quy hoạch; quản lý, đánh giá, kiểm tra, giám sát, giới thiệu ứng cử, đề cử....; các cấp ủy, cán bộ, đảng viên, các tổ chức trong hệ thống chính trị và nhân dân tham gia thực hiện các khâu của công tác cán bộ...

Bốn là, tạo thuận lợi cho Thành ủy viên, Ủy viên BTVTU thực hiện tốt việc tự học tập, tự rèn luyện về mọi mặt, đáp ứng yêu cầu thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ lãnh đạo phát huy GTVHTT của Thành ủy, BTVTU; tăng cường kiểm tra, giám sát.

Thành ủy, BTVTU tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo tạo thuận lợi cho Thành ủy viên, ủy viên BTVTU thực hiện tốt công việc nêu trên đáp ứng yêu cầu thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo xây

dụng và thực hiện kế hoạch tự học tập, tự rèn luyện của từng Thành ủy viên, Ủy viên BTVTU. Đồng thời, BTVTU tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch tự học tập, tự rèn luyện; cổ vũ, động viên những Thành ủy viên, Ủy viên BTVTU thực hiện tốt kế hoạch, chấn chỉnh những lệch lạc. Qua đó, góp phần vào việc tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy, BTVTU đối với phát huy GTVHTT.

4.2.2.2. Nâng cao chất lượng các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy, coi trọng Ban Tuyên giáo và Dân vận đáp ứng yêu cầu tăng sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy giá trị văn hóa truyền thống

Theo Quy định số 294-QĐ/TW ngày 26/5/2025 của Đảng “về thi hành Điều lệ Đảng”, Thành ủy Hà Nội có các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc gồm: Văn phòng Thành ủy, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra, Ban Tổ chức, Ban Tuyên giáo và Dân vận, Ban Nội chính Thành ủy. Các cơ quan này, có vai trò rất quan trọng đối với chất lượng, hiệu quả lãnh đạo của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy. Nhiều cán bộ, đảng viên và nhân dân cho rằng, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy là “bộ óc thứ hai” của Thành ủy. Điều này đúng. Song, để, thể hiện rõ và khẳng định vai trò nêu trên, các cơ quan tham mưu phải được xây dựng vững mạnh, nâng cao chất lượng. Đạt được điều này, cần:

Một là, ổn định tổ chức bộ máy và cán bộ các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy sau Đại hội đại biểu lần thứ XVIII Đảng bộ thành phố, bắt tay vào hoạt động ngay, đạt hiệu quả việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan chuyên trách tham mưu.

Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy đã có những biến đổi khi thực hiện chủ trương của Đảng về sáp nhập các cơ quan, đơn vị cấp Thành phố, nhất là sáp nhập Ban Tuyên giáo với Ban Dân vận Thành ủy thành Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy và biến đổi về cán bộ, nhất là cán bộ chủ chốt sau Đại hội lần thứ XVIII Đảng bộ Thành phố.

Ban Thường vụ Thành ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo ổn định tổ chức bộ máy và cán bộ các cơ quan này, nhất là cán bộ chủ chốt và người đứng đầu; tiếp tục giải quyết tốt những cán bộ dôi dư ở các ban đã sáp nhập, tránh xảy ra mất đoàn kết, để bắt tay ngay vào thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan tham mưu. Đồng thời, BTVTU tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng việc tham mưu, đề xuất của các cơ quan này, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của Thành ủy, BTVTU, trong đó có thực hiện nhiệm vụ lãnh đạo phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội.

Hai là, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy Hà Nội cần quán triệt sâu sắc quy định của Đảng về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của mình để xây dựng tổ chức bộ máy, cán bộ và thực hiện chức năng, nhiệm vụ.

Ban Bí thư đã ban hành Quy định số 329-QĐ/TW ngày 13/6/2025 về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của cơ quan chuyên trách, tham mưu, giúp việc cấp ủy cấp tỉnh. Ban Thường vụ Thành ủy cần lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của mình quán triệt đầy đủ, sâu sắc quy định này; đồng thời cụ thể hóa phù hợp với từng cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc để tổ chức thực hiện; coi trọng quán triệt, cụ thể hóa Quy định số 329-QĐ/TW nêu trên để tổ chức thực hiện.

Ba là, BTVTU lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các khâu của công tác cán bộ, trước tiên là xây dựng tiêu chuẩn cán bộ tham mưu; coi trọng đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực, kỹ năng tham mưu, đề xuất về chủ trương, giải pháp lãnh đạo phát huy GTVHTT của Thành ủy.

Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, chưa quy định tiêu chuẩn riêng của cán bộ tham mưu, song dựa vào tiêu chuẩn chung của đội ngũ cán bộ thể hiện trong Chiến lược cán bộ, kết quả nghiên cứu của các công trình khoa học về cán bộ tham mưu và thực tế xây dựng đội ngũ cán bộ tham mưu các cấp của các cấp ủy, có thể xác định tiêu chuẩn cán bộ tham mưu. Ngoài tiêu chuẩn chung của đội ngũ cán bộ, cán bộ tham mưu còn phải có tiêu chuẩn như: có tư duy độc lập, có năng lực phân tích sâu và tổng hợp tốt; hiểu thực tế, hiểu sâu thực tế thuộc lĩnh vực cán bộ

làm tham mưu; có kiến thức sâu và kinh nghiệm công tác về lĩnh vực cán bộ làm công tác tham mưu; lắng nghe ý kiến khác nhau, có chính kiến và tuân theo ý kiến đúng. Trên cơ sở những tiêu chuẩn này, BTVTU lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa tiêu chuẩn cán bộ tham mưu của từng cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy, tạo cơ sở để thực hiện các khâu của công tác cán bộ đạt hiệu quả.

Ban Thường vụ Thành ủy coi trọng lãnh đạo thực hiện tốt các khâu của công tác cán bộ, như: tạo nguồn, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, quản lý, đánh giá, kiểm tra, giám sát, bổ nhiệm, thực hiện chính sách cán bộ đối với cán bộ tham mưu. Trong công tác bồi dưỡng cán bộ tham mưu cần coi trọng bồi dưỡng kiến thức về văn hóa, GTVHTT, cấp ủy lãnh đạo phát huy GTVHTT cho cán bộ của cơ quan tham mưu.

Bốn là, BTVTU lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và thực hiện quy chế hoạt động của từng các cơ quan chuyên trách tham mưu và quy chế phối hợp hoạt động của các cơ quan tham mưu.

Ban Thường vụ thành ủy tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và thực hiện quy chế hoạt động của từng các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy; quy chế phối hợp hoạt động của các cơ quan chuyên trách tham mưu trong việc tham mưu, đề xuất với Thành ủy về chủ trương, giải pháp lãnh đạo mọi hoạt động của Thành phố, trong đó, có lãnh đạo phát huy phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội. Đồng thời, BTVTU coi trọng kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế; lãnh đạo, chỉ đạo duy trì thành nề nếp việc định kỳ sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về thực hiện quy chế. Qua đó, chỉnh sửa, bổ sung để quy chế hoàn chỉnh hơn.

4.2.3. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy về văn hóa, phát huy giá trị văn hóa truyền thống trên địa bàn Hà Nội

4.2.3.1. Thành ủy tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, ban hành nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy về văn hóa, phát huy giá trị văn hóa truyền thống

Đây là công việc rất quan trọng tạo tiền đề, cơ sở để Thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện thắng lợi nghị quyết, chỉ thị, kết luận của

Thành ủy, BTVTU về văn hóa và phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội. Qua đó, Thành ủy thực hiện tốt nhiệm vụ lãnh đạo phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội có hiệu quả. Vì vậy, Thành ủy, BTVTU cần đặc biệt coi trọng thực hiện tốt công việc nêu trên. Cần thực hiện tốt những giải pháp sau:

Một là, kế hoạch hóa việc xây dựng, ban hành nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về văn hóa, phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội.

Kế hoạch hóa đúng đắn, cụ thể việc xây dựng, ban hành nghị quyết, chỉ thị, kết luận nêu trên có tác dụng nhiều mặt: Thành ủy, BTVTU chủ động trong việc lãnh đạo, chỉ đạo chuẩn bị và xây dựng dự thảo nghị quyết, chỉ thị, kết luận của mình về văn hóa, phát huy GTVHTT; chủ động trong việc tổ chức hội nghị Thành ủy, BTVTU để thảo luận, quyết định về nghị quyết, chỉ thị, kết luận đó; các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy và các cơ quan, đơn vị có liên quan chủ động trong công việc đề tham mưu, đề xuất về nội dung nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, về văn hóa, phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội. Kế hoạch này, được bao hàm trong chương trình, kế hoạch làm việc của Thành ủy, BTVTU sau Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố các nhiệm kỳ và trong kế hoạch xây dựng, ban hành nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU trong toàn khóa. Vì vậy, Thành ủy, BTVTU cần coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công việc này, cần quan tâm đến việc kế hoạch xây dựng, ban hành nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về văn hóa, phát huy GTVHTT.

Các chỉ thị, kết luận về văn hóa, phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội, thường do BTVTU ban hành, nghị quyết về văn hóa, phát huy GTVHTT thường do Thành ủy ban hành.

Hai là, BTVTU lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, có chất lượng việc xây dựng dự thảo nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về văn hóa, coi trọng xác định đúng chủ đề, nội dung nghị quyết của Thành ủy về văn hóa, nhấn mạnh nội dung về phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội.

Cùng với việc lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng dự thảo nội dung các chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về văn hóa, phát huy GTVHTT, một mặt, Thành ủy, xuất phát từ tình hình cụ thể của Hà Nội, có thể triển khai lãnh đạo, xây dựng dự thảo nghị quyết chuyên về văn hóa, trong đó nhấn mạnh những nội dung, giải pháp về phát huy trên địa bàn Hà Nội. Mặt khác, trên cơ sở Nghị quyết của Đảng về văn hóa, xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, hiện tại là Nghị quyết Trung ương 9 khóa XI của Đảng “về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”, Thành ủy, BTVTU lãnh đạo, xây dựng dự thảo nghị quyết về văn hóa, phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội.

Ban Thường vụ Thành ủy tập trung vào lãnh đạo, chỉ đạo xác định chủ đề của nghị quyết của Thành ủy về văn hóa, thường được thể hiện ở tên của nghị quyết sẽ ban hành; nội dung của nghị quyết. Đồng thời, BTVTU lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện những công việc cần thiết để dự thảo nghị quyết có chất lượng tốt, như: thành lập và hoạt động của tiểu ban xây dựng dự thảo nghị quyết; điều tra, khảo sát thực tiễn, thu thập thông tin; xử lý thông tin, hình thành dự thảo nghị quyết; tiến hành những công việc về trao đổi, thảo luận, chỉnh sửa dự thảo nghị quyết; xin ý kiến BTVTU về dự thảo nghị quyết; chỉnh sửa, bổ sung, hoàn chỉnh dự thảo nghị quyết để hội nghị Thành ủy thảo luận, quyết định. Trong quá trình thực hiện những công việc này, cần tổ chức tọa đàm, hội thảo khoa học về chủ đề và nội dung dự thảo nghị quyết, coi trọng nâng cao chất lượng các cuộc tọa đàm, hội thảo về vấn đề này.

Ba là, đổi mới, nâng cao chất lượng hội nghị Thành ủy về thảo luận, quyết định nghị quyết của Thành ủy về văn hóa, phát huy GTVHTT ở Hà Nội.

Ban Thường vụ Thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt việc chuẩn bị những phương tiện cần thiết phục vụ hội nghị nêu trên của Thành ủy. Coi trọng việc tăng cường dân chủ trong hội nghị; tôn trọng những ý kiến khác nhau, khuyến khích tranh luận, phản biện; định hướng hội nghị thảo luận về những nội dung trọng tâm, những vấn đề còn nhiều ý kiến khác nhau để đi đến thống nhất;

kết luận những vấn đề có sự thống nhất cao. Đối với những vấn đề chưa có sự thống nhất, cần đề nghị các thành viên tham dự hội nghị tiếp tục nghiên cứu thực tiễn để làm sáng tỏ. Người chủ trì hội nghị (thường là Bí thư Thành ủy) kết luận hội nghị. Sau hội nghị Thành ủy về vấn đề này, cần thực hiện ngay những công việc cần thiết để ban hành nghị quyết và triển khai thực hiện.

4.2.3.2. Thành ủy tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy về văn hóa, phát huy giá trị văn hóa truyền thống

Đây là khâu đặc biệt quan trọng và khó nhất trong quá trình lãnh đạo của Thành ủy, nói chung, lãnh đạo phát huy GTVHTT, nói riêng. Nghị quyết của Thành ủy, trong đó, có nghị quyết về văn hóa, phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội dù có được xây dựng đúng đắn, có chất lượng, song việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện nghị quyết đạt kết quả thấp, hoặc không đạt kết quả, nghị quyết không có giá trị. Điều này, ảnh hưởng không nhỏ đến vị thế, vai trò của Thành ủy. Để lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện nghị quyết của Thành ủy về văn hóa, phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội đạt hiệu quả, trong thời gian tới, cần:

Một là, đổi mới, nâng cao chất lượng việc quán triệt nghị quyết của Đảng, Thành ủy về văn hóa, phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội, coi trọng thực hiện công việc này trong các tổ chức, lực lượng nòng cốt.

Thành ủy, BTVTU đổi mới, nâng cao chất lượng việc quán triệt nghị quyết của Đảng, Thành ủy về văn hóa, phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội trong các tổ chức của hệ thống chính trị và nhân dân Hà Nội. Coi trọng tiến hành công việc này, trong các các tổ chức, lực lượng nòng cốt, gồm: cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, chính quyền Thành phố, xã, phường và trong các cơ quan, đơn vị hoạt động trong lĩnh vực văn hóa của Hà Nội.

Đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện công việc nêu trên, theo hướng nhấn mạnh quan điểm, chủ trương của Đảng, Thành ủy về văn hóa, văn hóa truyền thống và GTVHTT ở Hà Nội; mô hình điển hình tiên tiến về phát huy

GTVHTT ở Hà Nội; đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch về văn hóa truyền thống của Thủ đô....

Ban Thường vụ Thành ủy tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới, nâng cao chất lượng việc quán triệt nghị quyết, của Đảng, Thành ủy về văn hóa, phát huy GTVHTT trong cấp ủy, tổ chức đảng các cấp, cán bộ, đảng viên; coi trọng các cấp ủy, tổ chức đảng cán bộ, đảng viên trong tổ chức đảng trực thuộc; cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên trong chính quyền Thành phố, xã, phường; trong các cơ quan đơn vị hoạt động trong lĩnh vực văn hóa của Hà Nội. Ban Thường vụ Thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo việc đổi mới, nâng cao chất lượng hội nghị quán triệt quyết của Đảng, Thành ủy về văn hóa, phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội cho cán bộ chủ chốt các tổ chức nêu trên và cán bộ chủ chốt của MTTQ, các tổ chức CT-XH theo hướng: chọn báo cáo viên có chất lượng, Bí thư, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy cần đảm nhiệm công việc này; báo cáo ngắn gọn nội dung Nghị quyết, nhấn mạnh nội dung trọng tâm, khâu đột phá; tăng cường thảo luận, tranh luận, giải đáp thắc mắc...

Ban Thường vụ Thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ việc tổ chức quán triệt nghị quyết nêu trên trong các cấp ủy, tổ chức đảng, các tổ chức trong hệ thống chính trị Thành phố, xã, phường, các cơ quan, đơn vị. Những cán bộ chủ chốt đã tham dự hội nghị quán triệt nghị quyết nêu trên là lực lượng nòng cốt trong các hội nghị này. Cần tăng cường dân chủ thảo luận, tranh luận, giải đáp thắc mắc, thảo luận và quyết định chương trình hành động thực hiện nghị quyết.

Hai là, BTVTU lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền Thành phố cụ thể hóa, thể chế hóa nghị quyết của Thành ủy về văn hóa, phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội, phân công Ủy viên BTVTU phụ trách tổ chức thực hiện từng nội dung của nghị quyết.

Ban Thường vụ Thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo HĐND Thành phố xây dựng nghị quyết của HĐND về cụ thể hóa nghị quyết của Thành ủy về văn

hóa, phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội. Hội đồng nhân dân Thành phố chỉ đạo UBND Thành phố xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án của UBND để thực hiện nghị quyết của HĐND Thành phố về vấn đề này và triển khai thực hiện trong toàn Thành phố. Đồng thời, BTVTU phân công từng ủy viên BTVTU phụ trách tổ chức thực hiện từng nội dung của nghị quyết, phân công những ủy viên BTVTU có nhiệm vụ thuộc lĩnh vực văn hóa và liên quan trực tiếp đến lĩnh vực này, phụ trách những nội dung trọng yếu của nghị quyết.

Ba là, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo “điểm”, xây dựng và phát huy vai trò, tác dụng của điển hình tiên tiến về thực hiện nghị quyết của Thành ủy về văn hóa, phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội; thực hiện tốt phương châm 5 rõ đối với cấp ủy, cán bộ chủ chốt về thực hiện nghị quyết.

Thành ủy, BTVTU tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công việc nêu trên. Coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo lựa chọn “điểm”, “chỉ đạo điểm” thực hiện nghị quyết của Thành ủy về văn hóa, phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội. Cần chọn những địa phương, cơ quan, đơn vị phù hợp với việc thực hiện từng nội dung trọng tâm, khâu đột phá trong nghị quyết của Thành ủy về văn hóa, phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đạt hiệu quả. Qua đó phát huy vai trò, tác dụng của những địa phương, cơ quan đơn vị này. Đồng thời, BTVTU tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và phát huy vai trò, tác dụng của điển hình tiên tiến về thực hiện nghị quyết của Thành ủy về văn hóa, phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội; sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm, nhân ra diện rộng.

Việc chọn địa phương làm điển hình tiên tiến trong thực hiện nghị quyết của Thành ủy, cần chọn những địa phương không có nhiều điểm đặc thù, thế mạnh về phát huy GTVHTT so với các địa phương khác; không nên đầu tư quá lớn về tài chính và những điều kiện khác; coi trọng việc phát huy trí tuệ, tính sáng tạo của điển hình tiên tiến trong thực hiện nghị quyết của Thành ủy về văn hóa, phát huy GTVHTT và tổng kết, đúc rút kinh nghiệm, áp dụng kinh nghiệm về vấn đề này.

Trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghị quyết của Thành ủy về văn hóa, phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội, BTVTU cần lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt phương châm 5 rõ đối với cấp ủy, cán bộ chủ chốt trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghị quyết này, của Thành ủy: rõ về nhiệm vụ; rõ về lực lượng tiến hành, rõ về thời gian thực hiện, rõ về trách nhiệm và rõ về hiệu quả thực hiện nghị quyết.

Bốn là, BTVTU tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo duy trì thành nền nếp việc định kỳ sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về tổ chức thực thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về văn hóa, phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội.

Thành ủy, BTVTU quan tâm thỏa đáng đến công việc nêu trên. Cần tiến hành công việc này, một cách khách quan, trung thực, với quan điểm chỉ đạo và phương châm: nhìn thẳng vào sự thật; nói rõ, nói đúng, đầy đủ sự thật; không né tránh, hình thức, “bệnh thành tích”, nhất là chỉ rõ những khuyết điểm, hạn chế, xác định đúng nguyên nhân; từng nguyên nhân của từng khuyết điểm, hạn chế phải có địa chỉ, gắn với tập thể và cá nhân cụ thể, không chung chung, để xác định trách nhiệm. Trong đúc rút kinh nghiệm về tổ chức thực thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về văn hóa, phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội, không chỉ rút ra những kinh nghiệm thành công, mà còn rút ra những kinh nghiệm chưa thành công.

4.2.4. Nâng cao chất lượng tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, công chức các cơ quan chuyên môn, sở của Ủy ban nhân dân Thành phố, coi trọng Sở Văn hóa - Thể thao đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy giá trị văn hóa truyền thống ở Hà Nội

4.2.4.1. Nâng cao chất lượng các cơ quan chuyên môn, các sở của Ủy ban nhân dân Thành phố, coi trọng Sở Văn hóa - Thể thao đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy giá trị văn hóa truyền thống trên địa bàn Thành phố Hà Nội

Ủy ban nhân dân Thành phố là cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa, các hoạt động văn hóa ở Hà Nội, trong đó có quản lý nhà nước về phát huy

GTVHTT. Các cơ quan chuyên môn của UBND thành phố Hà Nội là các cơ quan tham mưu của UBND thành phố về thực hiện chức năng, nhiệm vụ của UBND thành phố, trong đó, nhiệm vụ chủ yếu là quản lý nhà nước mọi hoạt động trên địa bàn Thành phố theo quy định của pháp luật. Các sở của của Thành phố giúp UBND Thành phố thực hiện nhiệm vụ được giao. Các cơ quan này, có vai trò rất quan trọng đối với hoạt động quản lý nhà nước về mọi lĩnh vực đời sống xã hội của UBND Thành phố, trong đó, có quản lý nhà nước về phát huy GTVHTT. Sở Văn hóa - Thể thao Thành phố và các cơ quan chuyên môn của Thành phố liên quan trực tiếp đến văn hóa, có vai trò rất quan trọng đối với công việc này. Vì thế, để tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội, không thể không thực hiện tốt các giải pháp nâng cao chất lượng các cơ quan chuyên môn, các sở của UBND Thành phố, coi trọng Sở Văn hóa - Thể thao. Cần:

Một là, các cơ quan chuyên môn, các sở của UBND Thành phố tiếp tục quán triệt sâu sắc chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan và của UBND Thành phố để thực hiện có hiệu quả.

Cán bộ, công chức các cơ quan chuyên môn, các sở của UBND Thành phố, nhất là cán bộ chủ chốt, người đứng đầu tiếp tục quán triệt đầy đủ, sâu sắc nhiệm vụ của từng cơ quan và của UBND Thành phố theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương đã được chỉnh sửa, bổ sung năm 2025 (Luật số 65/2025/QH15 ngày 19/02/2025, Luật Tổ chức chính quyền địa phương). Trên cơ sở đó, tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ của từng cơ quan và từng sở, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ của UBND Thành phố.

Hai là, tiếp tục kiện toàn, ổn định tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn, sở của UBND Thành phố, để hoạt động đạt hiệu quả, tạo thuận lợi cho UBND thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý nhà nước về mọi mặt, trong đó có quản lý nhà nước về văn hóa, phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội.

Đảng ủy UBND Thành phố dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy tiếp tục kiện toàn, ổn định tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn, các sở

của mình, nhất là các cơ quan, sở có sự sáp nhập để hoạt động đạt hiệu quả. Qua đó, góp phần thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của UBND Thành phố, trong đó, có nhiệm vụ quản lý nhà nước về văn hóa, phát huy GTVHTT.

Ba là, Đảng ủy UBND Thành phố lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, các sở của UBND Thành phố xây dựng và thực hiện quy chế làm việc để hoạt động đi vào nền nếp, đạt hiệu quả, trong đó có việc tham mưu, giúp UBND Thành phố quản lý tốt về văn hóa, phát huy GTVHTT.

Đảng ủy UBND Thành phố coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, các sở của UBND Thành phố thực hiện công việc nêu trên đối với từng cơ quan chuyên môn, từng sở, để hoạt động của từng cơ quan chuyên môn, từng sở đi vào nền nếp, đạt hiệu quả. Trong đó, chú ý đến những quy định về phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội. Đồng thời, Đảng ủy UBND Thành phố tăng cường kiểm tra tổ chức đảng trong các đơn vị, các sở về lãnh đạo thực hiện quy chế, sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về thực hiện quy chế, chỉnh sửa, bổ sung để quy chế hoàn thiện hơn.

Bốn là, Đảng ủy UBND Thành phố lãnh đạo việc phối hợp các cơ quan cơ quan chuyên môn, các sở với UBND xã, phường; chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đến quản lý nhà nước về văn hóa, phát huy GTVHTT ở Hà Nội trong thực hiện nhiệm vụ này của UBND Thành phố.

Đảng ủy UBND Thành phố lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ việc phối hợp hoạt động của các cơ quan cơ quan chuyên môn, các sở của UBND Thành phố với UBND xã, phường trong quản lý nhà nước về văn hóa, phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội; tạo thuận lợi cho UBND Thành phố thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý nhà nước về văn hóa, phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội. Đồng thời, Đảng ủy UBND Thành phố tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, các sở của UBND Thành phố chủ động phối hợp có hiệu quả với các cơ quan, đơn vị liên quan trực tiếp đến việc quản lý nhà nước về văn hóa, phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội trong thực hiện nhiệm vụ này của UBND Thành phố. Cần quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và thực

hiện quy chế phối hợp nêu trên; duy trì thành nề nếp việc sơ kết, tổng kết đúc rút kinh nghiệm về thực hiện quy chế đã được xây dựng.

4.2.4.2. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức các cơ quan chuyên môn, các sở của Ủy ban nhân dân Thành phố, coi trọng hơn Sở Văn hóa - Thể thao đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy giá trị văn hóa truyền thống

Đội ngũ cán bộ, công chức các cơ quan chuyên môn, các sở của UBND Thành phố, nhất là Sở Văn hóa - Thể thao là một nhân tố rất quan trọng đối với thực hiện thắng lợi nhiệm vụ quản lý nhà nước về văn hóa, phát huy GTVHTT của UBND Thành phố và việc hiện thực hóa nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về văn hóa, phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội. Để đội ngũ này, thể hiện rõ và khẳng định vai trò của mình trong thực hiện công việc này, họ phải được đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng. Đạt được điều này, cần:

Một là, cụ thể hóa tiêu chuẩn cán bộ, công chức, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu cơ quan chuyên môn, các sở, coi trọng Sở Văn hóa - Thể thao kết hợp với vị trí việc làm, đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội.

Thực hiện tốt công này, sẽ tạo tiền đề, cơ sở thực hiện tốt các khâu của công tác cán bộ, công chức để có đội ngũ cán bộ, công chức, cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu cơ quan chuyên môn, các sở, nói chung, Sở Văn hóa - Thể thao, nói riêng đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội.

Đảng ủy, UBND Thành phố căn cứ vào Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chiến lược cán bộ, Luật Cán bộ, Công chức và Luật Viên chức sửa đổi, bổ sung năm 2019 (Luật số 52/2019/QH14, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức, ngày 25/11/2019) để cụ thể hóa tiêu chuẩn cán bộ, công chức của các cơ quan chuyên môn, các sở. Tiến hành công việc này, cần kết hợp chặt chẽ với vị trí việc làm đã được xác định. Những công chức là

cán bộ, trước hết phải bảo đảm những yêu cầu về vị trí việc làm, tiếp đến phải có tiêu chuẩn chức danh cán bộ được đảm nhiệm.

Hai là, Đảng ủy UBND Thành phố lãnh đạo thực hiện các khâu của công tác cán bộ, coi trọng thu hút nhân tài để có đội ngũ cán bộ công chức, cơ quan chuyên môn và các sở của UBND Thành phố đáp ứng yêu cầu hiện thắng lợi nhiệm vụ của UBND Thành phố, trong đó, có phát huy GTVHTT.

Đảng ủy, UBND Thành phố lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các khâu của công tác cán bộ, công chức như; tạo nguồn, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, quản lý, đánh giá, kiểm tra, giám sát, luân chuyển, bổ nhiệm, thực hiện chính sách cán bộ, công chức để có đội ngũ cán bộ, công chức các cơ quan chuyên môn và các sở của UBND Thành phố thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân Thành phố, nói chung, nhiệm vụ phát huy UBND trên địa bàn Hà Nội, nói riêng. Cần đặc biệt coi trọng thực hiện tốt các khâu của công tác cán bộ, công chức của Sở Văn hóa - Thể thao. Đồng thời, Đảng ủy UBND Thành phố coi trọng việc thu hút nhân tài về làm việc ở các cơ quan chuyên môn và các sở; nghiên cứu để có thể tiến hành thi tuyển cán bộ, công chức của các cơ quan chuyên môn, sở của Thành phố.

Ba là, cổ vũ, động viên và tạo thuận lợi cho cán bộ, công chức cơ quan chuyên môn và các sở của UBND Thành phố thực hiện tốt việc tự học tập, tự rèn luyện nâng cao phẩm chất, trình độ mọi mặt, năng lực, kỹ năng công tác; quan tâm đến trình độ, năng lực, kỹ năng phát huy GTVHTT.

Đảng ủy UBND Thành phố lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ việc tự học tập, tự rèn luyện nâng cao phẩm chất, trình độ mọi mặt, năng lực, kỹ năng công tác của cán bộ, công chức cơ quan chuyên môn và các sở của UBND Thành phố. Cùng với việc cổ vũ, động viên và tạo thuận lợi cho cán bộ, công chức thực hiện tốt việc này, Đảng ủy UBND Thành phố tập trung chỉ đạo cán bộ, công chức xây dựng và thực hiện kế hoạch tự học tập, tự rèn luyện về những nội dung nêu trên. Trong đó, quan tâm đến việc rèn luyện, nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức,

lối sống, trình độ về văn hóa, kỹ năng phát huy UBND trên địa bàn Hà Nội. Đồng thời, Đảng ủy UBND Thành phố tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch tự học tập, tự rèn luyện của cán bộ, công chức; quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các chi bộ trực thuộc Đảng ủy thực hiện tốt công việc này.

Bốn là, phát huy vai trò các tổ chức trong HTCT và nhân dân Hà Nội tham gia nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức các cơ quan chuyên môn, các sở của Ủy ban nhân dân Thành phố, đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội.

Đảng ủy, UBND Thành phố lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đạt hiệu quả và bồi dưỡng những vấn đề cần thiết về các tổ chức trong HTCT và nhân dân tham gia nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức các cơ quan chuyên môn, các sở của UBND Thành phố, hướng dẫn thực hiện công việc này, gồm: tham gia vào thực hiện các khâu của công tác cán bộ đối với cán bộ, công chức; góp ý phê bình cán bộ, công chức; kiểm tra, giám sát hoạt động của cán bộ, công chức; phát hiện những cán bộ, công chức suy thoái... Đồng thời, Đảng ủy UBND Thành phố và UBND Thành phố có giải pháp ngăn chặn kịp thời những cán bộ, công chức có biểu hiện trù dập, trả thù những người có ý kiến phê bình sai lầm, khuyết điểm của cán bộ, công chức và phát hiện, tố giác những cán bộ, công chức suy thoái, tiêu cực.

4.2.5. Phát huy mạnh mẽ vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và nhân dân Thành phố trong tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy giá trị văn hóa truyền thống trên địa bàn Hà Nội

Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội và nhân dân có vai trò rất quan trọng đối với chất lượng, hiệu quả lãnh đạo của Đảng, nói chung, các cấp ủy, nói riêng, nhất là cấp ủy cấp tỉnh, trong đó, có Thành ủy Hà Nội. MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội và nhân dân Hà Nội tham gia vào sự lãnh đạo của Thành ủy đối với các lĩnh vực đời sống xã hội trên địa bàn Thủ đô, trong đó có lãnh đạo phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội là

một trong những nhân tố bảo đảm sự lãnh đạo của Thành ủy có chất lượng, đạt hiệu quả.

V.I.Lênin đã chỉ rõ, nhân dân ủng hộ và tham gia vào sự lãnh đạo của Đảng tạo thành sức mạnh to lớn để Đảng Cộng sản lãnh đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ cách mạng. V.I.Lênin viết: “Quần chúng lao động ủng hộ chúng ta. Sức mạnh của chúng ta là ở đó” [107; tr. 257].

Ở nước ta, trong tác phẩm nổi tiếng của mình - “Sửa đổi lỗi làm việc” - Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định, để lãnh đạo cách mạng giành thắng lợi Đảng phải dựa vào nhân dân, được nhân đồng tình ủng hộ và tích cực tham gia. Bởi vì, nhân dân là người trước hết thụ hưởng kết quả của sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng; đồng thời, nhân dân là người đầu tiên phải chịu hậu quả sự lãnh đạo chưa đúng đắn của Đảng.

Để phát huy mạnh mẽ vai trò của MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội và nhân dân Hà Nội, nhất là các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực văn hóa và nhân dân Hà Nội tham gia đạt hiệu quả vào sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội trong những năm tới, cần:

Một là, cấp ủy các cấp, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, nhận thức sâu sắc vai trò của của MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội và nhân dân Hà Nội đối với chất lượng, hiệu quả lãnh đạo phát huy GTVHTT để có giải pháp phát huy vai trò ấy, đạt hiệu quả.

Đây là một trong những giải pháp quan trọng hàng đầu trong phát huy vai trò của MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội và nhân dân Hà Nội trong việc tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội. Bởi vì, sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT liên quan trực tiếp đến hoạt động của MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội và nhân dân Hà Nội; tác động và đem lại lợi ích thiết thực về tinh thần cho nhân dân. Vì thế, các tổ chức này và đông đảo nhân dân tích cực tham gia vào sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT.

Hơn nữa, tham gia vào sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội là một trong những nhiệm vụ, quyền lợi của

các tổ chức nêu trên. Nhân dân Hà Nội không chỉ là người thụ hưởng kết quả của sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội, mà còn có trách nhiệm tham gia đạt hiệu quả vào công việc này. Vì thế, tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội, trước hết, cấp ủy các cấp, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên cần nhận thức sâu sắc những điều nêu trên; MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội và nhân dân cần nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm và quyền lợi của mình về tham gia vào công việc này. Trên cơ sở đó, cấp ủy các cấp, tổ chức đảng có chủ trương giải pháp đúng đắn đem lại hiệu quả.

Hai là, BTVTU tăng cường lãnh đạo nâng cao chất lượng MTTQ, các tổ chức CT-XH các cấp; quan tâm đến các tổ chức CT-XH trong các cơ quan, đơn vị hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, để các tổ chức này, tham gia có hiệu quả vào sự lãnh đạo phát huy GTVHTT của Thành ủy.

Ban Thường vụ Thành ủy coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo kiện toàn tổ chức bộ máy, thực hiện tốt các khâu của công tác cán bộ để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ chủ chốt, người đứng đầu MTTQ, các tổ chức CT-XH đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, đáp ứng tốt yêu cầu tham gia có hiệu quả vào sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội.

Ba là, BTVTU tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, tập trung vào việc tổ chức các hoạt động liên quan đến phát huy GTVHTT ở địa phương và Thành phố.

Ban Thường vụ Thành ủy quan tâm thỏa đáng đến việc lãnh đạo, chỉ đạo và tạo thuận lợi để MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội thực hiện tốt việc tổ chức các hoạt động liên quan đến phát huy GTVHTT ở địa phương và Thành phố, theo chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức. Tập trung vào các hoạt động, như: tổ chức và duy trì các phong trào thi đua yêu nước, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, “Xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; các hoạt động văn hóa, văn nghệ, lễ hội, sinh hoạt

chuyên đề về di sản văn hóa, GTVHTT và phát huy GTVHTT phù hợp với từng lứa tuổi và tầng lớp nhân dân, đặc điểm của từng địa phương; khuyến khích tuổi trẻ tham gia bảo tồn các loại hình văn hóa dân gian, học nghề truyền thống, tham gia các câu lạc bộ văn hóa dân tộc...; tuyên truyền vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, thực hiện nếp sống văn hóa, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh...; biểu dương kịp thời những cá nhân, dòng họ, cộng đồng có đóng góp tích cực vào việc gìn giữ và phát huy GTVHTT của Hà Nội.

Ban Thường vụ Thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, Sở Văn Hóa - Thể thao về chỉ đạo và tạo thuận lợi cho các hội văn hóa và đơn vị nghệ thuật chuyên nghiệp của Hà Nội như: Nhà hát Lớn, Nhà hát chèo, Nhà hát Ca Múa Nhạc Thăng Long, Nhà hát Múa Rối Thăng Long, Nhà hát Kịch, Nhà hát, Bảo tàng Hà Nội; Hội Liên hiệp văn học nghệ thuật, Hội Nhà văn, Hội Sân khấu, Hội Mỹ, Hội Kiến trúc sư, Hội Nhạc sĩ, Hội Nhiếp ảnh, Hội Văn nghệ Dân gian của Hà Nội... hoạt động đạt hiệu quả.

Bốn là, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo việc phối hợp hoạt động của MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội với hoạt động của UBND Thành phố trong tham gia vào sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội.

Ban Thường vụ Thành ủy lãnh đạo, chỉ tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công việc nêu trên. Cần tập trung vào lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp giữa MTTQ, các tổ chức CT-XH Thành phố, tổ chức xã hội với hoạt động của UBND Thành phố trong tham gia vào sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội. Đồng thời, BTVTU lãnh đạo, chỉ đạo Đảng ủy xã, phường về lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và thực hiện quy định về phối hợp hoạt động của MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội ở xã, phường trong tham gia vào sự lãnh đạo của cấp ủy địa phương và của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT.

Quy chế, quy định về sự phối hợp nêu trên, cần được xây dựng cụ thể, có chất lượng; cần quy định rõ những công việc từng tổ phải thực hiện, trách nhiệm của tổ chức và người đứng đầu đối với việc thực công việc đó; khen thưởng tổ chức và cá nhân thực hiện tốt quy chế, quy định về sự phối hợp; xử lý những vi phạm của tổ chức và cá nhân; hình thức xử lý tập thể và cá nhân vi phạm...

Coi trọng kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế, quy định về phối hợp hoạt động của MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội với hoạt động của Ủy ban nhân dân Thành phố, xã, phường trong tham gia vào sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội; định kỳ sơ kết, tổng kết, rút ra những kinh nghiệm về thực hiện quy chế, quy định đó, chỉnh sửa, bổ sung hoàn chỉnh.

4.2.6. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát của Thành ủy; tăng cường lãnh đạo, kiểm tra, giám sát của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, sự quan tâm của ban, ngành, tổ chức ở Trung ương đối với tăng cường lãnh đạo phát huy giá trị văn hóa truyền thống của Thành ủy

4.2.6.1. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát của Thành ủy đối với cấp ủy, cán bộ, đảng viên, nhất là các cấp ủy trực thuộc, cán bộ chủ chốt về thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy về phát huy giá trị văn hóa truyền thống

V.I. Lênin chỉ rõ, khi đã xác định được mục đích, nhiệm vụ chính trị và mục tiêu, phương hướng đã được thông qua, thì việc tổ chức thực hiện mục đích, nhiệm vụ, mục tiêu đó, phải được đặc biệt coi trọng; trong đó, cần đặc biệt coi trọng công tác cán bộ và công tác kiểm tra. V.I. Lênin khẳng định: “Tìm người, kiểm tra công việc, - tất cả là ở đó” [108; tr. 451].

Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V, Đảng ta chỉ rõ: “*Lãnh đạo mà không kiểm tra thì coi như không có lãnh đạo*” [28; tr. 123].

Những khẳng định, chỉ dẫn trên của V.I. Lênin và Đảng ta có ý nghĩa lớn đối với công tác kiểm tra, giám sát của Thành ủy Hà Nội trong hoạt động lãnh đạo, nói chung, lãnh đạo phát huy GTVHTT trên địa bàn Thành phố Hà Nội nói riêng. Để tăng cường lãnh đạo phát huy trên địa bàn Hà Nội của Thành ủy đạt hiệu quả cần đặc biệt coi trọng và thực hiện tốt công tác

kiểm tra, giám sát của Thành ủy. Theo đó tập trung thực hiện tốt các giải pháp chủ yếu sau:

Một là, BTVTU tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ kiểm tra của Đảng bộ Thành phố, đặc biệt coi trọng cán bộ UBKT Thành ủy, đảng ủy trực thuộc đáp ứng yêu cầu tăng cường lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội.

Ban Thường vụ Thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các khâu của công tác cán bộ, như: tạo nguồn, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm... cán bộ kiểm tra; coi trọng Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm UBKT Thành ủy, đảng ủy trực thuộc; phát huy vai trò của MTTQ, các tổ chức CT-XH và nhân dân; việc tự học tập, tự rèn luyện của cán bộ kiểm tra; kiểm tra, giám sát hoạt động của cán bộ kiểm tra đáp ứng tốt yêu cầu thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và việc tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội.

Hai là, BTVTU tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo UBKT Thành ủy thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, coi trọng kiểm tra, giám sát các cấp ủy trực thuộc, cán bộ thuộc diện BTVTU quản lý về thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về văn hóa, phát huy GTVHTT.

Ban Thường vụ Thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên UBKT Ủy Thành ủy thực hiện tốt công việc nêu trên, tăng cường kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm và công tác giám sát để phòng ngừa, ngăn chặn sai lầm, khuyết điểm ngay từ khi mới manh nha và không để những sai phạm phát triển thành sai phạm lớn gây hậu quả nghiêm trọng.

Ba là, BTVTU coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo các đảng ủy trực thuộc về lãnh đạo, chỉ đạo UBKT cùng cấp về công tác kiểm tra, giám sát, nói chung, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về văn hóa, phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội nói riêng.

Cùng với việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát của UBKT Thành ủy, BTVTU cần coi trọng thực hiện tốt công việc nêu trên; kết hợp

chặt chẽ công tác kiểm tra, giám sát của UBKT Thành ủy với công tác kiểm tra, giám sát của UBKT đảng ủy trực thuộc; coi trọng tiến hành công việc này trong kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về văn hóa, phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội.

Bốn là, Thành ủy, BTVTU tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các cấp ủy trực thuộc, cán bộ diện BTVTU quản lý về thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về văn hóa, phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội.

Đây là nhiệm vụ trọng yếu của Thành ủy, BTVTU theo quy định của Điều lệ Đảng. Thành ủy, BTVTU chọn những vụ việc phức tạp được cán bộ, đảng viên và nhân dân quan tâm, những vụ việc liên quan trực tiếp đến việc thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá trong thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố để tiến hành kiểm tra, trong đó có những vụ việc thuộc lĩnh vực văn hóa, phát huy GTVHTT; chọn cán bộ có chất lượng để thành lập đoàn kiểm tra; chỉ đạo chặt chẽ hoạt động; giải quyết những vấn đề mới phát sinh; thực hiện nghiêm chế độ báo, quy định về báo cáo nhanh trong quá trình kiểm tra; coi trọng kết luận, xử lý sai phạm...

Năm là, kết hợp công tác kiểm tra, giám sát của Thành ủy với công tác thanh tra, kiểm toán, điều tra, xét xử của các cơ quan của UBND Thành phố; phát huy mạnh mẽ vai trò của MTTQ, các tổ chức CT-XH và nhân dân tham gia công tác kiểm tra, giám sát của Thành ủy.

Ban Thường vụ Thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công việc này, là yếu tố đặc biệt quan trọng để sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội đạt chất lượng, hiệu quả. Cần quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quy chế về sự phối hợp công việc này, đúng đắn, cụ thể, khoa học, coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quy chế, tổng kết rút ra những kinh nghiệm về thực hiện quy chế.

4.2.6.2. Bộ Chính trị, Ban Bí thư quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của các ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội ở Trung ương quan tâm tạo thuận lợi cho Thành ủy lãnh đạo phát huy giá trị văn hóa truyền thống trên địa bàn Hà Nội đạt hiệu quả

Việc tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội đạt chất lượng, hiệu quả trong những năm tới không thể thiếu sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và sự quan tâm tạo thuận lợi của các ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương. Thực tế cho thấy, sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tăng cường kiểm tra của Bộ Chính trị, Ban Bí thư là nhân tố quyết định để nhiều cấp ủy cấp tỉnh thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Việc tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Thành phố Hà Nội những năm tới rất cần sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tăng cường kiểm tra của Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Bên cạnh đó, để thực hiện tốt công việc này, cũng rất cần sự quan tâm tạo thuận lợi của các ban, ngành, tổ chức CT-XH ở Trung ương. Để điều này, thành hiện thực, cần:

Một là, Bộ Chính trị, Ban Bí thư tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành các nghị quyết, chỉ thị, kết luận về văn hóa, phát huy GTVHTT; chỉ đạo Thành ủy Hà Nội cụ thể hóa để thực hiện.

Thực hiện tốt công việc nêu trên, tạo thuận lợi và cơ sở chủ yếu cho Thành ủy Hà Nội xây dựng, ban hành nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy về phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội. Vì thế, trong những năm tới, Bộ Chính trị, Ban Bí thư tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng dự thảo nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương về xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc và các chỉ thị, kết luận của mình về văn hóa, phát huy GTVHTT; nâng cao chất lượng hội nghị thảo luận quyết định về nghị quyết và chỉ thị, kết luận về văn hóa, phát huy GTVHTT. Bộ Chính trị, Ban Bí thư tăng cường lãnh đạo, chỉ

đạo Thành ủy về xây dựng, ban hành nghị quyết, chỉ thị, kết luận về văn hóa, phát huy GTVHTT trên địa bàn Thủ đô.

Hai là, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quan tâm chỉ đạo và tăng cường kiểm tra, giám sát Thành ủy Hà Nội về tổ chức thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và của Thành ủy, BTVTU về văn hóa, phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội.

Bộ Chính trị, Ban Bí thư quan tâm theo dõi, chỉ đạo Thành ủy thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận nêu trên, chỉ đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của mình hỗ trợ Thành ủy tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, định hướng giải quyết những vấn đề mới, nảy sinh ngoài dự kiến. Đồng thời, Bộ Chính trị, Ban Bí thư lãnh đạo, chỉ đạo UBKT Trung ương tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động của Thành ủy, BTVTU, trong đó, có kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về văn hóa.

Ba là, các ban, ngành, tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội ở Trung ương quan tâm tạo thuận lợi cho Thành ủy lãnh đạo phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội đạt hiệu quả.

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và điều kiện cụ thể của mình, từng ban, ngành, tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội ở Trung ương tạo thuận lợi cho Thành ủy Hà Nội lãnh đạo đạt hiệu quả nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về văn hóa, phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội.

Đối với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Ban Chấp hành Trung ương Đảng:

Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương tạo thuận lợi cho Thành ủy quán triệt sâu sắc các nghị quyết, kết luận của Đảng về văn hóa, phát huy GTVHTT; cung cấp tài liệu, cử cán bộ báo cáo những nội dung mới về vấn đề này; bồi dưỡng nâng cao trình độ về văn hóa, GTVHTT cho Thành ủy viên, Ủy viên BTVTU, cán bộ chủ chốt; tổ chức các lễ hội truyền thống, các hoạt

động văn hóa, văn nghệ, hoạt động truyền thông đại chúng; sơ kết tổng kết, nhân rộng các mô hình văn hóa tiêu biểu; ngăn chặn, loại trừ các hoạt động văn hóa gây tác hại và du nhập văn hóa tiêu cực ngoại lai ...

Ủy ban Kiểm tra Trung ương tăng cường kiểm tra, giám sát Thành ủy, BTVTU về lãnh đạo công tác văn hóa, phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội; phát hiện và ngăn chặn kịp thời các sai phạm, tiêu cực trong lĩnh vực văn hóa, nhất là tham nhũng, lãng phí, sử dụng sai nguồn kinh phí trong tu bổ, bảo tồn các GTVHTT ở Hà Nội...

Bộ Văn hóa -Thể thao kết hợp chặt chẽ với Sở Văn hóa -Thể thao Thành phố và với UBND Thành phố về quản lý nhà nước về văn hóa, phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội...

Đối với các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội ở Trung ương:

Theo chức năng, nhiệm vụ và đặc điểm cụ thể về hoạt động của từng tổ chức cần phối hợp chặt chẽ với các tổ chức này ở Hà Nội trong tuyên truyền, vận động và tổ chức đoàn viên, hội viên tích cực tham gia các hoạt động văn hóa lành mạnh ở địa phương, tham gia các phong trào xây dựng văn hóa ở thôn, làng, tổ dân phố, văn hóa công sở; các phong trào thi đua yêu nước...

Các hội văn hóa và đơn vị nghệ thuật chuyên nghiệp ở Trung ương phối hợp chặt chẽ với các hội, đơn vị này của Hà Nội, hỗ trợ nâng cao chất lượng hoạt động...

Tiểu kết chương 4

Tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy Hà Nội đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội trong những năm tới, luận án đề xuất: *Một là*, tiếp tục quán triệt, nhận thức sâu sắc quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp phát huy GTVHTT nêu trên trong các văn kiện Đảng, Văn kiện Đại hội XVIII của Đảng bộ Thành phố. *Hai là*, tập trung tạo chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng Thành ủy, BTVTU đáp ứng tốt yêu cầu lãnh đạo thực hiện thắng lợi việc phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội. *Ba là*, coi trọng và thực hiện tốt việc xây dựng đội ngũ cán bộ tham mưu, giúp việc Thành ủy và cán bộ hoạt động trên lĩnh vực văn hóa. *Bốn là*, tập trung xây dựng Đảng ủy, UBND Thành phố; đảng ủy, chính quyền xã, phường, vững mạnh, thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về văn hóa; coi trọng công tác kiểm tra, giám sát, xử lý sai phạm. *Năm là*, thu hút MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội và nhân dân Thủ đô, các tổ chức, lực lượng ở ngoài Thủ đô tham gia đạt hiệu quả vào việc tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội.

Tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy Hà Nội đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội trong những năm tới phải thực hiện tốt nhiều giải pháp; có thể nghiên cứu và thực hiện các giải pháp do Luận án đề xuất. Trong đó, cần tập trung hơn vào thực hiện giải có tính đột phá do Luận án xác định: Nâng cao chất lượng Thành ủy, BTVTU các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy; coi trọng Ban Tuyên giáo và Dân vận đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội trong những năm tới.

KẾT LUẬN

Giá trị văn hóa truyền thống ở Hà Nội có vai trò đặc biệt quan trọng đối với sự phát triển, vững mạnh của Thủ đô trong tất cả các thời kỳ cách mạng; lại càng quan trọng trong những năm tới, những năm đầu của kỷ nguyên phát triển mới của đất nước và Thủ đô Hà Nội. Song, để GTVHTT tiếp tục thể hiện rõ và khẳng định vai trò đối với sự phát triển, vững mạnh toàn diện của Thủ đô trong những năm tới, phải tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT.

Thành ủy Hà Nội lãnh đạo phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội là toàn bộ hoạt động của Thành ủy, BTVTU trong việc quán triệt đường lối, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về văn hóa; xây dựng, ban hành nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội; lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện; kiểm tra, giám sát, đề nghị quyết, chỉ thị, kết luận ấy, được thực hiện thắng lợi, các GTVHTT thực sự là động lực của sự phát triển, vững mạnh mọi mặt của Thủ đô.

Trong những năm qua, Thành ủy Hà Nội luôn coi trọng lãnh đạo phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội đạt kết quả đáng khích lệ. Nhờ đó, kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, QP, AN, đối ngoại của Hà Nội đạt kết quả to lớn, góp phần quan trọng vào thành tựu đổi mới của đất nước. Tuy nhiên, sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội vẫn còn những hạn chế, yếu kém. Thành ủy đã và đang thực hiện các giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục những hạn chế, yếu kém. Qua quá trình lãnh đạo phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội của Thành ủy những năm qua, có thể rút ra những kinh nghiệm có giá trị: *Một là*, nhận thức đầy đủ, sâu sắc đường lối, nghị quyết của Đảng về văn hóa; vai trò, vị thế, đặc điểm của Hà Nội, xây dựng ban hành nghị quyết, quyết định đúng đắn của Thành ủy về phát huy GTVHTT ở Hà Nội. *Hai là*, xây dựng cấp ủy, nhất là đảng ủy UBND thành phố, đảng ủy xã, phường, cấp ủy trong các cơ quan hoạt động trong lĩnh vực

văn hóa, đội ngũ cán bộ chủ chốt có chất lượng tốt. *Ba là*, có giải pháp đúng đắn phát huy mạnh mẽ vai trò của MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội, gia đình và nhân dân, các doanh nghiệp ngoài Nhà nước tham gia vào sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT. *Bốn là*, tăng cường kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, xử lý sai phạm trong hoạt động văn hóa.

Tăng cường lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội trong những năm tới cần thực hiện đồng bộ các giải pháp. Có thể nghiên cứu và thực hiện các giải pháp do luận án đề xuất: *Một là*, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của Thành ủy, cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, các tổ chức trong HTCT, tổ chức xã hội của Thành phố về tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT thời gian tới. *Hai là*, nâng cao chất lượng Thành ủy, BTVTU, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy; coi trọng Ban Tuyên giáo và Dân vận đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT. *Ba là*, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về văn hóa, phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội. *Bốn là*, nâng cao chất lượng tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, công chức các cơ quan chuyên môn, sở của UBND Thành phố, coi trọng Sở Văn hóa - Thể thao đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT ở Hà Nội. *Năm là*, phát huy mạnh mẽ vai trò của MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội và nhân dân Thành phố trong tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT trên địa bàn Hà Nội. *Sáu là*, đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát của Thành ủy; tăng cường lãnh đạo, kiểm tra, giám sát của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, sự quan tâm của ban, ngành, tổ chức ở Trung ương đối với tăng cường lãnh đạo phát huy GTVHTT của Thành ủy./.

**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ
CỦA TÁC GIẢ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN**

1. Vũ Thu Hiền (2022), “Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của các tổ chức cơ sở đảng thuộc Đảng bộ quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội hiện nay”, *Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông*.
2. Vũ Thu Hiền (2025), “Định hướng phát huy giá trị văn hóa truyền thống trong phát triển công nghiệp văn hóa của thành phố Hà Nội”, *Tạp chí Quản lý Nhà nước điện tử*
3. Vũ Thu Hiền (2025), “Tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy Hà Nội trong phát huy giá trị văn hóa truyền thống hiện nay”, *Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông điện tử*.
4. Vũ Thu Hiền (2025), “Phát huy giá trị văn hóa truyền thống của Thành phố Hà Nội”, *Tạp chí Tổ chức Nhà nước và Lao động*, số tháng 11/2025.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tài liệu tiếng Việt:

1. Aloun Bounmixay (2013), *Những giá trị văn hóa chính trị truyền thống Lào và ý nghĩa đối với công cuộc đổi mới ở Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào hiện nay*, Luận án tiến sĩ ngành Chính trị học, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.
2. Nguyễn Chí Bền (2010), *Văn hóa Việt Nam trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế*, Sách chuyên khảo, NXB. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
3. Bộ Chính trị (1995), *Nghị quyết số 09-NQ/TW khóa VII “về một số định hướng lớn trong công tác tư tưởng hiện nay”*
4. Bộ Chính trị (2018), *Quy định số 10-QĐ/TW ngày 12/12/2018 của Bộ Chính trị về Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương*
5. Bộ Chính trị (2020), *Kết luận số 76-KL/TW, ngày 4-6-2020, của Bộ Chính trị, “Về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”*
6. Bộ Chính trị (2022), *Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 05/ 5/2022 của Bộ Chính trị “về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”*
7. Bộ Chính trị (2025), *Quy định số 305-QĐ/TW ngày 13/6/2025 của Bộ Chính trị về “chức năng, nhiệm vụ tổ chức bộ máy của tỉnh, thành ủy trực thuộc Trung ương.*
8. Bộ Chính trị (2026), *Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 về phát triển văn hóa Việt Nam.*
9. Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hội đồng Lý luận Trung ương (2023),

80 năm Đề cương về văn hóa Việt Nam (1943-2023) – Khởi nguồn và động lực phát triển, NXB. Chính trị Quốc gia Sự thật.

10. Giang Khắc Bình (2024), *Bảo tồn các giá trị dân tộc, nhân văn trên hành trình hội nhập*, Học viện dân tộc.
11. Nguyễn Duy Bắc, Vũ Thị Phương Hậu, (2024), *Phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước*, NXB. Chính trị Quốc gia Sự thật.
12. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Ban Tuyên giáo Trung ương Đảng - Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật (2025), *Hỏi - đáp những nội dung cơ bản trong tác phẩm “Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”*, NXB. Chính trị Quốc gia Sự thật.
13. Ban Chấp hành Trung ương (2025), *Quy định 294-QĐ/TW, ngày 26/5/2025 “về thi hành Điều lệ Đảng*.
14. Trần Kim Cúc (2013), *Quan điểm của Đảng Nhân dân Cách mạng Lào về phát triển văn hóa*, Tạp chí Cộng sản số 24836.
15. Nguyễn Thị Thúy Cường (2022), *Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến giá trị văn hóa truyền thống ở nước ta trong giai đoạn hiện nay*, Tạp chí Khoa học và Công nghệ số 56.
16. Bùi Xuân Chung - Nguyễn Việt Tiến (2024), *Xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh trong thời kỳ mới*, Tạp chí Cộng sản điện tử.
17. Cục Thống kê (2024), *Niên giám thống kê 2024*, Hà Nội.
18. Đào Thị Dương (2016), *Vấn đề giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc Mường ở tỉnh Hòa Bình*, Luận văn thạc sĩ Triết học, Học viện Khoa học xã hội, Viện Hàn Lâm Khoa học Xã hội Việt Nam.
19. Bùi Xuân Dũng (2016), *Kế thừa và phát huy giá trị văn hóa truyền thống dân tộc trong quá trình phát triển nguồn nhân lực ở Việt Nam hiện nay*, Luận án tiến sĩ Triết học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Hà Nội.

20. Đặng Thị Phương Duyên - Dương Thị Thanh Xuân, (2016), *Kế thừa, phát huy giá trị văn hóa truyền thống trong việc phát triển lối sống của thanh niên Việt Nam hiện nay*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
21. Nguyễn Võ Huyền Dung (2022), *Quá trình triển khai sức mạnh mềm của Nhật Bản tại Đông Nam Á (2001-2021)*, Luận án tiến sĩ ngành Quan hệ quốc tế, Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn.
22. Đinh Xuân Dũng (2023), *Văn hóa - Động lực và hệ điều tiết sự phát triển*, Sách chuyên khảo, NXB. Chính trị Quốc gia sự thật.
23. Đinh Xuân Dũng (2025), *Văn hóa Việt Nam đương đại - Cơ hội và thách thức*, sách chuyên khảo, NXB. Chính trị Quốc gia Sự thật.
24. Nguyễn Thị Thu Dung (2025), *Quá trình phát triển quan điểm của Đảng về bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử – văn hóa (1996 - 2023)*, Tạp chí Lịch sử Đảng điện tử.
25. Trần Quang Diệu, Nguyễn Văn Duyên, Trần Ngọc Minh Anh (2025), *Xây dựng hệ giá trị văn hóa Thủ đô từ truyền thống đến hiện đại*, Báo Quân đội Nhân dân điện tử.
26. Vũ Hoài Đức (2019), *Đặc điểm và sự biến đổi cấu trúc không gian khu phố cũ Hà Nội*, Luận án tiến sĩ quy hoạch vùng và đô thị, Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội.
27. Bùi Bạch Đằng (2019), *Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo phát huy bản sắc văn hóa dân tộc từ năm 1998 đến năm 2018*, Sách chuyên khảo, NXB. Chính trị Quốc gia Sự thật.
28. Đảng Cộng sản Việt Nam (1996), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, NXB. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
29. Đảng Cộng sản Việt Nam (1998), *Văn kiện Hội nghị lần thứ năm, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII*, NXB. Chính trị Quốc gia Hà Nội.

30. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
31. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam*, NXB. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
32. Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XI*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
33. Đảng Cộng sản Việt Nam (2014), *Văn kiện Hội nghị lần thứ chín, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội.
34. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
35. Đảng Cộng sản Việt Nam (2017), *Văn kiện Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
36. Đảng Cộng sản Việt Nam (2017), *Văn kiện Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
37. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập 1*, NXB. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
38. Đảng Cộng sản Việt Nam (2025), *Dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng*, NXB. Chính trị Quốc gia Sự thật.
39. Hà Minh Đức (2022), *Sự lãnh đạo của Đảng về văn hóa, văn nghệ*, Sách chuyên khảo, NXB. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
40. Nguyễn Hải Hoàn (2009), *Chiến lược trỗi dậy về văn hóa của Trung Quốc*, Báo Văn Hôi, lược dịch và chú thích từ nguồn tiếng Trung: 大国崛起的文化准备 – 李洪峰在中共中央党校的讲演 2009-12-26 来源: 文汇报, Tạp chí nghiên cứu quốc tế.
41. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 1*, NXB. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
42. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 2*, NXB. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
43. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 3*, NXB. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

44. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 5*, NXB. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
45. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 7*, NXB. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
46. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 10*, NXB. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
47. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 12*, NXB. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
48. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 13*, NXB. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
49. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 15*, NXB. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
50. Hồ Trọng Hoài (2014), *Chính sách bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào Khmer và Phật giáo Nam tông Khmer vùng Tây Nam Bộ*, Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Học viện, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.
51. Nguyễn Thị Diệu Hương (2019), *Khai thác yếu tố văn hóa truyền thống trong tổ chức không gian công viên tại đô thị Bắc Ninh*, Luận án tiến sĩ chuyên ngành quy hoạch vùng và đô thị, Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội.
52. Nguyễn Thị Thu Huyền (2019), *Một số giá trị văn hóa truyền thống cần được giáo dục cho sinh viên trong bối cảnh hội nhập quốc tế*, Tạp chí Khoa học giáo dục điện tử.
53. Nguyễn Hoa (2021), *Văn hóa Hà Nội trong dòng chảy hội nhập quốc tế*, Tạp chí Cộng sản điện tử, ngày 29/10/2021.
54. Đỗ Thanh Hương (2022), *Pháp luật về bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể ở Việt Nam*, Luận án tiến sĩ Luật học, Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh.
55. Hồ Thanh Hớn (2022), *Vai trò của pháp luật trong giữ gìn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống ở Việt Nam hiện nay*, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia Sự thật.
56. Đặng Thị Thanh Huyền (2022), *Đường lối phát triển văn hóa của Đảng Cộng sản Trung Quốc: Cơ sở lý luận và thực tiễn*, Tạp chí Lý luận chính trị.

57. Vũ Thị Phương Hậu (2024), *Phòng chống “xâm lăng văn hóa” trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế*, Tạp chí Cộng sản điện tử, ngày 17/10/2024.
58. Bùi Thị Hào, Lê Thị Hương, Phạm Thị Ánh Tuyên (2024), *Kế thừa, phát huy giá trị văn hóa truyền thống Việt Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế - thực trạng và khuyến nghị*, Tạp chí Khoa học và Công nghệ.
59. Đào Thu Hà (2025), *Bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống Việt Nam trong thời kỳ hội nhập*, Tạp chí Quản lý Nhà nước, 30/4/2025.
60. Lê Thị Hiền (2025), *Phát huy giá trị văn hóa Việt Nam trong thời kỳ đổi mới tiếp cận qua văn kiện Đảng*, Tạp chí Lịch sử Đảng điện tử.
61. Nguyễn Thế Kỷ (2023), *Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với lĩnh vực văn hóa, văn nghệ*, Tạp chí Cộng sản điện tử.
62. Phạm Đình Khuê (2025), *Phát huy vai trò của văn hóa truyền thống Việt Nam trong kỷ nguyên phát triển mới*, Tạp chí Lý luận Chính trị điện tử, ngày 06/06/2025.
63. Nguyễn Thị Thùy Linh (2023), *Chiến lược mềm về văn hóa của Trung Quốc trong thế kỷ XXI*, Tạp chí Nghiên cứu Quốc tế.
64. Lê Quốc Lý, Lê Quốc (2023), *Mối quan hệ giữa kinh tế và văn hóa - Những vấn đề lý luận và thực tiễn ở Việt Nam hiện nay*, Sách chuyên khảo, NXB. Chính trị Quốc gia sự thật.
65. Đinh Xuân Lâm, Bùi Đình Phong (2023), *Văn hóa và triết lý phát triển trong tư tưởng Hồ Chí Minh*, Sách chuyên khảo, NXB. Chính trị Quốc gia sự thật.
66. Vũ Trọng Lâm, Nguyễn Việt Lâm (2024), *Nhận diện văn hóa trong không gian số*, sách chuyên khảo, NXB. Chính trị Quốc gia Sự thật.
67. Hồ Văn Mừng (2024), *Giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người trong xây dựng và phát triển thành phố Nha Trang ngày càng*

văn minh, hiện đại, bền vững theo tinh thần Đại hội XIII của Đảng, Tạp chí Cộng sản điện tử, 04/3/2024.

68. Phan Ngọc (1998), *Bản sắc văn hóa Việt Nam*, Sách chuyên khảo, NXB. Văn hóa – Thông tin.
69. Nguyễn Thị Nhã (2023), “*Văn hoá soi đường cho quốc dân đi*” từ quan điểm Hồ Chí Minh đến sự vận dụng của Đảng tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII”, Tạp chí Lịch sử Đảng, 30/8/2023.
70. Nguyễn Vinh Phúc (2010), *Hà Nội - phong tục, văn chương*, Sách chuyên khảo, NXB, Trẻ.
71. Nguyễn Vinh Phúc (2010), *Văn hóa Hà Nội - Nét đẹp ngàn năm*, Sách chuyên khảo, NXB. Thời đại.
72. Nguyễn Thị Thu Phương, Nguyễn Cao Đức (2022), *Sức mạnh mềm văn hóa Việt Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế*, Sách chuyên khảo, NXB. Chính trị Quốc gia sự thật.
73. Phadone Insaveang (2016), *Văn hóa gia đình truyền thống của người Lào (nghiên cứu trường hợp huyện Xay, tỉnh Oudomxay, Cộng hòa dân chủ Nhân dân Lào)*, Luận án tiến sĩ Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam, Thư viện Quốc hội.
74. Quốc hội (2025), *Luật số 65/2025/QH15, ngày 19/02/2025, Luật tổ chức chính quyền địa phương*
75. Quốc hội (2025), *Nghị quyết số 1656/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hà Nội năm 2025*
76. *Sách tra cứu các mục từ về tổ chức* (2004), NXB. Chính trị Quốc gia Hà Nội
77. Sạ Vêng Đen Na Môn (2016), *Phát huy giá trị văn hóa truyền thống trong đời sống văn hóa đơn vị cơ sở Quân đội nhân dân Lào hiện nay*, Luận án tiến sĩ triết học, Học viện Chính trị - Bộ Quốc phòng.
78. *Từ điển Triết học* (1976), NXB Sự Thật, Hà Nội.

79. Xuân Trường (1994), *Văn hoá - Khái niệm và thực tiễn*, NXB. Văn hoá thông tin, Hà Nội.
80. Khắc Thành (1999), *V.I.Lênin với vấn đề xây dựng nền văn hoá Xã hội chủ nghĩa*, Tạp chí Lịch sử Đảng, (4) năm 1999.
81. Nguyễn Danh Tiên (2008), *Đảng lãnh đạo xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc từ 1991 đến 2001*, Luận án tiến sĩ chuyên ngành Lịch sử Đảng, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.
82. Ngô Đức Thịnh (2010), *Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá truyền thống Việt Nam trong đổi mới và hội nhập*, Đề tài Khoa học cấp Bộ, Viện Nghiên cứu Văn hoá.
83. Nguyễn Danh Tiên (2014), *Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống Hà Nội trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế*, Tạp chí Cộng sản điện tử.
84. Nguyễn Thị Bích Thủy (2015), *Sự biến đổi văn hóa làng nghề truyền thống ở Hà Nội*, Luận án tiến sĩ chuyên ngành Văn hóa học, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.
85. Nguyễn Minh Tuấn, Trần Khắc Việt (2018), *350 thuật ngữ xây dựng Đảng*, NXB Lý luận chính trị, Hà Nội.
86. Trần Bá Tăng (2020), *Đảng bộ Thành phố Hà Nội Lãnh đạo công tác bảo tồn tồn tại và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể (2010-2020)*, Tạp chí Lịch sử Đảng, Số 7-2020, Tr.112-115.
87. Trần Quốc Toàn, Phùng Hữu Phú, Tạ Ngọc Tấn (2021), *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn phát triển đất nước, hiện trạng - vấn đề đặt ra – định hướng trong giai đoạn mới*, Sách chuyên khảo, NXB. Chính trị Quốc gia sự thật.
88. Nguyễn Ngọc Thiện, Từ Thị Loan (2021), *Hệ giá trị văn hóa và con người Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế*, Sách chuyên khảo, NXB. Chính trị Quốc gia Sự thật.

89. Trịnh Thị Thủy (2023), *Chủ trương của Đảng về xây dựng hệ giá trị văn hóa, con người Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế*, Tạp chí điện tử Lý luận Chính trị.
90. Trần Hoài Thu (2023), *Quyền lực mềm của Trung Quốc: ba thập kỷ tiếp nhận, thực thi và thay đổi*, Tạp chí Phát triển khoa học và công nghệ - Khoa học Xã hội và Nhân văn, số tháng 7/2023.
91. Nguyễn Phú Trọng (2024), *Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc*, NXB. Chính trị quốc gia Sự thật.
92. Nguyễn Phú Trọng (2024), *Vì một nền văn hóa Việt Nam dân tộc, hiện đại*, Sách chuyên khảo, NXB. Chính trị Quốc gia sự thật.
93. Nguyễn Danh Tiên (2025), *Xây dựng, phát triển văn hóa và con người Hà Nội thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế - Một số kinh nghiệm*, Tạp chí Lịch sử Đảng điện tử.
94. Nguyễn Toàn Thắng (2025), *Đảng lãnh đạo văn hóa từ năm 1975 đến nay và kỷ nguyên vươn mình của dân tộc*, Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật số 593, tháng 1/2025.
95. Phạm Hồng Tung (2025), *Khám phá văn hóa Việt Nam: Từ tiếp cận lịch sử đến tầm nhìn thời đại*, sách chuyên khảo, NXB. Chính trị Quốc gia Sự thật.
96. Thành ủy Hà Nội (2014), *Chương trình hành động số 29-CTr/TU ngày 10/10/2014 của Thành ủy Hà Nội về thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 Hội nghị Trung ương 9 khóa XI về Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước*
97. Thành ủy Hà Nội (2016), *Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 26/6/2016 của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội về phát triển du lịch Thủ đô Hà Nội giai đoạn 2016-2020 và những năm tiếp theo*

98. Thành ủy Hà Nội (2016), *Chương trình 04-Ctr/TU* ngày 26/4/2016 về “*Phát triển văn hóa - xã hội, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực Thủ đô, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh giai đoạn 2016-2020*”
99. Thành ủy Hà Nội (2020), *Báo cáo tổng kết Chương trình 04-Ctr/TU* ngày 26/4/2016 về “*Phát triển văn hóa - xã hội, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực Thủ đô, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh giai đoạn 2016-2020*”
100. Thành ủy Hà Nội (2021), *Chương trình 06-Ctr/TU* ngày 17/3/2021 về “*Phát triển văn hóa, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng người Hà Nội thanh lịch văn minh*” giai đoạn 2021-2025.
101. Thành ủy Hà Nội (2022), *Nghị quyết số 09-NQ/TU* ngày 22/02/2022 về *phát triển công nghiệp văn hóa trên địa bàn Thủ đô giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*
102. Thành ủy Hà Nội (2022), *Chương trình hành động số 16-Ctr/TU* ngày 26/8/2022 của Thành ủy Hà Nội thực hiện Nghị quyết 15-NQ/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về *phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*
103. Thành ủy Hà Nội (2023), *Kế hoạch số 17-KH/BCĐ* ngày 09/6/2023 của Ban Chỉ đạo *Chương trình số 06-Ctr/TU* của Thành ủy Hà Nội “*Kiểm tra việc triển khai, thực hiện Chương trình số 06-Ctr/TU* ngày 17/3/2021 của Thành ủy về “*Phát triển văn hoá, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh*”.
104. Thành ủy Hà Nội (2025), *Báo cáo tổng kết Chương trình 06-Ctr/TU* ngày 17/3/2021 về “*Phát triển văn hóa, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng người Hà Nội thanh lịch văn minh*” giai đoạn 2021-2025.
105. Thành ủy Hà Nội (2025), *Báo cáo chính trị tại Đại biểu Đảng bộ thành phố Hà Nội lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025-2030.*

106. Ủy ban Văn hóa, Giáo dục của Quốc hội, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tỉnh Bắc Ninh (2023), *Thể chế, chính sách và nguồn lực cho phát triển văn hóa*, Kỷ yếu Hội thảo quốc gia, NXB. Chính trị Quốc gia sự thật.
107. V.I. Lênin (1978), *Toàn tập, Tập 39*, NXB Tiến bộ Mátxcova.
108. V.I. Lênin (1978), *Toàn tập, Tập 44*, NXB Tiến bộ Mátxcova.
109. V.I. Lênin (1978), *Toàn tập, Tập 45*, NXB Tiến bộ Mátxcova.
110. Trần Quốc Vượng, Tô Ngọc Thanh, Nguyễn Chí Bền, Lâm Mỹ Dung, Trần Thúy Anh (2006), *Cơ sở văn hóa*, sách chuyên khảo, NXB. Giáo dục.
111. Nguyễn Như Ý (Chủ biên) (1998), *Đại từ điển tiếng Việt*, NXB. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội.

Tài liệu tiếng nước ngoài:

1. Đảng Cộng sản Trung Quốc (2004), *中国共产党章程 (Điều lệ Đảng Cộng sản Trung Quốc)*
2. Geert Hofstede (2001), *Culture's Consequences: Comparing Values, Behaviors, Institutions and Organizations Across Nations (Hệ quả của văn hóa: So sánh các giá trị, hành vi, thể chế và tổ chức giữa các quốc gia)*, Sách chuyên khảo, NXB. SAGE Publications.
3. Li Zhixian (2022), *Exploring the Path of Innovative Development of Traditional Culture Based on Big Data (Khám phá con đường phát triển đổi mới của văn hóa truyền thống dựa trên dữ liệu lớn)*, bài báo khoa học, Tạp chí Computational Intelligence and Neuroscience, Vương quốc Anh.
4. Raymond Williams (1961), *The Long Revolution (Cuộc Cách mạng Dài)*, Sách chuyên khảo, NXB. Chatto & Windus.
5. Ronald Inglehart (2007), *Modernization and Postmodernization: Cultural, Economic, and Political Change in 43 Societies (Hiện đại hóa và hậu hiện đại hóa: Những thay đổi về văn hóa, kinh tế và chính trị ở 43 xã hội)*, Sách chuyên khảo, Princeton University Press.

6. John Storey (2018), *Cultural Theory and Popular Culture: An Introduction* (*Lý thuyết văn hóa và văn hóa đại chúng*), Sách chuyên khảo, NXB. Routledge.
7. Samuel P. Huntington (1996), *The Clash of Civilizations and the Remaking of World Order* (*Sự xung đột của các nền văn minh và sự tái lập trật tự thế giới*), Simon & Schuster, Simon & Schuster.
8. Sebastian Heilmann và Elizabeth J. Perry (2006), *Maoism, Confucianism, and the Legacy of the Chinese Communist Revolution* (*Chủ nghĩa Mao, Nho giáo và di sản của Cách mạng Cộng sản Trung Quốc*), trong cuốn *Mao's Last Revolution* (*Cuộc cách mạng cuối cùng của Mao*).
9. Shakya, Martina, Vagnarelli, Gianluca (2024), *Creating value from intangible cultural heritage, the role of innovation for sustainable tourism and regional rural development* (*Tạo ra giá trị từ di sản văn hóa phi vật thể, vai trò của đổi mới sáng tạo đối với du lịch bền vững và phát triển nông thôn khu vực*), *European Journal of Cultural Management and Policy*, Vol. 14.
10. Trương Thụy Tài, Phạm Kiến Hoa (2012), *建構中國特色社會主義文化的理論與實踐* (*Lý luận và thực tiễn xây dựng Văn hóa Xã hội Chủ nghĩa đặc sắc Trung Quốc*), NXB Khoa học xã hội, Bắc Kinh.
11. Phó Khai Hoa (2021), *推动中华优秀传统文化创造性转化创新性发展* (*Thúc đẩy sự chuyển đổi sáng tạo và phát triển đổi mới của nền văn hóa truyền thống đặc sắc Trung Hoa*), Báo Quang Minh (Global Times).
12. Tập Cận Bình (2023), *论文化自信* (*Tự tin văn hóa*), Sách chuyên khảo, Nhà xuất bản Văn hiến Trung ương.
13. Xiao Yulin, Yu Wan & Xiao Tingpu (2024), *Digital Dissemination of Intangible Cultural Heritage: A Case Study of Folk Literature* (*Phổ biến kỹ thuật số di sản văn hóa phi vật thể: Nghiên cứu trường hợp văn học dân gian*), *Communications in Humanities Research*, 34.

PHỤ LỤC
PHỤ LỤC 01
DANH SÁCH 126 ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ THUỘC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI (SAU NGÀY 01/7/2025)

STT	TÊN XÃ, PHƯỜNG
1.	Phường Hồng Hà
2.	Phường Ba Đình
3.	Phường Ngọc Hà
4.	Phường Giảng Võ
5.	Phường Thượng Cát
6.	Phường Tây Tựu
7.	Phường Xuân Đình
8.	Phường Phú Diễn
9.	Phường Đông Ngạc
10.	Phường Cầu Giấy
11.	Phường Nghĩa Đô
12.	Phường Yên Hòa
13.	Phường Đống Đa
14.	Phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám
15.	Phường Ô Chợ Dừa
16.	Phường Kim Liên
17.	Phường Láng
18.	Phường Hà Đông
19.	Phường Dương Nội
20.	Phường Kiến Hưng
21.	Phường Yên Nghĩa
22.	Phường Phú Lương

23.	Phường Hai Bà Trưng
24.	Phường Vĩnh Tuy
25.	Phường Bạch Mai
26.	Phường Hoàn Kiếm
27.	Phường Cửa Nam
28.	Phường Hoàng Mai
29.	Phường Yên Sở
30.	Phường Vĩnh Hưng
31.	Phường Lĩnh Nam
32.	Phường Tương Mai
33.	Phường Định Công
34.	Phường Hoàng Liệt
35.	Phường Việt Hưng
36.	Phường Long Biên
37.	Phường Bồ Đề
38.	Phường Phúc Lợi
39.	Phường Từ Liêm
40.	Phường Xuân Phương
41.	Phường Đại Mỗ
42.	Phường Tây Mỗ
43.	Phường Tây Hồ
44.	Phường Phú Thượng
45.	Phường Thanh Xuân
46.	Phường Khương Đình
47.	Phường Phương Liệt
48.	Phường Sơn Tây
49.	Xã Đoài Phương

50.	Phường Tùng Thiện
51.	Xã Quảng Oai
52.	Xã Suối Hai
53.	Xã Ba Vì
54.	Xã Bát Bạt
55.	Xã Yên Bài
56.	Xã Cổ Đô
57.	Xã Vật Lại
58.	Xã Minh Châu
59.	Xã Chương Mỹ
60.	Xã Xuân Mai
61.	Xã Phú Nghĩa
62.	Xã Hòa Phú
63.	Xã Quảng Bị
64.	Xã Trần Phú
65.	Xã Đan Phượng
66.	Xã Ô Diên
67.	Xã Liên Minh
68.	Xã Đông Anh
69.	Xã Vĩnh Thanh
70.	Xã Thiên Lộc
71.	Xã Phúc Thịnh
72.	Xã Thư Lâm
73.	Xã Gia Lâm
74.	Xã Phù Đổng
75.	Xã Thuận An
76.	Xã Bát Tràng

77.	Xã Hoài Đức
78.	Xã Sơn Đông
79.	Xã An Khánh
80.	Xã Dương Hòa
81.	Xã Quang Minh
82.	Xã Mê Linh
83.	Xã Tiến Thắng
84.	Xã Yên Lãng
85.	Xã Mỹ Đức
86.	Xã Hương Sơn
87.	Xã Hồng Sơn
88.	Xã Phúc Sơn
89.	Xã Phú Xuyên
90.	Xã Đại Xuyên
91.	Xã Phượng Dực
92.	Xã Chuyên Mỹ
93.	Xã Phúc Thọ
94.	Xã Hát Môn
95.	Xã Phúc Lộc
96.	Xã Quốc Oai
97.	Xã Phú Cát
98.	Xã Kiều Phú
99.	Xã Hưng Đạo
100.	Xã Sóc Sơn
101.	Xã Nội Bài
102.	Xã Kim Anh
103.	Xã Trung Giã

104.	Xã Đa Phúc
105.	Xã Thạch Thất
106.	Xã Hòa Lạc
107.	Xã Yên Xuân
108.	Xã Hạ Bằng
109.	Xã Tây Phương
110.	Xã Thanh Oai
111.	Xã Tam Hưng
112.	Xã Dân Hòa
113.	Xã Bình Minh
114.	Xã Thanh Trì
115.	Xã Ngọc Hồi
116.	Xã Đại Thanh
117.	Xã Nam Phù
118.	Phường Thanh Liệt
119.	Xã Thường Tín
120.	Xã Thượng Phúc
121.	Xã Chương Dương
122.	Xã Hồng Vân
123.	Xã Vân Đình
124.	Xã Ứng Hòa
125.	Xã Ứng Thiên
126.	Xã Hòa Xá

PHỤ LỤC 02
TỔNG HỢP PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG BAN CHẤP HÀNH,
BAN THƯỜNG VỤ, BÍ THƯ, PHÓ BÍ THƯ THÀNH ỦY HÀ NỘI

Phụ lục 2.1
NHIỆM KỲ 2020 – 2025

NỘI DUNG	CHẤT LƯỢNG NHÂN SỰ			
	Ban Chấp hành	Ban Thường vụ	Bí thư	Phó Bí thư
Số lượng người	71	17	1	4
<i>Trong đó:</i>				
- Tham gia lần đầu	34	7	1	0
- Nữ	15	4	1	1
- Dân tộc thiểu số	0	0	0	0
- Có trình độ khoa học, công nghệ	71	17	1	4
- Tôn giáo	0	0	0	0
1. Tuổi đời				
- Dưới 42 tuổi	3	0	0	0
- Từ 42 đến 52 tuổi	39	1	0	0
- Trên 52 tuổi	29	16	1	4
- Tuổi bình quân	52,5	56,18	60	55,5
2. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ				
- Cao đẳng	0	0	0	0
- Đại học	14	2	0	0
- Thạc sĩ	41	12	1	3
- Tiến sĩ	16	3	0	1
3. Học hàm				
- Phó giáo sư	0	0	0	0

- Giáo sư	0	0	0	0
4. Trình độ lý luận chính trị				
- Trung cấp	0	0	0	0
- Cao cấp, Cử nhân	71	17	1	4
- Khác	0	0	0	0

Phụ lục 2.2
NHIỆM KỲ 2025 – 2030

NỘI DUNG	CHẤT LƯỢNG NHÂN SỰ			
	Ban Chấp hành	Ban Thường vụ	Bí thư	Phó Bí thư
Số lượng người	75	17	1	4
<i>Trong đó:</i>				
- Tham gia lần đầu	22	6	1	2
- Nữ	11	3	0	1
- Dân tộc thiểu số	0	0	0	0
- Có trình độ khoa học, công nghệ	75	17	1	4
- Tôn giáo	0	0	0	0
1. Tuổi đời				
- Dưới 42 tuổi	3	0	0	0
- Từ 42 đến 52 tuổi	42	5	0	0
- Trên 52 tuổi	30	12	1	4
- Tuổi bình quân	51,24	54,35	61	55,25
2. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ				
- Cao đẳng	0	0	0	0
- Đại học	16	3	0	0
- Thạc sĩ	34	7	1	3
- Tiến sĩ	25	7	0	1
3. Học hàm				
- Phó giáo sư	0	0	0	0
- Giáo sư	0	0	0	0
4. Trình độ lý luận chính trị				
- Trung cấp	0	0	0	0
- Cao cấp, Cử nhân	75	17	1	4
- Khác	0	0	0	0

PHỤ LỤC 03
CÁC VĂN BẢN CỦA THÀNH PHỐ HÀ NỘI ĐỐI VỚI PHÁT HUY
CÁC GIÁ TRỊ VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG

Phụ lục 3.1

CÁC VĂN BẢN LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO CỦA THÀNH ỦY HÀ NỘI

1. Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 26/6/2016 của BTVTU Hà Nội về phát triển du lịch Thủ đô Hà Nội giai đoạn 2016-2020 và những năm tiếp theo
2. Chương trình 04-Ctr/TU ngày 26/4/2016 về “Phát triển văn hóa - xã hội, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực Thủ đô, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh giai đoạn 2016-2020”
3. Chương trình hành động số 29-CTr/TU ngày 10/10/2014 của Thành ủy Hà Nội về thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 Hội nghị Trung ương 9 khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước
4. Kế hoạch số 19-KH/TU ngày 12/3/2021 của Thành ủy Hà Nội về tổ chức Giải Báo chí về “Phát triển văn hóa và xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh lần thứ IV năm 2021”
5. Chương trình 06-Ctr/TU ngày 17/3/2021 về “Phát triển văn hóa, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng người Hà Nội thanh lịch văn minh” giai đoạn 2021-2025
6. Quyết định số 04-QĐ/BCĐ ngày 02/4/2021 của Ban Chỉ đạo về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Chương trình số 06-CTr/TU của Thành ủy về “Phát triển văn hóa, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng người Hà Nội thanh lịch văn minh giai đoạn 2021-2025”.
7. Quyết định số 05-QĐ/BCĐ ngày 02/4/2021 của Ban Chỉ đạo về việc thành lập tổ giúp việc Ban Chỉ đạo Chương trình số 06-CTr/TU của Thành ủy về “Phát triển văn hóa, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng người Hà Nội thanh lịch văn minh giai đoạn 2021-2025”.

8. Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 22/02/2022 về phát triển công nghiệp văn hóa trên địa bàn Thủ đô giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

9. Kế hoạch số 82-KH/TU ngày 27/5/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội về “Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TU của Ban Thường vụ Thành ủy (khoá XV) về việc tiếp tục thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới trên địa bàn Thành phố Hà Nội”.

10. Kế hoạch số 88-KH/TU ngày 20 tháng 6 năm 2022 của Thành ủy Hà Nội về tổ chức Giải Báo chí về “Phát triển văn hóa và xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh lần thứ V năm 2022”.

11. Chương trình hành động số 16-Ctr/TU ngày 26/8/2022 của Thành ủy Hà Nội thực hiện Nghị quyết 15-NQ/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

12. Chương trình hành động số 23-CTr/TU ngày 03/02/2023 của Thành ủy Hà Nội về thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 23/11/2022 của Bộ chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng Sông Hồng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

13. Kế hoạch số 124-KH/TU ngày 17/01/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội về “Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị (khoá X) về “Tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới”.

14. Kế hoạch số 15-KH/BCĐ ngày 23/02/2023 của Ban Chỉ đạo Chương trình số 06-CTr/TU của Thành ủy Hà Nội về Công tác trọng tâm của Ban Chỉ đạo Chương trình số 06-CTr/TU của Thành ủy (khoá XVII) về “Phát triển văn hoá, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh giai đoạn 2021- 2025” năm 2023”.

15. Kế hoạch số 138-KH/TU ngày 01/3/2023 của Thành uỷ Hà Nội về tổ chức Giải Báo chí về “Phát triển văn hóa và xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh lần thứ VI năm 2023”.

16. Kế hoạch số 17-KH/BCĐ ngày 09/6/2023 của Ban Chỉ đạo Chương trình số 06-CTr/TU của Thành uỷ Hà Nội “Kiểm tra việc triển khai, thực hiện Chương trình số 06-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành uỷ về “Phát triển văn hoá, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh”.

17. Kế hoạch số 57-KH/TU ngày 30/12/2021 của Thành uỷ Hà Nội về thực hiện Chỉ thị số 06-CT/W ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới.

18. Kế hoạch số 21-KH/BCĐ ngày 10/4/2024 của Ban Chỉ đạo về công tác trọng tâm của Ban Chỉ đạo Chương trình số 06-CTr/TU của Thành uỷ (khoá XVII) năm 2024”.

19. Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 19/02/2024 của Ban Thường vụ Thành uỷ về tăng cường sự lãnh đạo của cấp uỷ Đảng về xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh.

20. Kế hoạch số 220-KH/TU ngày 05/3/2024 của Ban Thường vụ Thành uỷ Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

Phụ lục 3.2**CÁC VĂN BẢN CỦA HĐND THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

1. Nghị quyết số 08/2015/NQ-HĐND ngày 10/12/2015 về kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 của thành phố Hà Nội.
2. Nghị quyết số 04/2014/NQ-HĐND ngày 10/12/2014 về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2015.
3. Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐND ngày 01/12/2015 về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2016.
4. Nghị quyết số 18/2016/NQ-HĐND ngày 20/12/2016 về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017.
5. Nghị quyết số 13/2017/NQ-HĐND ngày 4/12/2017 về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018.
6. Nghị quyết số 07/2018/NQ-HĐND ngày 04/12/2018 về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019.
7. Nghị quyết 16/2020/NQ-HĐND ngày 7/12/2020 về phương hướng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025 của thành phố Hà Nội.
8. Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân “quy định một số nội dung, mức chi thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố: (1) Mức chi các kỳ thi ngành giáo dục; (2) mức chi hội đồng lựa chọn SGK ...; (3) tiền thưởng lĩnh vực văn hóa...; (4) hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm cho người tham gia đóng BHXH tự nguyện”.
9. Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 23/9/2022 của Hội đồng nhân dân “thông qua Đề án phân cấp quản lý nhà nước, ủy quyền trên địa bàn Thành phố (lĩnh vực văn hóa – xã hội)”.
10. Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân “Quy định chế độ đãi ngộ, hỗ trợ" Nghệ sĩ nhân dân", "Nghệ sĩ ưu

tú" Nghệ nhân và Câu lạc bộ tiêu biểu trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể thành phố HN”.

11. Nghị quyết số 31/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 của Hội đồng nhân dân “Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 của Thành phố”.

12. Nghị quyết số 32/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 của Hội đồng nhân dân “ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong các lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao; lao động, thương binh và xã hội; thông tin và truyền thông; nông nghiệp và phát triển nông thôn của thành phố Hà Nội”.

13. Nghị quyết số 07/2024/HĐND ngày 29/3/2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố về Quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa thể thao cơ sở phục vụ xây dựng nông thôn mới trên địa bàn Thành phố Hà Nội đến năm 2025.

14. Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025.

15. Nghị quyết số 27/2024/NQ-HĐND ngày 19/11/2024 về việc quy định việc nhượng quyền khai thác, quản lý công trình kiến trúc có giá trị và công trình, hạng mục công trình hạ tầng văn hóa, thể thao thuộc phạm vi quản lý nhà nước của thành phố Hà Nội (thực hiện điểm a, b khoản 4 Điều 41 Luật Thủ đô).

16. Nghị quyết số 24/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 quy định về tổ chức và hoạt động của Trung tâm công nghiệp văn hóa trên địa bàn thành phố Hà Nội (Thực hiện khoản 7 Điều 21 Luật Thủ đô)

17. Nghị quyết số 25/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 về khu phát triển thương mại và văn hóa trên địa bàn thành phố Hà Nội (Thực hiện khoản 8 Điều 21 Luật Thủ đô)

Phụ lục 3.3**CÁC VĂN BẢN CỦA UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

1. Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 31/8/2016 về việc thực hiện chương trình số 04-CTr/TU ngày 26/4/2016 của Thành ủy Hà Nội về Phát triển văn hóa - xã hội, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực Thủ đô, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh giai đoạn 2016-2020.

2. Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 27/01/2015 về hoạt động của Ban Chỉ đạo Chương trình 04-CTr/TU của Thành ủy Hà Nội về Phát triển văn hóa - xã hội, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực Thủ đô, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh năm 2015.

3. Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 09/6/2015 về tổ chức Liên hoan Văn hóa, Du lịch làng nghề truyền thống Hà Nội 2015.

4. Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 18/02/2016 về thực hiện Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 31/12/2014 của Chính phủ và Chương trình hành động số 29-CTr/TU ngày 10/10/2014 của Thành ủy Hà Nội về thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 Hội nghị Trung ương 9 khóa XI về Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

5. Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 18/08/2016 về thực hiện phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" giai đoạn 2016-2020 tại Hà Nội.

6. Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 29/5/2017 về việc thực hiện chiến lược phát triển ngành công nghiệp văn hóa Thủ đô Hà Nội đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

7. Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 07/8/2018 tổ chức Lễ hội văn hóa ẩm thực Hà Nội năm 2018

8. Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 13/5/2019 về tổ chức Lễ hội văn hóa ẩm thực Hà Nội năm 2019

9. Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 16/5/2019 về việc đẩy mạnh tuyên truyền xây dựng nếp sống văn hóa, trật tự, kỷ cương, văn minh đô thị gắn với việc thực hiện Quy tắc ứng xử công cộng trên địa bàn Thành phố và Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan thuộc Thành phố

10. Kế hoạch số 205/KH-UBND ngày 17/09/2019 nâng cao chất lượng xây dựng mô hình Gia đình văn hóa, Làng văn hóa, Tổ dân phố văn hóa trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020

11. Kế hoạch số 220/KH-UBND ngày 01/10/2019 tổ chức Lễ hội Văn hóa dân gian trong đời sống đương đại năm 2019

12. Kế hoạch số 287/KH-UBND của UBND TP ngày 14/12/2021 về xây dựng văn hóa ứng xử trên không gian mạng của thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025.

13. Quyết định số 2717/QĐ-UBND ngày 23/6/2021 ủy quyền cho Sở Văn hóa và Thể thao thực hiện một số nội dung quản lý nhà nước lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội (thời hạn 05 năm)

14. Kế hoạch số 176/KH-UBND ngày 30/7/2021 của UBND Thành phố về thực hiện Chương trình số 06-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội về Phát triển văn hóa, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh giai đoạn 2021-2025.

15. Quyết định số 2830/QĐ-UBND ngày 02/7/2021 phê duyệt Đề án “sắp xếp lại, nâng cao năng lực các đơn vị nghệ thuật biểu diễn công lập theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp, hiệu quả”.

16. Quyết định số 3928/QĐ-UBND ngày 13/8/2021 về việc ban hành thí điểm Bộ tiêu chí đánh giá điểm du lịch, khu du lịch chất lượng cao trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025.

17. Kế hoạch số 250/KH-UBND ngày 05/11/2021 về việc Bảo tồn và phát huy nghệ thuật ca kịch truyền thống Thủ đô Hà Nội giai đoạn 2021-2025.

18. Kế hoạch 305/KH-UBND ngày 27/12/2021 thực hiện Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan thuộc thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025.

19. Kế hoạch 306/KH-UBND ngày 27/12/2021 thực hiện Quy tắc ứng xử nơi công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025.

20. Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 04/3/2022 về Phát triển kinh tế du lịch nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2022 – 2025.

21. Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 11/3/2022 về thực hiện Kế hoạch số 57-KH/TU ngày 30/12/2021 của Thành ủy Hà Nội về thực hiện Chỉ thị số 06- CT/TW ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới trên địa bàn Hà Nội.

22. Kế hoạch 116/KH-UBND ngày 04/4/2022 tiếp tục nâng cao hiệu quả xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước trong xây dựng đời sống văn hóa cơ sở trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025.

23. Kế hoạch 129/KH-UBND ngày 25/4/2022 của UBND Thành phố về triển khai Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030 trên địa bàn Thành phố

24. Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 27/4/2022 về việc thực hiện Quyết định số 2238/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030 trên địa bàn Thành phố.

25. Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 27/4/2022 về việc thực hiện Quyết định số 96/QĐ-TTg ngày 19/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình giáo dục đạo đức lối sống trong gia đình đến năm 2030 trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

26. Kế hoạch số 250/KH-UBND ngày 27/9/2022 về việc triển khai thực hiện bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình trên địa bàn Thành phố Hà Nội đến năm 2025

27. Kế hoạch 137/KH-UBND ngày 05/5/2022 triển khai thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2022-2026.

28. Kế hoạch 55/KH-UBND ngày 18/02/2022 bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025.

29. Kế hoạch 102/KH-UBND ngày 01/4/2022 về thực hiện các sáng kiến gia nhập Mạng lưới các Thành phố Sáng tạo của UNESCO đến năm 2025.

30. Kế hoạch số 217/KH-UBND ngày 12/8/2022 thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 22/02/2022 của Thành ủy Hà Nội về phát triển công nghiệp văn hóa trên địa bàn Thủ đô giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

31. Quyết định số 3871/QĐ-UBND ngày 14/10/2022 phê duyệt Đề án “Giới thiệu và biểu diễn các vở diễn được chuyển thể từ các tác phẩm văn học nổi tiếng của Việt Nam và thế giới có trong chương trình giáo dục phổ thông tại các trường học của thành phố Hà Nội giai đoạn 2022 – 2030”

32. Kế hoạch số 110/KH-UBND ngày 05/4/2022 của UBND Thành phố tuyên truyền quảng bá hình ảnh Hà Nội - Việt Nam nhân sự kiện Đại hội Thể thao Đông Nam Á lần thứ 31

33. Quyết định số 3550/QĐ-UBND ngày 29/9/2022 của UBND TP phê duyệt Đề án “Tăng cường thông tin tích cực trên không gian mạng giai đoạn 2022-2025”

34. Kế hoạch 90/KH-UBND ngày 15/3/2023 về nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong hoạt động quảng cáo, biển hiệu trên địa bàn thành phố Hà Nội

35. Kế hoạch 24/KH-UBND ngày 13/01/2023 tổ chức các sự kiện chính trị, lịch sử quan trọng; lễ hội, sự kiện văn hóa, thể thao tiêu biểu trên địa bàn thành phố giai đoạn 2023-2025

36. Kế hoạch số 287/KH-UBND ngày 30/11/2023 thực hiện Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 18/5/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh phục hồi, tăng tốc phát triển du lịch hiệu quả, bền vững trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2023-2025 và những năm tiếp theo.

37. Kế hoạch số 182/KH-UBND ngày 14/6/2024 của UBND Thành phố về tổ chức thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 19/2/2024 của BTVTU về “Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng về xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh đến năm 2025”

38. Kế hoạch số 219/KH-UBND ngày 20/7/2024 của UBND Thành phố về việc kiểm kê di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn Thành phố.

39. Kế hoạch số 210-KH/UBND ngày 05/8/2022 tuyên truyền, vận động phụ nữ thực hiện Quy tắc ứng xử nơi công cộng trên địa bàn Thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025.

40. Kế hoạch số 271/KH-UBND ngày 01/10/2025 về thực hiện Nghị quyết số 25/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của HĐND Thành phố về khu phát triển thương mại và văn hóa trên địa bàn thành phố Hà Nội

PHỤ LỤC 4**CÁC ĐỀ ÁN TRIỂN KHAI PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HÓA TRUYỀN
THỐNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI TỪ NĂM 2015 ĐẾN
HẾT NĂM 2025****Phụ lục 4.1****CÁC ĐỀ ÁN CỦA BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY VÀ BAN DÂN
VẬN THÀNH ỦY (NAY LÀ BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN
THÀNH ỦY HÀ NỘI)**

1. Đề án đánh giá, đề xuất giải pháp phát triển công nghiệp văn hóa của Thủ đô trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế giai đoạn 2015-2020
2. Kế hoạch tuyên truyền, biên soạn, in ấn phát hành tài liệu truyền thông về phát triển công nghiệp văn hóa và xây dựng Thành phố sáng tạo giai đoạn 2021-2025
3. Đề án xây dựng mô hình dân vận khéo trong cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2015-2020
4. Đề án xây dựng và triển khai mô hình dân vận khéo gắn với thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước góp phần xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh giai đoạn 2021-2025

Phụ lục 4.2

ĐỀ ÁN CỦA CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI VÀ CÁC HỘI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

I. Liên đoàn Lao động Thành phố Hà Nội: Đề án xây dựng điểm sinh hoạt văn hóa công nhân tại các doanh nghiệp, khu công nghiệp và khu chế xuất, nơi có đông công nhân lao động sinh sống.

II. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Thành phố Hà Nội:

1. Kế hoạch số 202-KH/TĐTN-BTG ngày 10/11/2021 về phát triển các môn thể thao, nghệ thuật đường phố cho thanh thiếu nhi Thủ đô

2. Kế hoạch số 203-KH/TĐTN-BTG ngày 10/11/2021 về Thanh niên Thủ đô tham gia phát triển quảng bá văn hóa, du lịch Thăng Long – Hà Nội

3. Đề án mã hóa dữ liệu “địa chỉ đỏ” trên địa bàn Thành phố Hà Nội phục vụ công tác tuyên truyền giáo dục cho đoàn viên, thanh niên

4. Đề án xây dựng nét đẹp văn hóa trong giao tiếp ứng xử cho thiếu nhi Thủ đô giai đoạn 2021-2025

5. Kế hoạch tổ chức mô hình đào tạo và sinh hoạt câu lạc bộ năng khiếu, thể dục thể thao cho thanh thiếu nhi trên địa bàn Thành phố Hà Nội

III. Trung tâm bảo tồn di sản Thăng Long: Đề án phát triển chương trình giáo dục di sản tại Di sản Thế giới Hoàng Thành Thăng Long và di tích Quốc gia đặc biệt Cổ Loa.

Phụ lục 4.3**CÁC ĐỀ ÁN CỦA SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO HÀ NỘI**

1. Đề án nâng cao chất lượng xây dựng mô hình văn hóa cơ sở 2016-2020
2. Đề án hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao từ thành phố đến cơ sở
3. Quy chế quản lý, hoạt động của nhân văn hóa – thể thao thôn và tương đương trên địa bàn Thành phố Hà Nội
4. Quy chế quản lý, tu bổ, tôn tạo phát huy các giá trị di tích danh thắng trên địa bàn Thành phố
5. Kế hoạch số 534/KH-SVHTT ngày 13/12/2021 về nâng cao chất lượng xây dựng danh hiệu phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2021-2025
6. Kế hoạch số 517/SVHTT-NSVH ngày 31/8/2022 về hoàn thiện, phát huy hiệu quả quy ước, hương ước trong xây dựng đời sống văn hóa cơ sở giai đoạn 2021-2025
7. Kế hoạch số 403/KH-SVHTT ngày 12/7/2025 về nâng cao chất lượng mô hình thôn (làng) văn hóa trên địa bàn Thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025.

PHỤ LỤC 5

**CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ LIÊN QUAN ĐẾN NHIỆM VỤ PHỤC VỤ PHÁT
HUY GIÁ TRỊ VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH
PHỐ HÀ NỘI**

Phụ lục 5.1.

CÁC DỰ ÁN ĐƯỢC PHÊ DUYỆT GIAI ĐOẠN 2015-2020

STT	Tên dự án	Thời gian thực hiện	Tổng mức đầu tư dự kiến (tỷ đồng)	Lũy kế giải ngân đến nay (tỷ đồng)
1	Trung bày Bảo tàng Hà Nội	2008- 2024	789	283,073
2	Dự án nâng cấp, mở rộng di tích Nhà Hồ Chủ tịch ở và làm việc tháng 12/1946	2018	58,979	39,255
3	Bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị văn hóa lịch sử khu di tích Hoàng Thành Thăng Long	Sau năm 2020	478	x
a	<i>Dự án chỉnh trang mặt bằng do Bộ Quốc phòng và 2 hộ gia đình lão thành cách mạng bàn giao</i>	<i>Sau năm 2020</i>	68,956	14,446
b	<i>Dự án bảo tồn nhà cụt tác chiến và hoàn trả không gian điện Kính Thiên</i>	2018	14,813	4,128
c	<i>Dự án bảo tồn khu vực khảo cổ học 18 Hoàng Diệu và các di tích thành phần còn lại</i>	<i>Sau năm 2020</i>	380	1,786

4	Bảo tồn tôn tạo và phát huy giá trị khu vực lõi Thành Cổ Loa	2021-2025	380	x
5	Các dự án thực hiện quy hoạch làng nghề Bát Tràng gắn với phát triển du lịch	x	150	xx
6	Các dự án thực hiện quy hoạch làng nghề Vạn Phúc gắn với phát triển du lịch	x	100	x
7	Xây dựng Cung văn hóa thể thao Thanh niên Hà Nội	2020	998	x
8	Xây dựng Cung Thiếu nhi Hà Nội	2021-2025	1.376,465	1,040

Phụ lục 5.2.
CÁC DỰ ÁN ĐƯỢC PHÊ DUYỆT GIAI ĐOẠN 2020-2025

STT	Tên dự án	Thời gian thực hiện	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Lũy kế giải ngân đến nay (tỷ đồng)
1	Dự án đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các nhà hát, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ nghệ thuật của Nhân dân Thủ đô	2021-2025	30	x
2	Dự án bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị hồ Văn, di tích Quốc gia đặc biệt Văn Miếu – Quốc Tử Giám gắn với phát triển du lịch bền vững	2021-2025	x	14,900
	Dự án cải tạo, nâng cấp Cung Thanh niên Hà Nội (trước đây là Nhà văn hóa Học sinh sinh viên – 37 Trần Bình Trọng)	2023-2025	21,875	18,600
3	Khu bảo tồn thuộc khu vực IV khu du lịch – văn hóa Sóc Sơn	2023-2025	120	70

PHỤ LỤC 6

PHIẾU TRỪNG CẦU Ý KIẾN

Xin chào đồng chí!

Hiện nay chúng tôi đang tiến hành nghiên cứu đề tài “Thành ủy Hà Nội lãnh đạo phát huy GTVHTT hiện nay”, những ý kiến đóng góp của đồng chí sẽ giúp chúng tôi hoàn thành đề tài nghiên cứu.

Kính mong đồng chí quan tâm, dành thời gian trả lời bảng câu hỏi sau. Mọi thông tin trả lời của đồng chí sẽ được sử dụng vào mục đích nghiên cứu, đảm bảo tính khuyết danh, đồng chí không cần ghi tên.

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Năm sinh:

Giới tính: 1. Nam

2. Nữ

Trình độ học vấn: 1. Trung cấp

2. Đại học

3. Sau đại học

Trình độ lý luận: 1. Sơ cấp

2. Trung cấp

3. Cao cấp

II. NỘI DUNG

Câu 1: Đồng chí đánh giá thế nào về sự quan tâm của Thành ủy Hà Nội đối với việc phát huy GTVHTT?

1. Rất quan tâm

2. Quan tâm

3. Ít quan tâm

4. Không quan tâm

Câu 2: Đồng chí đánh giá như nào về mức độ đúng đắn, hiệu quả trong lãnh đạo, chỉ đạo phát huy GTVHTT của Thành ủy Hà Nội

Mức độ đúng đắn	Trun g bình	Khá	Tốt	Rất tốt
Nội dung				
1. Lãnh đạo xây dựng, ban hành các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về mục tiêu, định hướng nhiệm vụ, giải pháp phát huy GTVHTT.				

2. Lãnh đạo cấp ủy trực thuộc (các cấp ủy ở các cơ quan đơn vị tỉnh, cấp ủy xã, phường, các chi bộ thôn, xóm, tổ dân phố...) thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU, chính quyền Thành phố tỉnh về phát huy GTVHTT.				
3. Lãnh đạo chính quyền Thành phố, đặc biệt là UBND Thành phố, cấp xã tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT.				
4. Lãnh đạo sự phối hợp MTTQ, các tổ chức CT- XH, tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp trong thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT.				
5. Lãnh đạo, chỉ đạo việc sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT.				
Phương thức				
1. Lãnh đạo bằng các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT				
2. Lãnh đạo bằng công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục các tổ chức đảng, CBDV, chính quyền, MTTQ, các tổ chức CT- XH, tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp và nhân dân thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của				

Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT				
3. Lãnh đạo bằng việc phát huy vai trò của UBND Thành phố chính quyền cấp xã trong thực hiện chức năng quản lý nhà nước về văn hóa trên địa bàn Thành phố trong thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT				
4. Lãnh đạo bằng công tác tổ chức, cán bộ các cơ quan, đơn vị hoạt động trong lĩnh vực văn hóa của Thành phố				
5. Lãnh đạo thông qua tổ chức đảng, đảng viên; bằng hành động gương mẫu của đảng viên trong các cơ quan, đơn vị hoạt động trong lĩnh vực văn hóa của Thành phố về thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT				
6. Lãnh đạo bằng việc phát huy vai trò của MTTQ và các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp và nhân dân Thành phố tham gia thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT				
7. Lãnh đạo bằng công tác kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng, CBĐV trong đảng bộ Thành phố về thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT				

Câu 3: Theo đồng chí, các nghị quyết, chương trình của Thành ủy về văn hóa đã thể hiện rõ vai trò lãnh đạo trong việc phát huy GTVHTT chưa?

1. Rất rõ ràng
2. Rõ ràng
3. Chưa rõ ràng
4. Không rõ ràng

Câu 4: Mức độ đồng chí biết đến hoặc hiểu về các chương trình, kế hoạch cụ thể của Thành ủy Hà Nội nhằm bảo tồn và phát huy văn hóa truyền thống?

1. Biết/ hiểu rõ ràng
2. Tương đối biết/ hiểu
3. Ít biết/ hiểu
4. Không biết/ hiểu

Câu 5: Đồng chí đánh giá thế nào về hiệu quả thực tế của các chính sách do Thành phố ban hành trong việc bảo tồn các di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn Thành phố?

1. Rất hiệu quả
2. Hiệu quả
3. Ít hiệu quả
4. Không hiệu quả

Câu 6: Theo đồng chí, vai trò lãnh đạo của Thành ủy trong việc gắn phát triển kinh tế với phát triển văn hóa truyền thống (du lịch văn hóa truyền thống, công nghiệp văn hóa...) có hiệu quả không?

1. Rất hiệu quả
2. Hiệu quả
3. Ít hiệu quả
4. Không hiệu quả

Câu 7: Đánh giá mức độ huy động và sử dụng nguồn lực (ngân sách, xã hội hóa) cho hoạt động văn hóa truyền thống dưới sự lãnh đạo của Thành ủy?

1. Rất tốt
2. Tốt
3. Trung bình
4. Kém

Câu 8: Đánh giá mức độ hiệu quả trong việc Thành ủy Hà Nội lãnh đạo phát huy vai trò của các nghệ nhân, văn nghệ sĩ, trí thức, nhà khoa học trong công tác GTVHTT?

1. Rất hiệu quả
2. Hiệu quả
3. Ít hiệu quả
4. Không hiệu quả

Câu 9: Đánh giá về việc bảo tồn và phát huy giá trị của Lễ hội truyền thống dưới sự lãnh đạo của Thành ủy?

1. Rất tốt
2. Tốt
3. Trung bình
4. Kém

Câu 10: Đánh giá về năng lực tham mưu của các cơ quan giúp việc Thành ủy trong việc xây dựng và triển khai thực hiện các chủ trương về văn hóa truyền thống?

1. Rất tốt
2. Tốt
3. Trung bình
4. Kém

Câu 11: Đánh giá về sự phối hợp giữa các cơ quan tham mưu giúp việc Thành ủy trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ GTVHTT?

1. Rất tốt
2. Tốt
3. Trung bình
4. Kém

Câu 12: Đánh giá mức độ minh bạch và rõ ràng trong việc phân bổ nguồn lực (ngân sách, dự án) cho các hoạt động văn hóa truyền thống do các cơ quan giúp việc Thành ủy quản lý?

1. Rất minh bạch
2. Minh bạch
3. Không minh bạch

Câu 13: Giá trị nào trong văn hóa truyền thống Hà Nội mà đồng chí cảm thấy đang được Thành phố phát huy hiệu quả nhất hiện nay?

1. Nếp sống thanh lịch, văn minh
2. Văn hóa ẩm thực Hà Nội
3. Nghề thủ công truyền thống (Làng nghề)
4. Giá trị lịch sử, cách mạng

Câu 14: Giá trị nào trong văn hóa truyền thống Hà Nội mà đồng chí cho rằng Thành phố đang bỏ ngỏ hoặc chưa phát huy hiệu quả?

1. Văn học, nghệ thuật dân gian
2. Kiến trúc truyền thống (nhà cổ, phố cổ)
3. Môi trường văn hóa gia đình, cộng đồng
4. Giáo dục văn hóa truyền thống trong nhà trường

Câu 15: Mức độ đồng chí đồng tình với việc Thành ủy tạo điều kiện cho người dân tham gia vào quá trình xây dựng và giám sát chính sách văn hóa?

1. Hoàn toàn đồng tình

2. Đồng tình
3. Không đồng tình

Câu 16: Theo đồng chí, việc GTVHTT trên địa bàn Thành phố Hà Nội có bị ảnh hưởng bởi cơ chế hành chính, thủ tục rườm rà không?

1. Ảnh hưởng rất lớn
2. Ảnh hưởng
3. Ảnh hưởng ít
4. Không ảnh hưởng

Câu 17: Đánh giá về công tác kiểm tra, giám sát của Thành ủy đối với việc triển khai các chương trình văn hóa truyền thống?

1. Thường xuyên liên tục
2. Trung bình
3. Chưa thường xuyên, liên tục

Câu 18: Đội ngũ cán bộ chuyên môn về văn hóa tại các cơ quan tham mưu giúp việc Thành ủy có đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong bối cảnh phát triển hiện nay không?

1. Đáp ứng
2. Trung bình
3. Không đáp ứng
4. Thiếu hụt

Câu 19: Đánh giá mức độ MTTQ và các tổ chức CT-XH Thành phố tham gia giám sát các hoạt động bảo tồn, phát huy GTVHTT?

1. Rất tích cực, thường xuyên
2. Tích cực
3. Ít tích cực
4. Mang tính hình thức

Câu 20: Đánh giá vai trò của MTTQ và các tổ chức CT-XH Thành phố trong việc huy động các tầng lớp nhân dân cùng tham gia xã hội hóa, đóng góp nguồn lực phát triển GTVHTT?

1. Quan trọng
2. Trung bình
3. Không quan trọng

Câu 21: Đánh giá mức độ hiệu quả của các tổ chức CT-XH trong việc giáo dục và truyền bá GTVHTT cho các đối tượng đặc thù (thanh niên, phụ nữ, công nhân)?

1. Rất hiệu quả
2. Hiệu quả
3. Trung bình
4. Chưa hiệu quả

Câu 22: Đồng chí cho rằng đâu là rào cản lớn nhất đối với việc phát huy GTVHTT dưới sự lãnh đạo của Thành ủy Hà Nội hiện nay?

1. Thiếu nguồn lực tài chính và nhân sự chuyên môn
2. Xung đột giữa bảo tồn và phát triển đô thị/kinh tế
3. Nhận thức và ý thức trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức làm công tác quản lý văn hóa
4. Tác động tiêu cực của văn hóa ngoại lai, toàn cầu hóa
5. Cơ chế, chính sách chưa đủ linh hoạt, kịp thời
6. Sự thờ ơ của một bộ phận người dân, đặc biệt là giới trẻ

Câu 23: Trong 5 năm tới, đồng chí mong muốn Thành ủy Hà Nội tập trung lãnh đạo phát huy GTVHTT theo hướng nào nhất?

1. Tập trung hiện đại hóa, số hóa di sản
2. Tập trung phát triển công nghiệp văn hóa
3. Tập trung vào chiều sâu giáo dục và tuyên truyền
4. Tập trung củng cố văn hóa gia đình, cộng đồng

Câu 24: Theo đồng chí, để tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT thời gian tới, Thành ủy Hà Nội cần tập trung thực hiện những giải pháp nào sau đây? (có thể chọn nhiều phương án)

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức trong hệ thống chính trị Thành phố về tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT thời gian tới

2. Nâng cao chất lượng Thành ủy, BTVTU, các cơ quan chuyên trách trách tham mưu, giúp việc Thành ủy; coi trọng Ban Tuyên giáo và Dân vận đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT

3. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT

4. Nâng cao chất lượng các cơ quan chuyên môn, các sở của Ủy ban nhân dân Thành phố, coi trọng Sở Văn hóa - Thể thao; đội ngũ cán bộ, công chức có chất lượng đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT

5. Phát huy vai trò của MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội, các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực văn hóa của Thành phố trong việc tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT

6. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát của Thành ủy; sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; việc tạo thuận lợi của cơ quan, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương đối với Thành ủy về lãnh đạo phát huy GTVHTT

Câu 25: Đồng chí có đề xuất/kiến nghị cụ thể nào khác để nâng cao hiệu quả lãnh đạo của Thành ủy Hà Nội trong việc phát huy GTVHTT?

.....

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của đồng chí!

PHỤ LỤC 7
SỐ LIỆU KẾT QUẢ ĐIỀU TRA XÃ HỘI HỌC

I. TỔNG SỐ PHIẾU

1. Số phiếu phát ra: 800 (100%)
2. Số phiếu thu về: 682 (85,25%)
3. Số phiếu hợp lệ: 668 (83,5%)
4. Số phiếu không hợp lệ: 14 (1,75%)

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Đặc điểm		Số lượng	Tỷ lệ (%)
Nhóm tuổi	Dưới 35 tuổi	105	15,7
	Từ 25 đến dưới 60 tuổi	301	45,05
	Trên 60 tuổi	262	39,95
Giới tính	Nam	421	63
	Nữ	247	37
Trình độ học vấn	Trung cấp	67	10
	Đại học	347	52
	Sau đại học	254	38
Trình độ lý luận	Không có	112	16,7%
	Sơ cấp	93	14
	Trung cấp	307	46
	Cao cấp	156	23,3

Câu 1: Đồng chí đánh giá thế nào về sự quan tâm của Thành ủy Hà Nội đối với việc phát huy GTVHTT?

Nội dung	Số phiếu	Tỷ lệ
1. Rất quan tâm	288	43,1%
2. Quan tâm	321	48,1%
3. Ít quan tâm	55	8,2%
4. Không quan tâm	4	0,6%

Câu 2: Đồng chí đánh giá như nào về mức độ đúng đắn, hiệu quả trong lãnh đạo, chỉ đạo phát huy GTVHTT của Thành ủy Hà Nội

Mức độ đúng đắn	Trung bình	Khá	Tốt	Rất tốt
Nội dung				
1. Lãnh đạo xây dựng, ban hành các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về mục tiêu, định hướng nhiệm vụ, giải pháp phát huy giá trị văn hóa truyền thống.	40 / 6,0%	154 / 23,1%	315 / 47,2%	159 / 23,8%
2. Lãnh đạo cấp ủy trực thuộc (các cấp ủy ở các cơ quan đơn vị tỉnh, cấp ủy xã, phường, các chi bộ thôn, xóm, tổ dân phố...) thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU, chính quyền Thành phố tỉnh về phát huy giá trị văn hóa truyền thống.	53 / 7,9%	201 / 30,1%	288 / 43,1%	126 / 18,9%
3. Lãnh đạo chính quyền Thành phố, đặc biệt là UBND Thành phố, cấp xã tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy giá trị văn hóa truyền thống.	34 / 5,1%	188 / 28,1%	335 / 50,2%	111 / 16,6%
4. Lãnh đạo sự phối hợp MTTQ, các tổ chức CT- XH, tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp trong thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy giá trị văn hóa truyền thống.	47 / 7,0%	215 / 32,2%	267 / 40,0%	139 / 20,8%
5. Lãnh đạo, chỉ đạo việc sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về thực hiện các nghị quyết,	60 / 9,0%	224 / 33,5%	278 / 41,6%	106 / 15,9%

chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy giá trị văn hóa truyền thống.				
Phương thức				
1. Lãnh đạo bằng các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy giá trị văn hóa truyền thống	45 / 6,7%	156 / 23,4%	305 / 45,7%	162 / 24,2%
2. Lãnh đạo bằng công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục các tổ chức đảng, CBDV, chính quyền, MTTQ, các tổ chức CT- XH, tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp và nhân dân thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy giá trị văn hóa truyền thống	38 / 5,7%	211 / 31,6%	302 / 45,2%	117 / 17,5%
3. Lãnh đạo bằng việc phát huy vai trò của UBND Thành phố chính quyền cấp xã trong thực hiện chức năng quản lý nhà nước về văn hóa trên địa bàn Thành phố trong thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy giá trị văn hóa truyền thống	42 / 6,3%	197 / 29,5%	321 / 48,1%	108 / 16,1%
4. Lãnh đạo bằng công tác tổ chức, cán bộ các cơ quan, đơn vị hoạt động trong lĩnh vực văn hóa của Thành phố	68 / 10,2%	235 / 35,2%	260 / 38,9%	105 / 15,7%
5. Lãnh đạo thông qua tổ chức đảng, đảng viên; bằng hành động gương mẫu của đảng viên trong các cơ quan, đơn vị hoạt động trong lĩnh vực văn hóa của Thành phố về thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của	39 / 5,8%	179 / 26,8%	340 / 50,9%	110 / 16,5%

Thành ủy, BTVTU về phát huy giá trị văn hóa truyền thống				
6. Lãnh đạo bằng việc phát huy vai trò của MTTQ và các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp và nhân dân Thành phố tham gia thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về về phát huy giá trị văn hóa truyền thống	55 / 8,2%	210 / 31,4%	287 / 43,0%	116 / 17,4%
7. Lãnh đạo bằng công tác kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng, CBĐV trong đảng bộ Thành phố về thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy giá trị văn hóa truyền thống	71 / 10,6%	224 / 33,5%	265 / 39,7%	108 / 16,1%

Câu 3: Theo đồng chí, các nghị quyết, chương trình của Thành ủy về văn hóa đã thể hiện rõ vai trò lãnh đạo trong việc phát huy GTVHTT chưa?

Nội dung	Số phiếu	Tỷ lệ
1. Rất rõ ràng	147	22,0%
2. Rõ ràng	384	57,5%
3. Chưa rõ ràng	129	19,3%
4. Không rõ ràng	8	1,2%

Câu 4: Mức độ đồng chí biết đến hoặc hiểu về các chương trình, kế hoạch cụ thể của Thành ủy Hà Nội nhằm bảo tồn và phát huy GTVHTT?

Nội dung	Số phiếu	Tỷ lệ
1. Biết/ hiểu rõ ràng	127	19,0%
2. Tương đối biết/ hiểu	394	59,0%
3. Ít biết/ hiểu	134	20,0%
4. Không biết/ hiểu	13	2,0%

Câu 5: Đồng chí đánh giá thế nào về hiệu quả thực tế của các chính sách do Thành phố ban hành trong việc bảo tồn các di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn Thành phố?

Nội dung	Số phiếu	Tỷ lệ
1. Rất hiệu quả	93	13,9%
2. Hiệu quả	378	56,6%
3. Ít hiệu quả	179	26,8%
4. Không hiệu quả	18	2,7%

Câu 6: Theo đồng chí, vai trò lãnh đạo của Thành ủy trong việc gắn phát triển kinh tế với phát triển văn hóa truyền thống (du lịch văn hóa truyền thống, công nghiệp văn hóa...) có hiệu quả không?

Nội dung	Số phiếu	Tỷ lệ
1. Rất hiệu quả	104	15,6%
2. Hiệu quả	358	53,6%
3. Ít hiệu quả	181	27,1%
4. Không hiệu quả	25	3,7%

Câu 7: Đánh giá mức độ huy động và sử dụng nguồn lực (ngân sách, xã hội hóa) cho hoạt động văn hóa truyền thống dưới sự lãnh đạo của Thành ủy?

Nội dung	Số phiếu	Tỷ lệ
1. Rất tốt	87	13,0%
2. Tốt	344	51,5%
3. Trung bình	211	31,6%
4. Kém	26	3,9%

Câu 8: Đánh giá mức độ hiệu quả trong việc Thành ủy Hà Nội lãnh đạo phát huy vai trò của các nghệ nhân, văn nghệ sĩ, trí thức, nhà khoa học trong công tác phát huy GTVHTT?

Nội dung	Số phiếu	Tỷ lệ
----------	----------	-------

1. Rất hiệu quả	108	16,1%
2. Hiệu quả	340	50,8%
3. Ít hiệu quả	200	29,9%
4. Không hiệu quả	20	3,2%

Câu 9: Đánh giá về việc bảo tồn và phát huy giá trị của Lễ hội truyền thống dưới sự lãnh đạo của Thành ủy?

Nội dung	Số phiếu	Tỷ lệ
1. Rất tốt	236	35,3%
2. Tốt	402	60,2%
3. Trung bình	30	4,5%
4. Kém	0	0%

Câu 10: Đánh giá về năng lực tham mưu của các cơ quan giúp việc Thành ủy trong việc xây dựng và triển khai thực hiện các chủ trương về văn hóa truyền thống?

Nội dung	Số phiếu	Tỷ lệ
1. Rất tốt	74	11,1%
2. Tốt	368	55,1%
3. Trung bình	185	27,7%
4. Kém	41	6,1%

Câu 11: Đánh giá về sự phối hợp giữa các cơ quan tham mưu giúp việc Thành ủy trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát huy GTVHTT?

Nội dung	Số phiếu	Tỷ lệ
1. Rất tốt	81	12,1%
2. Tốt	328	49,1%

3. Trung bình	224	33,5%
4. Kém	35	5,2%

Câu 12: Đánh giá mức độ minh bạch và rõ ràng trong việc phân bổ nguồn lực (ngân sách, dự án) cho các hoạt động văn hóa truyền thống do các cơ quan giúp việc Thành ủy quản lý?

Nội dung	Số phiếu	Tỷ lệ
1. Rất minh bạch	98	14,7%
2. Minh bạch	370	55,4%
3. Không minh bạch	200	29,9%

Câu 13: Giá trị nào trong văn hóa truyền thống Hà Nội mà đồng chí cảm thấy đang được Thành phố phát huy hiệu quả nhất hiện nay?

Nội dung	Số phiếu	Tỷ lệ
1. nếp sống thanh lịch, văn minh	185	27,7%
2. Văn hóa ẩm thực Hà Nội	150	22,5%
3. Nghề thủ công truyền thống (Làng nghề)	108	16,2%
4. Giá trị lịch sử, cách mạng	225	33,7%

Câu 14: Giá trị nào trong văn hóa truyền thống Hà Nội mà đồng chí cho rằng Thành phố đang bỏ ngỏ hoặc chưa phát huy hiệu quả?

Nội dung	Số phiếu	Tỷ lệ
1. Văn học, nghệ thuật dân gian	134	20,0%
2. Kiến trúc truyền thống (nhà cổ, phố cổ)	201	30,1%
3. Môi trường văn hóa gia đình, cộng đồng	153	22,9%
4. Giáo dục văn hóa truyền thống trong nhà trường	180	27,0%

Câu 15: Mức độ đồng chí đồng tình với việc Thành ủy tạo điều kiện cho người dân tham gia vào quá trình xây dựng và giám sát chính sách văn hóa?

Nội dung	Số phiếu	Tỷ lệ
1. Hoàn toàn đồng tình	315	47,2%
2. Đồng tình	344	51,5%
3. Không đồng tình	9	1,3%

Câu 16: Theo đồng chí, việc GTVHTT trên địa bàn Thành phố Hà Nội có bị ảnh hưởng bởi cơ chế hành chính, thủ tục rườm rà không?

Nội dung	Số phiếu	Tỷ lệ
1. Ảnh hưởng rất lớn	254	38,02%
2. Ảnh hưởng	300	44,91%
3. Ảnh hưởng ít	94	14,07
4. Không ảnh hưởng	20	2,99%

Câu 17: Đánh giá về công tác kiểm tra, giám sát của Thành ủy đối với việc triển khai các chương trình văn hóa truyền thống?

Nội dung	Số phiếu	Tỷ lệ
1. Thường xuyên liên tục	150	22,46%
2. Trung bình	388	58,08%
3. Chưa thường xuyên, liên tục	130	19,46%

Câu 18: Đội ngũ cán bộ chuyên môn về văn hóa tại các cơ quan tham mưu giúp việc Thành ủy có đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong bối cảnh phát triển hiện nay không?

Nội dung	Số phiếu	Tỷ lệ
1. Đáp ứng	320	47,9%

2. Trung bình	185	27,7%
3. Không đáp ứng	103	15,42
4. Thiếu hụt	60	8,98%

Câu 19: Đánh giá mức độ MTTQ và các tổ chức CT - XH Thành phố tham gia giám sát các hoạt động bảo tồn, phát huy GTVHTT?

Nội dung	Số phiếu	Tỷ lệ
1. Rất tích cực, thường xuyên	79	11,8%
2. Tích cực	309	46,3%
3. Ít tích cực	215	32,2%
4. Mang tính hình thức	65	9,7%

Câu 20: Đánh giá vai trò của MTTQ và các tổ chức CT - XH Thành phố trong việc huy động các tầng lớp nhân dân cùng tham gia xã hội hóa, đóng góp nguồn lực phát triển GTVHTT?

Nội dung	Số phiếu	Tỷ lệ
1. Quan trọng	315	47,2%
2. Trung bình	344	51,5%
3. Không quan trọng	9	1,3%

Câu 21: Đánh giá mức độ hiệu quả của các tổ chức CT - XH trong việc giáo dục và truyền bá GTVHTT cho các đối tượng đặc thù (thanh niên, phụ nữ, công nhân)?

Nội dung	Số phiếu	Tỷ lệ
1. Rất hiệu quả	74	11,08%
2. Hiệu quả	280	41,92%
3. Ít hiệu quả	258	38,62%
4. Chưa hiệu quả	56	2,5%

Câu 22: Đồng chí cho rằng đâu là rào cản lớn nhất đối với việc phát huy GTVHTT dưới sự lãnh đạo của Thành ủy Hà Nội hiện nay?

Nội dung	Số phiếu	Tỷ lệ
1. Thiếu nguồn lực tài chính và nhân sự chuyên môn	100	14,97%
2. Xung đột giữa bảo tồn và phát triển đô thị/kinh tế	125	18,71%
3. Nhận thức và ý thức trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức làm công tác quản lý văn hóa	148	22,16%
4. Tác động tiêu cực của văn hóa ngoại lai, toàn cầu hóa	60	8,98%
5. Cơ chế, chính sách chưa đủ linh hoạt, kịp thời	155	23,2%
6. Sự thờ ơ của một bộ phận người dân, đặc biệt là giới trẻ	80	11,98%

Câu 23: Trong 5 năm tới, đồng chí mong muốn Thành ủy Hà Nội tập trung lãnh đạo phát huy GTVHTT theo hướng nào nhất?

Nội dung	Số phiếu	Tỷ lệ
1. Tập trung hiện đại hóa, số hóa di sản	155	23,2%
2. Tập trung phát triển công nghiệp văn hóa	237	35,5%
3. Tập trung vào chiều sâu giáo dục và tuyên truyền	134	20,0%
4. Tập trung củng cố văn hóa gia đình, cộng đồng	142	21,3%

Câu 24: Theo đồng chí, để tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT thời gian tới, Thành ủy Hà Nội cần tập trung thực hiện những giải pháp nào sau đây? (có thể chọn nhiều phương án)

Nội dung	Số phiếu	Tỷ lệ
1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức trong hệ thống chính trị Thành phố về tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT thời gian tới	480	71,86%
2. Nâng cao chất lượng Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy; coi trọng Ban Tuyên giáo và Dân vận đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT	390	58,38%
3. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Thành ủy, BTVTU về phát huy GTVHTT	425	63,62%
4. Nâng cao chất lượng các cơ quan chuyên môn, các sở của UBND Thành phố, coi trọng Sở Văn hóa - Thể thao; đội ngũ cán bộ, công chức có chất lượng đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT	450	67,37%
5. Phát huy vai trò của MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội, các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực văn hóa của Thành phố trong việc tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy đối với phát huy GTVHTT	360	53,89%
6. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát của Thành ủy; sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; việc tạo thuận lợi của cơ quan, ban, ngành, tổ chức CT - XH ở Trung ương đối với Thành ủy về lãnh đạo phát huy GTVHTT	300	44,91%

Câu 25: Đồng chí có đề xuất/kiến nghị cụ thể nào khác để nâng cao hiệu quả lãnh đạo của Thành ủy Hà Nội trong việc phát huy GTVHTT?

1. Thành lập Quỹ Văn hóa Hà Nội nhằm huy động nguồn lực và tài trợ cho các dự án bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa.
2. Đưa các nội dung giáo dục về di sản văn hóa truyền thống vào chương trình học chính khóa ở các cấp.
3. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, số hóa di sản văn hóa.
4. Có chính sách hỗ trợ tài chính và tôn vinh xứng đáng cho các nghệ nhân dân gian, thợ thủ công truyền thống.
5. Quy hoạch và xây dựng các không gian văn hóa, nghệ thuật sáng tạo tập trung tại các khu phố cổ và ven đô.
6. Ban hành quy định nghiêm ngặt về kiến trúc, cảnh quan đô thị phải hài hòa, tôn trọng bản sắc văn hóa truyền thống.
7. Tổ chức các sự kiện, lễ hội văn hóa truyền thống mang tính quốc tế, quy mô lớn một cách định kỳ, chuyên nghiệp hơn.
8. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục về văn hóa ứng xử, đạo đức công dân dựa trên các giá trị truyền thống tốt đẹp.
9. Phát triển các tour du lịch văn hóa kết nối các di tích lịch sử và làng nghề truyền thống.
10. Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao nhận thức và năng lực quản lý văn hóa cho đội ngũ cán bộ các cấp.
11. Thiết lập cơ chế giám sát độc lập, minh bạch việc trùng tu, bảo tồn các di tích lịch sử, văn hóa.
12. Phục hồi và duy trì các không gian sinh hoạt văn hóa cộng đồng truyền thống.
13. Có chiến lược quảng bá, bảo hộ thương hiệu cho các đặc sản ẩm thực, sản phẩm thủ công mang bản sắc Hà Nội.

14. Đào tạo chuyên sâu đội ngũ chuyên gia, nhà nghiên cứu văn hóa có trình độ cao, tâm huyết với di sản.

15. Khuyến khích và tạo điều kiện tối đa để người dân, cộng đồng tham gia vào quá trình bảo tồn và phát huy di sản.

16. Áp dụng chính sách ưu đãi về đất đai cho các dự án, hoạt động phát triển văn hóa.

17. Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về nghệ nhân, làng nghề, di tích để tiện tra cứu và quản lý.

18. Xây dựng quy tắc văn hóa công sở mẫu mực, thể hiện sự chuyên nghiệp, thân thiện mang đậm nét Hà Nội.

19. Tổ chức các chương trình tôn vinh các cá nhân, tập thể có đóng góp xuất sắc cho văn hóa.

20. Tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực bảo tồn và quảng bá văn hóa, học hỏi kinh nghiệm từ các nước.

21. Ban hành các chế tài xử lý mạnh hơn đối với hành vi xâm hại di tích, hủy hoại các giá trị văn hóa.

22. Hiện đại hóa và mở rộng hệ thống thư viện, biến chúng thành không gian văn hóa cộng đồng đa chức năng.

23. Sử dụng hiệu quả các kênh truyền thông chính thống để lan tỏa các giá trị văn hóa tích cực.

24. Thí điểm các mô hình phát triển văn hóa gắn với kinh tế tại một số làng nghề hoặc khu phố cổ.

25. Tổ chức các diễn đàn, buổi đối thoại định kỳ giữa lãnh đạo Thành ủy và giới văn nghệ sĩ, trí thức.

26. Ưu tiên đầu tư ngân sách cho việc xây dựng, nâng cấp các công trình văn hóa trọng điểm của Thủ đô.

27. Xây dựng các tiêu chuẩn, quy chuẩn về chất lượng cho các sản phẩm thủ công truyền thống.

28. Tổ chức các lễ hội sách lớn, xây dựng thói quen đọc sách và tôn vinh văn hóa đọc trong cộng đồng.

29. Hỗ trợ các nghệ nhân, doanh nghiệp bảo tồn và phát triển ẩm thực truyền thống Hà Nội.

30. Có định hướng rõ ràng về nội dung cho các hoạt động văn hóa nghệ thuật đại chúng.

31. Có chính sách đặc thù bảo tồn nguyên trạng các làng cổ ven đô, coi chúng là di sản sống.

32. Tăng cường liên kết, trao đổi văn hóa với các tỉnh thành lân cận để tạo thành chuỗi giá trị văn hóa du lịch.

33. Khuyến khích các doanh nghiệp xây dựng văn hóa kinh doanh, trách nhiệm xã hội gắn với văn hóa truyền thống.

34. Rút ngắn thời gian và đơn giản hóa thủ tục phê duyệt các dự án văn hóa.

35. Xây dựng tài liệu quảng bá đa ngôn ngữ về văn hóa Hà Nội để giới thiệu ra thế giới.

36. Xây dựng các công viên văn hóa chủ đề, nơi giới thiệu và trình diễn các loại hình nghệ thuật dân gian.

37. Khuyến khích các hình thức tài trợ cho các tài năng trẻ trong lĩnh vực nghệ thuật truyền thống.

38. Đầu tư vào việc nghiên cứu, sưu tầm và xuất bản các công trình khoa học về lịch sử, văn hóa Thăng Long - Hà Nội.

39. Khuyến khích các nghệ sĩ đương đại đưa chất liệu văn hóa truyền thống vào các tác phẩm của mình

40. Phát triển mô hình "Nhà văn hóa thông minh" tích hợp thông tin số và không gian trải nghiệm văn hóa thực tế.

41. Tăng cường kiểm soát chất lượng các sản phẩm lưu niệm du lịch, đảm bảo tính thẩm mỹ và bản sắc văn hóa Hà Nội.

42. Tăng cường áp dụng công nghệ thực tế ảo (VR/AR) để tạo trải nghiệm tham quan di tích và không gian văn hóa lịch sử.

43. Xây dựng kênh truyền hình/radio chuyên biệt về văn hóa Hà Nội để phổ biến kiến thức và nghệ thuật truyền thống.

44. Tổ chức các cuộc thi sáng tác văn học, nghệ thuật, âm nhạc lấy cảm hứng từ lịch sử và văn hóa Thăng Long.

45. Thiết lập mô hình quản lý du lịch bền vững tại các khu di tích để tránh thương mại hóa quá mức, làm giảm giá trị gốc.

46. Đẩy mạnh phong trào "Mỗi người dân là một sứ giả văn hóa".

47. Xây dựng "Bản đồ số Văn hóa Di sản" chi tiết, tích hợp đa phương tiện và thông tin lịch sử chính xác.

48. Có chính sách hỗ trợ thuê mặt bằng giá thấp cho các không gian trưng bày, bán sản phẩm thủ công truyền thống tại khu vực trung tâm.

49. Thành lập Trung tâm Bảo tồn và Phát huy Văn hóa Ẩm thực Hà Nội để sưu tầm, chuẩn hóa công thức các món ăn truyền thống.

50. Tăng cường quản lý và bảo vệ không gian xanh, mặt nước gắn liền với các yếu tố văn hóa tâm linh, lịch sử.

51. Thiết lập mạng lưới các "Làng nghề Du lịch" được đầu tư đồng bộ về cơ sở vật chất và đào tạo kỹ năng phục vụ khách.

52. Tuyên truyền các thông điệp văn hóa bằng cổ động trực quan, dán áp phích trên các phương tiện giao thông công cộng như xe buýt, tàu điện.